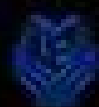


David Baldacci



Sát thủ lạnh lùng

STONE COLD



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Sát Thủ Lạnh Lùng

David Baldacci

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Sát Thủ lạnh Lùng - David Baldacci](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

[Chương 34](#)

[Chương 35](#)

[Chương 36](#)

[Chương 37](#)

[Chương 38](#)

[Chương 39](#)

[Chương 40](#)

[Chương 41](#)

[Chương 42](#)

[Chương 43](#)

[Chương 44](#)

[Chương 45](#)

[Chương 46](#)

[Chương 47](#)

[Chương 48](#)

[Chương 49](#)

[Chương 50](#)

[Chương 51](#)

[Chương 52](#)

[Chương 53](#)

[Chương 54](#)

[Chương 55](#)

[Chương 56](#)

[Chương 57](#)

[Chương 58](#)

[Chương 59](#)

[Chương 60](#)

[Chương 61](#)

[Chương 62](#)

[Chương 63](#)

[Chương 64](#)

[Chương 65](#)

[Chương 66](#)

[Chương 67](#)

[Chương 68](#)

[Chương 69](#)

[Chương 70](#)

[Chương 71](#)

[Chương 72](#)

[Chương 73](#)

[Chương 74](#)
[Chương 75](#)
[Chương 76](#)
[Chương 77](#)
[Chương 78](#)
[Chương 79](#)
[Chương 80](#)
[Chương 81](#)
[Chương 82](#)
[Chương 83](#)
[Chương 84](#)
[Chương 85](#)
[Chương 86](#)
[Chương 87](#)
[Chương 88](#)
[Chương 89](#)
[Chương 90](#)
[Chương 91](#)
[Chương 92](#)
[Chương 93](#)
[Chương 94](#)
[Chương 95](#)
[Chương 96](#)
[Chương 97](#)
[Chương 98](#)
[Chương 99](#)

CHƯƠNG 1

Như thường lệ, Harry Finn thức dậy lúc sáu giờ ba mươi, pha cà phê, thả chó ra khoảng sân sau nhà đã được rào chắn, tắm táp, cao râu, đánh thức lũ trẻ dậy chuẩn bị đi học. Anh cứ quay cuồng với những chuyện rắc rối đó cho đến nửa tiếng sau, khi bữa ăn sáng đã xong, ba lô và giày dép đã sẵn sàng cùng những tiếng tranh cãi nhặng xị cứ vang lên rồi lắng xuống. Vợ anh cũng đã thức dậy. Trông chị vẫn còn ngái ngủ nhưng vẫn phải bắt đầu ngày mới với bốn phận người mẹ của ba đứa trẻ, trong đó có một đứa trẻ phát triển khá sớm, một thiếu niên có tính thần tự lập.

Harry Finn đã ngoài ba mươi nhưng trông anh vẫn còn khá trẻ với đôi mắt trong xanh. Anh lập gia đình sớm và rất yêu vợ cùng ba đứa con, cả chú chó cưng, giống Labradoodle tai rủ màu vàng. Finn cao hơn một mét tám với đôi chân dài và một thân hình rắn chắc của người có khả năng tốc độ và sức dẻo dai. Anh mặc chiếc quần jean bạc màu thường ngày cùng chiếc áo sơ mi dài. Với cặp kính trên gương mặt thông minh đầy nội tâm, trông anh cứ như một nhân viên kế toán đang thưởng thức âm nhạc của Aerosmith sau một ngày vật vả với những con số. Tuy vậy anh khá dí dỏm và rất thích pha trò. Một người luôn hoàn thành xuất sắc mọi công việc. Quả thật rất ít người có thể làm được những gì Harry Finn đã làm. Và cũng rất ít người có thể sống được như anh.

Anh hôn tạm biệt vợ, ôm lũ trẻ, cả đứa lớn, rồi cầm lấy chiếc túi đựng đồ được đặt bên bậu cửa từ đêm qua, leo vào chiếc Toyota Prius và lái đến Sân bay Quốc gia nằm bên bờ sông Potomac ngay phía ngoài Washington D.C. Tên chính thức của sân bay đã được đổi thành Sân bay Quốc gia Ronald Reagan Washington, nhưng người dân địa phương vẫn thường gọi là Sân bay Quốc gia. Finn đỗ xe ngay gần nhà ga, nơi mà đường nét chủ đạo là một chuỗi những mái vòm nối vào nhau theo lối kiến trúc Monticello của Thomas Jefferson. Tay cầm túi, anh băng qua cầu vượt dành cho người đi bộ vào trong sân bay. Vào đến bên trong nhà vệ sinh, anh lấy đồ ra, khoác lên người một chiếc áo khoác màu xanh khá nặng với những lần sọc phấn chiếu ở ống tay áo và một chiếc quần làm việc màu xanh cùng bộ. Anh đeo bộ giảm thanh màu cam vào cổ và gắn tấm thẻ nhân viên giống như thật lên áo jacket.

Một cách khéo léo, anh len lỏi vào một nhóm nhân viên sân bay đang từ từ đi qua một hàng rào an ninh "đặc biệt". Trớ trêu thay hàng rào an ninh này còn thiếu cả thủ tục khám xét nhanh để kiểm tra các hành khách bình thường. Ngay khi vừa vượt qua khỏi hàng rào, anh mua một tách cà phê và đi theo một nhân viên sân bay băng qua cửa an ninh để vào khu vực được lát nhựa tarmac. Nhân viên đó đã giúp anh mở cửa.

"Cậu làm ca nào?" Finn hỏi người đàn ông đang nói chuyện với mình.

"Tôi vừa mới vào ca." Finn nói. "Thật ra làm ca nào cũng được nếu đừng thức quá khuya vì trận bóng tối qua."

"Kể cho tôi nghe đi," người đó nói.

Finn băng nhanh xuống các bậc thang kim loại và tiến đến chiếc 737 đang được khởi động cho chuyến bay ngắn ghé qua Detroit trước khi đến Seattle. Anh qua mặt khá nhiều người trên đường đi, trong đó gồm một nhân viên cung cấp nhiên liệu, hai nhân viên vận chuyển hành lý và một kỹ sư đang kiểm tra bánh xe cho chuyến bay chuẩn bị đến Michigan. Chẳng ai gây cản trở cả vì trông anh không khác gì một nhân viên ở đây. Anh đi vòng quanh chiếc chuyên cơ đồng thời uống xong ly cà phê.

Anh bước tiếp tới chiếc Airbus 320 đang chuẩn bị cất cánh đến Florida trong vòng một giờ nữa. Một chiếc xe kéo vận chuyển hành lý đang đậu cạnh bên. Một cách thành thạo, Finn kéo một gói nhỏ trong túi áo ra và nhét gọn vào túi ngoài một chiếc va li trên xe. Rồi anh quỳ xuống cạnh bánh xe sau của máy bay, vờ như đang kiểm tra lốp xe. Lần này cũng chẳng ai nghi ngờ vì vẻ ngoài thần nhiên của anh. Khoảng một phút sau anh lại nói chuyện với một nhân viên kỹ thuật, cả hai cùng phân tích triển vọng của đội banh Washington Redskins và hiện trạng lao động tệ hại trong ngành hàng không.

"Ai cũng phải chịu cả ngoại trừ những ông trùm," Finn nói. "Bọn họ là những kẻ in tiền." "Câu nói đúng đấy," người kia đáp lại, và cả hai cùng nhau phê phán về bản tính cầu danh háms lợi của những kẻ giàu có và những kẻ nhắms tâm đang điều khiển cái thế giới không mắms thiện này.

Finn để ý thấy cánh cửa sau khoang hành lí của chuyến bay đến Detroit đang mở. Anh đợi cho đến khi người tài xế lái chiếc xe kéo đi lấy hành lí thì leo ngay lên chiếc thang đang được dựng kế bên. Anh lén vào khoang hành lí và ẩn mình vào một chỗ kín. Anh đã chắms vị trí này sau khi nghiên cứu bản vẽ thiết kế bên trong khoang hành lí của chiếc 737. Chỗ này cũng dễ tìm thấy nếu ai đó biết cách nhìn bản vẽ, và Finn đã tìm được. Qua Internet, anh cũng biết được chuyến bay này chỉ chở một nửa tải trọng cho phép nên việc tăng thêm trọng lượng của anh vào phần đuôi thì cũng không thành vấn đề.

Trong lúc anh nằm cuộn mình ở nơi ẩn nấp thì hành lí và hành khách được di chuyển lên máy bay, sau đó nó cất cánh bay đến Detroit. Finn di chuyển một cách thoải mái trong khoang hành lí đã được điều áp, mặc dù hơi lạnh hơn trong khoang chính. Rất may khi anh đã đem theo một chiếc áo khoác dày. Khoảng một tiếng sau, máy bay hạ cánh và lướt nhanh đến ống lồng. Vài phút sau đó, cửa khoang được mở và hành lí được chuyển ra ngoài. Sau khi chiếc Va-ly cuối cùng được chuyển ra, Finn kiên nhẫn đợi thêm chốc lát mới bước ra khỏi chỗ nấp và nhìn ra ngoài qua cánh cửa ở phần đuôi đang được mở. Xung quanh có rất nhiều người nhưng không ai nhìn về phía anh. Anh leo ra khỏi máy bay và rơi xuống phần nền được rải nhựa. Ngay lúc đó anh thấy hai nhân viên an ninh đang tiến về phía mình, họ vừa nhắms nháp từng ngụm cà phê vừa kháms chuyện với nhau. Anh bèn đưa tay vào túi, lôi ra một phần ăn trưa và cầm một miếng Xắms-úych giắms-bông lên ăn, vừa ăn anh vừa bước ra xa máy bay.

Khi hai nhân viên an ninh đi ngang qua, anh gắms đầu với họ. "Các anh là những tên nghiên cà phê chính hiệu hay chỉ là hỗn hợp cà phê sữa Lá-tê?" Anh nhướn miệng cười với một cái mồm đầy sandwich giắms bông, cả hai nhân viên an ninh cùng cười vì lời pha trò của anh.

Anh bước đến sân ga, vào nhà vệ sinh, cởi áo khoác, tháo bộ giắms âm đeo trên tai và thẻ nhân viên ra, rồi gọi nhanh một cuộc điện thoại và đi thẳng về khu vực an ninh sân bay.

"Tôi đã đặt bom vào một hành lí được đưa lên chuyến bay A320 tại sân bay Quốc gia vào sáng nay," anh nói với người nhân viên trực ca. "Và tôi cũng đã leo vào khoang hành lí của chiếc máy bay 737 đến từ D.c. Tôi có thể cho nó nổ tung bất cứ lúc nào."

Tay nhân viên bàng hoàng. Vì không mang theo vũ khí nên anh ta phóng người qua bàn bắt lấy Finn. Finn né nhanh khỏi cú tấn công khiến gã nhân viên mất đà, rơi xuống sàn hét lên kêu cứu. Các nhân viên khác ủa ra từ phòng trong và bao vây Finn, đồng loạt rút súng. Lúc này đây Finn lôi ra lá thư ủy nhiệm trước khi các khẩu súng lắms lắms chĩa vào mình.

Ngay giây phút đó, cửa văn phòng mở toang và ba người đàn ông bước vào, huy hiệu liên bang được giờ lên như tượng trưng cho quyền lực của người đứng đầu.

"Bộ An ninh Nội địa," một trong những người vừa bước vào nói to lên. Anh ta chỉ vào Harry Finn. "Người này làm việc cho chúng tôi. Và sẽ có ai đó phải gắms rắc rối đây."

CHƯƠNG 2

Làm tốt lắm, Harry, vẫn như mọi khi", trưởng nhóm đặc trách thuộc Bộ An ninh Nội địa (còn gọi là Bộ Nội An) lên tiếng, và vỗ vai khen ngợi Finn. Mọi người đều bị một phen hoảng hốt. Các báo cáo được lập ra, các email được viết rồi gửi đi và điện thoại di động hết nhẵn cả pin khi sự bất cẩn rành rành của bộ phận an ninh sân bay do Harry phát hiện được thông tin đến các cấp có thẩm quyền. Nhìn chung, Finn không phải do Bộ Nội An, thường được gọi là DHS, giao cho nhiệm vụ tìm ra sai phạm của hệ thống an ninh sân bay vì việc này do Cơ quan hàng không dân dụng Hoa Kỳ (gọi tắt là FAA) chịu trách nhiệm kiểm soát. Finn ngờ rằng những người trong FAA cũng đã biết rất rõ về những sai sót trong hệ thống và không muốn bắt cứ người nào bên ngoài phát hiện ra. Tuy nhiên, những nhân vật trong DHS lại có thẩm quyền kiểm soát và Finn được chọn thực hiện nhiệm vụ.

Finn không phải là nhân viên của DHS. Công ty anh đang làm được thuê để kiểm tra sự an toàn của hệ thống an ninh chính phủ và những khu vực tư nhân khá nhạy cảm trên khắp cả nước. Họ thường sử dụng phương pháp thực hành và tiếp cận trực tiếp: họ cố gắng tìm ra sai phạm ở khắp mọi nơi bằng bất cứ giá nào. DHS thường thuê ngoài để làm công việc này. Họ sở hữu một khoản ngân sách hàng năm lên đến bốn mươi tỉ đô la Mỹ và phải tìm cách để tiêu bớt số tiền đó. Công ty của Finn kiếm được một khoản nhỏ từ công việc này. Dù gì đi nữa thì một vài tỉ đô la cũng đã là một nguồn thu nhập đáng kể.

Thông thường Finn sẽ rời khỏi sân bay mà không tiết lộ những việc đã làm, mặc cho mọi người muốn làm gì thì làm. Tuy nhiên DHS rõ ràng đã chán ngấy với hiện trạng an ninh sân bay và muốn có một bản báo cáo chi tiết. Vì thế anh buộc phải có mặt và tường trình lại sự việc. Chuyện này sẽ trở thành tiêu điểm của giới truyền thông và ngành hàng không sẽ bị chao đảo. Còn Bộ Nội An trở thành những người anh hùng và có ích cho xã hội. Finn sẽ chẳng bao giờ được nói đến. Anh không được phỏng vấn và tên anh cũng chẳng bao giờ được lên báo. Anh chỉ bí mật thực hiện công việc của mình.

Anh sẽ phải tham dự cuộc họp tiếp theo với bộ phận nhân sự an ninh sân bay, trong đó có cả những nhân viên anh vừa qua mặt. Anh phải thật khéo léo trong việc đánh giá công việc của họ cùng những thiếu sót, đồng thời kiến nghị những thay đổi trong tương lai. Đôi khi việc họp tóm lược sự việc là những việc khó khăn nhất mà anh phải làm. Mọi người đều cảm thấy khó chịu khi biết mình bị qua mặt. Trước đây, Finn luôn tìm cách lẩn tránh.

Trưởng nhóm đặc trách của DHS nói thêm "Bằng mọi cách, chúng ta phải gò những người này vào đúng khuôn khổ."

"Tôi không chắc sẽ làm được đâu, thưa ngài," Finn nói.

"Anh có thể bay về lại D.C với chúng tôi," người đàn ông nói. "Hãng Falcon đang làm việc với chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng."

"Cám ơn ngài. Nhưng tôi muốn ghé thăm một người quen ở đây. Tôi sẽ quay về vào ngày mai."

"Được thôi. Lần tới vậy."

Đến lần tới, Finn chợt nghĩ.

Nhóm người quay đi còn Finn thuê một chiếc xe hơi và lái thẳng ra khu ngoại ô thành phố Detroit, và dừng lại ở một trung tâm thương mại. Anh rút trong ba lô ra một bản đồ và một tập hồ sơ có dán ảnh. Người đàn ông trong hình khoảng sáu mươi ba tuổi, đầu trọc lốc cùng một vài hình xăm dễ thấy, thường được gọi là Dan Ross. Nhưng đó không phải là tên thật của ông ta và cái tên Harry Finn cũng vậy.

CHƯƠNG 3

Viêm khớp. Và hơn hết thấy là căn bệnh ban đỏ quái ác. Một cặp đôi hoàn hảo. Chúng phối hợp hài hòa khiến cả cuộc đời ông phải sống trong đau đớn và run rẩy. Từng khớp xương kêu răng rắc, từng sợi gân nằm sâu bên trong cứ giật căng lên. Mỗi khi di chuyển, bụng ông lại quặn đau. Nhưng ông vẫn phải sống, vẫn phải cử động vì nếu dừng lại mọi chuyện sẽ kết thúc, ông cố gắng tống vài viên thuốc giảm đau cực mạnh đáng lẽ không nên dùng, đội phập cái mũ kết lên cái đầu trọc lốc nhợt nhạt, kéo thấp vành mũ rồi đeo kính. Ông không bao giờ thích người khác nhìn mình. Và lại càng không ưa những ánh mắt nhìn mình thương hại.

Ông nhẹ nhàng chuôi người vào trong xe và lái đến cửa tiệm. Thuốc bắt đầu ngấm trên đường đi. ông dần cảm thấy dễ chịu, ít nhất cũng được vài giờ.

"Cảm ơn ông Ross", nhân viên bán hàng nói, nhanh chóng đưa mắt nhìn vào tên ông trên tấm thẻ tín dụng trước khi giao trả. "Chúc ông một ngày tốt lành".

"Giờ đây tôi không còn những ngày tốt lành nữa," Dan Ross đáp. "Tôi chỉ đang sống nốt những ngày còn lại".

Người bán hàng khẽ liếc chiếc mũ trùm trên cái đầu trọc lốc.

Như đọc được suy nghĩ của anh ta, Ross nói tiếp "Không phải ung thư đâu,". "Nhưng biết đâu như vậy lại tốt hơn. Tóm lại là anh hiểu ý tôi chứ?"

Và dĩ nhiên chàng trai trẻ độ chừng hai mươi này có vẻ không hiểu hết những gì ông ta nói. Anh ta gục gặc một cách khó hiểu rồi quay sang tiếp chuyện một khách hàng khác.

Ross rời cửa hiệu, đắn đo không biết phải làm gì tiếp theo, ông không phải lo lắng gì về tiền bạc, còn tuổi già cô độc đã có nhà nước lo. ông được hưởng mức lương hưu cao nhất cùng chế độ bảo hiểm sức khỏe toàn diện; những thứ mà chính phủ đang làm rất tốt. Bây giờ ông có khối thời gian. Làm gì bây giờ? về nhà ăn không ngồi rồi? Hoặc chui vào một tiệm ăn nào gần đây lấp đầy cái bao tử, xem kênh thể thao ESPN và tán tỉnh vài cô phục vụ quyến rũ cho hết thời gian? Nhưng cũng có thể ông ta đang mơ tưởng chăng? Mơ một ngày nào đấy các cô gái xinh đẹp không đơn giản chỉ dành cho ông thời gian.

Cuộc sống thật vô vị, ông thừa nhận. Luồng suy nghĩ đó ập đến khi ông đưa ánh mắt thận trọng dò xét xung quanh. Ngay cả những lúc như thế này, ông vẫn không thoát khỏi cái cảm giác phập phồng lo sợ có người theo dõi. Ai cũng sẽ như thế nếu lúc nào cũng có người muốn giết mình. Mà Chúa ơi, ông lại thích thế. Thà như vậy còn tốt hơn mỗi ngày cứ phải luẩn quẩn với những câu hỏi chết tiệt như về nhà hay ra tiệm ăn. Trong suốt hơn ba mươi năm qua, ông cứ phiêu bạt nay đây mai đó mỗi tháng một đất nước. Một cuộc đời trải qua không biết bao lần vào sinh ra tử, ông luôn nói thế. ông mỉm cười tự mãn. Ký ức. Đó là tất cả những gì ông có. Và cả căn bệnh ban đỏ chết tiệt. Phải chi có Chúa trên đời này. Thật khốn kiếp, làm sao để tìm ra được ông ta.

Thật không may cho Ross vốn từng sở hữu một khả năng quan sát nhạy bén nhưng giờ đây không còn phát huy được nữa. Ngồi trong chiếc xe hơi thuê đỗ dưới khu nhà, Harry Finn chăm chú quan sát ngài Ross không lẫn với ai được. Đi đâu bây giờ, Danny? về nhà hay đến tiệm ăn? Tiệm ăn hay về nhà? ông suy nghĩ lâu lắm rồi đây.

Finn vẫn không ngừng quan sát diễn biến tâm trạng của Ross. Tỷ lệ đến tiệm ăn của ông là ba phần tư so với về nhà. Và xác suất này đã đúng trong ngày hôm nay khi ông quay lại, rảo bộ xuống phố và bước vào tiệm ăn Edsel. Tấm bảng hiệu bên ngoài cho biết nó đã có từ năm 1954. Điều này khiến tiệm ăn luôn tấp nập dù cửa hiệu mang tên một chiếc xe hơi cũ kỹ và lâu đời.

Ross sẽ ở trong đó ít nhất một giờ để ăn uống và ngắm những cô nàng phục vụ xinh xắn. Sau đó, ông sẽ ngồi ở sân sau đọc báo rồi vào nhà, nghỉ ngơi, ăn tối qua loa, xem ti vi, chơi bài Solitaire trên chiếc bàn cạnh cửa sổ. Thế là hết một đêm. Đúng chín giờ tối,

những ngọn đèn bên trong ngôi nhà gỗ ấy lần lượt tắt hẳn và Ross chìm vào giấc ngủ. Cứ thế, sáng hôm sau chu kỳ lại lặp lại. Finn đếm được cả từng thời khắc trong cuộc đời già cỗi của người đàn ông này.

Sau khi theo dấu Ross về thị trấn này, Finn đã nhiều lần quay lại đây để tìm hiểu cuộc sống thường nhật của ông. Chính sự theo dõi sát sao đã giúp anh vạch được kế hoạch hoàn hảo cho âm mưu của mình.

Năm phút trước khi Ross sẽ bước ra khỏi tiệm ăn Edsel, Finn ra khỏi xe, sải bước dọc theo con đường, liếc nhìn qua khung cửa sổ tiệm ăn và quan sát Ross tại chiếc bàn quen thuộc của ông cùng với tờ hóa đơn trên tay. Finn chậm rãi bước xuống con đường nơi Ross đậu xe. Chỉ hai phút sau, anh ta đã yên vị trong chiếc xe của mình. Ba phút sau đó, Ross bước ra từ tiệm ăn, lững thững xuống đường, leo lên xe và lái đi.

Finn lái xe theo hướng ngược lại.

Ross vẫn tiếp tục nhịp sống đơn điệu của mình vào tối hôm đó. Phớt lờ mọi chỉ dẫn cảnh báo trên nhãn, ông ta nốc cạn ly rượu Johnnie Walker Black cùng với vài viên thuốc giảm đau cực mạnh, ông gân như không thể tự leo lên giường trước khi chứng tê liệt bắt đầu hoành hành. Thoạt tiên, ông nghĩ chắc đây là phản ứng của thuốc, và không có gì lo sợ cái cảm giác tê cứng này. Đến khi leo được lên giường, một cơn đau nhẹ chạy khắp cơ thể ông như thể căn bệnh ban đỏ đang bước vào giai đoạn ác liệt hơn. Đột nhiên ông thấy khó thở. Ông nghĩ, còn có cái gì không ổn nữa đây. Một cơn đau tim chăng? Nhưng cứ mỗi khi lồng ngực nhói lên nặng trĩu, cơn đau lại lan xuống cánh tay trái. Đột quỵ ư? ông vẫn có thể suy nghĩ, vẫn nói được, ông phát âm vài từ nhưng chúng hoàn toàn vô nghĩa. Khuôn mặt ông không có vẻ gì bị biến dạng. Sao ông lại không hề cảm thấy đau đớn như bình thường. Đó mới là vấn đề; không chút cảm giác nơi hai bàn tay. ông nhìn xuống cánh tay, rồi các ngón tay. ông cố gắng nhúc nhích các ngón tay nhưng bộ não của ông không còn điều khiển được chúng nữa.

Có gì đó không ổn với các ngón tay của ông trước đó. Cái cảm giác nhờn nhớt giống như thoa kem Vaseline. Dù có cố xoa nó cũng không khô đi. May sao khi về nhà, ông đã kịp rửa tay. Những ngón tay không còn trơn bóng nữa. ông cũng không biết có phải nhờ xà phòng và nước hay là cái gì đó khiến nó tự động bốc hơi. Và rồi, ý nghĩ lóe lên khiến ông chết lặng như thể bị dí nòng súng năm li vào đầu. Hay là nó đã thấm vào. Nó đã thấm hết vào cơ thể mình rồi.

Các ngón tay của ông bắt đầu trơn trượt từ khi nào? ông căng óc suy nghĩ. Không phải sáng nay. Không phải ở cửa tiệm bách hóa hay tiệm ăn. Chắc là sau đó? Có thể lắm. Bước lên xe. Cái tay nắm. Nếu còn chút sức lực, ắt hẳn ông đã bật dậy như vừa phát hiện ra sáng kiến Eureka. Nhưng ông không còn chút hơi sức nào. Hơi thở ông ngày một khó nhọc. Từng đoạn hơi ngắn cứ thế hắt ra. Chính cái chất nhờn nhớt bôi trên tay nắm cửa xe hơi giờ đây đang giết chết ông. ông nhìn trân trối vào chiếc điện thoại đặt trên đầu giường. Chỉ cách hơn nửa mét mà sao giờ đây nó xa vời vợi.

Trong bóng đêm, một bóng người xuất hiện bên cạnh giường ông. Người đàn ông không hề cải trang; Ross có thể nhìn rõ dung mạo gã dưới ánh sáng lờ mờ. Gã còn trẻ với vóc người bình thường. Ross đã nhìn thấy hàng ngàn khuôn mặt như thế này và không ai để lại cho ông chút ấn tượng, ông không thể ngờ một người như thế lại có thể giết được mình.

Khi thấy hơi thở của Ross càng trở nên gấp gáp, người đàn ông rút trong túi ra một vật và đưa lên cho ông xem. Đó là một bức ảnh nhưng Ross không thể nhận ra ai trong bức ảnh đó. Nhận thấy điều này, Harry Finn rọi tia sáng từ cây bút lên bức ảnh. Ánh mắt của Ross cứ đưa lên rồi hạ xuống, ông vẫn không nhận ra mãi cho đến khi Finn nói đích danh.

"Bây giờ thì ông biết rồi chứ," Finn thăm thì. "ông biết ai rồi đấy." Rồi anh ta cất bức ảnh và đứng bất động quan sát Ross với cơn tê liệt cứ lan dần khắp cơ thể. Đôi mắt anh ta vẫn không rời cái thân thể trước mặt cho đến khi lồng ngực giật lên hồi cuối cùng và đôi mắt trở nên trắng dã.

Hai phút sau, Harry Finn đã rảo bước ra khu vườn phía sau nhà Ross. Sáng ngày hôm sau, anh có mặt trên máy bay, lần này là trong khoang chính. Anh đến nơi, lái xe về nhà, hôn vợ, chơi với

mấy chú chó và đón đám trẻ đi học về. Tối hôm đó, họ cùng nhau đi ăn

tối để chúc mừng cô con gái Susie tám tuổi, bé bỏng nhất nhà được vào vai một cái cây biết nói trong một vở kịch ở trường.

Khoảng nửa đêm, Harry Finn mò xuống cầu thang, đi vào nhà bếp; nơi chú chó George trung thành giống Labradoodle phóng ra khỏi cái giường mềm mại của nó để vẫy đuôi chào đón chủ. Vừa ngồi xuống bàn và đá chú chó đi, Finn lạnh lùng gạch tên Dan Ross ra khỏi danh sách.

Giờ đây đến cái tên tiếp theo: Carter Gray, cựu lãnh đạo Cục Tình báo Mỹ.

CHƯƠNG 4

Annabelle Conroy duỗi thẳng đôi chân dài và ngắm nhìn cảnh vật lướt bên ngoài ô cửa chiếc xe lửa Amtrak Acela. Hầu như cô chẳng bao giờ đi đâu bằng xe lửa. Cô chỉ thích lơ lửng ở độ cao 11.000 mét so với mặt đất, vừa nhai nhóp nhép mấy hạt đậu vừa hớp từng ngụm cocktail loại bảy đôla và mơ tưởng đến những trò lừa tiếp theo, số dĩ hôm nay cô phải đáp xe lửa chỉ vì người bạn đường, Milton Farb vốn không đặt chân lên bất cứ phương tiện nào có khả năng nhấc bổng khỏi mặt đất.

"Này Milton, đi máy bay là an toàn nhất đó", cô nói.

"Chẳng an toàn gì đâu nếu gặp tai nạn. Em gần như cầm chắc cái chết. Anh không đại dột với những trò như thế."

Annabelle nhận thấy rằng thật khó mà tranh cãi với những kẻ ngang tàng như vậy. Nhờ vào trí nhớ siêu phàm cộng với kỹ năng lừa đảo chuyên nghiệp, hán thực hiện trót lọt mọi phi vụ. cả hai vừa rời khỏi Boston sau một cú lừa ngoạn mục. Vụ án buộc phải khép lại mà không ai nghĩ đến việc gọi cảnh sát. Đối với dân lừa đảo chuyên nghiệp như Annabelle thì những cú lừa như vậy mới được gọi là hoàn hảo.

Ba mươi phút sau, khi chiếc xe lửa siêu tốc duy nhất của hãng Amtrak trườn mình dọc theo bờ biển phía Đông và đỗ xích tại nhà ga, Annabelle nhìn ra ngoài, chợt giật mình khi nghe nhân viên trên tàu thông báo vừa đến thành phố Newark, bang New Jersey. Jersey là lãnh địa của tên trùm Jerry Bagger. May sao chiếc tàu Acela không cập vào thành phố Atlantic, nơi tên trùm casino khát máu này đã tạo dựng một cơ nghiệp khổng lồ. Và Annabelle sẽ không đời nào leo lên chiếc tàu ấy nếu nó dừng chân tại Atlantic.

Giờ đây cô thừa thông minh để nhận ra rằng Jerry Bagger có mọi động cơ rời bỏ thành phố Atlantic để truy lùng cô ở bất cứ nơi đâu. Khi một tên trùm như hán bị lừa sạch bốn mươi triệu đô thì việc hán ra sức truy lùng để xé xác cô thành trăm mảnh là hoàn toàn hợp lý.

Cô liếc nhìn Milton. Trông hán chỉ khoảng mười tám với khuôn mặt búng ra sữa và mái tóc dài. Thế mà hán đã gần năm mươi. Hán đang làm việc gì đó trên máy tính mà ngay cả Annabelle hay bất cứ ai không đạt được mức độ thiên tài như hán đều không thể hiểu được.

Quá chán chường, cô đứng dậy, đi đến chiếc xe bán đồ uống, mua một chai bia và một gói khoai tây chiên. Trên đường về, cô chộp vội tờ báo New York Times nằm chờ vơ trên một chiếc bàn café trống trải. Ngồi trên chiếc ghế đầu, cô uống bia, nhâm nhi khoai tây chiên và ưỡn oải lật từng trang báo mong tìm được chút thông tin cho cú lừa tiếp theo. Một khi đã quay lại Washington, D.c, cô phải quyết định nhiều việc, chủ yếu là nên ở lại hay cao chạy xa bay khỏi đất nước này. Cô thừa biết câu trả lời như thế nào. Một hòn đảo xa xôi hẻo lánh ở phía Nam Thái Bình Dương là nơi ẩn náu tốt nhất cho cô lúc này, ít nhất cũng tạm tránh được cơn sóng thần Jerry. Bagger chỉ độ sáu mươi. Không còn nghi ngờ rằng cuộc đối đầu dai dẳng giữa cô và hán đã khiến hán ngày càng lỏng lẻo. Chỉ một chút may mắn nữa thôi, hán đã chết nghèo vì cơn đau tim và cô sẽ không còn bị truy lùng nữa. Tuy nhiên, người tính không bằng trời tính. Đối đầu với Jerry, ai cũng phải chấp nhận rằng may mắn sẽ không đến với mình.

Nhẽ ra đây không hẳn là một quyết định khó khăn đối với cô. Cô gần gũi với một băng nhóm kì dị tự nhận mình là Hội Camel. Cô thầm mỉm cười khi nghĩ đến từng thành viên của nhóm. Đầu tiên là Caleb Shaw đang làm việc cho thư viện quốc hội. Anh ta khiến cô liên tưởng ngay đến nhân vật con sư tử hèn nhát trong bộ phim Phù thủy xứ Oz. Rồi nụ cười cô nhạt dần. Ngay cả Oliver Stone, kẻ cầm đầu băng nhóm vô lại này cũng kì dị không kém. Annabelle nghĩ ông ta ắt hẳn đã nếm mùi đau khổ hơn cô nhiều. Cô không biết chuyện gì xảy ra nếu chia tay Oliver Stone. Chắc gì cô có thể gặp được một người như thế.

Ánh mắt cô dừng lại nơi chàng thanh niên vừa bước qua. Anh chàng không che giấu

sự ngưỡng mộ trước một thân hình cao ráo cùng những đường cong quyến rũ, mái tóc vàng óng ả và khuôn mặt của người phụ nữ 36 tuổi khiến người ta phải trầm trồ nếu chỉ quan sát từ

xa. Nguyên nhân là vì vết sẹo nhỏ hình móc câu ngay dưới mi mắt, món quà của người cha Paddy Conroy, một tay lừa đảo siêu hạng đồng thời là người cha tồi tệ nhất, trong mắt con cái.

"Này cô em," chàng thanh niên gọi. Trông bộ dạng hắn ta như đang quảng cáo cho thương hiệu Abercrombie Fitch với vẻ ngoài gầy nhom, mái tóc rối bù cùng bộ cánh đắt tiền nhưng mang phong cách bụi bặm. Cô đoán đây chắc hẳn là cậu ấm trung học lắm tiền nhiều của với vẻ ngoài vênh váo, kênh kiệu.

"Vậy thì chào lại," cô đáp và tiếp tục đọc báo.

"Em tới đâu thế?", hắn hỏi và ngồi xuống bên cạnh cô.

"Tới nơi mà cậu không tới."

"Nhưng em làm gì biết anh đi đâu," hán nói giọng khiêu khích.

"Thế mới nói?"

Hắn không hiểu được ẩn ý của cô ta và cũng chẳng quan tâm. "Anh đến Harvard."

"Ồ, vậy thì tôi không đoán ra rồi."

"Nhưng anh ở Philly (Philadelphia), ngoại ô Main Line. Ba mẹ anh có tài sản ở đó."

"Ồ. Thật tốt khi ba mẹ có tài sản nhỉ," cô nói với giọng nhạt nhẽo.

"Và cũng thật tốt khi có ba mẹ mà một nửa thời gian luôn ở nước ngoài. Anh có một bữa tiệc nhỏ ở đó tối nay. Quây phá điên cuồng đấy. Cô em hứng thú chứ?"

Annabelle có thể cảm nhận được cặp mắt hắn rảo khắp người cô. Được thôi, thử tên này xem sao. Dù biết không nên đi nhưng với những chàng trai thế này, cô không thể cưỡng lại. Cô gấp tờ báo lại. "Tôi cũng chưa biết. Thế anh nói điên cuồng đến mức nào?"

"Thế em muốn điên cuồng như thế nào?" Cô còn thấy đôi môi hán mấp máy thêm chữ "cung", nhưng cuối cùng hắn nghĩ tốt hơn hết nên trò chuyện thêm một lát nữa hãy nói.

"Tôi ghét bị thất vọng."

Hắn chạm vào tay cô. "Anh nghĩ em sẽ không phải thất vọng đâu."

Cô nàng mỉm cười và vỗ nhẹ tay hắn. "Thế chúng ta đang nói về chuyện gì nào? Nhậu nhẹt hay tình dục?"

"Cứ cho là như vậy đi." Hắn siết chặt tay cô. "Này, tôi lớn lên ở tầng lớp thượng lưu đấy nhé, cô ngại gì mà không tham gia?"

"Thế anh còn có gì ngoài nhậu nhẹt và tình dục nào?"

"Cô muốn biết cụ thể à?"

"Tôi tên là Steve. Steve Brinkman." Hắn mỉm cười khinh khỉnh. "Em biết đấy, một thành viên của dòng họ Brinkman. Cha tôi là phó giám đốc của một trong những ngân hàng lớn nhất ở đó."

"Steve, vậy là anh không hiểu ý tôi rồi. Thật đáng thất vọng."

"Vậy cô em muốn gì nào? Anh cá là có thể giúp được em đấy. Anh quen biết khá rộng."

"Goofballs, Dollies, Hog và cần thêm một "khẩu đại bác" để tạo cảm giác. Không cần nước chanh. Nước chanh luôn làm tôi cụt hứng," cô đang đề cập đến các loại ma túy nặng đô.

"Ồ, cái đó thì chỉ có cô em mới biết," Steve nói, lo lắng nhìn mọi người xung quanh quán café.

"Cậu đã bao giờ hít ma túy chưa?"

"Ồ, không."

"Bây giờ bọn nó chơi ma túy như thế' đấy. Nếu đủ sức chơi, cậu sẽ nếm được cái cảm giác lâng lâng tuyệt vời nhất trần đời."

Hắn rút tay ra khỏi cánh tay cô. "Nghe không hay cho lắm."

"Cậu bao nhiêu tuổi rồi?"

"Hai mươi. Tại sao cô hỏi vậy?"

"Tôi thích những cậu trai tơ hơn thế nữa. Tôi cảm giác được sự sung mãn ở những chàng trai mười tám. Thế có vài đứa nhóc ở buổi tiệc không?"

Hắn ta đứng dậy. "Chắc sẽ không vui vẻ gì đâu."

"Ồ, tôi đâu phải hạng người kén cá chọn canh. Con trai hay con gái cũng được. Ý tôi là, khi cậu đang phê thuốc thì có ai quan tâm đâu."

"Thôi, tôi phải đi đây." Steve vội vàng nói.

"Còn điều này nữa.". Annabelle rút ra chiếc bóp và giơ tấm thẻ giả trước mặt cậu ta. Cô hạ giọng, "Cậu đã nhận ra phù hiệu của DEA chứ Steve? Cơ quan phòng chống ma túy?"

"Ôi Chúa tôi!"

"Cậu còn kể cho tôi nghe về gia tài của nhà Brinkman ở Main Line nữa. Tôi đoán chắc rằng đội đặc nhiệm của mình sẽ không khó khăn gì để tìm ra địa chỉ này. Chắc chắn như thế nếu cậu còn ý định tham gia buổi tiệc điên cuồng đó."

"Xin đừng, thề có Chúa, tôi chỉ...". Hắn giơ tay ra để giữ thẳng bằng. Annabelle chớp ngay lấy và siết chặt những ngón tay.

"Steve, hãy trở về Havard. Sau này tốt nghiệp, cậu sẽ thỏa sức bay nhảy. Nhưng nhớ sau này hãy cẩn thận khi nói chuyện với phụ nữ trên xe lửa."

Cô quan sát cậu ta hấp tấp đi dọc hành lang và mất hút sau khoang hạng nhất. Annabelle nốc cạn ly bia và tiếp tục lật thêm vài trang báo. Và giờ đây đến lượt khuôn mặt cô nhợt nhạt đối sắc.

Một người Mỹ vừa xác định danh tính là Anthony Wallace được tìm thấy trong tình trạng bị đánh đập gần chết tại một căn hộ bên bờ biển Bồ Đào Nha. Bà người khác bị giết trong một ngôi nhà hoang trên bờ biển.

Động cơ nghi vấn là giết người cướp của. Dù vẫn còn sống nhưng Wallace đang trong tình trạng hôn mê sau cú chấn thương sọ não và bác sĩ cho biết không mấy hy vọng phục hồi.

Annabelle xé toạc tờ báo, loạng choạng bước về chỗ ngồi. Vậy là Jerry Bagger đã trừ khử Tony, người cùng cô thực hiện cú lừa đó. Tài sản ư? Cô đã nhắc nhở Tony nên dè chừng và không tiêu xài trác táng. Anh đã không nghe nên giờ đây nằm mê man bất tỉnh. Jerry không bao giờ để lại bất kỳ dấu vết nào.

Nhưng Jerry đã làm thế nào lần mò ra được Tony. Cô phải tìm được câu trả lời cho câu hỏi đó. Bằng mọi cách.

Milton ngừng đánh máy và ngược lên nhìn cô. "Em ổn chứ?"

Annabelle không buồn đáp lại. Khi chuyển tàu lăn bánh trở về thủ đô D.c, vẫn với đôi mắt hướng ra ngoài cửa sổ nhưng cô không còn ngắm vùng ngoại ô Jersey nữa. Sự tự tin biến mất, giờ trong đầu cô chỉ là những phác họa về cái chết sắp tới của mình với sự "giúp đỡ" của Jerry Bagger.

CHƯƠNG 5

Oliver Stone cố nhắc tấm bia mộ cũ kĩ bám đầy rêu cho thẳng đứng lên rồi đáp đất chung quanh lại. Ông ngồi xổm xuống và đưa tay lau trán. Dưới đất là chiếc radio ông mang theo bên người đang tiếp sóng đài phát thanh tin tức địa phương, Stone nghiền thông tin cứ như người ta cần không khí vậy. Đang lắng nghe buổi phát thanh, ông bất chợt giật mình. Đài đang phát tin tức về lễ trao huân chương được tổ chức tại Nhà Trắng vào xế chiều nay. Người được nhận không ai khác mà chính là Carter Gray, trưởng cơ quan tình báo quốc gia vừa từ chức gần đây. Ông ta được trao tặng Huân chương Tự do của Tổng thống, danh hiệu khen thưởng cao quý nhất của quốc gia. Gray đã phục vụ đặc lực cho đất nước trong suốt bốn thập kỷ qua, người phát thanh viên nói, và trích lời Tổng thống đã ca ngợi Gray như một công dân mà tất cả dân Mỹ phải lấy làm tự hào: một nhà yêu nước chân chính, hết lòng vì nhân dân.

Stone không hoàn toàn đồng ý với nhận xét trên. Thật ra ông chính là nguyên nhân khiến Carter Gray phải đột ngột từ nhiệm khỏi vị trí lãnh đạo cơ quan tình báo quốc gia.

Stone tự nghĩ giá như Tổng thống biết rằng ông ta vừa trao huân chương cho người sẵn sàng bắn một phát vào đầu ông ta nhỉ. Cả đất nước này vẫn chưa sẵn sàng đón nhận sự thật đó.

Ông nhìn đồng hồ. Nếu mình có bỏ đi một lúc thì những năm mồ kia vẫn không biến mất đâu. Một tiếng sau, ông tắm rửa sạch sẽ và vận bộ đồ đẹp nhất của mình được mua lại từ Goodwill, rồi rời khỏi ngôi nhà trong khu Nghĩa trang núi Zion, nơi ông đang làm công việc quản trang. Khu nghĩa trang nằm ngay trạm dừng tàu điện ngầm này chính là nơi an nghỉ cuối cùng của những người Mỹ gốc Phi nổi tiếng từ thế kỷ mười chín. Chuyển đi từ ngoại ô Georgetown đến Nhà Trắng có vẻ nhanh hơn với những sai chân dài của thân hình gầy gò cao một mét tám của Stone.

Ở tuổi sáu mươi mốt, ông vẫn chưa mất hẳn sự khỏe mạnh và cường tráng. Với mái đầu bạc lơ thơ vài sợi tóc trông ông giống như một sĩ quan huấn luyện lính thủy đánh bộ đã về hưu. Ông vẫn là người cầm đầu của một số nhóm. Trong đó có nhóm khố rách áo ôm của ông hay còn gọi là Hội Camel vẫn chưa chính thức ra mắt. Nhóm này gồm có ông và ba thành viên Celeb Shaw, Reuben Rhodes và Milton Farb.

Tuy nhiên có lẽ Stone nên kết nạp thêm một thành viên nữa vào nhóm, đó là Annabelle Conroy. Cô nàng suýt mất mạng cùng với họ trong cuộc phiêu lưu vừa qua. Thật ra thì Annabelle thuộc tuýp người lạnh lẽ, tài giỏi và hơi nóng nảy mà ông đã từng gặp. Nhưng ông vẫn cho rằng người phụ nữ này, vốn đang tham gia vào một số phi vụ chưa được hoàn thành cùng với Milton Farb sẽ sớm rời bỏ họ mà thôi. Có người nào đó đang truy đuổi cô ta, Stone biết điều này, đó là một người mà cô ta rất sợ. Và trong những trường hợp

như thế này, tẩu thoát là thượng sách. Stone hiểu rất rõ quy luật này.

Nhà Trắng nằm im lìm phía trước, ông chưa bao giờ được phép bước vào chiếc cổng quyền lực này, thậm chí không được đứng trên lễ đại lộ Pennsylvania. Điều ông có thể làm là chờ đợi ở công viên Lafayette nằm cắt ngang qua con đường. Lúc trước ông thường dựng một chiếc lều ngồi đợi nhưng gần đây sở Mật vụ bắt ông phải dẹp nó đi. Tuy nhiên tự do ngôn luận thì vẫn tồn tại và có hiệu quả trên đất Mỹ nên biểu ngữ của ông vẫn được chằng ở đây. Phơ phất giữa hai cây cột cắm vào đất là hàng chữ "Tôi muốn sự thật". Có tin đồn rằng một số ít người dân trong thị trấn biết được sự thật. Cho đến giờ, Stone vẫn chưa nghe thấy bất cứ ai tiết lộ sự thật luôn bị giấu nhem trong cái thế giới đầy rẫy sự sợ hãi và dối trá này.

Ông bắt chuyện với hai nhân viên mật vụ mặc thường phục quen biết để giết thời gian. Khi chiếc cổng Nhà Trắng mở ra, ông ngừng nói chuyện và nhìn theo chiếc xe mui kín màu đen đang từ từ tiến ra ngoài, ông không thấy được gì bên trong lớp kính màu nhưng ông biết Carter Gray đang ngồi trong chiếc xe sang trọng đó. Có lẽ trực giác của ông mách bảo vậy.

Linh cảm của ông quả thật chính xác khi kính xe được hạ xuống và ông bắt gặp ngay đôi mắt của cựu giám đốc tình báo, người vừa được trao tặng Huân chương Tự do và cũng là người cực

kì ghét Oliver Stone. Khi chiếc xe từ từ rẽ ra đường, gương mặt dài đang đeo kính của Gray thần nhiên nhìn ông. Rồi ông ta mỉm cười, đồng thời giờ cao chiếc huy chương to và sáng bóng để stone có thể nhìn thấy.

Bản thân không có chiếc huy chương nào, Stone giờ ngón tay chĩa thẳng vào Gray. Nụ cười trên mặt Gray biến mất, nét mặt đầy giận dữ và kính xe đóng sập lại.

Stone quay người và đi về lại khu nghĩa trang, ông thấy chuyển đi như thế cũng đáng.

o o o

Khi xe của Carter Gray rẽ sang đường Số 17, một chiếc khác liền chạy theo sau. Harry Finn vừa về đến D.c vào sáng này. Anh cũng đã nghe về lễ trao tặng huân chương cho Gray tại Nhà Trắng nên đến để gặp Gray giống như Oliver stone vậy. Nhưng stone chỉ mao hiểm công khai thái độ thách thức của mình, còn Finn thì không ngừng tìm mọi cách để giết Gray.

Xe chạy ra khỏi D.c tiến về bang Maryland, đến thành phố biển Annapolis nằm bên vịnh Chesapeake. Thành phố này nổi tiếng với món bánh cua và là trụ sở của Học viện Hải quân Mỹ. Gần đây Gray vừa bán trang trại ở Virginia để mua lại một mảnh đất hẻo lánh ở đây nhìn thẳng ra vịnh. Do ông không còn làm việc cho chính phủ nữa nên vấn đề an ninh cũng bị giảm đi ít nhiều. Tuy nhiên vì đã từng là cựu giám đốc Cơ quan tình báo nên ông vẫn được thông tin về những sự việc xảy ra hàng ngày. Có hai nhân viên cảnh vệ được phân công để bảo vệ ông. Chính vì làm việc cho chính phủ mà ông gây thù chuốc oán với nhiều thế lực ở Mỹ, những kẻ không thích gì hơn là bắn một phát đạn vào đôi mắt híp của Gray.

Finn biết rằng giết Gray khó gấp nhiều lần so với Dan Ross. Vì công việc đầy cam go nên đây chỉ là một trong vô số những chuyến đi thăm dò Gray. Cứ mỗi lần như vậy anh lại dùng một chiếc xe khác nhau được thuê dưới tên giả và cải trang để tránh bị ghi hình. Và dù cho anh có mất dấu chiếc xe đắt tiền đó trên đường phố đông đúc đi chẳng nữa thì anh vẫn biết nó sẽ đi về đâu. Anh chỉ tự cắt đuôi khi chiếc xe ấy rẽ vào con đường trải sỏi riêng và chạy thẳng vào khu nhà Gray ngay bờ vách đá nơi mà mặt nước vịnh ở dưới hơn chín mét đang dội ầm ầm vào bờ.

Một lúc sau, Finn leo lên một nhánh cây và dùng ống nhòm tầm xa quan sát. Anh phát hiện ra một thứ ở sau nhà Gray có thể giúp anh giết chết ông ta. Anh nở nụ cười khi kế hoạch nhanh chóng được vạch ra trong đầu.

Tối hôm đó anh đưa con gái Susie đi tập bơi. Khi ngồi trên băng ghế chờ và tự hào nhìn theo vóc dáng nhỏ bé của con bé đang lướt đi một cách hoàn hảo dọc hồ bơi, anh tưởng tượng ra những giây phút cuối cùng của Carter Gray. Thật đáng để làm vậy.

Anh đưa con bé về nhà, cho nó và thằng em Patrick mười tuổi đi ngủ, tranh cãi một chút với đứa con lớn và chơi bóng rổ với cậu bé trên con đường dành cho xe chạy vào nhà cho tới khi hai bố' con vã mồ hôi và cười vang. Rồi anh vào ngủ với vợ, Amanda. Mọi người vẫn thường gọi cô là Mandy. Không ngủ được, nửa đêm anh dậy và làm cơm trưa ngày mai cho con. Anh cũng kí tên vào đơn cho phép đứa con lớn là David sắp tới sẽ đi thăm quan tòa nhà Quốc hội (hay còn gọi là Điện Capitol) và những khu thương mại sầm uất. Năm sau David sẽ lên cấp ba nên Finn và Mandy đã dẫn nó đến tham gia nhiều ngày hội trường. David thích toán và khoa học. Finn nghĩ có thể nó sẽ trở thành kĩ sư. Một thiên hướng tự nhiên. Finn gần như đã từ bỏ con đường đó trước khi cuộc đời anh chuyển sang một bước ngoặt khác. Anh tham gia thủy binh và nhanh chóng trở thành một sĩ quan ưu tú.

Finn là cựu binh chủng đặc nhiệm thủy binh với những kinh nghiệm chiến đấu đặc biệt trên hồ sơ lý lịch. Và anh cũng sở hữu một kỹ năng ngoại ngữ ngoại hạng khi học tại trường ngoại ngữ ở California, nơi mà anh đã dành cả một khoảng đời để học tiếng Ả Rập rồi sau đó học cả những ngôn ngữ địa phương mà nhà trường không dạy khi sống tại những nước nói thứ tiếng đó. Với công việc hiện tại anh phải đi rất nhiều nhưng cũng được ở nhà khá nhiều. Anh chưa bao giờ bỏ lỡ sự kiện thể thao nào hay các hoạt động ngoại khóa của trường. Anh ở đây là vì lũ trẻ với hi vọng rằng sau này chúng cũng sẽ ở đây vì anh. Đó là điều tốt nhất mà những bậc cha mẹ có thể làm được, anh cảm thấy thế.

Anh ăn xong bữa trưa rồi đi vào phòng làm việc nhỏ, đóng cửa lại và bắt đầu vạch kế hoạch giết

Gray. Nó hoàn toàn khác cuộc đối đầu với Dan Ross. Không thể "bổn cũ soạn lại". Đã là sát thủ thì phải rất linh hoạt.

Ánh mắt Finn lướt tới tấm ảnh ba đứa con được đặt trên bàn. Sinh ra và mất đi, ai rồi cũng phải trải qua. Con người bắt đầu hít thở ở đầu này và lại kết thúc ở một đầu khác. Điều quan trọng là phải tự đánh giá xem mình là ai. Tuy nhiên Finn nhận ra rằng bản thân anh rất khó xác định mình thuộc loại người nào. Thậm chí rất lâu sau anh vẫn hoàn toàn không hiểu được mình.

CHƯƠNG 6

Oliver Stone vừa xong việc thì nghe tiếng một chiếc xe hơi tông mạnh vào cánh cổng nghĩa trang, ông phải bụi quần và nhìn về hướng đó, một cảm giác nhảm chán lại dâng lên. Trước đây cô ta cũng đã làm vậy với ông nhưng thật sự cô ta đã quay lại. Không hiểu sao Stone không nghĩ rằng cô ta lại dám gây chuyện thêm một lần nữa. Ông phải suy nghĩ xem có thể làm gì vì ông không muốn mất cô.

Annabelle bước ra khỏi xe và đi vào chiếc cổng đã mở. Chiếc áo khoác dài đen của cô bay phấp phới trong gió, bên trong mặc một bộ váy dài tới gối và giày ống; mái tóc nhét kín dưới chiếc mũ mềm rộng vành. Stone đóng cửa nhà kho gần chỗ ông ở và khóa móc lại.

Ông nói, "Milton có nói với anh chuyến đi của em đã thắng lợi mỹ mãn. Anh không tin rằng mình phải nghe những từ "xuất sắc", "đáng kinh ngạc" và "điềm tĩnh" được lạm dụng để miêu tả một người nào đấy. Chắc em biết anh đang nói về em đấy chứ."

"Milton đã thực hiện được một chiêu lừa tuyệt vời. Em không quá lời đâu."

"Hắn còn bảo em gặp rắc rối trên đường về. Có chuyện gì xảy ra thế?"

Cô ta liếc vào ngôi nhà. "Chúng ta vào bên trong được chứ?"

Những vật dụng trong nhà Stone cực kì đậm bạc. Một vài cái ghế, vài chiếc bàn cũ, một tủ đầy sách đa ngôn ngữ đã oằn xuống, một chiếc bàn làm việc cũ kĩ đã bị một ăn, cùng với một góc nhỏ dùng để nấu ăn, phòng ngủ và phòng tắm bé xíu được gói gọn trong một diện tích rộng khoảng sáu mươi mét vuông.

Họ ngồi lên hai chiếc ghế dễ chịu nhất nằm gần lò sưởi bỏ không, đó là hai chiếc duy nhất có nệm lót.

"Em đến để báo với anh rằng em sắp đi. Và sau những chuyện đã xảy ra, em thấy mình còn nợ anh một lời giải thích," cô ta nói.

"Em không có gì nợ anh cả, Annabelle."

"Đừng nói thế!" cô ta ngắt lời. "Khó khăn như thế là đủ rồi. Nên hãy nghe rõ những điều em nói đây, Oliver."

Ông ngồi xuống, khoanh tay chờ đợi.

Cô ta lôi một tờ báo ra khỏi túi áo và đưa cho ông. "Đọc cái này trước đi."

"Tên Anthony Wallace này là ai thế?" ông hỏi sau khi lướt hết bài báo.

"Người trong vụ làm ăn của em," cô ta nói một cách mơ hồ.

"Trong vụ lừa đảo vừa rồi à?"

Cô ta gật đầu một cách lơ đãng.

"Sao lại có ba người chết?"

Annabelle đứng lên và bắt đầu đi đi lại lại. "Chuyện này làm em phát điên lên mất. Em đã nói Tony không được làm gì cả và hạn chế tiêu xài. Nhưng hán đã làm gì kia chứ? Hắn đã làm ngược lại hoàn toàn và giờ thì ba người vô tội đã bị giết."

Stone cầm lại tờ báo. "Ồ, tình hình này thì ngài Wallace cũng sẽ sớm đi theo ba người kia thôi."

"Nhưng Tony đâu phải là tên khờ khạo. Hắn biết chính xác là hắn đang làm gì mà." "Vậy chính xác là làm gì?"

Cô ta ngừng lại. "Oliver, em rất mến và tôn trọng anh, nhưng chuyện này hơi..."

"Bất hợp pháp à? Anh hi vọng là em biết anh chẳng thấy bất ngờ gì với chuyện này"

"Và điều đó không làm anh khó chịu chứ?"

"Anh nghĩ ngờ những gì em có thể làm liệu có thể vượt hơn những gì anh đã thấy trong đời chưa?"

Cô ta ngẩng đầu lên. "Đã thấy hay đã làm?"

"Ai đang truy đuổi em và tại sao?"

"Không cần anh phải lo."

"Cần chứ nếu em muốn anh giúp."

"Em không cần sự giúp đỡ. Em chỉ muốn anh hiểu là tại sao em phải đi."

"Em có nghĩ liệu em sẽ an toàn hơn khi đi một mình không?"

"Em nghĩ là anh và những người khác sẽ an toàn hơn nếu không có em ở đây."

"Đó không phải là điều anh yêu cầu em làm."

"Em đã từng rơi vào tình cảnh khó khăn nhiều rồi và em luôn tự tìm cách để thoát khỏi chúng."

"Thoát khỏi trong hoàn cảnh bị kẹp chặt thế này à?" ông liếc qua tờ báo. "Gã này có vẻ chưa lớn vồn đến đây đâu."

"Tony đã phạm sai lầm, một sai lầm lớn. Em không định ra đi như vậy. Em sẽ ẩn nấp càng lâu càng tốt và bỏ đi thật xa."

"Nhưng em đâu biết Tony nói gì với họ. Hắn có manh mối gì để truy lùng được em không?"

Annabelle ngồi lên khoảng lát đá nhô ra trước lò sưởi. "Có," cô ta nói cộc lốc. "Có thể chứ," cô chỉnh lại.

"Thế thì đó là tất cả những lý do khiến em không nên đi một mình. Bọn anh có thể bảo vệ em."

"Oliver à, em rất cảm ơn tình cảm của anh nhưng anh không biết mình đang dính vào chuyện gì đâu. Hắn không chỉ là tên cặn bã vô sỉ lắm tiền với nhiều thế lực đứng sau mà trên hết do những gì em làm là bất hợp pháp. Anh sẽ phải chứa chấp một tên tội phạm, và điều này sẽ đe dọa cuộc sống của anh."

"Đây đâu phải là lần đầu tiên," ông đáp lại.

"Thế anh tưởng mình là ai?" cô ta hỏi mỉa mai.

"Em đã biết những gì cần phải biết về anh rồi."

"Và em nghĩ em là một tên nói láo đẳng cấp."

"Thôi đừng phí thời gian nữa, nói cho anh nghe về hắn ta đi."

Cô ta xoa xoa những ngón tay dài mảnh khảnh vào nhau, hít một hơi thật sâu và nói, "Hắn tên là Jerry Bagger. Là chủ casino Pompeii lớn nhất ở thành phố Atlanta. Cách đây vài năm hắn đã phải rời khỏi Vegas vì tính côn đồ. Hắn sẵn sàng moi ruột anh nếu anh ăn cắp năm đô la tiền chơi bài."

"Thế em đã cuỗm của hắn được bao nhiêu?" "Sao anh lại muốn biết?"

"Phải biết động lực nào làm cho hắn phải đuổi theo em như thế."

"Bốn mươi triệu đô la. Anh có nghĩ từng đó sẽ gây kích động cho hắn không?"

"Ấn tượng đấy chứ. Nhưng có vẻ Bagger không phải là người dễ bị lừa."

Annabelle mỉm cười. "Phải thừa nhận rằng đó là một trong những vụ làm ăn khá nhất của em. Nhưng Jerry rất nguy hiểm và vốn không phải loại người ôn hòa. Nếu hắn cho rằng có ai đó đang giúp em thì người đó sẽ lãnh hình phạt tương tự. Hắn luôn dùng đúng một thủ đoạn là: chết đau đớn, rất đau đớn."

"Em không có chứng cứ nào cho thấy hắn biết em ở D.c à?"

"Không. Tony không biết chuyện này. Việc em đến đây. Những người khác cũng không biết."

"Thế còn người nào khác trong đám lừa đảo đó? Bagger có thể tìm họ."

"Hắn có thể làm thế. Nhưng như em đã nói là họ cũng không biết em đang ở đây."

Stone khẽ gật đầu. "Tất nhiên chúng ta không chắc được liệu Bagger đã biết hay vẫn chưa biết chuyện này. Anh chắc rằng những thông tin công bố về cuộc phiêu lưu nhỏ của chúng ta nằm ở Thư viện Quốc hội cũng không có tên và hình của em. Tuy nhiên chúng ta không thể hoàn toàn cho rằng sẽ không có thứ gì ở đây có thể giúp hắn truy lùng ra em."

"Kế hoạch đầu tiên của em là chạy trốn xuống Nam Thái Bình Dương."

Stone gục gặt đầu. "Những kẻ trốn chạy luôn chui đầu về Nam Thái Bình Dương. Đó có thể là địa điểm đầu tiên Bagger tìm thấy."

"Anh đùa với em à?"

"Ừ, một chút thôi. Nhưng cũng đúng một phần."

"Vậy anh thật sự nghĩ rằng em nên ở đây à?"

"Đúng thế. Anh sẽ xem như em đã xóa hết vết tích của mình. Không có bất cứ dấu vết nào dẫn đến đây, tên, thông tin về chuyến đi, hình ảnh và bạn bè chứ?"

Cô ta gật đầu. "Đến đây là việc không dự tính trước. Còn mọi thứ khác thì đều lấy bí danh."

"Điều quan trọng phải làm bây giờ là phải hết sức nhẹ nhàng moi cho được Bagger biết gì."

"Oliver à, anh không thể đến bất cứ nơi nào gần anh ta được. Như thế chẳng khác nào là tự sát."

"Anh biết phải làm gì mà, cứ để anh đi thăm dò trước đã."

"Từ trước tới nay em không yêu cầu ai phải giúp mình cả."

"Anh đã phải mất mấy chục năm mới có thể đề nghị được một người giúp đỡ mình."

Cô ta trông rất bối rối. "Nhưng anh có vui với điều mình làm không?"

"Giờ đây đó là lý do khiến anh thấy mình nên sống. Hãy rời khỏi khách sạn em đang ở và chuyển đến một nơi khác. Anh nghĩ em có tiền."

"Tiền không thành vấn đề." Cô ta đứng dậy và tiến ra cửa rồi quay lại. "Oliver, em rất biết ơn anh vì điều này."

"Hi vọng em có thể nói câu này khi mọi chuyện kết thúc."

CHƯƠNG 7

Mày nghĩ tao ngu vậy sao?" Jerry Bagger rít lên. Tên chủ sòng bạc kẹp chặt tay vào cổ họng người đàn ông, dồn hán đến chân tường trong căn phòng làm việc sang trọng của mình trên tầng hai mươi ba của casino Pompeii. Những tấm rèm cửa đã được kéo lại. Bagger luôn kéo kín chúng khi sắp làm tình với một cô ả đang đợi sẵn trên ghế sofa hay khi trút giận lên kẻ nào đó đáng phải như thế. Hán nghĩ những việc như vậy luôn phải được giữ kín. Đó là vấn đề danh dự đối với hán.

Không thể thở được, người đàn ông gần như không trả lời câu hỏi của Bagger. Nhưng Bagger cũng chẳng chờ đợi lời đáp. Cú đấm đầu tiên đã giáng xuống khiến ông ta đập mũi. Cú thứ hai đấm thẳng vào răng cửa. Người đàn ông gục xuống sàn rên rỉ. Bagger tặng thêm một cú đá thẳng vào bụng. Cú đá ấy khiến ông ta nôn mửa khắp sàn và chảy tràn qua tấm thảm len đắt tiền. Thấy vậy bọn cận vệ của Bagger phải kéo ông chủ đang dùng dằng dặc nổi giận ra khỏi người đàn ông đang nằm quằn quại trước khi thảm họa thực sự xảy ra.

Người đàn ông được lôi ra xa. Người đầy máu me, ông ta khóc lóc và nài nỉ xin tha thứ. Bagger ngồi phía sau bàn làm việc, xoa xoa những đốt ngón tay đã nứt nẻ. Liếc nhìn tên cận vệ, hán ta gầm gừ "Bobby, mày đừng mang về cho tao thêm những kẻ khốn khiếp như tên này. Những kẻ tự cho mình là biết điều gì đó về Annabelle Cornoy. Đừng mong lấy lòng tao bằng những thứ rác rưởi này. Tao thề sẽ giết chết mẹ của mày. Dù tao quý mến bà ta nhưng tao sẽ giết chết bà ấy. Mày nghe rõ chứ!"

Tên cận vệ vạm vỡ mặc áo đen lùi lại một bước, nhin nhục lảng nghe đầy sợ hãi. "Sẽ không như thế nữa thưa ông Bagger. Tôi xin lỗi ông chủ. Tôi thật sự xin lỗi ông."

"Chúng mày cứ xin lỗi, xin lỗi nhưng không đứa nào đem được con quỷ cái đó về cho tao phải không?" Bagger gầm lên.

"Chúng tôi nghĩ rằng đã đánh hơi thấy cô ta. Đó là một tin tốt lành, thưa ông chủ."

"Mày nghĩ? Mày nghĩ à? Tốt thôi, rồi đến lúc mày không cần phải nghĩ nữa".

Bagger dấm vào cái nút trên bàn làm việc và những tấm rèm được kéo lên. Hán đứng bật dậy, nhìn ra cửa sổ.

"Con ranh ấy đã cuốn sạch của tao bốn mươi triệu đô. Nó có thể phá hủy cả sự nghiệp của tao, mày biết không? Tao không còn đủ tiền để thanh toán các khoản thuế cho nhà nước. Chỉ cần một tên kiểm toán đến đây kiểm tra sổ sách thì nó cũng đủ sức dẹp cái sòng bạc này rồi. Đó là sự nghiệp của tao! Trước đây thì có thể hối lộ cho lũ khốn đó, nhưng giờ đây không được nữa vì cái đạo luật chống tham nhũng chết tiệt đã được ban hành. Mày nghe đây, tất cả những quy định rác rưởi đó đang hủy hoại đất nước tươi đẹp này."

"Chúng tôi sẽ đi tìm cô ta, thưa ông, và sẽ lấy lại toàn bộ số tiền". Tên cận vệ nhìn hán cam đoan.

Bagger chẳng buồn nghe nữa. Nhìn chăm chăm về phía xa con đường, hán ta nói "Tao thấy con quỷ cái đó khắp mọi nơi. Trong giấc mơ của tao, trong thức ăn của tao, ngay cả khi cạo râu tao cũng thấy nó trong gương. Mẹ kiếp, thậm chí khi tao đang tiểu tiện, cái mặt nó ở trong bồn cầu nhìn tao chăm chăm. Nó khiến tao phát điên lên!"

Hán ta ngồi xuống sofa và bình tĩnh lại "Thế có thêm tin tức gì về tên Tony Wallace không?"

"Chúng tôi có cử người giám sát hán trong bệnh viện ở Portugal. Thằng khốn đó vẫn còn hôn mê. Nhưng dù hán có tỉnh lại thì cũng chẳng có được thông tin gì. Bác sĩ nói hán sẽ biến thành kẻ thiếu năng."

"Liệu mày có xin tao biến nó vĩnh viễn thành kẻ thiếu năng trước khi xử nó không?"

"Tôi biết, thưa ông chủ, có lẽ chúng tôi nên giết hán như những đứa khác"

"Tao đã hứa với hán. Vì đã khai hết những gì hán biết nên hán được sống, đây là một cuộc

thương lượng. Với tao, nào chết thì có nghĩa là vẫn còn sống. Có nhiều người vẫn sống như thế đến bốn, năm chục năm. Dù có cầm cự đến tám mươi tuổi cũng chỉ như một đứa trẻ. Ăn bằng ống, nhờ người làm vệ sinh hằng ngày và chơi với mấy khối gỗ. Phải công nhận sống như vậy chẳng có ý nghĩa gì, nhưng tao không thể thất hứa. Người ta có thể nói tao độc ác, nóng nảy nhưng không bao giờ chúng dám nói tao thất hứa. Mà biết tại sao chứ?"

Tên cận vệ thận trọng lắc đầu, phân vân không biết ông chủ mình có muốn nghe câu trả lời hay không. "Vì đó là quy tắc riêng của tao. Giờ thì biến khỏi đây ngay."

Còn lại một mình, Bagger ngồi xuống sau bàn làm việc và gục đầu xuống hai bàn tay. Hắn thuộc tuýp người không dễ dàng bộc lộ cảm xúc của mình. Nhưng cơn giận dữ vừa rồi của hắn đã không che giấu được sự căm ghét của hắn dành cho Annabelle Conroy, thậm chí còn có cả thái độ ngưỡng mộ. "Annabelle" hắn hét lớn. "Mày đúng là ả lừa đảo ghê gớm nhất trên đời này. Tao thật sự thích thú khi làm việc với mày. Giờ đây mày là miếng mồi béo nhất của tao. Thật ngu ngốc vì dám thách thức tao. Mày sẽ phải chết. Để còn răn đe những đứa khác. Mày mà chết thì quá phí nhưng tao không còn sự lựa chọn nào khác."

Bị lừa sạch bốn mươi triệu không phải là điều duy nhất khiến hắn điên tiết. Ngay khi thông tin về vụ lừa đảo rò rỉ ra ngoài, những kẻ gian lận trong sòng bạc của hắn càng trở nên trơ tráo hơn. Thua lỗ cứ thế tăng lên. Những đối thủ và đối tác làm ăn của hắn không còn tôn trọng hắn như trước nữa. Bọn họ cho rằng Bagger không còn là ông trùm nữa, rằng hắn đã yếu thế. Các cuộc gọi không còn được hồi đáp ngay lập tức nữa. Những việc mà trước đây hắn làm dễ như trở bàn tay thì nay không còn nữa."

"Một sự răn đe," Bagger lặp lại lần nữa. "Để cho bọn chúng thấy rằng tao không chỉ là một tên trùm mà còn đang mạnh dần lên. Và tao sẽ tìm ra mày, con ranh kia. Tao sẽ tìm ra mày."

CHƯƠNG 8

Mỗi quen biết mà Oliver Stone định nhờ cậy vốn là một thành viên danh dự của Hội Camel tên Alex Ford, nhân viên sở Mật vụ. cả hai đều rất tin tưởng lẫn nhau và Stone biết rằng đó là nơi duy nhất ông có thể moi được thông tin tình báo bí mật.

"Có chuyện gì với cô nàng đang hợp tác với anh à? Hình như tên cô ta là Susan thì phải?" Alex hỏi khi Stone gọi điện đến và đưa ra lời đề nghị.

"Không có gì với cô ta cả," Stone giả vờ. "Cô ta sẽ sớm rời khỏi thành phố thôi. Chuyện này liên quan đến một vụ tôi đang dính vào."

"Làm người canh giữ nghĩa trang mà anh dính vào nhiều vụ quá."

"Nhờ thế tôi mới thấy mình vẫn còn trẻ."

"Cục điều tra liên bang cũng có thể giúp anh. Sau tất cả những gì anh đã làm cho họ lần cuối, họ nợ anh. Khi nào anh cần thông tin?"

"Ngay khi cậu có được."

"Anh biết đấy, tôi có nghe về gã Jerry Bagger này. Bộ Tư pháp cũng đã điều tra hán ta khá lâu rồi."

"Tôi chắc rằng việc theo dõi gã này là một việc đáng làm đấy. Cảm ơn cậu nhé, Alex."

Một lúc sau, Reuben Rhodes và Caleb Shaw đến nhà Stone. Caleb đang trong tình trạng lưỡng lự cực độ.

"Họ đề nghị tớ, tớ không biết có nên nhận lời không. Tớ hoang mang quá," ông ta rên rỉ.

"Vậy Thư viện Quốc hội muốn cậu làm Giám đốc Bộ phận sách quý hiếm à," Stone nói. "Có vẻ như là một sự thăng tiến tốt đấy Caleb. Thế cậu quyết định sao?"

Caleb trả lời một cách cứng rắn. "Ừ, tớ đang cân nhắc. Chức vụ đó bị trống chỉ là do giám đốc cũ bị ám sát tại nhà và vị giám đốc kế vị đang bị suy nhược thần kinh vì những gì đã xảy ra ở đấy, chuyện này cũng đáng phải để tâm đấy."

Reuben gầm gừ. "Kệ nó Caleb, cứ nhận lời đi. Ý tớ là kẻ nào dám lộn xộn với một gã trẻ trung phong độ như cậu."

Caleb khoảng hơn năm mươi tuổi với chiều cao trung bình và hơi mập, một vóc dáng không thể hiện được sức mạnh và lòng can đảm, chẳng buồn đáp lại lời châm chọc đó.

"Cậu nói là công việc đó có nhiều tiền hơn," Stone nhắc. "Được đấy, Caleb."

"Đúng thế. Nhưng nhiều tiền hơn để làm gì? Để lo cho cái đám tang của mình đang hoành hơn ư. Tớ không chắc mình thích việc đó."

Reuben khiêu khích thêm. "Nhưng khi chết đi, cậu sẽ có nhiều thứ để lại cho bạn bè đấy. Nếu cậu không cảm thấy thoải mái thì thôi."

"Sao tôi lại rảnh rỗi đi hỏi ý kiến các cậu về điều mà tôi còn không biết thế này," Caleb cộc cằn đáp.

Reuben chuyển hướng sang Stone. "Cậu gặp Susan rồi à?"

Chỉ có Stone biết được tên thật của Annabelle.

"Cô ta ghé qua đây hôm trước nhưng chỉ ở một lúc. Cô ta và Milton vừa đánh được một quả lớn. Vụ việc hoàn toàn im ắng."

"Tớ phải thừa nhận rằng," Caleb nói. "Cô ta nói là làm."

Reuben nói, "Giá mà được hẹn hò với cô ta nhỉ. Cô ta có kế hoạch khác rồi. Chắc gì cô ta sẽ thêm để ý đến tớ. Vì thế tớ chẳng dại gì chui đầu vào. Nhìn tớ này, có gì mà không yêu được cơ

chứ?"

Reuben đã gần sáu mươi, râu ria xồm xoàm và mái tóc lốm đốm hoa râu dài xuống tới vai. Ông cao gần hai mét và từng là hậu vệ trái của đội tuyển quốc gia. ông từng là cựu chiến binh được tặng thưởng nhiều huy chương tại chiến trường Việt Nam và cựu nhân viên tình báo quân đội. Sau này, ông gần như chìm ngập trong thuốc và rượu trước khi Oliver Stone vực ông dậy. Giờ thì ông đang làm việc tại một bến tàu.

"Tớ biết nơi mà 'ông bạn' Carter Gray của cậu nhận Huân chương Tự do," Caleb nói sau khi đưa một cái nhìn ngờ vực về phía Reuben. "Nếu gã đó làm được điều hán muốn thì hai cậu sẽ chết và đám chúng tớ còn lại sẽ bị đem nhúng nước trong phòng tra tấn của CIA."

Reuben gầm lên, "Tớ đã nói lần thứ một trăm rồi đấy. Đây là kỹ thuật thẩm vấn có sử dụng nước, không phải là nhúng nước."

"Thế à, dù thế nào đi nữa thì hán cũng là một tên xấu xa."

"Một kẻ cố chấp, luôn tin rằng cách mình làm là đúng. Thế mà vẫn có người ủng hộ hán" Stone nói. "Tớ đã đến Nhà Trắng và gặp hán đang trở ra sau khi nhận thưởng."

"Cậu đến Nhà Trắng à?" Caleb kêu lên.

"Ừ, hán còn khoe tấm huy chương với tớ. Tớ cũng đã có cử chỉ chào đáp trả."

"Gì chứ, hai người là bạn thân à?" Reuben khịt mũi. "Với một kẻ đã nhiều lần muốn giết cậu ư?"

"Hán cũng đã từng giúp tớ cứu nhiều người đấy," Stone đáp.

"Cậu còn bệnh vực hán nữa à?" Reuben tò mò hỏi.

"Không."

Đột nhiên, có tiếng gõ cửa gấp gáp. Stone đứng lên ra mở cửa, nghĩ chác là Milton hoặc cũng có thể là Annabelle.

Gã đàn ông đứng ngay cửa mặc một bộ com-lê đen và mang một khẩu súng dưới lớp áo, Stone quan sát thấy vậy. Hán đưa cho Stone một mảnh giấy rồi quay đi. Stone mở ra.

Carter Gray muốn gặp Stone vào hai ngày nữa tại nhà ông. Sẽ có xe đến đón. Và dường như không có cách nào để khước từ mệnh lệnh này. Khi ông nói với những người ở đó, Caleb bảo "Oliver, cậu đừng đi."

"Tất nhiên tớ phải đi chứ," Stone đáp.

CHƯƠNG 9

Harry Finn đang ngâm ống bình thở oxi và đưa mắt tìm chiếc mũ được thiết kế đặc biệt cho mình. Tàu đang đi rất nhanh nên không nhìn thấy gì nhiều. Con bão đang hoành hành dữ dội và những ai đang đứng trên boong ắt hẳn sẽ ướt sũng và bị xô đẩy tới lui liên tục. Chỗ Finn đứng cũng không sáng sủa gì hơn. Anh đang bám mình vào một quả cầu bên hông thân tàu ồ gần phía đuôi tàu bằng cách sử dụng một dụng cụ hỗ trợ ít người biết. Anh phát hiện ra một vị trí phân cách giữa thiết bị thu hình bên ngoài và khu vực theo dõi hoạt động của con người nên giờ đây chỗ của anh là một sự nhô ra không nhìn thấy được bên hông thân tàu màu xám làm bằng hợp kim màu thuốc súng của hải quân. Chuyển đi này không thoải mái bằng chuyển nằm trong khoang hành lí máy bay lần trước. Quả thật, dù đã sử dụng dụng cụ đặc biệt nhưng Finn gần như bị tung lên tung xuống đến hai lần. Nếu cứ như vậy thì anh sẽ phải kết thúc đời mình do va chạm với cặp chân vịt dùng để tạo lực đẩy con tàu trong nước. Hành trình của anh bắt đầu từ khu vực đậu tàu quân sự được canh phòng cẩn mật ở căn cứ Hải quân Norfolk. Tuy nhiên khu vực này cũng phải chào thua Harry Finn với trang phục cải trang giống như đúc cộng với sự thích nghi hoàn hảo trong mọi hoàn cảnh.

Chiếc tàu từ từ lướt tới và rẽ vào khu vực dành cho những chiếc có trọng tải lớn. Finn chờ nó trôi đến điểm dừng rồi mới đập vào thân tàu lấy trớn lặn xuống nước. Anh đeo ba lô chống thấm trên lưng và một thiết bị làm nhiễu âm điện tử bên thắt lưng với mục đích giúp anh tàng hình dưới các thiết bị theo dõi trên boong tàu và cả trong tàu. Anh lặn sâu xuống và bơi về phía chiếc tàu khác được thả neo gần bờ vì lí do an toàn. Chiếc này nặng 80.000 tấn, trong đó chứa gần một trăm tàu bay và 6.000 quan chức hải quân và không quân, là nơi đặt không chỉ một mà tới hai máy chế tạo năng lượng nguyên tử. Chính vì chúng mà người dân Mỹ buộc phải đóng thuế lên tới 3 tỉ đô la.

Ngay khi đến được mục tiêu, anh chỉ mất hai phút để gắn một thiết bị vào đáy tàu rồi bơi ra xa những cái chân vịt khổng lồ, sau đó quay trở lại tàu cũ, đu người và trèo lên. Anh chấp nhận nhiệm vụ này chủ yếu là để thực tập trước cho một công việc cá nhân cần phải giải quyết sắp tới. Anh miên man suy nghĩ về kế hoạch chi tiết của công việc đó khi chiếc tàu anh đang treo mình từ từ tiến vào đất liền. Sau khi neo đậu, anh trườn ra khỏi chỗ nấp, bơi tới một điểm khá xa ở cầu tàu, trèo lên và cởi thiết bị ra. Anh gọi điện thoại báo cáo tình hình với những quan chức chịu trách nhiệm, những người luôn có những cận vệ an ninh bên cạnh. Họ đã tự cá cược với nhau rằng không ai có thể làm được việc như Finn vừa làm: đặt một quả bom dưới đáy chiếc hàng không mẫu hạm George Washington hạng Nimitz đắt tiền của hải quân khi nó neo đậu bên bờ biển Virginia. Đó là một quả bom đủ sức công phá làm chìm chiếc tàu và tất cả những thứ trên boong cùng với những chiếc chuyên cơ đáng giá hàng tỉ đô la.

Ngay lúc đó, Tổng tư lệnh hải quân hạm đội Đại Tây Dương và những người dưới trướng được thông báo về hiểm họa của một vụ nổ có sức công phá mười triệu tấn từ Chủ tịch Hội đồng tham mưu trưởng Liên quân, vốn là một đại tướng quân đội hàng bốn sao. Ông này cố che giấu sự thích thú khi báo cho người đồng nghiệp hải quân về sự vụ này, rồi la mắng rất to và vị tướng bốn sao này được nhắc đến liên tục trên suốt đường về Lầu Năm Góc cách đó gần hai trăm dặm. Cú đánh công khai này còn được sự hậu thuẫn từ Bộ trưởng Quốc phòng đang đợi trên máy bay lên thẳng xem Harry Finn đã thật sự hoàn thành nhiệm vụ hay chưa. Thực tế là ông này chưa tìm được cách phản bác lại những đồng sự kêu gọi Bộ trưởng Quốc phòng nhanh chóng bố trí Harry Finn một vị trí dưới quyền ông.

Tổng thư ký Bộ Nội An không chịu trách nhiệm việc chọn ra một người hợp tác xuất sắc. Cả hai Bộ này cứ đá qua đá lại chuyện này cho đến khi chính Tổng thống phải can thiệp bằng một cuộc họp video được bảo mật và chỉ định rằng Harry Finn phải ở đúng vị trí của anh ta với vai trò là người hợp tác độc lập với DHS. Ngay Bộ trưởng Quốc phòng với vẻ mặt của kẻ chiến bại đã lên máy bay riêng của mình về Washington.

Harry Finn phải ở lại Norfolk để trình bày sự việc với một nhóm nhân viên an ninh hải quân đang thất vọng. Dù cho anh luôn tỏ ra nhã nhặn và tôn trọng nhưng những đề nghị của anh vẫn

không làm mọi chuyện trở nên đơn giản hơn. Lỗi đã xảy ra, đây là cách tôi đã làm, và đây là những gì các bạn cần làm để ngăn chặn những tên khủng bố có thể làm chuyện đó thật sự.

Công việc Finn làm thường được đánh dấu trong hồ sơ là "Mã đỏ". Thuật ngữ này do một cựu binh chủng đặc nhiệm thủy binh đặt ra, người đã bắt đầu chương trình này. Dự án "Mã đỏ" bắt đầu sau chiến tranh Việt Nam theo yêu cầu của phó tư lệnh nhằm kiểm tra tình trạng an ninh của những khu vực quân sự. Sau sự kiện 9/11, dự án này được mở rộng để kiểm tra an ninh của cả những khu vực phi quân sự đến những nơi đã bị khủng bố và những tổ chức tội ác khác thâm nhập.

Những người có kỹ năng như Finn xuất thân từ quân đội được giao nhiệm vụ giả dạng thành những tên khủng bố' và tìm cách vượt qua được hàng rào an ninh. Không có một phương thức truyền thống nào để có thể thâm nhập, đôi khi chỉ có con người mới làm được. Điều này có nghĩa là Finn và các cộng sự sẽ phải so tài với những tên khủng bố mà họ đang tìm cách ngăn chặn. Hiện tại những tên khủng bố Hồi giáo không được cho là đã đạt đến mức kỹ năng tinh vi như vậy. Thậm chí là sau sự kiện 11/9 giới tình báo Mỹ vẫn hoài nghi những hành động khủng bố như vậy chỉ xảy ra ở một khu vực trọng yếu nào đó hoặc việc Harry Finn đã làm đêm qua với chiếc máy bay. Họ rất thạo việc thổi phồng bản thân hoặc ai đó với công chúng hoặc đâm máy bay vào những tòa nhà chọc trời. Nhưng tấn công vào nhà máy năng lượng hạt nhân hay căn cứ quân sự lại là một việc hoàn toàn khác.

Tuy nhiên cuối cùng những nhà chính trị và các quan chức cao cấp trong quân đội phải nhìn nhận rằng những tên khủng bố' Hồi giáo không phải là những kẻ khủng bố tiềm năng duy nhất trên thế' giới. Trung Quốc, Nga và những nước thuộc khối Xô viết trước đây cũng như một số' nước cùng ở châu Mỹ đều có thể có những hành động gây hại cho nước Mỹ. Và những nước đó đã phải xây dựng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực và khả năng thâm nhập vào lĩnh vực tình báo mới có thể xác định và tấn công thành công vào các căn cứ Mỹ vốn được bảo vệ tối đa. Chính vì vậy Harry Finn được chỉ đạo phải cố hết sức, vận dụng mọi kỹ năng và dụng cụ tân tiến nhất để chọc thủng hàng rào phòng thủ của hải quân. Và anh đã làm được.

Một thành viên khác, trong đó có một số' người cùng ở trong đội "Mã đỏ" như Finn chắc hẳn sẽ dành cả đêm để ăn mừng cho chiến thắng ẩn tượng đó. Nhưng Finn lại không như vậy. Anh đã ở lại Norfolk thêm một ngày nữa vì một lý do quan trọng. Con trai lớn của anh, David ở trong đội bóng đang trên đường đến đây để đá giao hữu. Sáu ngày anh tham dự buổi họp, Finn đã đến xem buổi đá bóng của con trai rồi chờ David đang trong niềm vui chiến thắng tột độ về nhà trong đêm đó. Suốt đường đi hai bố con nói với nhau về trường học, về con gái và thể thao. David tuy mới mười ba tuổi nhưng đã cao gần bằng bố, thắc mắc, "Thế bố' đang làm gì ở đây? Bố đi công tác à?"

Finn gật đầu. "Một vài người gặp rắc rối vẫn đề an ninh và nhờ bố đến đây để giúp họ."

"Bố giải quyết xong hết chưa?"

"Ồ, tất nhiên. Ai cũng hỏi thế. Thật sự vấn đề không đến nỗi quá phức tạp khi nhận diện được sự việc."

"Vấn đề an ninh gì thế' hả bố?"

"Nhiều thứ lắm. Không có gì thú vị cả."

"Bố kể con nghe về chuyện đó đi?"

"Bố nghĩ là con không thấy thú vị đâu. Giống như những chuyện hàng ngày mọi người phải làm ở khắp đất nước. Điều thú vị duy nhất là bố không phải ngồi sau bàn giấy mỗi ngày thôi."

"Có một lần con đã hỏi mẹ. Mẹ bảo mẹ không biết nhiều về những việc bố làm."

"Bố nghĩ mẹ chỉ muốn đùa con thôi."

"Bố không phải là gián điệp phải không?"

Finn cười. "À, nếu phải thì bố cũng không nói với con đâu."

"Hoặc nếu đúng như vậy thì bố phải giết con đúng không?" David nói và cười lớn.

"Tất cả những gì bố làm là giúp mọi người điều khiển công việc tốt hơn bằng cách chỉ ra những điểm yếu trong hệ thống của họ."

"Giống như một chuyên gia máy tính với thiết bị nghe trộm à? Thế bố giống như người gỡ bỏ thiết bị nghe trộm."

"Chính xác. Như bố đã nói, một công việc nhàm chán nhưng lại được trả lương hậu hĩnh và có cơm ăn, dù sao, có vẻ con cũng đã ăn cỡ bốn mươi lăm kí một ngày rồi."

"Con đang lớn mà bố. Này, bố biết vụ bố của Barry Waller đuổi theo một gã bằng xe cảnh sát đến một lối đi và tước khẩu súng trong tay hắn sau khi gã đó cướp nhà băng chưa? Barry nói rằng gã đó đã bắn bố cậu ấy trọng thương."

"Công việc cảnh sát rất nguy hiểm. Cha của Barry là một người rất dũng cảm."

"Con rất mừng vì bố đã không làm những công việc như vậy."

"Bố cũng thế."

"Thế bố cứ tiếp tục làm công việc gỡ bỏ thiết bị nghe trộm đáng chán đó đi." David dấm vào tay bố mình. "Và đừng để gặp rắc rối nhé?"

"Được thôi, con trai à," Harry Finn nói.

CHƯƠNG 10

Stone và Alex Ford gặp nhau tại một không gian quen thuộc, công viên Lafayette đối diện Nhà Trắng. Đây chính là nơi mà chàng trai Alex cao hơn một mét chín này bảo vệ các vị chủ nhân của căn phòng Oval Office hay còn gọi là Phòng Bầu Dục, nơi làm việc của các Tổng thống Mỹ. Và Stone cũng có được cái vinh dự cao quý bảo vệ tầng lớp đó, nhưng mà là tổ tiên của họ đang nằm yên nghỉ tại nghĩa trang đối diện. Họ ngồi trên chiếc ghế dài bên cạnh bức tượng một vị tướng Ba Lan được lịch sử tưởng nhớ đến như là đồng minh thân thiết của Mỹ trong cuộc chiến giành độc lập. Một nhân vật lịch sử không gây phiền phức nếu có nhắc đến nhưng hầu như chẳng người Mỹ nào quan tâm hoặc nhớ tới.

"Cậu có gì cho tôi nào?", Stone nói khi liếc nhìn tập hồ sơ Alex vừa rút ra khỏi chiếc cặp da màu đen.

"Thật tình là không biết anh cần gì nhưng tôi nghĩ mình cũng kiếm được kha khá."

"Tuyệt lắm, Alex. cảm ơn nhé."

Alex quan sát người bạn của mình nghiên cứu tập hồ sơ. "Như những gì đã nói qua điện thoại, Bộ Tư pháp đã để mắt đến Bagger khá lâu rồi nhưng vẫn không tài nào tiếp cận được hắn. Tôi có nói chuyện với Kate. Cô ấy nói rằng nếu chưa sớm kết tội được hắn ta, họ vẫn không bỏ cuộc, ngay cả khi nguồn kinh phí hỗ trợ của Chính phủ bị hạn chế."

"Còn Kate thế nào?" Stone hỏi, ý nhắc đến cô nàng luật sư Kate Adams mà Alex đã hẹn hò.

"Chẳng có gì cả. Cô ấy đang ngắm nghía người khác rồi."

"Thật tiếc. Một người phụ nữ tuyệt vời."

"Phải, nhưng cô ấy không phải là một nửa của tôi và tôi cũng vậy. Vậy Adelphia đâu?"

"Tôi không gặp cô ấy khá lâu rồi," Stone đáp. "Cô nàng lặn mất rồi."

"Cô ấy khá lập dị."

"Chúng ta đều là những kẻ lập dị." Anh gấp tập hồ sơ và đứng lên. "Tôi rất biết ơn cậu, Alex. Nó rất có ích."

"Jerry Bagger, tên trùm casino ở Jersey. Vậy anh có nghĩ đến thử trò đỏ đen này không?"

"Có thể, nhưng không phải cách mà cậu nghĩ."

"Tôi còn nghe nói Bagger có vấn đề về tâm thần nữa, lâu lâu hắn vẫn hay lên cơn. Không đùa giỡn với hắn được đâu."

"Tôi cũng không định giở những trò như thế."

Alex cũng đứng dậy. "Thế đến phút cuối tôi có thể gọi lực lượng cứu viện đến cho cậu được không?"

"Hãy hi vọng là tình hình sẽ không tệ như thế."

"Nhìn xem anh bạn quý của chúng ta Carter Gray vừa đón nhận Huân Chương Tự Do. Tôi phải kìm nén lắm mới không gọi điện cho tên khốn đó và bảo hắn rút ngay đi."

"Rõ ràng là cơn tức giận của tôi không bằng anh rồi." Rồi Stone giải thích những gì anh ta đã làm.

Alex bừng lên giận dữ. "Anh chẳng phản ứng gì ư?"

"Phải. Và hơn thế nữa, Gray còn mời tôi đến nhà hắn ta tối nay."

"Anh đi ư?"

"Tôi sẽ đi."

"Tại sao? ..."

"Tôi muốn hỏi hần vài chuyện... về con gái tôi."

Khuôn mặt Alex dịu lại và vỗ vai stone. "Tôi xin lỗi. Thành thật xin lỗi".

"Cuộc sống phải như vậy mà Alex. Cậu phải học cách chấp nhận nó vì cậu không còn sự lựa chọn nào khác."

CHƯƠNG 11

Chiếc tàu Harry Finn đang đeo bám tuy không nhanh bằng chiếc chiến hạm anh vừa biệt kích trước đây nhưng cũng khá đầy đủ tiện nghi. Giống như lần trước, các vị khách trên tàu không tài nào phát hiện ra sự có mặt của anh. Để đi đúng lộ trình mình mong muốn, anh buộc phải chọn con tàu này. Và lát nữa anh phải quay về đất liền bằng một cách khác, cách mà anh đã tìm ra.

Khi tàu tiến gần đến địa điểm buộc phải rời tàu, Finn miên man suy nghĩ về cuộc trò chuyện gần đây nhất với vợ mình, Mandy. Lúc ấy, anh vừa cắt cỏ xong và đi tắm. Cô gặp anh ở phòng ngủ.

"David kể với em rằng nó có nói chuyện với anh về công việc của anh."

"Phải. Nó cũng nói rằng em cũng không biết rõ công việc mưu sinh của anh."

"Dạ phải."

"Em biết sau khi giải ngũ anh đã làm việc cho Bộ Nội An chứ?"

"Nhưng David không thể biết điều đó, đúng không? Và em cũng chẳng biết gì thêm."

"Như vậy thì tốt hơn. Anh rất tiếc. Nhưng em phải tin tưởng anh."

"Em chỉ biết đôi chút khi anh còn làm ở binh chủng hải quân. Còn bây giờ họ giao cho anh việc gì?"

Anh choàng tay qua người cô. "Như đã nói với em, anh chỉ góp một phần công sức giúp đất nước an toàn hơn thôi. Có quá nhiều lỗ hổng an ninh. Công việc của anh là hàn gắn chúng lại. Chẳng có gì nguy hiểm đâu."

Khuôn mặt cô trở nên căng thẳng. "Nếu không nguy hiểm tại sao anh không cho em biết."

"Chỉ là vì anh không thể."

"Anh chẳng bao giờ kể gì cho em, đúng không?"

"Anh lại tưởng rằng đây chính là tính cách khiến em yêu anh nhiều hơn."

Và câu chuyện của họ kết thúc ở đây. Mandy sẽ không tài nào biết được anh đã âm thầm đột nhập vào khoang chở hàng chiếc máy bay thương mại, và tiếp cận chiến hạm Mỹ không một mảnh giấy ủy nhiệm. Liệu cô ấy có muốn biết những chuyện như thế không? Và cô ấy sẽ không thể biết đến những nạn nhân như Dan Ross. Hay những nhân vật như Carter Gray vốn đầy quyền lực nhưng sẽ không tồn tại được lâu.

Tuy nhiên, điều này vẫn khiến Harry Finn cảm thấy khó chịu. Vốn là người thành thật, anh không hề giấu giếm người phụ nữ mà anh đã yêu ngay từ lần đầu tiên khi thấy nàng bước đi trong sân trường cách đây mười lăm năm. Rồi anh phải lên đường nhập ngũ và chỉ quay trở về khi được luân chuyển công tác sau khi kết thúc chuyển tại ngũ ở nước ngoài. Anh hay xấu hổ và sống rất nội tâm. Công việc đặc thù của anh tuy đòi hỏi một sự chuẩn bị kỹ lưỡng, thậm chí hàng tuần, thậm chí hàng tháng nhưng phải được thực hiện chỉ trong tích tắc cùng với một tinh thần thép khi lâm vào những tình huống nguy hiểm cực độ.

Anh nhớ lại cái ngày mà anh bắt gặp Amanda Graham bước dọc bãi cỏ với chiếc quần jean cộc, đôi xăng đan hở mũi và mái tóc vàng dài ngang vai. Trông nàng duyên dáng hơn bao giờ hết. Anh chạy vội lên và mời nàng ra ngoài ăn tối. Ban đầu cô từ chối vì sợ anh nghĩ rằng tính tình cô cũng phóng khoáng như bộ trang phục cô đang mặc. Nhưng nếu mất kiên nhẫn thì Finn đã không có được gì. Rồi anh có được cuộc hò hẹn đầu tiên và giờ

đây cô là vợ anh. Anh rời khỏi lực lượng hải quân và kết hôn cùng Mandy sau khi cô tốt nghiệp. Chưa đầy một năm sau, chú nhóc David chào đời và tiếp theo là Patrick và Susie. Một gia đình hạnh phúc. Họ dạy dỗ con cái nên người. Những đứa trẻ có cá tính hơi khác thường theo hướng tích cực.

Đôi khi, trong con người Finn vẫn hay trỗi dậy những mâu thuẫn nội tại khi làm những việc điên rồ không thể chấp nhận được như bám đuôi các con tàu với tốc độ cao, nhưng anh vẫn phải làm.

Anh nhìn đồng hồ, buộc chặt lại chiếc túi chống thấm nước đang mang trên vai và chuẩn bị thực hiện bước tiếp theo. Đây là bước khá cam go khi anh phải duy trì tốc độ bám đuôi mà không bị cuốn vào chân vịt ở đuôi tàu. Bởi vì nếu đạp không đủ mạnh để thoát khỏi hướng lái của con tàu và lặn không đủ sâu thì rất có khả năng hình ảnh cuối cùng đọng lại trong tâm trí anh sẽ là cái thân thể bị chân vịt cắt đứt làm đôi.

Anh cuộn chân lại và bơi về phía mạn tàu. Tự nhắm đếm từ một đến ba, anh ra sức đạp thật mạnh vào thân tàu, lao thẳng xuống mặt nước, dù rằng anh cảm nhận rất rõ áp lực của vòng xoáy chân vịt đang cuốn anh về phía đuôi tàu. Rồi anh trồi lên mặt nước và quan sát toàn bộ ánh sáng trên tàu vụt tắt. Anh nhìn xung quanh, gắng hết sức bình sinh bơi nhanh về phía vách đá.

CHƯƠNG 12

Jerry Bagger sẽ chẳng dám mạo hiểm ra khỏi thành phố Atlantic nữa. Tuy sở hữu cả chiếc phi cơ Learjet nhưng hắn hiếm khi sử dụng. Có lẽ cuộc viếng thăm tên Tony Wallace bất hạnh ở Bồ Đào Nha là chuyến bay cuối cùng của hắn. Trước đây hắn cũng có một chiếc du thuyền nhưng đã bán khi phát hiện mình bị say sóng, một điều đáng xấu hổ đối với một tên trùm sòng sỏ. Hắn ít khi rời khỏi casino vì đó là nơi duy nhất hắn cảm thấy thoải mái trong thời gian gần đây.

Nực cười là Bagger không hề sinh ra ở Vegas hay Jersey. Gã đàn ông thành thị gan lì và mưu mô ấy đã mở mắt chào đời trong một trang trại ở tiểu bang Wyoming nơi mà cha hắn phải lao động quân quật để kiếm được số tiền còm cõi ít hơn cả mức lương tối thiểu. Mẹ hắn mất ngay khi hắn vừa chào đời do biến chứng sau khi sinh. Đây là biến chứng mà bất kỳ một bệnh viện nào cũng dễ dàng kiểm soát. Chỉ vì không tìm được một cái bệnh viện nào trong vòng năm trăm ki-lô-mét mà bà phải chết. Mười tám tháng sau, cha của Bagger cũng đi theo bà sau tai nạn do một con ngựa dử chứng khi ông đã ngà ngà say.

Chủ trang trại ở Wyoming không muốn nuôi đứa con hoang này vì trước đây cha mẹ Bagger không hề kết hôn. ông bèn gửi hắn đến gia đình bên ngoại ở Brooklyn. Đây là khu vực giáp ranh với khu dân cư đông đúc của New York, hoàn toàn khác hẳn với vùng đất bao la rộng lớn của Wyoming, nơi mà Bagger đã sinh ra và lớn lên.

Cuối cùng hắn quay trở lại miền Tây nước Mỹ. Sau mười lăm năm làm việc hai mươi giờ mỗi ngày, không ngừng lăn lộn và mạo hiểm, bao phen thất bại đến trắng tay, giờ đây hắn đã làm chủ một casino. Khi công việc kinh doanh xuôi chèo mát mái, hắn bắt đầu hái ra tiền. Sau khi gây ra một trận náo loạn ở Vegas, hắn bị trục xuất khỏi thành phố này và không được phép quay lại. Tuy phải chấp hành quyết định đó, nhưng mỗi khi bay ngang qua nơi đây, hắn liếc nhìn qua cửa sổ máy bay và công khai dùng ngón tay biểu thị một cử chỉ vô cùng khiếm nhã với toàn bang Nevada.

Bagger rời phòng và đi thang máy riêng xuống sảnh casino. Hắn lướt dọc qua các máy đánh bạc, bàn chơi bài và phòng của những người chơi cá ngựa nơi mà các tay game thủ, từ những kẻ mới tập tễnh vào nghề cho đến những tay lão luyện, đều vun tiền nhiều hơn so với những gì họ sẽ thu lại. Mỗi khi phát hiện ra một đứa trẻ nào đó đang ngồi chán chường trên sàn, trong khi cha mẹ chúng đang hăng máu đút những đồng xu vào khe đến nhuộm đen cả tay, hắn sẽ gọi đồ ăn, sách và trò chơi điện tử cho chúng, rồi dúi vào tay chúng tờ hóa đơn hai mươi đô. Sau đó hắn gọi điện thoại. Lập tức sẽ có người của sòng bạc Pompeii xuất hiện trước mặt ba mẹ chúng, nhắc nhở họ không được phép vào khu vực chơi bài khi mang theo trẻ em.

Bagger sẽ thắng tay trừng trị bất cứ kẻ nào dám qua mặt hắn, nhưng đối với trẻ con thì không. Chúng chỉ bị đối xử như thế khi đến mười tám tuổi - khi đó cuộc chơi mới công bằng - nhưng cho đến lúc đó, lũ trẻ bị cấm bén mảng tới đây. Đối với hắn, trở thành người lớn đã ghê tởm lắm rồi, vì vậy hãy để lũ trẻ tận hưởng tuổi thơ của chúng. Có lẽ nguyên nhân sâu xa của cái triết lý này chính vì hắn không có tuổi thơ. Cuộc sống nghèo khổ đã quàng hắn ra khỏi khu dân cư ở Brooklyn để bươn chải từ lúc chín tuổi. Chính nhờ vậy mà hắn thành công, nhưng vết thương lòng đã hằn sâu trong hắn. Nó sâu đến mức chẳng khi nào hắn muốn nghĩ đến nữa. Đơn giản nó đã là một phần con người hắn.

Suốt quãng đường, Bagger đã thực hiện ba cuộc gọi cho những đứa trẻ bị những ông bố bà mẹ bỏ trong khu chơi bài. Mỗi lần như thế hắn lại lắc đầu. "Một bầy thiêu thân" hắn lẩm bẩm. Jerry Bagger chẳng bao giờ cá cược một đồng cho bất cứ điều gì. Điều đó chỉ dành cho những kẻ khờ khạo. Hắn sở hữu rất nhiều thứ, nhưng "ngu ngốc" không nằm trong số đó. Những kẻ ngốc nghếch kia sẽ la hét và nhảy cẫng lên sau khi thắng được một trăm đồng mà quên rằng chúng đã ném đi hai trăm đồng cho "đặc ân" đó. Và cũng chính thói quen tâm lý kỳ quặc này của con người đã làm giàu cho Bagger.

Hắn dừng lại trước một quầy bar và đưa đôi mắt nâu nhìn cô nàng phục vụ đang vội vàng mang đến cho hắn ly nước sô đa với một lát chanh như thường lệ. Hắn không bao

giờ uống rượu ở sảnh casino, và bất kỳ nhân viên nào của hân cũng phải thế. Hân ngồi trên chiếc ghế đầu cao và quan sát casino Pompeii đang hoạt động hết công suất. Ở đây có đủ mọi lứa tuổi. Toàn một lũ ngốc nghếch, hân thừa biết với kinh nghiệm bao nhiêu năm trong giới đỏ đen. Chẳng có kẻ dở hũ nào đi dạo trong sòng bạc cả. Bagger hiểu rõ tâm lý của những con bạc hơn cả tâm lý của những người "bình thường" khác.

Hân đưa mắt nhìn sang một cặp uyên ương vẫn còn trong trang phục cưới. Casino Pompeii cung cấp một dịch vụ khuyến mãi, không kể tiền bo, cho những cặp uyên ương muốn kết hôn, bao gồm một phòng nghỉ đầy đủ tiện nghi với tấm nệm mới cứng, một bó hoa rẻ tiền, cả dịch vụ chứng nhận kết hôn hợp pháp, bữa tối, nước uống và phòng mát xa đôi thư giãn. Và quan trọng hơn hết, dịch vụ này cung cấp năm mươi đô la thẻ đánh bạc. Bagger không thích thú gì với việc khuyến mãi "tình yêu" này; kinh nghiệm của hân cho thấy những đồng năm mươi đô la miễn phí đó cuối cùng trở thành món lợi nhuận hai ngàn đô la cho hân khi họ kết thúc kỳ nghỉ cuối tuần dài.

Cặp đôi hán đang quan sát dường như đang cố gắng hết sức để nuốt trọn lưỡi của nhau. Bagger nhăn mặt trước sự phô diễn nơi công cộng này. " Vào phòng đi" hân lầm bầm. "Đó là thứ rẻ tiền nhất mà bọn bay có thể tìm thấy trong thành phố này, rẻ hơn cả các quán nhậu. Và cả tình dục nữa."

Bagger sẽ không bao giờ lập gia đình, vẫn chưa có người đàn bà nào khiến hân quan tâm, ngoài Annabelle Conroy. Cô nàng thật quyến rũ. Hân chỉ muốn dành hết thời gian bên cạnh nàng. Trước khi phát hiện ra mình bị lừa, hân những tưởng đây là người phụ nữ sẽ sánh đôi cùng hân bước vào giáo đường sau bao năm tìm kiếm. Nghĩ đến, hân thấy thật điên rồ. Cô ta đã lừa hân những gì? Giờ đây hân chỉ biết mỉm cười chua chát. Bức tranh mà hân đã vẽ là gì? Hân và Annabella sẽ thành vợ thành chồng ư? Thật đáng sỉ nhục.

Và rồi, như vẫn thường xảy ra, ý nghĩ hay ho luôn lóe lên trong đầu Jerry Bagger khi hân chẳng may động não. Hân uống cạn ly sô đa, tiến về phòng và gọi vài cuộc điện thoại để tìm kiếm điều gì đó. Khi Annabelle lừa hân, cô ta đã nói với hân rằng cô ta sẽ chẳng bao giờ lấy chồng và sinh con. Nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu Annabelle Conroy đã lập gia đình rồi? Chỉ cần cô ta nói "Con đồng ý" thì đó là manh mối tuyệt vời nhất để lần ra dấu vết.

CHƯƠNG 13

Stone từ chối lời mời nước của Gray, cả hai đang ngồi trong căn phòng làm việc đầy đủ tiện nghi của Gray, với hàng chồng sách đa ngôn ngữ giống như trong nhà của Stone vậy. Tuy nhiên ở đây chúng được sắp xếp một cách đẹp mắt hơn.

Stone đưa mắt nhìn qua ô cửa sổ dài đối diện với bờ đá nhìn thẳng ra biển.

"Chán trang trại ở Virginia rồi à?" ông hỏi.

"Thời trẻ, tôi từng mơ ước sẽ trở thành thủy thủ, được khám phá thế giới trên những con tàu," Gray nói, đặt ly rượu whisky có xuất xứ từ Scotland xuống, gương mặt to của ông ta như cố bù đắp cho cặp mắt tí hí. Ông ta đang suy nghĩ rất nhiều vấn đề trong đầu, Stone biết rất rõ. Gray không phải là loại người dễ dàng đánh giá được.

"Hoài bão tuổi trẻ chỉ là một viễn cảnh thoáng qua nhĩ?" Stone nói vu vơ. Bên ngoài trời đã tối hẳn. Không trăng, không sao; một cơn bão sắp đến làm tối đen cả bầu trời.

"Tôi chưa bao giờ nghĩ John Carr lại sai lầm trong triết lý."

"Cứ cho là anh biết rất ít về tôi đi. Và tôi không còn là John Carr nữa. Tên đó đã chết rồi. Tôi chắc là anh đã được thông báo về chuyện này nhiều năm trước."

Gray nói tiếp một cách bình thản. "Trước đây nơi này vốn thuộc về một cựu Giám đốc CIA, hiện đang giữ chức Phó Tổng thống. Ở đây có mọi thứ tôi cần để có thể sống một cách thoải mái và yên ổn lúc về già."

"Rất mừng cho anh đấy," Stone nói.

"Tôi thật sự rất ngạc nhiên vì anh đã đến. Đặc biệt là sau cái cử chỉ nho nhỏ của anh bên ngoài Nhà Trắng đấy."

"Nhân tiện tôi hỏi, Tổng thống thế nào rồi?"

"Vẫn khỏe."

"Khi đó, anh có cảm giác thôi thúc muốn giết người đàn ông đang gán huy chương lên ngực mình không? Hay là anh đã quá mong muốn được giết ông ta?"

"Không nhất thiết phải thẳng thắn trả lời câu hỏi lố bịch của anh, thời thế đã thay đổi. Đây không phải là chuyện của riêng tôi. Anh nên hiểu rõ điều này."

"Vấn đề là tôi không thể chịu được nếu ông cứ làm theo cách của mình." Trước khi Gray đáp lại, Stone nói thêm, "Tôi có vài câu cần hỏi và rất mong nhận được những câu trả lời thật tình."

Gray đặt ly Scotch xuống. "Được thôi."

Stone quay người lại nhìn vào Gray. "Đơn giản thế à?"

"Tại sao lại lãng phí thời gian để làm những trò không nghĩa lý gì cả? Tôi cho là anh muốn hỏi về Elizabeth."

"Tôi muốn biết tình hình của Beth, con gái tôi."

"Tôi sẽ trả lời những gì tôi có thể."

Stone ngồi xuống đối diện và đặt ra hàng loạt câu hỏi trong vòng hai mươi phút. Câu hỏi cuối cùng của Stone lộ vẻ ngập ngừng. "Nó có bao giờ hỏi về tôi, cha của nó không?"

"Như anh biết đấy, vợ chồng thượng nghị sĩ Simpson đã dạy dỗ con bé sau khi nhận nó làm con nuôi."

"Nhưng ông đã nói với tôi là ông gửi Beth cho họ khi Simpson vẫn còn trong CIA. Nếu con bé có nói điều gì, chắc chắn..."

Gray giờ một tay lên. "Con bé đã hỏi. Đó là sau khi Simpson rời khỏi CIA và bắt đầu sự nghiệp

chính trị. Phải nói là trước đây con bé cũng đã đề cập đến chuyện này nhưng đây là lần đầu tiên tôi nghe một lời thách thức như vậy. Họ đã nói với con bé từ nhiều năm về trước khi nhận nó làm con nuôi. Nhưng cũng không có gì để Beth có thể đào sâu thêm nữa đâu. Thật sự thì tôi cũng không chắc con bé đã nói với bao nhiêu người việc này rồi."

Stone vươn người về trước. "Nó đã nói gì khi nhắc đến cha mẹ ruột?"

"Công bằng mà nói anh nên hiểu rằng con bé đã hỏi về mẹ nó trước. Các cô gái mà, chắc anh cũng hiểu, chúng luôn muốn biết."

"Tất nhiên con bé nên biết về mẹ nó."

"Họ phải rất khéo léo khi nhắc lại ..ừm ...cái chết của mẹ con bé."

"Về kẻ đã sát hại bà ư. Đó là kẻ đang cố tìm cách giết tôi."

"Như tôi đã nói với anh, tôi không liên quan gì đến chuyện đó cả. Tôi thành thực rất mến vợ anh. Thành thật mà nói, cô ấy có thể sống đến bây giờ nếu anh..."

Stone đứng phắt dậy và nhìn chằm chằm vào Gray khiến ông thấy lạnh cả người dù rằng đã biết rất rõ cách thức giết người của John Carr. Và chưa người nào được ông thuê có thể làm tốt hơn như thế. "Tôi xin lỗi John, à không, Oliver. Tôi thừa nhận đó không phải là lỗi của anh." ông ngừng lại khi thấy Stone từ từ ngồi xuống. "Họ chỉ nhắc một ít về mẹ con bé, tất cả đều mang ý nghĩa tích cực rằng bà ấy đã chết trong một tai nạn, tôi có thể đảm bảo điều này."

"Còn tôi?"

"Con bé được kể rằng cha nó là một người lính đã hi sinh vì nhiệm vụ. Tôi tin rằng thậm chí họ đã dẫn con bé đến thăm mộ anh ở Arlington. Đối với con gái, anh đã chết như một anh hùng." Gray ngừng lại rồi nói tiếp. "Anh thấy thỏa lòng chưa?"

Cách mà Gray trả lời làm Stone muốn biết thêm vài chuyện. "Đó đúng là sự thật hay chỉ là sự thật theo cách của Carter Gray, đưa ra một mớ chuyện nhằm nhí để giải khuây cho tôi?"

"Giờ thì còn lí do gì để tôi phải lừa dối anh nữa? Chuyện này cũng chẳng ảnh hưởng tới ai phải không? cả anh và tôi, không thành vấn đề."

"Sao ông gọi tôi đến đây đêm nay?"

Để trả lời, Gray bước đến sau bàn làm việc và lôi ra một hồ sơ. ông mở ra và cầm lên ba tấm hình màu của ba người đàn ông cỡ khoảng sáu mươi tuổi, ông đặt từng tấm xuống trước mặt Stone. "Người đầu tiên là Joel Walker, thứ hai là Douglas Bennette và cuối cùng là Dan Ross."

"Những gã này không liên quan gì đến tôi, cả những tấm hình nữa."

Gray lôi ra thêm ba tấm hình nữa trong tập hồ sơ, những tấm này có vẻ cũ hơn, hình trắng đen. "Tôi nghĩ nhìn những tấm này anh sẽ thấy quen hơn. Và cả những cái tên nữa: Judd Bingham, Bob Cole và Lou Cincetti."

Stone chỉ cần nghe qua tên. ông nhìn chằm chằm vào hình những người đã cùng ông sống, chiến đấu và gàn như chết cùng nhau suốt một thập kỉ qua. ông ngược lên nhìn Gray.

"Tại sao ông lại cho tôi xem những thứ này?"

"Vì trong hai tháng vừa qua cả ba người bạn cũ của anh đã chết."

Chết thế nào?³

"Bingham được tìm thấy trên giường ngủ. ông ta bị bệnh ban đỏ. Kết quả khám nghiệm tử thi cũng không tìm thấy gì bất thường. Cole tự treo cổ. ít nhất có vẻ là vậy và cảnh sát đã đóng hồ sơ vụ đó. Cincetti tìm thấy trong tình trạng say rượu, sẩy chân rơi xuống hồ bơi và chết đuối."

"Có nghĩa là Bingham chết bình thường, Cole tự tử và Cincetti gặp tai nạn."

"Dĩ nhiên, cả tôi và anh đều không tin. Ba người cùng đơn vị đã chết trong vòng hai tháng?"

"Thật là một thế giới đáng sợ."

"Có một chuyện mà cả hai ta đều biết rõ."

"Ông nghĩ là họ bị giết ư?"

"Tất nhiên."

"Và ông mời tôi đến đây để làm gì? cảnh báo chẳng?"

"Có lẽ đó là cách thận trọng nhất phải làm."

"Nhưng như ông đã nói, John Carr đã chết. Ai lại đi giết một kẻ đã chết?"

"Cả ba người đó đều được nguy trang tuyệt vời. Cincetti đặc biệt được chôn cất rất sâu. Nếu kẻ sát nhân tìm được ông ta, chắc chắn hán phát hiện ra John Carr thật sự không nằm trong quan tài ở Arlington. Và đó là gã đàn ông còn sống có cái tên là Oliver Stone."

"Thế ông thì sao? Carter Gray là nhà chiến lược vĩ đại của đám này mà. Và ông chưa bao giờ phải nguy trang trong suốt những năm qua."

"Tôi được bảo vệ. Anh thì không."

"Thế nên ông đưa ra lời cảnh báo cho tôi?" Stone đứng lên.

"Tôi rất tiếc là mọi chuyện lại kết thúc như vậy. Anh xứng đáng nhận được nhiều hơn."

"Ông đã chuẩn bị để hi sinh tôi và những người bạn từ rất lâu rồi, vì cái đất nước này đây."

"Mọi chuyện tôi làm đều là vì đất nước này cả."

"Dù sao ít ra đó là cách để ông biện hộ. Tôi thì không như vậy."

"Chúng ta đồng ý về sự bất đồng quan điểm này đi."

Stone quay người đi và bước ra cửa.

CHƯƠNG 14

Thư từ của Carter Gray được kiểm tra tại trung tâm của FBI đặt bên ngoài rồi mới chuyển cho ông vào buổi tối. Người đưa thư cứ đứng giờ lại lái xe đến và giao tất cả thư từ cho một nhân viên có nhiệm vụ bảo vệ Gray. Những nhân viên này ở trong một ngôi nhà nhỏ cách nhà chính khoảng một trăm dặm. Gray không chấp thuận cho bất cứ người nào ở trong nhà cùng ông, nơi được trang bị những thiết bị an ninh hiện đại nhất.

Gray mở thư và bưu kiện ra một cách hồ hững cho đến khi cầm đến một bức thư có phong bì màu đỏ và được đóng dấu bưu điện ở Washington D.c. Trong đó chỉ có duy nhất một vật, một tấm hình, ông nhìn vào tấm hình và liếc qua bộ hồ sơ trên bàn. Đã đến lượt ông, có lẽ vậy.

Ông tắt đèn ở bàn làm việc và đi vào phòng ngủ. ông hôn lên bức ảnh vợ và con gái mình được đặt một cách trang trọng trên lò sưởi. Như một trò đùa của số phận, cả hai người đều phải bỏ mạng tại Lầu Năm Góc vào ngày 11/9. ông quỳ xuống, cầu nguyện rồi tắt đèn.

Bên ngoài, cách ngôi nhà khoảng năm trăm dặm, Harry Finn từ từ hạ chiếc ống nhòm tầm xa dùng cho ban đêm xuống. Anh đã thấy Gray mở chiếc phong bì màu đỏ. Anh đã chăm chú quan sát gương mặt ông khi ông nhìn vào bức ảnh. Gray đã hiểu. Việc leo lên vách đá thẳng đứng là một thử thách rất lớn, ngay cả với Finn. Nhưng điều này lại giúp anh tiến đến gần con mồi hơn. Chỉ còn một chút nữa thôi.

Finn đợi thêm một tiếng nữa để chắc rằng Gray đã ngủ rồi mới trườn vào nơi đặt hệ thống điều chỉnh gas. Một đường ống dẫn gas tự nhiên được đặt ở đây vì Carter Gray thích dùng gas để nấu nướng. Mười phút sau, áp suất của dòng gas vào nhà Gray gây nổ thành những tia lửa và làm tê liệt hệ thống an toàn gắn âm tường. Chỉ trong vài giây ngôi nhà ngập đầy hơi gas chết người. Nếu Gray còn thức chắc hẳn ông có thể ngửi được mùi này vì công ty cung cấp gas cho thêm mùi vào khí gas để nó phát ra như một lời cảnh báo khi gặp sự cố. ừ thì Gray có thể ngửi được nếu ông ta tỉnh giấc nhưng đó là tất cả những gì ông còn có thể làm.

Finn lắp một viên đạn vào nòng. Khẩu súng nhìn rất bình thường ngoại trừ mũi súng có màu xanh lá cây. Anh nhắm mục tiêu và bắn vào khung cửa sổ dài phía sau ngôi nhà. Đó không phải là một đường bắn khó. Viên đạn làm bể tấm kính và một lượng nhỏ chất bắt lửa trong viên đạn vỡ ra làm cho ngôi nhà bùng cháy. Nóc nhà bị thổi tung lên trời hơn ba mét còn các bức tường bị sập xuống trải dài cả chục mét. Phần còn lại của nóc nhà chỉ còn là một khối vuông vức nằm trong ngọn lửa dâng cao ngàn ngút. Trong vài giây thật khó tin là nơi đây đã từng có một ngôi nhà.

Finn vừa định chạy trốn khỏi đây theo một lộ trình đã được sắp đặt sẵn thì nghe thấy tiếng la và quay lại nhìn. Một nhân viên bảo vệ đã chạy ra khỏi khu nhà, vấp chân ngã vào đồng vôi gạch đổ nát đang cháy bùng bùng. Toàn thân ông bốc cháy. Không thấy nhân viên nào khác chạy ra. Không kịp suy nghĩ, Finn chạy đến và lôi người đàn ông đang vùng vẫy ra, lăn anh ta qua lại trên cát để dập tắt ngọn lửa. Rồi anh vụt dậy, lao tới hệ thống điều khiển gas, chỉnh cho áp suất trở lại bình thường rồi khóa cửa lại. Sau đó anh tóm lấy chiếc ba lô và khẩu súng, lao nhanh ra bờ vực, ném súng và các thiết bị khác xuống biển. Sóng sẽ cuốn tất cả ra xa.

Finn lùi lại vài bước lấy đà rồi lao nhanh ra bờ vực. Anh bay vào khoảng không và rơi tòm xuống. Anh rơi thẳng xuống nước, chìm xuống rồi nổi lên. Anh vươn những sợi bơi mạnh mẽ vốn có đã được tập luyện từ trước để bơi vào bờ cách đó nửa dặm. Trong một khu rừng nhỏ gần đó, chiếc xe mô tô của anh đã được giấu dưới một lớp lá. Anh băng qua rất nhiều đường mòn nhỏ để ra đến đường chính rồi cuối cùng tấp xe vào lề một con đường nhỏ, ở đó có một chiếc xe tải đã đậu sẵn. Anh quăng chiếc mô tô vào phía sau xe tải, nhảy vào ghế tài xế và rô ga phóng đi. Chiếc xe tải và mô tô sẽ được gửi ở một gara tư nhân nơi Finn hay đến đó bảo trì cách nhà khoảng mười dặm. Anh lái chiếc Prius về nhà, thay y phục trong gara trước khi bước vào nhà, quăng đồng quần áo bẩn vào máy giặt và bật máy lên.

ít phút sau anh lặng lẽ bước lên lầu thăm lũ trẻ. Mandy đang ngủ, quyển sách đọc dở còn úp trên ngực. Anh gấp sách lại, đặt sang một bên, tắt đèn rồi leo vào giường. Trong đầu, Finn gạch

cái tên Carter Gray ra khỏi danh sách và nhắm vào mục tiêu tiếp theo.

Anh nhìn xuống đôi bàn tay mình. Mặc dù đã đeo găng nhưng đôi tay đã bị bỏng lúc dập lửa trên người gã cảnh vệ. Anh lấy nước đá chườm lên, bôi thuốc mỡ vào rồi đi lên lầu. "Đừng làm những chuyện như thế nữa Harry," anh làm bầm nhưng cũng làm vợ anh trở mình. Anh đặt tay lên trán và vuốt tóc vợ. Đôi bàn tay đang tấy đỏ trên những lọn tóc vàng xinh đẹp, một sự kết hợp không cân xứng bất giác làm cho anh muốn bỏ chạy càng xa càng tốt. Một người vợ xinh đẹp và ba đứa con tuyệt vời. Một ngôi nhà xinh xắn, một công việc anh yêu thích và đang làm rất tốt. Cuộc sống ngập tràn những điều anh hằng mơ ước. Và chỉ có một việc anh không bao giờ muốn đối mặt. Thật không công bằng chút nào. Làm thế nào để chấm dứt mọi chuyện đây? Câu hỏi này cứ văng vẳng trong đầu mỗi khi anh nhớ đến. Công việc này đã trở thành một phần cuộc sống của anh, hơn cả vai trò là một người chồng và một người cha. Và đó là điều duy nhất khiến anh phải khiếp sợ.

Finn kéo chăn lên đắp cánh tay lại rồi chìm vào giấc ngủ.

CHƯƠNG 15

Bagger đã tóm gáy Tony rồi," Annabelle nói. Trần trọc suốt đêm không ngủ, sớm tinh mơ cô đã gọi ngay cho người bạn cũ Leo Richter. Thậm chí cô không cần biết thời điểm bên đó là khi nào.

Ở đầu dây bên kia, Leo ngồi bật dậy, cảm thấy nôn nao vì mùi thức ăn vừa ăn xong. "Em đang nói cái quái quỷ gì thế?"

"Tony tiêu rồi. Vì cái thói tiêu xài trác táng mà Bagger đã đánh hơi được. Hắn giết ba người và để Tony sống sót sau khi 'ngheén nát' não anh ta thành bột."

"Em sợ rằng sau đó hắn sẽ truy bắt chúng ta phải không? Tại sao không ai nghĩ rằng hãy giết quách hắn đi. Khó khăn vậy sao?"

Annabelle nói, "Chuyện gì sẽ xảy ra nếu Tony biết tên thật của em? Anh nói cho Freddy biết, có thể Freddy nói lại Tony. Hoặc chúng nghe được ở đâu đó."

"Anh không biết phải nói gì với em, Annabelle. Rất có thể cả hai chúng ta cũng bị bằm thành từng mảnh. Nhưng có rất nhiều cái tên Annabelle và Leo trong xã hội đen này."

"Nếu anh biết Freddy ở đâu, hãy cảnh báo anh ta."

"Anh hứa. Nghe này, em có muốn anh đến đó không? Để cùng nhau thoát khỏi cái mớ bòng bong này."

"Và để cho Jerry dễ dàng tóm một được hai à? Leo, hãy ở yên đó và trốn thật kỹ." Cô cúp máy cái "kịch" và thả phịch người xuống giường. Lẽ ra giờ này cô nên ôm đồng tài sản kếch xù cao chạy xa bay. Một chiếc máy bay riêng, một hòn đảo riêng cùng một dàn vệ sĩ. Nghe có vẻ khả thi nhưng trong thâm tâm cô lại lo sợ như vậy chẳng khác gì tự thú. Cô còn đang suy tính phải làm gì tiếp theo thì chuông điện thoại reo. Đó là Oliver Stone.

"Anh hi vọng đã không đánh thức em," ông ta nói.

"Em thường dậy sớm mà," cô nói dối.

"Anh có thông tin cho em đây. Gặp nhau tại ngôi nhà nhỏ của anh nhé?", ông hỏi.

"Oliver, tại sao anh không đến đây?", cô ta nói. "Chúng mình có thể dùng bữa sáng tại một quán vắng gần nhà em." Cô cho ông ta địa chỉ. Ba mươi phút sau họ chọn một chiếc bàn nằm trong góc quay lưng lại với các khách hàng khác. Sau khi gọi món, ông kể cho Annabelle nghe những gì mình thu lượm được.

"Cách phòng thủ tốt nhất là tấn công. Chính phủ sẽ không ngàn ngại tống hấn vào tù. Nếu có chúng ta giúp sức, anh e rằng hắn cũng không còn thời gian đối đầu với em. Để đảm bảo an toàn cho em, chúng ta có thể gài hấn dính líu vào một cuộc điều tra của chính phủ."

Annabell có vẻ do dự. "Anh không hiểu Jerry rồi. Hắn có vô vàn lý do để có thể dành từng giây phút cuối của cuộc đời cho việc giết em."

Stone gật đầu ra vẻ hiểu biết. "Anh hiểu Jerry chứ, ít nhất là dạng người như hắn. Lý do chưa hẳn vì tiền. Nó còn là bộ mặt và quyền uy của hắn. Đường như hắn tự xem mình là vô địch thiên hạ. Nếu không thì không còn là Jerry Bagger nữa."

"Anh nhìn nhận hoàn toàn chính xác."

"Anh biết rất nhiều tên trùm như Bagger, thậm chí còn làm dưới trướng của chúng."

Cô thận trọng hỏi, "Vậy nếu quay sang tấn công Jerry thì chúng ta phải làm thế nào?"

"Phải tìm ra điểm yếu của hắn. Chắc chắn sẽ có sơ hở. Ba mạng người ở Bồ Đào Nha và một người còn đang hôn mê. Chỉ cần đánh vào điểm này thì hắn cũng đi tong rồi."

"Dù biết là hắn làm nhưng em không có bằng chứng. Còn đi gặp cảnh sát thì em phải khai báo mọi thứ. Em nghĩ họ sẽ không đủ kiên nhẫn để lắng nghe và trao huân chương cho em."

"Hay em trả lại hết toàn bộ số tiền đã cuỗm được. Hi vọng hắn sẽ thôi truy đuổi."

"Đó là những gì em kiếm được. Như anh nói, hắn đâu cần tiền. Hắn chỉ muốn giết em."

"Nhưng làm sao chúng ta có thể buộc tội hắn nếu không cung cấp manh mối hay xuất đầu lộ diện?"

"Phải, vấn đề nằm ở đây. Em thấy không mấy khả thi."

"Vì thế chúng ta mới phải tìm cách giải quyết." Stone định nói thêm thì chuông điện thoại reo. Là Alex Ford. Giọng nói của anh đầy căng thẳng.

"Oliver, anh gặp Carter Gray tối qua phải không?"

"Phải."

"Anh đến đó lúc mấy giờ? về lúc mấy giờ?"

Stone trả lời. "Tôi chắc là tay tài xế có thể biết. Có chuyện gì thế?"

"Tôi không tin là anh chưa biết gì."

"Chuyện gì?"

"Có kẻ đã làm nổ tung ngôi nhà của Carter Gray với chủ nhân của nó trong đó. Nghe có vẻ hơi kì lạ. Nhưng tôi nghĩ thế nào FBI cũng sẽ nói chuyện với anh về cuộc gặp gỡ với Gray."

Stone cúp máy. FBI muốn nói chuyện với tôi. về Gray.

Annabelle vồ hỏi ngay, "Có rắc rối à?"

"Chuyện nhỏ thôi," ông chậm rãi nói trong khi vẫn tiếp tục suy nghĩ. "Thực sự là không nhỏ tí nào."

Cô cung nhẹ tách cà phê của mình vào tách của ông. "Chào mừng trở về với Hội.:

CHƯƠNG 16

Oliver Stone nhìn chăm chăm vào bức tường trước mặt. Có hai nhân viên điều tra độ chừng ba mươi trong trang phục áo sơ mi với cây súng và huy hiệu giắt trên thắt chiếc dây đai màu đen. Bọn họ lượn lờ như thể những con kền kền chỉ chờ vồ lấy những cái xác. Thái độ tự giác trình diện của ông tại văn phòng thường trực của FBI tại Washington cũng không làm ông nhận được chút đặc ân nào, thậm chí có cả Alex Ford, người của sở Mật vụ tháp tùng ông đến cuộc khai báo. Alex còn cho nhân viên điều tra vụ ám sát Carter Gray nghe về thành tích phanh phui đường dây gián điệp gần đây nhất của Stone. Tuy nhiên, họ không thèm đếm xỉa đến.

Một trong hai nhân viên nói với Alex, "Công việc của tôi là đối mặt với các tên sát nhân và bằng mọi giá phải khai thác được thông tin." Rồi anh ta thả phịch người xuống chiếc bàn trước mặt Stone.

"Bây giờ thì khai rõ danh tính một lần nữa. ông tên gì?"

"Oliver Stone, như những gì tôi đã khai bốn lần vừa rồi."

"Cho chúng tôi xem giấy tờ tùy thân."

"Tôi đã nói nãy giờ rằng tôi không có bất kỳ một tờ giấy tùy thân nào."

Tay nhân viên còn lại hỏi đầy nghi hoặc, "Thế nào mà có người ở thế kỷ hai mươi mốt này lại không có bên mình một mảnh giấy tờ tùy thân?"

Stone nhìn anh ta thách thức. "Tôi biết mình là ai. Và chẳng quan tâm có ai biết mình hay không."

"Vây ông lặn lội đến đây để nói gì với chúng tôi? Chẳng gì hết ngoài sự thật ông là một đạo diễn phim nổi tiếng trong bộ dạng của một kẻ lang thang thế này ư?"

"Thật ra, tôi đến đây để khai báo với các ông rằng tôi đã viếng thăm Carter Gray tối qua theo lời mời của ông ấy. Khoảng chín giờ, tôi có mặt và rời khỏi đó sau bốn mươi lăm phút. Ông ta cho tài xế đưa tôi về. Tay tài xế đó có thể chứng minh rằng ngôi nhà vẫn còn đứng vững và vị chủ nhân bên trong vẫn còn sống khi tôi ra về."

Alex ngắt lời, "Anh có nói chuyện với tên tài xế đó không?"

Hai nhân viên điều tra đưa mắt nhìn nhau. Một người cất tiếng hỏi Stone, "ông đã nói chuyện gì?"

"Đó là chuyện riêng của tôi. Tôi cam đoan rằng nó không dính dáng gì đến những gì đã xảy đến với ngài Gray." Dĩ nhiên Stone thừa biết rằng câu chuyện Gray kể về ba người đàn ông bị giết có liên quan mật thiết đến cái chết của ông.

"Tôi nhận thấy ông không có thái độ hợp tác," nhân viên điều tra khi nãy nói tiếp.

Người còn lại bồi thêm, "Còn tôi e rằng ông có nguy cơ bị buộc tội cản trở việc điều tra. Ông thích ngồi tù lắm phải không ông Stone? Để chúng tôi có thời gian xác minh ông là ai."

Stone bình tĩnh đáp, "Nếu quý ông đây thấy có thể buộc tội tôi thì cứ việc. Nếu không thì hẹn dịp sau vậy."

"Ông khá bần rộn nhỉ, ông Stone?" một nhân viên mỉa mai nói.

"Tôi muốn giúp gì đó cho các ông. Nhưng tôi muốn thương lượng trước."

"Nhân viên điều tra không được phép thương lượng."

"Tôi sẽ đi cùng các ông đến hiện trường vụ án. Tôi sẽ cho các ông biết nếu phát hiện điều gì thú vị."

"Thú vị ư? Điều chết tiệt này có nghĩa gì?", tay nhân viên nói.

"Thì có nghĩa vậy đó."

"Không đời nào chúng tôi dẫn ông đến hiện trường."

"Nếu là kẻ giết người thì ông sẽ đến đó để xóa dấu vết," một nhân viên khác lên tiếng.

Stone thở dài. "Gọi giùm tôi giám đốc FBI."

"Liệu tôi có nghe nhầm không?", một nhân viên chồm tới, nhìn ông đầy nghi hoặc.

"Cho tôi nói chuyện với giám đốc FBI. Gàn đây, ông ấy mới trao bằng khen cho tôi. Nhân tiện đến đây tôi cũng có đem theo. Tôi cũng đã gọi đến văn phòng ông ấy. Tôi nói sẽ gọi lại nếu gặp rắc rối."

Stone đưa tấm bằng cho một nhân viên điều tra. Người bạn đồng nghiệp kia cũng ghé vai chăm chú đọc rồi liếc nhìn Alex đang khẽ nhún vai.

Stone nói, "Các anh sẽ gọi cho ông ấy hay chúng ta sẽ không làm phiên ngài giám đốc và đi thẳng đến hiện trường? Tôi không có nhiều thời gian."

Cuối cùng một nhân viên nói "Không việc gì phải quấy rầy ông ấy,"

Stone đứng dậy. "Rất vui vì điều này."

CHƯƠNG 17

Stone đi vào khu nhà đổ nát của Carter Gray với một nhân viên đặc vụ FBI và Alex Ford.

"Do nổ ga à?" Alex hỏi người đặc vụ.

"Chắc là vậy, tôi không hiểu sao lại xảy ra chuyện này được chứ. Ngôi nhà này cũng không cũ lắm, lại được trang bị những thiết bị an ninh mới nhất."

Stone nhìn chăm chăm vào dấu tích còn lại của ngôi nhà nơi mà ông chỉ vừa ghé đêm qua. "Đã tìm thấy xác ông ta ở đâu chưa?"

"Xin lỗi, tôi không thể nói. Phần còn lại của cơ thể được tìm thấy trong phòng ngủ."

"Đã nhận dạng được chưa?"

"Đủ để xem đây là vụ án mạng liên quan đến chủ nhân ngôi nhà này."

"Các cậu đã tìm được người tài xế làm nhân chứng cho Oliver chưa?"

Nhân viên đặc vụ lắc đầu. "Tên đó đã bỏ trốn. Hắn đã làm việc với CIA. Không biết được câu chuyện đó là gì. Tất nhiên, điều đó có nghĩa là chúng tôi chỉ có lời khai của ông về việc hắn đã đưa ông về nhà," anh ta nói thêm, hướng mắt về Stone.

"Nếu tôi dự định cho ông ta nổ tung lên thì tôi sẽ chẳng ngại gì nói với ai là mình đã gặp ông ta, nhất là với một nhân viên sở Mật vụ Mỹ. Và chắc chắn tôi cũng sẽ không hành động vào đúng đêm mình đến gặp ông ta."

"Sự việc ngôi nhà cháy bùng lên đúng ngay sau khi ông gặp ông ta là lý do khiến ông trở thành một kẻ tình nghi," đặc vụ FBI đáp lại.

"Và đó cũng là lý do tôi phải rời khỏi đây," Stone nói. "Bởi vì các cậu càng sớm bắt được tên hung thủ, tôi càng sớm thoát khỏi danh sách tình nghi đó."

"Còn ai khác lảng vảng quanh đây không?" Alex hỏi

Nhân viên đặc vụ gật đầu, vẫn nhìn Stone chăm chăm. "Một người bảo vệ. Anh ta đi ra khỏi nhà nghỉ ở đằng kia và vấp phải những mảnh vụn và bèn cả lửa lên người. Có ai đó đã kéo anh ta ra và dập lửa. Anh ta bất tỉnh và sau đó chỉ còn nhớ là được đưa vào xe cứu thương. Hiện anh ta đang nằm tại khoa bỏng bệnh viện Annapolis. Anh ta đã ổn."

Alex nói, "Vậy là đêm đó đã có một kẻ nào khác ở bên ngoài."

Nhân viên đặc vụ vẫn nhìn Stone chăm chăm, ông giơ hai tay lên và nói "Cậu có thể kiểm tra tôi có bị bỏng không nếu muốn."

"Hay chính là gã tài xế?" Alex nói nhanh khi liếc ra hiệu bảo Stone "hãy im đi".

"Người bảo vệ lúc đó quá đau nên chỉ có thể nhìn ra là một người đàn ông," nhân viên đặc vụ thừa nhận. "Nhưng nếu chuyện này do gã tài xế thì tại sao người kia phải bỏ trốn?"

"Hắn sẽ bỏ trốn nếu có liên quan đến vụ nổ," Stone giải thích. "Và sự thật là giờ đây hắn ta đã bỏ trốn đúng không? Không phải là tôi chỉ cho các cậu cách điều tra nhưng cũng cần phải xem xét đến chuyện đó."

"Chúng tôi đã nghĩ đến chuyện đó," tay đặc vụ cộc cần đáp.

"Đã tìm thấy thứ gì khả nghi trong nhà chưa?" Stone hỏi.

"Nếu chúng tôi tìm thấy, ông sẽ không còn nằm trong danh sách bị nghi ngờ."

Stone mỉm cười, ngoảnh mặt đi và nhìn ngôi nhà. Ông nói một cách chậm rãi, "Tốt thôi, vì tôi không liên can đến chuyện này nên cậu sẽ không phiền nếu tôi đi ra ngoài bờ vách đá chứ. Hãy cố giữ tôi trong tầm ngắm phòng trường hợp tôi chạy trốn đấy."

Khi ông bỏ đi, nhân viên đặc vụ nói với Alex, "Được thôi, gã chết tiệt nào thế?"

"Người mà tôi hoàn toàn tin tưởng. Người mà tôi tin tưởng bằng cả sinh mạng mình."

"Cho tôi biết được không?"

"Không, đây là chuyện bí mật quốc gia, dù sao anh sẽ chẳng bao giờ tin tôi đâu."

Nhân viên đặc vụ nhìn stone từ đầu đến chân với bộ quần áo nhàu nát. "Bí mật quốc gia ư! Gã đó trông giống như người vô gia cư vậy."

"Thật ra ông ấy làm việc trong một nghĩa trang," Alex nói.

Người đặc vụ chỉ gạt đầu rồi đi theo stone, ông đã ra gần tới bờ vách đá.

Cái đập vào mắt Stone là trạm điều khiển gas. Khi ông đi thẳng về phía đó, người đặc vụ gọi to, "Chúng tôi đã kiểm tra chỗ đó rồi. Chẳng có gì."

"Sao nữa?"

"Nó vẫn hoạt động tốt và không có dấu vết bị phá."

"Chẳng ai để lại dấu vết nếu biết mình đang làm gì. Nhưng áp suất gas có thể được điều chỉnh ở đây không?"

"Có thể. Nhưng chúng tôi đã kiểm tra hộp điều chỉnh thì thấy áp suất không bị thay đổi."

Stone nhớ lại cánh cửa sổ dài của nhà Gray nhìn ra phía trên vách đá. Có điều gì đó gọi lên trong trí nhớ ông. ông quay lại phía người đặc vụ.

"Này, nếu cậu có thể thay đổi áp suất thì cậu cũng có thể chỉnh nó quay lại mức ban đầu."

"Được rồi, còn điều gì 'thú vị' mà ông tìm thấy nữa không?", anh ta hỏi.

"Tôi cho rằng ai đó đã chỉnh tăng mạnh áp suất gas vào nhà làm nổ hệ thống an toàn. Trong vài giây thì trong này sẽ đầy khí gas."

"Nhưng phải có gì để đốt khí gas đó."

"Bật đèn lên đã đủ để tạo lửa gây nổ."

"Đúng. Chúng tôi đã sử dụng một vài con chó để đánh hơi bom. Trừ khi chúng đánh hơi được chất nổ nào đó hoặc C4, chúng tôi mới xem xét vấn đề khí gas cụ thể hơn."

Stone đột nhiên nhớ ra vài điều. Anh quay sang phía Alex.

Alex hỏi "Có chuyện gì xảy ra với anh à?"

"Nếu cậu điều chỉnh áp suất gas cho khí tràn vào khắp nhà, chỉ cần một tia sáng cũng sẽ bắt lửa. Nhưng nếu Gray tắt đèn đi ngủ thì không thể làm được. Và cậu cũng không muốn Gray ngủ thấy mùi và thoát ra ngoài. Vì thế kẻ đó phải đứng cách phía sau ngôi nhà khoảng hai trăm dặm, gần vách đá đằng kia. Hắn sẽ bắn một viên đạn vào cửa sổ để gây cháy. Viên đạn sẽ đi xuyên qua cửa sổ, bắt lửa và gây nổ. Nếu họ tìm thấy một miếng kim loại nhỏ có màu sắc trong nhà thì có thể nó là đầu đạn. Những viên đạn cháy thường có màu sắc để người ta không bị lẫn lộn."

Alex gạt đầu tư lự. "Nhưng hắn thoát bằng cách nào? cửa trước đã bị khóa. Trừ khi người bảo vệ bị cháy bất tỉnh và không thấy hắn đi qua."

stone và Alex đi ngược về phía người đặc vụ. "Có dấu vết của kẻ nào trốn thoát qua khu rừng bên kia không?" Stone hỏi người đặc vụ FBI.

Người đặc vụ lắc đầu. "Chúng tôi đã lục soát hết. Không có dấu vết gì. Và cũng không có con đường nào để đi ra đường chính đâu."

"Nhưng kẻ đó chắc hẳn phải thoát bằng đường chính phải không?"

"Đừng nghĩ vậy. Tôi quên lưu ý rằng người bảo vệ bị cháy đã nói rằng người giúp anh ta đã chạy theo hướng này, không phải ra đường chính."

Stone đi về phía vách đá, người đặc vụ bám sát theo sau. "Thế thì hắn chạy trốn theo đường

này. Có thể cũng đến đây bằng đường này."

Người đặc vụ nhìn xuống. "Đá rất dốc, cao khoảng chín mét."

"Không dốc lắm. Có rất nhiều chỗ vịn nếu cậu biết nhìn."

"Được, ông treo đi. Nhưng còn phía dưới thì sao?"

"Vì tôi không thấy được chỗ nào có thể bám dây vào được nên tôi cho là hắn đã nhảy xuống."

Người đặc vụ nhìn xuống dòng nước xoáy sâu thăm thẳm bên dưới. "Không thể nào."

"Không hắn vậy." Stone nghĩ. Thật ra tôi đã làm điều tương tự cách đây ba mươi năm. Chỉ khác là nó cao mười lăm mét và có người đang bắn tôi.

o o o

Stone lái xe quay về D.c. với Alex.

Alex buông lời tán thưởng, "Một buổi sáng làm việc không tệ chút nào."

"Biết được sự việc diễn ra thế nào và tìm ra người thực hiện là hai chuyện rất khác nhau. Carter Gray có rất nhiều kẻ thù."

"Cứ cho là vậy, nhưng anh có đoán ra là ai không? Ý tôi là ông ta gặp anh chắc hắn phải có chuyện gì đó."

Stone lưỡng lự. ông không thích giấu giếm Alex, nhưng đôi khi tiết lộ quá nhiều tuy với mục đích tốt nhưng cũng có thể trở thành một quyết định tồi tệ. "Tôi không nghĩ nó liên hệ với nhau."

Có lẽ Alex không hài lòng lắm nhưng quyết định không hỏi thêm.

Trên đường về, Stone hay nhìn chằm chằm ra ngoài cửa kính. Ba người đồng nghiệp cùng làm việc với ông cách đây mười năm đột nhiên chết hết. Carter Gray đã gặp ông để cảnh báo về một loạt những sự kiện lạ này. Ngay đêm cảnh báo đó ông ta cũng bị nổ tung. Kẻ làm việc này chắc chắn đã phát hiện ra ba thân phận thật của họ, đã từng là những tên ám sát chuyên nghiệp, và đã giết họ. Và rồi hắn cũng đã giết thành công Carter Gray, một người ít phải thay đổi thân phận vì sự khôn lanh của mình.

Một người đủ thông minh để làm tất cả những việc như vậy có thể phát hiện ra Oliver Stone thật sự là ai. Và cũng sẽ tìm đến giết ông.

Có lẽ mình cũng đáng phải nhận điều đó, stone nghĩ. Vì ông và những người đã chết cùng giống nhau ở một điểm. Họ từng là những tay sát thủ.

CHƯƠNG 18

Annabelle đứng bên ngoài cánh cổng nghĩa trang mà Stone cai quản. Sau cuộc nói chuyện điện thoại với Leo và cuộc gặp mặt với Stone, cô đã quyết định. Đây không phải là cuộc chiến của Oliver Stone. Dù có là bạn hay không thì cô cũng không thể để ông liên lụy. Nếu chẳng may Bagger giết ông thì Annabelle cũng không thể sống được với tội lỗi đó.

Cánh cổng bị khóa. Nhưng với một dụng cụ kéo căng và cái móc khóa, nó bật tung chỉ sau hai phút. Cô đang đứng bên dưới mái hiên của túp lều. Cô nhét mẩu giấy ngán ngùn nhưng phải mất gần một tiếng đồng hồ để viết xuống phía dưới cánh cửa. Một phút sau cô trở lại xe. Ba giờ sau đó, cô đã có mặt trên chuyến bay của hãng hàng không United Airline. Khi chiếc máy bay bay ngang qua dòng sông Potomac, Annabelle nhìn ra ngoài cửa sổ. Thị trấn George nằm ngay bên dưới. Cô nghĩ mình có thể trông thấy cái nghĩa trang nhỏ được chăm sóc cẩn thận, đó là nghĩa trang của ông ấy. Có lẽ ông ấy đang ở dưới đó, giữa khu đất thánh, tiếp tục công việc với những tấm bia mộ, chăm sóc những vong hồn được chôn cất, để chuộc lại những lỗi lầm trong quá khứ.

"Quá muộn rồi, Oliver Stone" cô ấy nói với chính mình. Tạm biệt, John Carr.

"Tao thích câu chuyện tào lao này đây", Bagger rú lên khi hắn nhìn chằm chằm vào chồng báo mà một trong những gã IT của hắn vừa đưa.

"Thật đáng ngạc nhiên, thưa ông Bagger", gã trai trẻ đeo kính bắt đầu bằng một giọng khiếm nhã. "Thành thực mà nói..."

"Cút ra khỏi đây ngay", Bagger hét lên khiến hắn sợ phát khiếp.

Bagger ngồi xuống sau bàn làm việc và đọc bài báo một lần nữa. Hắn ta đã thuê một tổ chức tìm kiếm trên mạng. Hắn không biết nguồn tài liệu này từ đâu ra. Hắn không quan tâm. Đây là tất cả những gì hắn cần. Cách đây hơn mười lăm năm, Annabelle Conroy đã bước vào giáo đường với một gã tên là Jonathan DeHaven. Thật đáng mỉa mai là chúng đã kết hôn ở Vegas, Bagger nghĩ. Phía bên dưới không có ảnh của cặp đôi hạnh phúc, chỉ có tên. Có phải một ai đó trùng tên với Annabelle Conroy hay không, bao nhiêu người kết hôn ở thành phố Sin có cái tên đó? Hắn cần phải biết chắc chắn. Hắn nhắc điện thoại gọi cho công ty thám tử tư mà hắn đã từng làm ăn. Bọn họ luôn tìm ra đúng địa chỉ hắn cần. Chính vì thế mà hắn thích họ. Trước đây, hắn đã định nhờ họ điều tra Annabelle nhưng vì chưa đủ thông tin. Giờ đây thì hắn đã có. Khi hai người kết hôn, họ phải ký rất nhiều giấy tờ. Họ phải đăng kí nơi tạm trú, mua những thứ mà buộc phải tiết lộ tên tuổi như bảo hiểm và các vật dụng khác, và có thể là di chúc và những chiếc xe hơi.

Hắn mỉm cười. Annabelle đã tự nhận mình là một điệp viên CIA khi lừa đảo hắn. Tốt thôi, hắn sẽ chỉ cho ả thấy trí thông minh thật sự là gì.

Hắn nói trong điện thoại "Này, Joe, Jerry Bagger đây, có việc cho mày đây. Một việc cực kỳ quan trọng. Tao cần tìm một người bạn cũ. Tao muốn mày làm gấp. Tao chỉ muốn tìm gặp cô ấy và ôm chặt vào lòng".

CHƯƠNG 19

Vừa về đến nhà, Stone nhìn thấy một mảnh giấy ghi chép. Dù đã linh cảm được chuyện xảy ra nhưng ông vẫn mở ra đọc cẩn thận. Đọc xong, ông ngồi xuống và thở dài nặng nhọc. Rồi ông thấy bức đọc. ông gọi ngay cho Ruben, Milton và Caleb, ông bảo muốn triệu tập Hội Camel tại đây tối nay. Bất chấp lời than thở của Caleb là phải làm việc khuya để hoàn thành dự án, Stone nhấn mạnh rằng cậu ta phải đến. "Chuyện hệ trọng, Caleb. Phải làm gì đó cho người bạn của chúng ta."

"Bạn nào?" ông ta nghi hoặc hỏi.

"Susan."

"Cô ấy gặp rắc rối à?"

"Phải."

"Tôi sẽ đến," Caleb đáp không chút do dự.

Sau đó Stone dành vài giờ để dọn dẹp nghĩa trang, dựng lại các tấm bia cũ kỹ chỉ chực đổ sập xuống sau một cơn mưa rào. Không biết bao nhiêu lần ông đã chống đỡ và gia cố chúng. Không chỉ đơn thuần là ông muốn vui đầu vào công việc dọn dẹp này. ông đang muốn tìm lại những gì đã vui sâu không chỉ dưới lòng đất mà còn trong tâm trí mình.

Tấm bia cũ kỹ với biểu tượng con đại bàng đậu bên trên. Vờ như đang cố gắng dựng đứng tấm bia để phòng có người theo dõi, stone cố ý đẩy nó đổ xuống đất. Một cái hố nhỏ xíu lộ ra bên dưới lớp đất tơi. Nằm bên trong hố là một chiếc hộp kim loại kín hình chữ nhật. Stone lấy chiếc hộp ra, bỏ vào túi rác vẫn thường dùng để nhặt cỏ. ông dựng tấm bia lên, phủi tay và bước vào bên trong túp lều với cái túi trên vai.

Ông đặt chiếc hộp lên bàn, mở nó ra bằng chiếc chìa khóa vẫn giấu phía sau công tắc đèn trong phòng tắm. ông trái cái vật được lấy ra từ chiếc hộp trước mặt mình. Một bản hợp đồng bảo hiểm. Vật phòng thân của ông trong trường hợp bị sát hại. ông đủ thông minh để hiểu rằng công việc ông đang làm để phục vụ đất nước ở một khía cạnh khác có thể bị xem là những hành động phạm tội dưới danh nghĩa hoạt động phản gián tình báo. Đã không biết bao nhiêu lần ông và đồng đội được cảnh báo có nguy cơ bị bắt trong khi làm nhiệm vụ. Không thể trông chờ vào chính phủ Mỹ, họ phải tự tìm cách giải cứu mình. Nhưng đối với những ai sở hữu những kỹ năng phi thường cùng một tinh thần thép thì đây rõ ràng là một thử thách.

Ông và những người đồng đội Lou Cincetti và Bob Cole vẫn hay bông đùa rằng nếu có lỡ sa cơ, họ sẽ sống chết cùng nhau. Đã nhiều năm trôi qua với công việc của một tay sát thủ, Stone tích lũy được khá nhiều thông tin và tài liệu từ "những đặc vụ này". Chính phủ Mỹ sẽ không ở bên cạnh ông. Nhưng mọi chuyện sẽ khác nếu ông có thể quy trách nhiệm cho họ. Xét cho cùng, nó cũng không có nghĩa lý gì. Vợ ông đã chết, đứa con gái thì lạc mất bố. Còn kẻ đã ra lệnh hủy hoại cuộc sống của ông chỉ vì ông đã từ chối giết chóc thêm nữa thì chưa từng phải chịu bất kỳ sự trừng phạt nào.

Stone nhìn chằm chằm vào một bức ảnh từ thời xa xưa. Bức ảnh chụp ở chiến trường khi ông còn là một người lính xuất sắc với rất nhiều kỹ năng chuyên môn. ông được giao nhiệm vụ ám sát một chính trị gia của kẻ thù. Một nhân vật bị quân đội truy lùng gắt gao. Thông thường những nhiệm vụ nặng nề như vậy sẽ do một đội quân đảm trách. Cần phải có người đi thăm dò, làm nội gián, thậm chí phải kiểm tra điều kiện thời tiết. Thế mà, Stone đơn phương độc mã với một điệp vụ bất khả thi. ông được một chiếc phi cơ thả xuống một khu rừng đầy quân địch, ông phải lợi bộ tám cây số trên địa hình hiểm trở và ám sát viên chính trị gia trong một cuộc họp hơn mười ngàn người với mạng lưới an ninh chặt chẽ. Rồi ông còn phải đi ngược trở lại nơi xuất phát vốn không dễ gì tìm được vào ban ngày, hướng chỉ là ban đêm. Chiếc chuyên cơ sẽ quay trở lại đúng bốn giờ sau đó. Nó sẽ chỉ quay lại đúng một lần. Nếu không kịp, Stone sẽ trở thành miếng mồi béo bở của quân thù.

Có vẻ như ông là chiến binh xuất sắc nhất để chọn giao sứ mệnh tử thần này, một tay súng thiện xạ và chiến đấu không ngừng nghỉ. Trước đây, Stone chiến đấu như một cỗ máy. Ông có thể chạy suốt ngày suốt đêm. Có một lần ông được trực thăng thả xuống vùng biển Nam Hải, băng qua nhiều hải lý để ám sát một nhân vật bị tình nghi có thái độ thù địch với Mỹ. Ở cự ly gần một ngàn mét, ông đã ghim thẳng viên đạn vào đầu người đàn ông đang ngồi trong nhà bếp đọc báo và hút thuốc. Xong, ông bơi ngược trở lại chiếc tàu ngầm chờ sẵn.

Tuy nhiên, sứ mệnh ở nhiều chiến trường cùng mỗi nghi hoặc về cấp trên của mình càng làm tăng thêm thái độ hoang mang của ông về chiến tranh. Rõ ràng có kẻ đã cầu mong ông thất bại. Và bỏ xác nơi chiến trường. Đêm đó ông đã làm chúng thất vọng, ông đã ám sát tay chính trị gia từ một khoảng cách mà bất kỳ tay bắn tỉa thiện xạ nào cũng phải nỗ lực. Và ông đã tìm được đúng đường quay về nơi xuất phát, ông biết tên phi công đã nhìn thấy mình nhưng hẳn cố tình không quay lại. ông bắn ngay một phát từ khẩu súng hạng nặng vào cửa khoang hành lý đang mở để chỉ rằng chúng đã đi sai đường.

Bọn chúng buộc phải hạ cánh, chỉ trong tích tắc nhưng cũng đủ thời gian để ông leo lên nạng đuôi của chiếc chuyên cơ. Khi nó vừa cất cánh, những viên đạn bay lên tới tấp từ khu rừng bên dưới. Chưa bao giờ Stone phải tháo chạy như thế. ông hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc. CIA bắt đầu chú ý và cắt cử ông vào "đội quân tinh nhuệ" gồm các tay sát thủ phục vụ cho chính phủ, được biết đến với cái tên "Lực lượng Triple Six".

ít ai ở cơ quan CIA biết đến sự tồn tại của lực lượng Triple Six. Họ hoạt động âm thầm để tránh sự chú ý. Lúc này, tất cả các quốc gia tự coi là "văn minh" đều trang bị cho mình đội ngũ ám sát để bảo vệ lợi ích quốc gia. Và Mỹ cũng có quyền đó.

Stone lấy ra một mảnh giấy khác, hiển hiện vài cái tên trên đó và có kẹp một bức ảnh. Đó là Stone, Bob Cole, Lou Cincetti, Roger Simpson, Judd Bingham và Carter Gray. Đây là bức ảnh duy nhất có đủ mặt bộ sáu. Bởi vì sau khi cùng nhau hoàn thành một sứ mệnh vô cùng khó khăn, mỗi người đều tản đi một phương và chìm ngập trong rượu chè, ngay sau khi chiếc máy bay đưa họ trở về đất Mỹ. Stone nhìn lại khuôn mặt gàn như không một nếp nhăn của mình cách đây mấy chục năm, khuôn mặt tự mãn của một tay sát thủ trong quá khứ giờ đây không còn. Một cảm giác đau nhói đè nặng trong ngực ông.

Rồi ông nhìn sang cái vóc dáng cao ráo lịch lãm trước đây của Roger Simpson. Cũng như Carter Gray, Simpson không hề lộ mặt ra trần mạc mà chỉ phồng tay trên thành tích của Stone và đồng đội từ một khoảng cách an toàn. Rồi ông ta dẫn thân sang con đường chính trị khi vẫn còn giữ được vẻ ngoài phong độ của mình. Tuy nhiên, cái bản ngã tham vọng khi còn trẻ ấy sau này đã biến ông thành một kẻ gian xảo và nhỏ nhen. Không bằng lòng với vị trí nắm giữ một trong một trăm chiếc ghế Thượng nghị viện, ông ao ước có được chiếc ghế Tổng thống. Để đạt được điều này, ông sẽ phải nỗ lực trong một thời gian dài. Và khi nhiệm kỳ của Tổng thống đương nhiệm kết thúc, có vẻ như Simpson đang dẫn đầu trong cuộc chạy đua giành vị trí Tổng thống. Có lời xì xào rằng, vợ ông, cựu hoa hậu bang Alabama, không ưa gì bè phái của ông. Thế nhưng, bà vẫn phải hợp tác để được trở thành mệnh phụ phu nhân của nước Mỹ.

Stone luôn xem Simpson là tên phản trắc hèn hạ. Vì thế, việc một tên vô lại như thế nắm giữ vị trí hàng đầu ở một đất nước trong một vài năm càng làm tăng thêm thái độ coi thường của Stone về bộ máy chính trị ở Mỹ.

Ông đặt những kỷ vật vào chiếc hộp, bỏ xuống hố và dựng tấm bia lại vị trí cũ. Trong khi chờ đợi khả năng có kẻ nào đó đến giết mình, lúc này đây ông chỉ quan tâm Annabell Conroy còn sống hay không dù cô ấy không cần đến sự giúp đỡ của ông.

Ông đã mất đi đứa con gái của mình. Giờ đây ông không muốn mất luôn cả Annabelle.

CHƯƠNG 20

Tám giờ tối đêm đó Hội Camel gặp nhau tại nhà riêng của Stone. Như thường lệ, Milton mang theo máy tính xách tay rồi cứ thế ngồi gõ lóc cọc trên bàn phím. Trong khi đó, Caleb ngồi trên chiếc ghế ọp ẹp với vẻ lo lắng, còn Reuben dựa sát vào tường.

Stone kể cho họ nghe về tình thế tiến thoái lưỡng nan của Susan và việc cô ấy đã rời khỏi thành phố.

"Thế à, chết tiệt thật". Reuben nói "Chúng tôi thậm chí chưa từng đi uống với nhau."

Stone giải thích, "Jerry Bagger có thể là thủ phạm của vụ án mạng ở Bồ Đào Nha. Cô ấy sợ chúng ta sẽ bị vạ lây. Dù rất cần sự giúp đỡ, nhưng đối với cô ấy như thế là quá nguy hiểm."

Caleb nhún vai "Rõ ràng cô ấy không biết nhóm này đam mê mạo hiểm thế nào rồi."

Stone hắng giọng "Đúng vậy. Tốt lắm. Kế hoạch đầu tiên của tớ là điều tra tên Jerry Bagger và xem liệu chúng ta có thể tổng hán vào tù được không."

"Nghe có vẻ được nhưng thực tế chúng ta phải làm thế nào?" Reuben hỏi.

"Tớ nghĩ nên đến thành phố Atlantic tìm kiếm hần."

"Ở đây có hình của hần. Sòng bạc Pompeii có trang web riêng," Milton nói.

Nhìn hình ảnh Bagger đang mỉm cười trên màn hình máy tính, Caleb rên rỉ đầy sợ hãi "Ôi chúa ơi, nhìn khuôn mặt hần kia; cả ánh mắt nữa. Rõ ràng là một kẻ cướp, Oliver. Cậu đừng đi và đừng đại dốt đụng đến những tên cướp như thế."

Reuben quan sát stone " Có lẽ hơi nguy hiểm khi đặt chân lên lãnh địa của hần."

"Chỉ là để thu thập thông tin," stone nói. "Chẳng có sự đối đầu nào cả. Chỉ cần quan sát và bắt chuyện với một vài người có thể giúp đỡ được."

"Nhưng nếu bị tên Bagger này phát hiện thì sao? Hần có thể ở đằng sau chúng ta đó!" Caleb kêu lên.

"Chuyện gì đã xảy ra với anh chàng thích mạo hiểm này vậy, Caleb?" Reuben nhắc nhở.

Caleb bắt bẻ "Hần là kẻ giết người, có thể chỉ để giải khuây."

"Tin mừng là cậu không phải đi, Caleb," Stone nói. Rồi ông quay sang hai người kia. "Tớ nghĩ Milton và Reuben sẽ thực hiện cuộc do thám đầu tiên; nếu cậu có thể sắp xếp được công việc ở cảng tàu, Reuben."

"Tôi luôn tìm ra lý do để thoát khỏi việc suốt ngày dọn dẹp để được vài đồng cón con."

" Nghe hay đấy" Milton nói cộc lốc.

"Nghe hay ư?" Caleb kêu lên. "Miltion, người đàn ông này rất nguy hiểm. Chúa ơi, hần là một tên trùm casino" ông ấy rít lên. "Hần kiếm tiền từ thói đam mê cờ bạc của con người. Tớ cá là hần cũng liên quan đến ma túy nữa. Và cả mại dâm nữa!".

"Cậu phải cẩn thận," stone cảnh báo. "Không nhất thiết phải mạo hiểm."

"Tớ hiểu," Reuben nói "Sáng mai tớ sẽ đón Milton bằng xe tải."

"Trong khi đó, tớ sẽ đi tìm Susan. Cô ấy đã rời khách sạn, nhưng tớ vừa có được vài manh mối."

"Vậy tớ phải làm gì trong khi ba người các cậu đi lòng vòng đây?" Caleb hỏi.

"Thì những công việc thường ngày của cậu, anh chàng siêu nhân," Reuben nói "Hãy giữ gìn an ninh thủ đô vì chân lý, công bằng và theo đúng đường lối Mỹ."

Stone nói "À, Caleb, tớ cần mượn xe cậu. Tớ nghĩ Susan vẫn còn ở trong thành phố."

Caleb hốt hoảng nhìn ông "Cậu muốn mượn xe tớ à? Xe của tớ! Không thể được". Xe của Caleb là một chiếc Nova cổ màu xám làm bằng hợp kim thiếc với tiếng bô nổ ì ầm. Nó bị gỉ sắt nhiều, nệm ngồi nhão nhoet, không chạy được bằng hơi nóng hay bằng điện. Thế mà người đàn ông này nâng niu đồng sắt vụn đó như thể nó là chiếc xe hơi cổ hiệu Bentley.

"Đưa cậu ta chìa khóa đi," Reuben càu nhàu.

"Vậy tối nay tớ sẽ về nhà bằng cách nào?"

"Tớ sẽ đưa cậu về bằng chiếc mô tô này."

"Tớ không muốn đi trên chiếc xe góm ghiếc đó."

Reuben đưa mắt nhìn anh ta một cách giận dữ khiến Caleb vội vàng móc chìa khóa ra và đưa cho Stone. "Còn nữa, đừng làm điều gì xằng bậy với cái xe đó."

Đột nhiên Caleb nói "Oliver, cậu có bằng lái xe đó chứ?"

"Có, nhưng chẳng may nó đã hết hạn hơn hai năm rồi."

Caleb tái mặt "Có nghĩa là cậu không thể lái xe một cách hợp pháp."

"Đúng thế. Nhưng tớ mong cậu hiểu tầm quan trọng của việc chúng ta đang làm."

Stone để Caleb đứng đó há hốc mồm và đi về phía Reuben đang ra hiệu cho anh từ cửa trước.

Reuben nói khẽ "Nhà của Carter Gray đã nổ tung cùng với vị chủ nhân trong đó."

"Tớ biết điều này."

"Tớ hi vọng vụ việc không gây ầm ĩ."

"FBI vừa mới hỏi thăm tớ. Tớ được phép đến xem hiện trường cùng với hai nhân viên điều tra và Alex Ford. Đồng thời cũng tiết lộ cho họ một vài thông tin."

"Một vụ mưu sát phải không?"

"Không còn nghi ngờ gì nữa."

Reuben nói "Có liên quan gì đến...cậu biết đó, đến quá khứ của cậu không?" ông ấy là thành viên duy nhất của Hội Camel biết phòng phanh về quá khứ của Stone hàng chục năm về trước.

"Tớ hi vọng là không. Hẹn gặp lại cậu sau khi trở về từ thành phố Atlantic. Nhớ đấy, đừng gây sự chú ý."

"Trong thời gian ở đó, cậu có muốn tớ đặt cược vài ván cho cậu tại bàn chơi xúc xắc không?"

"Tớ không bao giờ cá cược, Reuben."

"Sao thế?"

"Một là tớ không có tiền, và hai là tớ ghét bị thua cuộc."

CHƯƠNG 21

Sáng hôm sau, Bagger gặp Joe tại công ty thám tử tư. Đó là một người đàn ông mảnh khảnh với đôi mắt xám lạnh lùng. Với cách nói năng nhỏ nhẹ, Joe không lộ vẻ sợ sệt tên trùm casino chút nào. Đây là một trong những điều Bagger thích ở hắn. Hắn ngồi xuống đối diện với Bagger và mở hồ sơ ra.

"Chúng tôi đã tìm được một vài kết quả sơ bộ về vấn đề này, thưa ông Bagger." Hắn liếc nhanh qua đồng giấy tờ rồi ngược nhìn lên. "Tôi đã viết cho ông một bản báo cáo nhưng hãy để tôi tóm tắt sơ qua một số điểm chính yếu." Hắn đẩy tới một bức ảnh. "Chúng tôi đã cử một đồng nghiệp ở Vegas đến thăm dò nhà thờ nơi Conroy và DeHaven đã kết hôn. Đây chỉ là một đám cưới nhỏ, hôm nay cũng có một cặp đến tổ chức tương tự như vậy. Sau khi dú cho họ một khoản tiền nhỏ, họ đã đồng ý cho gắn thêm thiết bị chụp lén vào máy và chúng tôi đã có được một số bức ảnh. Hầu như tất cả những cặp đôi cưới nhau đều được chụp hình và treo lên tường, ông Bagger, nhìn vào nét mặt của ông, tôi đoán đây chính là cô gái mà ông đang tìm."

Bagger đang mỉm cười và gật gù khi nhìn vào bức ảnh Annabelle Conrey lúc còn trẻ và người chồng mới toanh của cô ả, Jonathan DeHaven. "Đó là cô bạn nhỏ của tôi. Làm tốt lắm Joe. Cậu còn moi ra được thứ gì khác không?"

"Vâng, có một chuyện bất ngờ làm chúng tôi cảm thấy công việc của mình thuận lợi hơn rất nhiều. Tôi vẫn chưa chắc chắn lắm về điều này."

Vừa trả lời, Joe đưa cho Bagger một bài báo. "Cái tên DeHaven gọi cho tôi điều gì đó nhưng lúc đó tôi không tài nào nhớ' ra. Sau khi sục sạo thông tin, tôi đã tìm ra."

"Hắn đã bị giết!" Bagger kêu lên khi vừa đọc thấy tiêu đề.

"Mới đây thôi. Xác hắn được tìm thấy ở phòng bí mật của Thư viện Quốc hội ở D.c. Nơi đây từng dính líu đến một vài tên gián điệp hoạt động ngầm tại Washington."

"Có chắc đó đúng là DeHaven?"

Joe đưa cho Bagger một bức ảnh khác của DeHaven trong bài báo tường thuật chi tiết về cái chết của hắn. "ông có thể thấy đây đúng là cùng một người, chỉ là hơi già hơn một chút."

"Như vậy chồng của Annabelle là tay gián điệp?"

"Là chồng cũ của cô ta. Chúng tôi còn phát hiện được họ đã chia tay chỉ một năm sau khi cưới."

"Chia tay? Điều đó không có nghĩa là họ không làm tình với nhau? Trong suốt một năm?" Bagger nhìn chằm chằm vào bức ảnh cưới của Annabelle. Cô ta là một người cực kì hấp dẫn. Tất nhiên Bagger rất hận cô ta đã lừa dối hắn nhưng nhân danh Chúa, tại sao chồng cô ta lại bỏ đi sau khi đã tuyên thệ rằng "Con đồng ý"? "Liệu gã DeHaven này có bị đồng tính hay bị gì khác không?"

"Tôi không biết chi tiết tại sao họ lại chia tay nhưng chuyện này đã được lưu lại trong hồ sơ tòa án ở Washington. Có lẽ đây là nơi hai người dự định đến để sinh sống. Và DeHaven không nằm trong đường dây gián điệp. Mọi chi tiết vẫn đang được làm sáng tỏ và một số hồ sơ đã được thiêu hủy vì liên quan đến vấn đề an ninh quốc gia. Nhưng có vẻ anh ta là một người vô tội bị giết vì dính líu vào những chuyện không nên."

Bagger trầm ngâm ngồi xuống. Annabelle đã lừa hắn khi bảo rằng cô ta có liên hệ với CIA và số tiền hắn đưa cho cô ta là thông qua chính phủ để rửa tiền ra nước ngoài. Nhưng nếu như cô ta thật sự có quan hệ với CIA thì sao? Nếu như đó là do chính phủ lừa hắn thì sao? Không ai có thể kiện chính phủ. Cũng không ai có thể giết chính phủ.

Hắn nhìn Joe. "Làm tốt lắm Joe. Cứ tìm thêm thông tin và xem cậu sẽ đem tới những gì-

Sau khi Joe đi khỏi, Bagger lại nhìn vào bức ảnh thời trẻ của Annabelle. Cô ta trông rất hạnh

phúc dù người chồng của cô có dáng vẻ giống như một người thủ thư.

Bagger đứng lên rồi nhìn qua cửa sổ. Toàn bộ gia sản của hắn đã bao phủ gần hết khu vực Boardwalk. Cuối cùng hắn ra quyết định rồi nhắc điện thoại lên gọi cho trưởng bộ phận an ninh. "Khởi động phi cơ đi, chúng ta phải đi bây giờ."

"Đến đâu thưa ông Bagger?"

"Nơi tôi yêu thích, Washington D.c."

CHƯƠNG 22

Sáng hôm sau, trong khi Reuben và Milton lái xe đến thành phố Atlantic, Harry Finn đang rất bận bịu với công việc của mình. Anh và hai nhân viên trong nhóm đi thăm dò khu đất gần tòa nhà Quốc hội Mỹ. Đồng phục của họ giống nhau như đúc, các thiết bị được sử dụng cũng y khuôn. Quan trọng nhất chính là họ tạo được phong thái tự tin của người có đặc quyền vào nơi này. Khi hai nhân viên cảnh vụ của tòa nhà Quốc hội tiến đến, Finn điềm tĩnh rút từ trong ví ra một tờ giấy và đưa cho hai người đó một chỉ thị trông giống như thật.

"Này các anh, tôi chỉ đến những nơi họ ghi trong giấy thôi," anh nói một cách nhún nhường. "Chúng tôi sẽ không ở đây lâu đâu. Chẳng qua là vì dự án khu tham quan chán ngắt."

"Anh đang ám chỉ đến dự án này của chính phủ ư?" một viên cảnh vụ gầm lên. Kế hoạch này là một phiên bản ở D.C của dự án xây dựng công cộng Big Dig ở Boston.

Finn gật đầu. "Các anh biết đấy, ở thành phố này mọi người đều nghĩ là phải có ai đó lên tiếng. Vì vậy chúng tôi phải làm chuyện này cả chục lần vì ai mà chẳng có sai lầm."

"Cứ nói cho chúng tôi biết," người cảnh vệ kia nói. "Ngắn gọn thôi."

"Roger nói đi," Finn nói rồi quay lại với công việc của mình.

Bộ dụng cụ đo đạc họ đang sử dụng thật ra là một máy quay phim đang ghi lại hình ảnh hai lối đi vào tòa nhà Quốc hội và thu hình chi tiết lịch đối ca của nhân viên an ninh và những yếu tố cần thiết để sau này có thể đột nhập thành công. Từ khi có kẻ vượt qua được vành đai bảo vệ của tòa nhà Quốc hội một cách dễ dàng thì những chính trị gia cấp cao ở đây rất giận dữ. Họ đã thuê công ty của Finn kiểm tra xem liệu những thiết bị an ninh cao cấp vừa mới được tăng cường có thật sự hoạt động hiệu quả hay không. Từ những gì Finn thấy thì rõ ràng là không.

Quay về văn phòng, Finn bỏ ra hai tiếng đồng hồ để gọi "điện thoại giả". Đây là một công việc phức tạp vì phải dùng số điện thoại của một người khác để gọi cho người cần gặp một cách bất hợp pháp và dựa vào sự hiểu biết của mình để moi thêm những thông tin cần biết từ những người mình gọi đến. Nhờ kỹ thuật này, Finn đã phát hiện ra trung tâm cất trữ vắc xin cho các căn bệnh gây ra bởi vi rút sinh học của bọn khủng bố. Anh giả danh thành một sinh viên ngành marketing đang viết một bài nghiên cứu về các phương thức phân phối trong thương mại. Anh đã nói chuyện với tám người khác nhau, cuối cùng là với vị phó chủ tịch của công ty sản xuất vắc xin nọ, người đã vô tình tiết lộ vị trí của nơi đó trong lúc trả lời những câu hỏi mà ông ta cho là chẳng liên hệ gì với nhau.

Hiện tại Finn đang thu thập thông tin cho hai kế hoạch sắp tới: một là tấn công vào tòa nhà Quốc hội và tiếp đó là phá sập Lầu Năm Góc. Trong khi mọi người chỉ nghĩ đến việc có thể một gã nào đó sẽ lái một chiếc máy bay lớn đâm vào Bộ chỉ huy của quân đội Mỹ và phá hủy nó thì vẫn có những cách tinh vi hơn để phá vỡ hàng rào bảo vệ và có lẽ sẽ gây thiệt hại nhiều hơn là chiếc phản lực cảm tử kia. Trong những cách đó, có thể sử dụng cách đặt mìn trung tâm chỉ huy và điều khiển của quân đội hoặc phá hủy hệ thống lọc khí, giết hoặc gây bệnh cho hàng chục người trong số hàng trăm nhân viên trọng yếu của chính phủ, hoặc có thể phá sập tòa nhà từ bên ngoài.

Trong khi đang làm việc, Finn vẫn tranh thủ tìm tin tức trên mạng về cái chết của Carter Gray. Đúng như mong đợi, chính quyền vẫn chưa tiết lộ điều gì cả. Vẫn chưa có điều gì sáng tỏ và hầu hết những bài viết chỉ kể đi kể lại công việc vinh quang và những cống hiến cho cộng đồng của người đã mất, Carter Robert Gray. Cuối cùng, Finn cũng không tìm được gì khác. Anh bỏ ra ngoài đi dạo.

Và anh đi đến một quyết định chóng vánh là đi thăm mẹ. Anh sẽ đáp chuyến bay muộn nhất, lúc đó lũ trẻ đã đi ngủ. Anh có thể gặp bà ngày hôm sau và trở về nhà trong ngày. Sau cuộc tấn công vào hải quân, dù gì anh cũng chưa có việc để làm. Công việc của

anh không phải làm theo giờ hành chính. Và tranh thủ trong lúc chuẩn bị cho kế hoạch sắp tiến

hành, thì đây là thời điểm tốt nhất để đi.

Anh vừa thích vừa không thích gặp mẹ mình. Công việc hàng ngày không bao giờ thay đổi, thật ra là không thể thay đổi. Tuy nhiên vì mẹ, đôi lúc Finn phải đổi lại cái chuẩn đó. Không phải sự hiện diện của anh chỉ là cho có, nhưng cách anh làm lúc này lại cứ như là vậy.

Anh đặt vé qua mạng và gọi điện báo cho Mandy biết. Anh ngừng việc sớm, đưa hai đứa nhỏ hơn đi bơi và học chơi bóng rổ rồi đón chúng về. Sau khi chúng ngủ, anh ra sân bay và đón một chuyến bay ngắn về nơi anh đã sống những ngày dài nhất của cuộc đời.

CHƯƠNG 23

Stone bấm số điện thoại của Annabelle. Bốn hồi chuông vang lên. ông cứ ngỡ cô sẽ không bắt máy. Tiếng cô vang lên ở đầu dây bên kia, "Xin chào."

"Em đang ở đâu?" ông hỏi.

"Oliver, em đã để lại lời nhắn."

"Lời nhắn vớ vẩn. Em đang ở đâu?"

"Em không muốn anh dính vào chuyện này, nên hãy quên em đi."

"Anh đã bảo Milton và Reuben đến thành phố Atlantic để thăm dò tình hình Bagger rồi."

"Anh làm cái gì thế?" cô ta hét lên trong điện thoại. "Đồ điên."

"Giờ thì em mới đúng là Annabelle anh biết và ngưỡng mộ."

"Bảo họ đến khu vực của Bagger không khác gì chui đầu vào chỗ chết."

"Họ biết cách phải làm gì mà."

"Oliver, em đã rời khỏi thành phố rồi nên anh đừng có dính vào nữa."

"Thế thì quay lại đi bởi vì chúng mình sẽ cùng giải quyết."

"Em không thể quay lại. Em sẽ không quay lại."

"Thế thì chỉ cần trả lời một câu hỏi của anh."

"Câu gì?" cô ta nói một cách thận trọng.

"Jerry Bagger đã làm gì em mà em phải lấy của hán cả triệu đô?"

"Em lấy của hán vì đó là nghề mưu sinh của em. Em là một ả lừa đảo mà."

"Nếu em cứ nói dối thì anh rất buồn đấy."

"Tại sao anh lại quan tâm đến chuyện đó?"

"Em đã giúp bọn anh, giờ thì tới lượt bọn anh giúp em."

"Em tự biết phải làm gì. Vừa rồi các anh chỉ mới tiến hành bước đầu thôi."

"Cứ thế đi, nhưng em vẫn cần bọn anh. Và chúng ta đang phí thời gian đấy. Nếu Bagger thật sự ghê gớm như em nói thì em không còn nhiều thời gian đâu."

"Cám cm lời động viên của anh."

"Anh chỉ thực tế thôi. Em đang ở đâu?"

"Thôi đi."

"Để anh đoán xem. Nhưng nếu anh đoán đúng thì em phải cho anh biết mình đang ở đâu. Cá không?"

"Cứ vậy đi."

"Anh hỏi là cá không?"

Cá thì cá:

"Tốt, em theo lời khuyên của anh và em đang cố quy tội cho Bagger. Và em lừa đảo hán vì chỉ muốn trả thù. Nơi em hiện đang ở chính là nơi mà hán đã làm điều gì đó tồi tệ với em hoặc người thân của em khiến em muốn bắt hán phải trả giá. Trả giá thật nặng. Đúng không?"

Annabelle chết lặng.

Ông nói tiếp, "Giờ thì anh đã thắng, em phải cho anh biết em đang ở đâu."

"Anh đã không đưa ra được địa điểm cụ thể."

"Anh đâu có nói sẽ đưa ra một địa điểm cụ thể. Thật ra thì những gì anh nói với em còn nhiều hơn là chỉ ra một cái tên. Nhưng nếu em không muốn giữ lời thì thôi."

"Em chưa bao giờ nuốt lời."

"Thế thì nói đi."

Im lặng một lúc lâu. "Em đang ở Maine."

"Ở Maine nhưng cụ thể là chỗ nào?"

"Về phía nam Kennebunk gần biển."

"Đó có phải là nơi xảy ra mọi việc?"

Stone chờ đợi câu trả lời một lúc lâu.

"Đúng vậy."

"Chuyện gì đã xảy ra ở đó?"

"Đó là chuyện riêng của em," cô ta gạt đi.

"Anh nghĩ là anh đáng để em tin chứ."

"Em không chắc có ai có thể khiến em tin tưởng."

"Được thôi, tùy em. Anh sẽ đến thành phố Atlantic và ghé thăm gã Jerry."

"Oliver, đừng làm thế. Hân sẽ giết anh mất. Anh không hiểu à?"

"Tính mạng của anh đang nằm trong tay em," ông buông lời đùa cợt.

"Anh đừng đùa. Em không cần anh làm chuyện vớ vẩn đó."

"Chính xác," Stone nói với một giọng cứng rắn. "Em không cần những lời nói vô nghĩa của anh, em cần một kế hoạch để thoát ra khỏi tầm ngắm của Bagger. Thế nên em phải thực hiện kế hoạch đó."

"Và anh nghĩ là mình có thể làm ư?"

"Anh vẫn luôn làm thế để sống. Và anh chắc rằng Jerry Bagger là một thằng xấu xa nhưng anh cũng không phải tay vừa đâu." Không có tiếng động nào trong điện thoại. Stone nghĩ cô ta đã gác máy.

"Annabelle?"

"Hắn đã giết mẹ em. Giờ thì anh biết rồi đó."

"Mẹ em đã gây chuyện gì với tên Bagger đó?"

"Không làm gì cả. Chuyện này là do bố em. ông ta ăn cắp của Jerry mười ngàn đô và đã khiến mẹ em phải mất mạng."

Hắn có giết luôn bố em không?"

"Không, không hiểu sao ông già đó đã bỏ trốn và quên báo với mẹ là tên sát nhân Bagger đang tìm đến."

Stone thở dài. "Có nhiều chuyện đè nặng lên vai em quá. Anh xin lỗi, Annabelle."

"Em không cần sự thông cảm đâu Oliver. Em chỉ cần tìm ra cách để hạ được tên súc sinh đó. Bởi vì chôm bốn mươi triệu đô của hắn không có nghĩa là đã kết thúc mọi chuyện với hắn đâu."

"Nói cho anh thật ra em đang ở đâu. Anh sẽ đến đó trong đêm nay."

"Làm sao anh đến đây được? Đi máy bay à?"

"Anh không có tiền mua vé."

"Em có thể mua vé cho anh."

"Đáng tiếc là anh không có thẻ căn cước, không có nó thì anh không thể lên máy bay."

"Giá mà anh nói với em trước. Em có thể làm một vài giấy tờ mà FBI không thể phát hiện là giả được."

"Một ngày nào đó anh sẽ nhờ đến em. Giờ thì anh sẽ lái xe đến đó."

Cô ta cho biết chỗ mình đang ở. "Anh có chắc không? Em vẫn có thể đi bộ, không ai hỏi han gì cả. Em vẫn hay đi một mình."

"Không ai trong Hội Camel sẽ đi một mình cả. Annabelle, anh sẽ gặp em ở Maine."

CHƯƠNG 24

Milton đang đứng phía sau quan sát mấy tay chơi bài xì dách. Ánh mắt ông cứ lượn lờ trên những lá bài như tia laze.

Reuben tiến đến bên cạnh ông. "Sao rồi?"

Milton mỉm cười. "Trò này cũng vui đấy."

"Cũng hay. Nhưng nên nhớ nhiệm vụ của chúng ta là phải trà trộn vào đây nên cậu chơi ít ít thôi. Đừng thua sạch không còn một mảnh áo. Ít nhất cũng còn tiền xăng quay về."

Reuben lững thững bước, ánh mắt lão liên hồi tìm kiếm chút thông tin có ích. Sau khi trở về từ chiến trường Việt Nam, ông tiếp tục cống hiến cho Cơ quan tình báo Bộ quốc phòng, gọi tắt là DIA, một cơ quan tình báo ngang tầm với CIA. Dù đã gác kiếm từ lâu, nhưng ông vẫn không quên những kỹ năng tình báo chuyên nghiệp đó. Và Reuben biết rằng, đầu tiên phải đi đến quầy bar.

Ông đặt mông xuống chiếc ghế đầu, gọi ly rượu Gin pha thuốc, nhìn đồng hồ và quan sát nhân viên pha chế. Đó là một người phụ nữ trung niên còn khá quyến rũ với ánh mắt dờ dẩn và một môi của một người phải trải hàng giờ trên bàn điện casino.

"Dao này có tin tức gì hay ho không cô em?", vừa nói ông vừa nhai nhóp nhép mấy hạt đậu và lơ đãng nhấp từng ngụm cocktail.

Cô lau lau quầy bar và nói, "Tùy thuộc là anh muốn biết cái gì."

"Tùy em à, miễn là đừng liên quan đến xí ngầu hoặc cái gì đó đụng đến tiền bạc."

"VẬY anh tìm lộn chỗ rồi."

Reuben cười. "Chẳng hạn như nói về anh. Anh tên Roy." ông chìa tay ra. Cô bắt lấy. "Angie. Anh từ đâu đến?"

"Ở miền Nam. Em là dân ở đây à?"

"Em sinh ra ở Minnesota, tin hay không tùy anh. Nhưng em ở đây đủ lâu để xem mình là dân bản địa. Từ khi casino bắt đầu mọc lên, liệu có mấy ai nói mình từ thành phố Atlantic chuyển đến không? Một nơi chỉ có đến mà không có đi, ít nhất là từ bây giờ."

Reuben nâng ly lên. "Cạn ly cho cái lý luận của cô em nào." Rồi ông chăm chú nhìn nội thất trang hoàng đắt tiền xung quanh. "Nơi đây ắt hẳn của một tập đoàn tầm cỡ nào đó. Đã đến đây rồi thì casino Bellagio hay Mandalay Bay chỉ đáng 'xách dép' thôi."

Angie lắc đầu. "Không có tập đoàn nào hết. Chỉ do một người làm chủ."

"Không đời nào, Angie. Anh nghĩ tất cả những casino như thế này là của những công ty đại gia thôi."

"Nhưng cái này thì không phải, ông chủ của nó là Jerry Bagger."

"Bagger ư? Cái tên nghe quen quen."

"Một người rất ấn tượng. Nếu đã gặp ông ta một lần, anh không thể nào quên."

"Nghe cách cô em nói thì chắc hẳn người đàn ông này không phải là tuýp người ưa thích của em nhỉ."

"Nếu cư xử như một con người thì hẳn không xây dựng được cơ ngơi thế này đâu".

Bất thành lời, cô ả nhìn Reuben đầy nghi hoặc. "Có trò bịp bợm gì ở đây phải không? Anh đâu có làm việc cho Bagger, phải không? Tôi không hề nói gì về ông ta đâu nhé. ông ta là một ông chủ tốt."

"Bình tĩnh nào, Angie. Con người anh không khác gì vẻ bề ngoài đâu. Một gã lang thang nướng cả đồng tiền vào những chuyện dỏm hoi và quyết định ở lại đây đêm nay để tận hưởng trước khi

bị ném lại ra đường." ông ngoái đầu ra sau. "Nhưng cảm ơn thông tin của cô em. Anh chẳng muốn đụng vào những nhân vật như thế. Có vẻ như ông ta rất dữ dằn nhỉ."

"Không có gì phải lo lắng, ông ta đi đâu đó rồi. Em thấy ông ta đi cùng với mấy tên đàn em hôm qua."

"Ồ, ông ta đi nhiều vậy à?"

"Không hẳn như vậy, mặc dù ông ta sở hữu cả một chiếc phi cơ".

"Vậy chắc là ông đến Vegas để thăm dò đối thủ."

"Ông ta không đến Vegas khá lâu rồi. Em biết chắc ông ta đi đâu. Cô bạn thân của em đang hẹn hò với tay phi công của Bagger mà."

"Thế ông trùm ấy hạ cánh ở đâu?" Reuben hỏi nhát gừng khi đang cố nuốt trọn một nắm đậu.

"Washington, D.c."

Reuben kêu lên vì mắc nghẹn khiến Angie phải vuốt lưng hắn.

Sau khi hoàn hồn, ông nói, "Khốn kiếp. Nó chặn ngang cổ họng anh."

"Hết cả hồn, anh làm em sợ phát khiếp. Em không muốn có ai đó chết trên tay mình nữa đâu." Cô ta liếc nhìn xung quanh rồi hạ giọng. "Chúng ta nên nói về ai khác ở đây được chứ?"

Reuben chậm rãi nói, "Em mới vừa làm gã nào tiêu đời à?"

"Ở đây có hai tên quản lý vừa vào bệnh viện. Người ta thông báo là họ bị cúm. Em có một người bạn làm ở bệnh viện đó. Một người bị cúm mà cơ thể lại bầm tím đầy vết chém? Nói em nghe xem."

"Nhưng họ vẫn còn sống chứ?"

"Phải. Còn có một tay nhân viên làm việc ở đây. Hắn đánh máy nhanh như gió. Đột nhiên hắn mất tích. Bọn họ bảo hắn nghỉ để đi làm chỗ khác. Thế mà hắn không hề nói gì với gia đình, thậm chí không thèm dọn phòng đi."

"Khốn kiếp thật. Thế chuyện gì đã xảy ra với hắn ta?"

Angie mê mẩn ngắm nhìn vóc dáng vạm vỡ của Reuben và nói. "Roy, em xong ca lúc chín giờ tối nay. Nếu anh mời em đi ăn tối, em sẽ kể anh nghe. Được chứ?"

Sau khi rời khỏi quầy bar, Rebeun gọi stone để báo rằng Bagger đang ở D.c.

"Tốt lắm, Reuben," Stone đáp. "Tôi đang trên đường đến chỗ Susan."

"Cậu nói cô ấy đã bỏ đi rồi mà."

"Tôi đã thuyết phục cô ấy cho chúng ta cơ hội. Cậu có dò la được tại sao hán đi Washington không?"

"Tôi sẽ cố gắng tìm ra sau buổi hẹn với cô ả tối nay. Không nên lộ liễu quá. Cậu hiểu ý tôi chứ?"

'Dĩ nhiên. Có gì báo cho tớ biết.³

"Nói với Susan là tớ vẫn muốn có một cuộc hẹn đó."

CHƯƠNG 25

Reuben tiếp tục dạo quanh casino, cố gắng ghi nhớ hết mọi chi tiết, ông không biết Stone đang tìm kiếm gì, nhưng thừa còn hơn thiếu. Dù sao nó vẫn tốt hơn công việc bốc xếp trên cảng.

Cuối cùng, ông trở lại bàn chơi xì dách của Milton, ông há hốc mồm kinh ngạc. Trước mặt Milton là một dãy đồng xu xếp ngay ngắn.

Reuben kêu lên, "Cái quái quỷ gì thế này, Milton?"

Con bạc đứng bên cạnh Milton lên tiếng, "Có phải anh là bạn của gã đã thắng đậm bốn ngàn đô này không?"

Reuben nhìn hán chòng chọc, rồi quay sang tay quản lý sòng bạc vai u thịt bắp đang chăm chú quan sát Milton cùng chiến lợi phẩm của hắn.

"Ồ, siêu nhân," Reuben kêu lên. "Bốn ngàn đô!"

Tay quản lý khom người nhìn thẳng vào mặt Milton. "Mày ăn gian."

"Không có," Milton giận dữ đáp.

"Mày đang đếm bài, đồ hèn. Đây là cách mà mày đã thắng phải không? Mày gặp rắc rối với đàn bà chứ gì? Nên mày đến đây để lừa đảo? Có tiền rồi mày sẽ về nhà và tiếp tục những cuộc mây mưa chứ gì? Phải thế không?"

Milton tức giận đáp trả. "Đây là lần đầu tiên tôi tới sòng bạc này."

Gã quản lý lồng lộn gầm lên, "Mày nghĩ tao tin à?"

Reuben lịch sự nói, "Khoan, tôi chắc là không có gian lận ở đây"

Milton cắt ngang. "Mà nếu tôi có đếm bài thì sao? Điều này ở New Jersey là bất hợp pháp hả? Tôi nghĩ là không. Tôi đã tìm hiểu từ trước, ông có thể thuê người đến để vạch trần tôi. Nhưng phải trong trường hợp tôi là "tay chơi ngoại hạng" đã bị điểm mặt. Còn nếu không, theo luật, ông cũng bị hạn chế sử dụng các phương pháp phát hiện gian lận. Ở Vegas ông có thể kết tội tôi gian lận theo đạo luật Trepass và cấm tôi đến casino trong vòng một năm. Nhưng đây đâu phải là Las Vegas, đúng không?"

"Mày rành rẽ quá rồi. Vậy mà còn dám bịp bợm rằng đây là lần đầu tiên mày đến casino." Gã quản lý phỉ báng.

"Tôi đọc trên mạng. Ê, giờ ý ông là sao? Lui lại để tôi chơi tiếp nào."

Gã quản lý có cái cổ béo núc ních ấy như muốn sẵn tới bàn chơi của Milton, nhưng Reuben đã ngăn lại. "Tôi nghĩ bạn tôi sẽ ngừng bây giờ."

"Nhưng Reuben," Milton phản đối. "Tớ đang thắng mà."

"Anh ta sẽ nghỉ ngay thôi," Reuben nói chắc nịch.

Một lúc sau, Milton nói với Reuben, "Tại sao cậu lại ngăn tớ?"

"Với những chuyện xích mích vừa rồi mà cậu vẫn còn lòng dạ để chơi hả Milton?"

"Ồ, thôi nào, đây là thế kỷ hai mươi mốt rồi. Họ sẽ không dám làm thế đâu."

"Cậu nghĩ vậy ư? Hãy quên luật pháp đi, sòng bạc nào cũng có thể đá cậu ra khỏi cửa vì bất cứ lý do gì chúng muốn. May mắn cho cậu là tên quản lý chỉ chậm chậm tiến đến cái bàn. Chắc chắn là đang có kẻ bám đuôi chúng ta."

Milton quay ngoắt đầu lại. "Đâu?"³

"Làm sao cậu thấy bọn chúng được!" Reuben ngừng lại. "Làm thế nào mà cậu thắng được vậy?"

Milton hạ giọng. "Tớ bắt đầu cho điểm từ cao xuống thấp dựa trên điểm số của từng lá bài. Cách tính điểm này dựa trên hệ thống đếm bài Zen. Dĩ nhiên là tớ phải nhắm đếm từng lá bài

trong toàn bộ các cổ bài được chia ra. Sau đó, tó áp dụng phương pháp tính điểm cấp cao Uston để đưa ra giải pháp tối ưu."

Reuben thốt lên kinh ngạc. "Milton, làm thế quái nào mà cậu nhớ hết những thứ đó?"

"Tôi qua tó đã đọc mười hai bài báo trên Internet. Rất thú vị. Một khi mà tó đã đọc qua rồi... "

"Thì sẽ không bao giờ quên". Reuben thở dài. Dường như năng khiếu bẩm sinh ấy của hắn không có giới hạn. "Vậy thì tên quản lý đã đũng. Cậu đã đếm bài. May mắn là cậu không dùng máy tính, nếu không thì hết đường chối cãi."

"Lúc nào tó cũng có một cái, đó là bộ não này."

"Phải, thưa ngài Brain, vậy cậu có biết nguyên tắc khi hành sự theo nhóm là phải chia đều không."

"Chia đều?"

"Phải. Vì thế tó được hai ngàn đô. Xi tiền ra nào."

Milton đưa số tiền đó cho Reuben. "Cậu nhớ phải đóng thuế đấy."

"Tó không đóng."

"Reuben, cậu phải đóng thuế."

"Hãy để chính phủ Mỹ thu thuế từ những người khác. Trong khi cậu mải mê trong cái trò đồ đen đó thì tó phải đi dò la tin tức." ông kể cho Milton nghe về Angie.

"Nghe có vẻ hứa hẹn đấy, Reuben. Làm tốt lắm."

"Nhìn cái kiểu mà Angie nháy mắt với tó, thì cái giá phải trả không rẻ đâu."

"Được thôi, không thành vấn đề, giờ thì cậu đã có hai ngàn đô la rồi."

Reuben liếc nhìn người bạn của mình chỉ biết lắc đầu.

CHƯƠNG 26

Carter Gray chậm rãi bước đến dãy hành lang dài được sơn màu da cam nhạt như màu thịt cá hồi. Ất hẳn phải có nguyên do mà nó được sơn phết như vậy, có thể để mang lại cảm giác bình yên. Tuy nhiên, bên trong ngôi nhà này, cái gam màu ấy chỉ có thể đem đến sự hoảng loạn. Ở phía cuối tầng hầm có một căn phòng bí mật nằm phía sau cánh cửa sắt thường thấy ở các ngân hàng, ông nhập mã số an ninh, và để chiếc máy nhận dạng quét khắp người mình. Cánh cửa bật mở. Một hệ thống an ninh mang đậm phong cách nhân vật James Bond đã ngốn hàng triệu tiền đóng thuế của người dân. Thế thì người dân đóng thuế để được lợi gì? Vì chi tiêu nhiều nên họ phải đóng thuế nhiều hơn. Vậy mà chính phủ lại đi đầu tư vào những thứ vô bổ.

Ông bước đến bức tường nơi mở ra những hầm tử mini, trượt tấm thẻ điện tử, đồng thời đặt ngón tay cái lên máy nhận dạng vân tay. Một cánh cửa bật mở. ông lấy tập hồ sơ ra, ngồi xuống ghế và bắt đầu đọc.

Nửa tiếng sau, Gray đã nghiên cứu xong tập hồ sơ. Rồi ông lôi tấm ảnh trong lá thư ra và so với tấm ảnh trong tập hồ sơ. Dĩ nhiên là cùng một người đàn ông. ông biết người này rất rõ. Người đồng đội thân thiết nhất của mình. Suốt nhiều thập kỉ qua, ông luôn phập phồng lo sợ vụ án Rayfield Solomon sẽ quay lại ám ảnh ông. Và giờ đây, nó đã trở lại.

Cole, Cincetti, Bingham đều đã chết. Và Carter Gray đã suýt cùng chung số phận với họ. Điều đó sẽ xảy ra nếu không có căn phòng bí mật nằm bên dưới căn nhà, trước đây thuộc sở hữu của cựu giám đốc CIA và phó Tổng thống. Căn phòng chống được cả bom đạn và lửa. Và Gray quả không ngoa khi dám khẳng định với Oliver stone rằng ông sẽ thoát mái và an toàn chính bên trong ngôi nhà mới của mình. Một đường hầm kiên cố đã đưa ông thoát ra khỏi ngôi nhà và trời lên ở phía bên kia con đường chính. Nơi đây, chiếc xe hơi được điều khiển bởi một trong những cận vệ của ông đã chờ sẵn. Gray đã rời khỏi ngôi nhà trước khi nó phát nổ cả giờ đồng hồ. ông ra đi chỉ ít phút sau khi nhận được bức ảnh. FBI đã cho tiến hành điều tra vụ ám sát và chính thức xác nhận tìm thấy thi thể nạn nhân dưới đồng đồ nát. Chính ông đã ra lệnh như thế. ông muốn tất cả mọi người đều nghĩ rằng mình đã chết.

Và ắt hẳn ông đã cảm chắc cái chết nếu tên sát thủ ấy không gửi cho ông bức ảnh. Đó là một rủi ro. Một sai lầm chiếm thuật. Nhưng đối với thủ phạm, việc Gray hiểu rõ nguyên nhân tại sao mình bị giết lại vô cùng quan trọng; và nhờ vậy mà chân tướng của kẻ sát nhân lộ ra. Chắc chắn kẻ đó rất quan tâm đến sự kiện Rayfield Solomon. Và Gray đã dần khám phá ra được mối liên hệ mật thiết đó.

"Giờ đây các mục tiêu khác đã hiển hiện rõ ràng," Gray đắm chìm trong suy nghĩ khi đang ngồi trên chiếc ghế dưới lòng đất, cách cơ quan đầu não CIA ở Langley, Virginia, gần ba mươi mét. Chỉ có các cựu giám đốc và giám đốc đương nhiệm của CIA mới được phép trú ngụ trong căn phòng này. Nơi đây cất giữ hàng trăm hồ sơ mật mà không người dân Mỹ nào biết đến, ngay cả các vị Tổng thống Mỹ. Khi hai chữ "hồ sơ" được nhắc đến, nó không chỉ đơn thuần là những tờ giấy. Nó còn bao gồm cả máu và xác thịt. Vụ án Ray Solomon cũng tương tự như vậy. Gray không biết gì về mệnh lệnh sát hại Solomon. Nếu có ông đã ngăn cản việc thi hành, ông luôn nuối tiếc về cái chết của Ray suốt những năm qua. Lúc này đây, nuối tiếc là thứ cảm xúc rẻ tiền mà ông có. Đối với mình, đó chỉ là cảm giác tội tệ, còn với người khác, đó là cả tính mạng.

Gray cất tập hồ sơ và khóa hầm tử. Có quá nhiều kẻ tai to mặt lớn không muốn vụ việc về Ray Solomon bị phơi bày. Họ huy động mọi nguồn lực để truy lùng kẻ nào muốn giết Gray trước khi kẻ sát nhân lại ra tay. Và giờ đây, Gray đã đứng về phe họ. Bọn ông đã chết cách đây hàng chục năm. Bất hạnh lại giáng xuống khi ngọn lửa hận thù bốc lên.

Và ông cảm thấy yên tâm khi đã cảnh báo John Carr. Người đàn ông này sẽ không còn nhận được sự giúp đỡ của ông nữa. Và nếu đã đến lượt mình, ông ta chỉ có chết.

CHƯƠNG 27

Khi xe chạy qua thủ phủ Washington, Jerry Bagger đi ngang qua tòa nhà sở Tư pháp. Ngay tức khắc, hần giơ ngón tay biểu lộ thái độ khiếm nhã đối với cơ quan chính phủ này.

"Thử nghĩ xem nếu nơi này là mục tiêu hấp dẫn cho cuộc tấn công hạt nhân. Có thể toàn bộ bọn FBI sẽ được huy động đến. Ý tao là, ai cần bọn luật sư và cóm cơ chứ? Chắc chắn không phải tao." Hần nhìn sang một tay đàn em. "Mike, thế mày có cần không?"

"Không đâu, ngài Bagger."

"Mày khôn đấy."

Bagger vừa nhận thêm bản báo cáo chi tiết từ công ty thám tử tư sau khi đến D.c. Đó là lý do tại sao lúc này đây hần bước ra khỏi xe và tiến vào thư viện. Đây không phải là một thư viện bình thường, mà là thư viện dành cho những người uyên bác, thư viện Quốc hội.

Đàn em của hần bước vào đăng ký. Hai phút sau, Bagger và đoàn tùy tùng của hần bước vào phòng đọc sách quý hiếm, nơi mà Jonathan DeHaven quá cố, chồng cũ của Annabella, từng là giám đốc. Đây cũng là nơi Caleb Shaw hiện đang làm việc.

Phải rất kìm nén Caleb mới không phát nôn khi nhận ra Bagger qua tấm hình Milton đã chỉ cho ông, dù rằng ruột gan ông đang cồn cào chỉ chờ thoát ra. Thay vì thế, ông đứng bất động và nở một nụ cười chào xã giao, ông không biết tại sao mình lại cười. Khi nỗi sợ hãi đột ngột dấy lên, ông e ngại rằng chẳng mấy chốc nữa ông sẽ trở nên bấn loạn. Ông phải làm gì đó và làm thật nhanh.

"Tôi có thể giúp gì cho ông không?" ông hỏi và tiến đến một đoàn người mặc áo vest đen, đi giữa là Bagger. Ở độ tuổi sáu mươi sáu, trông hần khá cân đối, vai rộng, tóc bạc trắng, da rám nắng, mũi gãy và vết sẹo găm ghiếc chạy dài xuống má.

Không khác gì một tên cướp, Caleb thầm nghĩ.

"Tôi nghĩ là có". Bagger bắt đầu một cách lịch sự. "Đây có phải là khu vực trưng bày sách quý hiếm không?" Hần nhìn quanh.

"Đúng vậy, là phòng đọc sách quý hiếm"

"VẬY NHỮNG CUỐN SÁCH Ồ ĐÂY QUÝ HIẾM NHƯ THẾ NÀO?"

"Rất hiếm. Ngoài sách ra, chúng tôi còn có những bản bút tích, những cuốn sách in lần đầu tiên (trước năm 1501), biểu ngữ, bộ kinh thánh Gutenberg, bản sao của bản Tuyên ngôn Độc lập, thư viện riêng của cố Tổng thống Jefferson (!) và nhiều kiệt tác khác. Một số tác phẩm ở đây thuộc loại độc nhất vô nhị."

"Thế à?" Bagger nhặt nhẹo đáp. "Tốt, tôi có vài thứ còn hiếm hơn thế"

"Thật sao, cái gì thế?" Caleb hỏi.

"Một cuốn sách mà tôi đọc" Bagger nói " Bởi vì nó chả có gì cả." Hần phá lên cười. Bọn đàn em cũng thế. Caleb cố gắng mỉm cười một cách lịch sự. Bàn tay ông vịn chặt chiếc ghế sau lưng cho khỏi ngã.

Bagger choàng tay qua vai Caleb "Anh thuộc tuýp người có thể giúp đỡ tôi đấy. Anh tên gì nhỉ?" Caleb toan liều lĩnh đưa ra một bí danh nào đó, nhưng tất cả những gì ông thốt được lên là "Caleb Shaw."

"Caleb? Ồ, cái tên nghe lạ nhỉ. Người dân tộc Amish chẳng hay dân tộc khác?"

"Không, tôi là người theo đảng Cộng hòa" Caleb hạ giọng khi cánh tay cơ bắp của Bagger siết chặt ông hơn nữa. Đây có phải là cánh tay đã lấy đi sinh mạng của biết bao nhiêu người không?

"Được thôi, ngài Cộng hòa, có nơi nào cho chúng ta nói chuyện riêng được không? Tòa nhà này lớn đấy, chắc chắn phải có chỗ để chúng ta trò chuyện chứ hả?"

Caleb đã nghĩ đến điều này. Ít nhất ở trong phòng đọc này cũng có nhiều nhân chứng nếu hắn ta đánh đập ông cho đến chết.

"Tôi, à, bây giờ tôi rất bận". Ngay lập tức cánh tay Bagger siết hơn "Nhưng cũng có thể dành cho quý ông đây ít phút."

Caleb đưa họ đến một phòng nhỏ phía dưới sảnh từ phía phòng đọc.

"Ngồi xuống đi" Bagger yêu cầu Caleb, và ông nhanh chóng ngồi xuống cái ghế duy nhất trong phòng. "Tốt. Theo tôi biết thì tay giám đốc từng điều hành nơi này đã chết ngóm rồi phải không?"

"Đúng thế. Giám đốc của bộ phận những bộ sưu tập đặc biệt và sách hiếm đã bị giết".

"Có phải là Jonathan DeHaven?"

"Đúng vậy", Caleb khẽ nói thêm "ông ta đã bị giết. Ngay trong chính tòa nhà này"

"Ồ" Bagger nói và nhìn lữ tù tũ "Trong một thư viện kỳ lạ. Tôi nghĩ, có phải thế giới chúng ta sống đầy bạo lực hay không?". Hắn quay lại phía Caleb "Tôi có một người bạn biết nhân vật DeHaven này. Ở một thời điểm nào đó, cô ta đã thực sự làm đám cưới với ông ta."

"Thật sao? Tôi chưa bao giờ biết là Jonathan đã lập gia đình," Caleb cố gắng nói dối thật khéo léo.

"Thật lạ, ông ta đã lập gia đình rồi. Thế nhưng, chỉ tồn tại trong thời gian ngắn thôi. Tôi nghĩ, ông ta là một con một sách. Tôi không có ý xúc phạm. Và phụ nữ, thế đấy, phụ nữ thì không. Cô ta thuộc loại..., nói thế nào nhỉ..."

"Cứ như có một cơn bão và một cơn giông cùng ở trong con người cô ta phải không?" Caleb ướm lời.

Bagger ném cái nhìn đầy nghi ngờ "ồ, điều gì khiến anh nói thế?"

Nhận thấy mình lỡ lời, Caleb vội vàng lấp liếm, "Tôi đã từng lập gia đình một lần, và vợ tôi đã bỏ đi chỉ sau bốn tháng. Cô ấy giống như một cơn bão và cơn giông tố, và như ông nói, tôi là một tên một sách", ông không khỏi ngạc nhiên vì lời nói dối trơn tru của mình.

"Đúng, đúng, anh hiểu vấn đề rồi đó. Dù sao đi nữa, tôi đã không gặp người phụ nữ này trong một thời gian dài và tôi muốn bắt liên lạc với cô ta. Vì thế, tôi chợt nảy ra ý nghĩ là cô ta cũng nghe về cái chết của người chồng cũ và đến dự tang lễ". Hắn nhìn Caleb đầy hi vọng.

"À, tôi cũng có đến dự tang lễ nhưng không để ý đến ai mà mình không biết. Người phụ nữ đó trông như thế nào và cô ta tên gì?"

"Một thân hình cân đối với những đường cong quyến rũ. Một vết sẹo nhỏ phía dưới mắt phải. Tóc nhuộm màu và phong cách tùy thuộc vào mỗi ngày trong tuần. Anh hiểu ý tôi không? Tên cô ấy là Annabelle Conroy, nhưng có lẽ cái tên cũng tùy vào mỗi ngày trong tuần."

"Không ấn tượng chút nào cả." Cái tên chắc chắn xa lạ với Caleb vì ông chỉ biết Annabelle với cái tên Susan Hunter, nhưng dung mạo mà Bagger mô tả thì hoàn toàn chính xác. "Tôi đảm bảo rằng nếu có ai như thế thì tôi đã chú ý. Hầu hết những người tại

tang lễ đều không có gì ấn tượng. Anh biết đó, giống như tôi vậy."

"Tôi cũng đoán là vậy" Bagger lăm bắm. Hắn bật ngón tay một tiếng "tách" và tên tù tũ rút ra một tấm danh thiếp để Bagger đưa cho Caleb "Nếu nhớ ra điều gì thì hãy gọi tôi. Tôi sẽ trả anh hậu hĩnh. Ý tôi là rất hậu hĩnh."

Mắt Caleb mở to khi ông nắm chặt tấm danh thiếp "ông thật sự rất muốn tìm cô ta?"

"Phải, anh không biết tôi muốn tìm cô ta đến mức nào đâu, quý ngài của đảng Cộng hòa à".

CHƯƠNG 28

Harry Finn lẳng lặng bước vào phòng, ngồi xuống ghế và chăm chú nhìn mẹ. Người đàn bà quay lại và nhìn thẳng vào anh. Bà nói tiếng Anh khá lưu loát, nhưng người nghe không tài nào đoán được thổ âm của bà. Người đàn bà đa ngôn ngữ này đã quyết định trộn lẫn bốn thứ tiếng lại với nhau và tạo ra một chất giọng phức tạp, dễ gây hiểu nhầm. Anh không biết bà đã làm thế nào, nhưng nếu cố gắng anh vẫn có thể hiểu được. Và bà cũng chỉ cần có thể.

Bà nhìn anh làm bầm. Anh đáp lại ngắn gọn lời chào hỏi nhát gừng đó. Có vẻ bà cũng hài lòng với cái gật đầu và nụ cười hằn trên đôi gò má chảy xệ. Thật ra bà đã cảm nhận được sự hiện diện của anh ngay cả trước khi anh bước vào phòng. Bà nói rằng ở anh tỏa ra một mùi hương đặc biệt, khá dễ chịu và không lẫn vào ai. Nhưng đối với một người không muốn để lại bất kỳ dấu vết nào thì đây rõ ràng là một trở ngại lớn. Làm sao con người ta có thể xóa sạch mùi đặc trưng trên cơ thể mình.

Nhớ khi còn nhỏ, trong mắt anh bà là một người mẹ cao lớn và mạnh mẽ cùng đôi bàn tay mềm mại của một nghệ sĩ dương cầm. Nhưng giờ đây, thân hình ấy ngày càng teo tóp lại và hao gầy đi. Anh ngắm nhìn khuôn mặt bà. Một khuôn mặt đã từng toát lên vẻ đẹp thanh tú hiếm thấy và chan chứa tình yêu thương. Nhưng khi đêm đến, nét đẹp ấy phai nhạt dần, bà trở nên ủ rũ, thậm chí đôi khi gât gỏng. Nhưng bà không bao giờ giận dữ với anh mà với chính bản thân mình. Những lúc như thế, Finn phải ra sức can ngăn và kiềm chế bà. Anh đã làm được điều đó khi chỉ mới bảy tuổi. Chính điều này đã khiến anh trưởng thành rất nhanh, vẻ đẹp ngày nào đã phai tàn, cơ thể tàn tạ và đôi tay mềm mại khi xưa giờ đây trở nên sần sùi, nhăn nhúm. Bà chỉ mới bước vào tuổi thất tuần nhưng dường như con người ấy đã chuẩn bị cho cuộc ra đi mãi mãi.

Tuy vậy bà vẫn còn có thể chi phối anh với bản tính độc tài và độc đoán của mình. Tuy cơ thể ngày một hao mòn nhưng giọng nói của bà vẫn đủ sức truyền cảm khiến anh cảm nhận rõ nỗi đau khổ và sự bất công mà bà phải chịu đựng.

"Mẹ mới vừa biết tin," giọng bà nghe khang khác. "Công việc đã thành công. Con giỏi lắm."

Anh đứng dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ. Đây là nơi mà mọi người vẫn gọi là viện dưỡng lão. Nằm ngay ngắn bên dưới bậc cửa sổ là bốn tờ báo mà mỗi ngày bà đều đọc đi đọc lại. Đọc báo xong, bà nghe đài hoặc xem ti vi cho đến khi chìm vào giấc ngủ. Và sáng sớm hôm sau, sẽ có thêm nhiều tin tức để thỏa mãn cơn thèm khát thông tin của bà. Dường như không có tin tức gì trên thế giới này mà bà bỏ lỡ.

"Giờ con đang chuẩn bị cho nhiệm vụ tiếp theo phải không?", bà cất cao giọng như thể lo sợ rằng từng lời nói của mình không truyền đến anh được.

Anh gật đầu đáp, "Dạ phải."

"Đúng là một đứa con trai ngoan."

Harry quay lại chỗ ngồi. "Sức khỏe mẹ thế nào?"

"Sức khỏe là cái gì cơ chứ?", bà mỉm cười nói và xoay xoay đầu. Anh nhớ trước kia bà luôn làm thế. Cứ như thể chỉ có mình bà đang thưởng thức bài hát mà không ai nghe được. Khi còn nhỏ, anh rất thích cử chỉ này của bà. Những cử chỉ khác lạ mà bọn trẻ rất thích khám phá ở ba mẹ chúng. Nhưng bây giờ anh không còn thích nó nữa.

"Ta không hề có sức khỏe. Con biết bọn chúng đã làm gì ta mà. Con không thể tin được là mọi thứ diễn tiến rất tự nhiên. Ta không phải già như thế. Cơ thể ta đang dần rệu rã."

Bà kể rằng bọn chúng đã đầu độc bà cách đây vài năm. Không biết làm thế nào bọn chúng bắt được bà. Đó là loại thuốc độc chết người nhưng bà vẫn sống. Nhưng nó đang

dần gặm mòn cơ thể bà, từ trong ra ngoài, phá hủy từng tế bào cho đến khi sạch nhẵn. Bà tin rằng đến một lúc nào đó mình sẽ biến mất khỏi thế gian này.

"Mẹ có thể rời khỏi đây. Mẹ không giống như những bệnh nhân khác."

"Vậy con nói xem mẹ phải đi đâu? Đi đâu bây giờ? Ở đây, mẹ an toàn. Vì vậy, mẹ cứ ở đây cho đến khi họ mang bao đến gói lại và thiêu rụi đi. Mẹ chỉ muốn có thể."

Finn giơ hai tay ra vẻ đầu hàng. Lần nào cũng vậy, hai mẹ con chỉ có mỗi một chủ đề và dẫn đến cùng một kết quả. Bà đang sợ chết dần chết mòn ở đây. Anh biết chắc cuộc đối thoại sẽ đi đến đâu.

"Còn cuộc sông của con thế nào? Và những đứa trẻ xinh xắn nữa?"

"Các cháu vẫn khỏe. Chúng nó muốn gặp mẹ lắm."

"Cơ thể ta còn lại gì đâu để mà gặp. Cô con gái bé bỏng Susie vẫn còn giữ con gấu mà ta tặng chứ?"

"Nó rất thích mẹ ạ. Đi đâu cô bé cũng mang nó theo."

"Con phải nói nó không được rời xa con gấu đó. Đó chính tất cả tình cảm ta dành cho con bé. Ta không phải là một người bà đúng nghĩa. Ta biết điều đó. Nhưng ta sẽ sụp đổ hoàn toàn nếu con bé bỏ con gấu đó. Ta sẽ chết mất."

"Con biết, thưa mẹ. Và con bé cũng biết điều đó. Như con đã nói, con bé rất thích nó."

Bà lão đảo đứng dậy trên đôi chân liêu xiêu, đi đến học tủ và lấy ra một tấm ảnh. Đôi bàn tay nhăn nheo ấy giữ chặt tấm ảnh một lúc lâu trước khi đưa cho anh. "Cầm lấy," bà nói, "Nó là của con."

Anh đón lấy tấm ảnh từ tay bà và giơ lên xem. vẫn là tấm ảnh mà Judd Bingham, Bob Cole và Lou Cincetti thấy trước khi chết, cả Carter Gray nữa, ông ta cũng đã thấy nó trước khi bị nổ tan xác.

Finn miết ngón trỏ lần theo đường nét thanh tú trên khuôn mặt Rayfield Solomon. Trong phút chốc, ký ức bỗng ùa về: sự chia ly, tin tức về cái chết của cha anh, quá khứ của một con người bị xóa sạch, một hình ảnh khác được tạo ra khá tinh vi, người vợ đã phát hiện sau bao năm vùi vào quên lãng và người mẹ đã kể cho cậu con trai nghe những gì đã xảy ra.

"Và bây giờ là Roger Simpson," bà nói.

"Dạ vâng, tên cuối cùng," một cảm giác nhẹ nhõm dâng lên trong giọng nói của anh.

Phải mất khá nhiều thời gian anh mới lần ra được dấu vết của Bingham, Cincetti và Cole. Và sứ mệnh trả thù chỉ bắt đầu cách đây vài tháng. Rồi anh biết được tin tức của Gray Carter và thượng nghị sĩ Roger Simpson khi bọn họ trở thành những chính trị gia nổi tiếng, điều này đồng nghĩa với việc những mục tiêu này càng khó khăn hơn. Anh bắt đầu từ những mục tiêu dễ dàng hơn. Và điều đó sẽ giúp Gray và Simpson cảnh giác, nhưng anh đã tiên liệu mọi thứ. Khi Gray rời bỏ chính trường thì ông ta sẽ không còn được bảo vệ như trước. Và dù đã được cảnh báo, Finn vẫn có thể giết được ông. Simpson, nạn nhân tiếp theo. Các thượng nghị sĩ cũng được bảo vệ cẩn mật nhưng anh tin mình có thể tiếp cận được hẳn.

Finn nhìn lại cuộc sống hiện tại của mình. Một gia đình năm thành viên sống đầm ấm trong khu ngoại ô Virginia, với một chú chó đáng yêu, các buổi học nhạc, các trận đấu bóng đá, các buổi chơi bóng chày và đi bơi. So với tuổi thơ của anh, nó hạnh phúc hơn nhiều. Tuy nhiên anh vẫn phải là Harry Finn, Người Đa Diện. Trong đầu anh hình thành một bức tường kiên cố mà không vật gì có thể chọc thủng được.

Mẹ anh lên tiếng, "Để ta kể con nghe một câu chuyện, Harry."

Anh ngồi xuống ghế và lắng nghe. Câu chuyện anh đã nghe không biết bao nhiêu lần. Thậm chí anh còn có thể kể lại toàn bộ. Anh chăm chú lắng nghe cái giọng nói dứt quãng

và khó nhọc nhưng vẫn lan tỏa một sức mạnh nội tại; ký ức của bà đang gọi lại những sự thật đau lòng. Thật đáng sợ. Với sức mạnh ấy, câu chuyện quá khứ hàng chục năm về trước như tái hiện lại trong chính căn phòng với nỗi đau đớn và ngọn lửa hận thù hùng hực cháy. Rồi bà kết thúc câu chuyện khi sức lực đã cạn kiệt. Anh hôn tạm biệt bà tiếp tục cuộc hành trình của mình.

Cuộc hành trình mà anh phải thay bà đi đến đích. Và cũng có thể đó là cuộc hành trình của anh.

CHƯƠNG 29

Bình tĩnh nào Caleb," Stone lên tiếng. "Kể cho tôi nghe chính xác chuyện gì đã xảy ra." Stone đang trên đường đến Maine thì nhận được cuộc gọi đầy hoảng loạn của Caleb. Chỉ trong vòng mười phút, ông đã nghe bạn mình hỗn hển thuật lại cuộc chạm trán với Jerry Bagger.

"Caleb, cậu có chắc chắn là hẳn không biết cậu nói dối không? Có chắc không?"

"Tớ đã diễn rất tốt, Oliver à, cậu sẽ tự hào về tớ. Hẳn đã đưa cho tớ danh thiếp của hẳn. Yêu cầu tớ gọi lại nếu tớ có bất cứ thông tin gì khác. Hẳn còn đề nghị trả hàng chục ngàn đô la." Caleb ngưng lại. "Và tớ đã biết tên thật của cô ấy là Annabelle Conroy."

"Đừng nói điều đó với bất cứ ai!"

"Cậu muốn tớ làm gì bây giờ?"

"Đừng làm gì cả. Đừng liên lạc với Bagger. Tớ sẽ gọi lại cho cậu sau."

Stone cúp điện thoại và gọi cho Reuben ở thành phố Atlantic, kể lại toàn bộ câu chuyện của Caleb. "Tốt rồi, thông tin của anh chính xác, Reuben. Bagger đang ở D.C."

"Hy vọng tối nay cô ả Angie này sẽ cung cấp thêm nhiều thông tin nữa. Thế cậu đang ở đâu vậy, Oliver?"

"Tớ đang trên đường đến Maine."

"Maine? Có phải đó là nơi cô nàng ẩn nấu?"

"Đúng vậy"

"Tại sao lại là Maine?"

"Người bạn của chúng ta có vài việc còn đang dở ở đó."

"Có phải vì tên Bagger này không?"

"Đúng vậy."

Stone đặt điện thoại xuống và tiếp tục lái xe. Mặc dù chiếc xe của Caleb khá cũ và đang dần xuống cấp, và chẳng khi nào đạt đến tốc độ 60 cây số/giờ nhưng nó vẫn còn hoạt động khá tốt. Vài giờ sau, trời bắt đầu tối hẳn, Stone lái xe từ New Hampshire đến Maine. Sáu khi xem bản đồ, ông rời khỏi đường cao tốc và tiến thẳng về phía đông, hướng Đại Tây Dương. Hai mươi phút sau ông chạy chậm lại và đi qua khu thương mại nơi Annabelle đang ẩn nấu. Một nơi cổ kính và đầy ắp các cửa hàng bán mọi thứ từ đồ lưu niệm cho đến các thiết bị hàng hải, giống như ở các thị trấn miền duyên hải nước Anh. Bây giờ không phải là mùa du lịch. Hầu hết các du khách sẽ không trở lại trong một thời gian dài vì cái giá lạnh của mùa đông đang đến gần ở Maine.

Stone tìm thấy khách sạn B&B nơi Annabelle đang ở. ông đỗ xe trên một lô đất nhỏ, chộp lấy cái túi vải và bước vào trong.

Cô đang đứng đợi ông trong phòng, phía trước lò sưởi tỏa ra ánh lửa bập bùng dễ chịu. Tiếng sàn nhà và cửa kêu cọt kẹt, phảng phất hương vị của các món ăn tối vừa được phục vụ trộn lẫn với mùi thơm của gỗ lâu năm và vị nồng của muối biển.

"Em đã gọi nhà hàng phục vụ bữa tối." Annabelle lên tiếng. Họ dùng bữa trong phòng ăn nhỏ. Quá đói bụng, Stone ăn ngấu nghiến món sôđơ, bánh mì bơ mỏng và cá tuyết rán giòn trong khi Annabelle chỉ dùng một chút.

Dùng bữa xong, ông nói "Chúng ta có thể nói chuyện ở đâu?" "Em đã chuẩn bị phòng cho anh cạnh phòng em"

" ừm, giờ đây anh chỉ còn một ít tiên."

"Oliver, đi hướng này."

Cô lấy bình đựng cà phê và hai cái ly trong bếp rồi dẫn ông lên cầu thang. Đầu tiên họ vào phòng ông để cất túi xách và rồi ông theo cô sang phòng khách nhỏ phía ngoài phòng ngủ. Ngọn lửa cháy kêu tí tách. Họ ngồi xuống cùng uống cà phê.

Annabelle với lấy cái túi của mình, rút ra một thẻ căn cước, một thẻ tín dụng và một năm tiền mặt rồi đưa chúng cho Stone. Trên thẻ căn cước là hình của ông và một số thông tin tương ứng khác giúp ông trở thành công dân của D.C

"Em tìm được một gã rất nhanh lẹ trong chuyện này. Em đã dùng ảnh của anh chụp chung với em. Thẻ tín dụng này hợp pháp."

"Cám ơn em. Nhưng tại sao em làm việc này?"

"Em nhắc lại lần nữa, anh đừng đến đó."

Annabelle nhìn chằm chằm vào ngọn lửa trong khi Stone quan sát cô, cân nhắc xem liệu có nên nói với cô hay không.

"Annabelle, hãy đặt tách cà phê của em xuống."

"Gì vậy anh?"

"Anh có vài chuyện muốn nói với em và anh không muốn em làm đổ tách cà phê nóng đó."

Nỗi sợ hãi hiển hiện rõ trên khuôn mặt cô khi cô chằm chằm đặt tách cà phê xuống. "Về Reuben? Milton? Quỷ tha ma bắt, em đã nói với anh đừng để họ đến thành phố Atlantic!"

"Họ ổn cả. Chuyện liên quan đến Caleb nhưng bây giờ cậu ấy không sao. Hôm nay cậu ấy tiếp một vị khách không mời mà đến tại thư viện."

Ánh mắt cô như muốn đâm xuyên qua ông, "Jerry phải không?"

Stone gật đầu. "Caleb đã vào vai rất tốt. Bagger đã đề nghị trả khá nhiều tiền để có thông tin về em."

"Làm sao hắn biết mà tìm đến thư viện?"

"Hắn biết em đã lập gia đình với DeHaven. Chuyện đó được lưu trữ công khai và thời nay có thể dễ dàng tìm thấy thông tin đó trên Internet nếu em biết chỗ để tìm."

Annabelle ngồi sụp xuống, tựa lưng vào ghế sofa. "Lẽ ra em nên thực hiện kế hoạch đào tẩu của mình. Chúa ơi, em thật ngu ngốc quá."

"Không, em là con người mà. Em đã hành động để thể hiện lòng kính trọng với người đàn ông mà em đã kết hôn và quan tâm. Điều đó là bình thường."

"Khi anh ăn cắp 40 triệu đô của một tên điên rồi khát máu như Jerry Bagger thì nó không còn là bình thường nữa. Đó chỉ là sự ngu ngốc thôi," cô chua chát nói.

"Được rồi, nhưng em đừng hành động một mình. Cộng sự của em đã bị hắn hãm hại. Còn hành tung của em đang dần bại lộ, nhất định hắn sẽ tìm ra. Đó là sự thật mà chúng ta phải đối mặt. Giờ đây em không thể chạy trốn, bởi vì bất kể em chạy đến đâu, em cũng sẽ để lại dấu vết. Và hắn ta đang ở rất gần em. Nếu em bỏ đi một mình, đảm bảo khi Bagger xuất hiện, em sẽ chỉ có một mình khi hắn giết em."

"Cám ơn anh, Oliver. Điều đó thật sự làm em thấy khá hơn".

"Em nên nghĩ như thế. Bởi lẽ ở đây em có những người sẵn sàng liều mạng vì em."

Giọng cô dịu lại "Em biết điều đó. Em không muốn điều gì như thế."

Stone nhìn ra ngoài cửa sổ "Đây là một thị trấn buồn tẻ. Thật khó tin là ai đó có thể bị giết ở đây. Chuyện xảy ra ở đâu vậy?"

"Ngay vùng ngoại ô. Em đang định đến đó sáng mai."

"Em có muốn nói về chuyện đó tối nay không?"

"Anh đã có một hành trình dài nên chắc đã thấm mệt. Em không muốn nói chuyện này tối nay."

Nếu em phải đối mặt với chuyện này ngày mai, em cần phải ngủ một chút. Chúc anh ngủ ngon". Stone nhìn cánh cửa phòng cô đóng lại, rồi ông đứng dậy và đi về phòng mình, không biết ngày mai ra sao.

"Liệu mày có xin tao biến nó vĩnh viễn thành kẻ thiếu năng trước khi xử nó không?"

"Tôi biết, thưa ông chủ, có lẽ chúng tôi nên giết hắn như những đứa khác"

"Tao đã hứa với hắn. Vì đã khai hết những gì hắn biết nên hắn được sống, đây là một cuộc thương lượng. Với tao, nào chết thì có nghĩa là vẫn còn sống. Có nhiều người vẫn sống như thế đến bốn, năm chục năm. Dù có cầm cự đến tám mươi tuổi cũng chỉ như một đứa trẻ. Ăn bằng ống, nhờ người làm vệ sinh hằng ngày và chơi với mấy khối gỗ. Phải công nhận sống như vậy chẳng có ý nghĩa gì, nhưng tao không thể thất hứa. Người ta có thể nói tao độc ác, nóng nảy nhưng không bao giờ chúng dám nói tao thất hứa. Mày biết tại sao chứ?"

Tên cận vệ thân trọng lắc đầu, phân vân không biết ông chủ mình có muốn nghe câu trả lời hay không. "Vì đó là quy tắc riêng của tao. Giờ thì biến khỏi đây ngay."

Còn lại một mình, Bagger ngồi xuống sau bàn làm việc và gục đầu xuống hai bàn tay. Hắn thuộc tuýp người không dễ dàng bộc lộ cảm xúc của mình. Nhưng cơn giận dữ vừa rồi của hắn đã không che giấu được sự căm ghét của hắn dành cho Annabelle Conroy, thậm chí còn có cả thái độ ngưỡng mộ. "Annabelle" hắn hét lớn. "Mày đúng là ả lừa đảo ghê gớm nhất trên đời này. Tao thật sự thích thú khi làm việc với mày. Giờ đây mày là miếng mồi béo nhất của tao. Thật ngu ngốc vì dám thách thức tao. Mày sẽ phải chết. Để còn răn đe những đứa khác. Mày mà chết thì quá phí nhưng tao không còn sự lựa chọn nào khác."

Bị lừa sạch bốn mươi triệu không phải là điều duy nhất khiến hắn điên tiết. Ngay khi thông tin về vụ lừa đảo rò rỉ ra ngoài, những kẻ gian lận trong sòng bạc của hắn càng trở nên trơ tráo hơn. Thua lỗ cứ thế tăng lên. Những đối thủ và đối tác làm ăn của hắn không còn tôn trọng hắn như trước nữa. Bọn họ cho rằng Bagger không còn là ông trùm nữa, rằng hắn đã yếu thế. Các cuộc gọi không còn được hồi đáp ngay lập tức nữa. Những việc mà trước đây hắn làm dễ như trở bàn tay thì nay không còn nữa."

"Một sự răn đe," Bagger lặp lại lần nữa. " Để cho bọn chúng thấy rằng tao không chỉ là một tên trùm mà còn đang mạnh dần lên. Và tao sẽ tìm ra mày, con ranh kia. Tao sẽ tìm ra mày."

CHƯƠNG 30

Reuben phải trả hơn cả trăm đô la cho buổi ăn tối cùng với Angie. Nhưng những gì ông thu thập được đã là món lợi cho khoản đầu tư này rồi. Hai người bỏ mạng trong bệnh viện và một người mất tích hoàn toàn khiến ông chủ Jerry Bagger của chúng rất tức giận. Sự việc cụ thể thế nào thì Angie không rõ lắm, nhưng có lẽ vì tiền. Cô cũng không biết tại sao Bagger đi Washington, chỉ biết rằng nó xảy ra rất đường đột.

Sang đến ly "Dark & stormy" thứ ba, một loại bia pha chế rum và gừng mà Reuben đã thử hợp một ngum và gần như phát nôn, Angie nói "Gần đây xảy ra nhiều chuyện thú vị lắm. Ông ta đưa một gã bạn thân vào làm kế toán cho sòng bạc. Gã ấy nói tôi rằng hắn vào đây chỉ với mục đích duy nhất là làm sao trì hoãn cuộc thanh tra tài chính của ủy ban kiểm soát."

"Bagger đang gặp vấn đề về tiền bạc sao?"

Cô ta lắc đầu "Làm gì có chuyện đó. Casino không khác gì một xưởng in tiền. Đó là một mỏ vàng, và ngài Bagger là người điều hành thông minh nhất. Chỉ với những đồng xu, ông ta biết cách hái ra tiền".

"Chắc chắn đã có chuyện gì xảy ra". Reuben nói, "Có thể những kẻ bị thương và kẻ mất tích ấy đã cuỗm đi một ít tiền ở sòng bạc. Hoặc có thể chúng lừa cả Bagger, bị hấn phát hiện và giáng cho một đòn chí mạng."

"Ông Bagger đâu có ngu. Nếu muốn bắt những tên lừa đảo, hán đâu cần phải ra mặt mà chỉ cần tố cáo với cảnh sát hay thuê luật sư kiện chúng. Át hấn có gì mờ ám nên hấn muốn đích thân giải quyết."

"Cảnh sát có nhúng tay vào không?"

Cô ta đáp, "Ông Bagger biết cách hồi lộ mà. Anh không biết thuế thu nhập mà Pompeii nộp cho bang New Jersey nhiều đến mức nào ư?"

Reuben gật đầu tư lự, "Có lẽ đây là đòn trả thù của ông ta dành cho hai kẻ đang ở trong bệnh viện. Còn tên mất tích thì không thể hó hế gì với cảnh sát."

"Anh nói đúng, người chết không nói được". Angie nhích đến gần Reuben hơn. Cô ta vỗ bốp lên báp đùi của ông tỏ vẻ tán đồng rồi để yên ở đó. "Nói chuyện linh tinh vậy đủ rồi, kể cho tôi nghe về anh đi. Trước đây, anh chơi bóng cừ lắm phải không? Trông anh thật vạm vỡ". Cô ta siết chặt chân ông rồi dựa sát vào người ông.

"Tôi có chơi khi còn đi học. Tôi có tham dự vài vòng đấu giao hữu ở Bắc Mỹ. Giành được vài huy chương, và đôi Lăn tận hưởng ngôi vị vô địch."

"Thật sao? Ở đâu? Ở đây à?" Cô ả vừa thọc tay vào ngực anh vừa đùa cợt.

"Dạo này tôi không muốn có thêm bất cứ đứa con rơi nào đâu" Reuben không ngờ mình lại nói dối để từ chối "nhã ý" muốn lên giường cùng ông của người đàn bà kia. Nhưng ông đã có dự định khác trong đầu.

Quai hàm Angie trề xuống thấy rõ như muốn chạm cả vào mặt bàn.

"Vui lòng tính tiền". Reuben gọi to người phục vụ khi anh ta vừa đi ngang qua.

CHƯƠNG 31

Trong khi Reuben khiến Angie tràn trề thất vọng thì Milton lại đang vật vã với trò chđ đồ xí ngầu. Tới giờ ông vẫn chưa thắng đậm như mong đợi. Dù sao ông cũng đã ăn được tám ngàn đô la ở mấy ván đầu, vẫn còn đỡ hơn nhiều người khác. Mấy tay chơi bạc đứng vòng quanh bàn cứ luôn miệng bảo ông may mắn, ông gặp thời. Hơn hai chục con bạc cứ liều lĩnh đặt cược theo ông với hi vọng ông sẽ mang lại sự giàu có cho chúng, hoặc chỉ cần bù lại được số tiền đã mất vào tay Jerry Bagger.

Những cô ả mặc áo hở ngực đang nhăm nháp từng ngụm cocktail cứ vây quanh ông, cọ ngực vào vai và vẩy rượu vào áo ông. Họ cứ làm phiền ông với những câu hỏi ngớ ngẩn. Milton không hề biết đó là những nhân viên của casino có nhiệm vụ phân tán sự tập trung của những con bạc đang gặp may. Nhưng điều đó không thành vấn đề. Chùng đó bộ ngực căng phồng và những câu hỏi sáo rỗng ấy vẫn chưa đủ làm xao lãng sự tập trung của Milton.

Hai người hồ li và một người cầm gậy chịu trách nhiệm sòng sẽ quan sát kỹ tất cả các động tĩnh, kiểm soát việc cá cược và để mắt tới mọi việc đang diễn ra, kể cả những kẻ chỉ lảng vảng quanh bàn chơi và các con bạc hồng tìm kiếm thời vận. Lúc này đây trên bàn chơi hầu như không còn chỗ trống, nhưng nếu ai đó theo sát được ánh nhìn của người hồ li và và cứ theo đó đặt tiền thì người đó có thể thắng. Đây là bàn chơi mà ai cũng muốn tham gia.

Gã quản lý với gương mặt lạnh băng hay đi qua đi lại ở phía cuối sòng để trông coi mọi việc. Gã là người sẽ giải quyết mọi vấn đề nếu có sự cố xảy ra, công việc của ông chính là vừa làm sao để casino luôn luôn hoạt động tốt vừa thể hiện sự sòng phẳng đối với các con bạc. Thế giới casino không phải là nơi thân thiện và cởi mở; nơi đây chỉ có duy nhất một thượng đế tồn tại, đó là tiền. Đến cuối ngày, sòng bạc phải kiếm được nhiều hơn số tiền đã bỏ ra. Tuy nhiên, gã quản lý vẫn cảm thấy lo lắng vì gã đã làm công việc này rất lâu và hiểu rằng một tay chơi xúc xắc cự phách là như thế nào và đã từng được chứng kiến một lần. Pompeii sắp gặp phải một tay như vậy, gã linh cảm.

Bàn chơi được qui định đặt thấp nhất là năm mươi đô la và nhiều nhất là mười nghìn đô la, Milton đã đặt tiền theo một suy nghĩ chuẩn xác. Vốn dĩ ông nắm rất rõ phương pháp xác suất thống kê và biết áp dụng chúng vào cuộc chơi, ông đổ được bảy điểm trong lần đặt đầu tiên, và đã thắng, ông ăn được năm trăm đô la do liệng xúc xắc trong lần cá cược đầu tiên và không bao giờ nghĩ chuyện này sẽ xảy ra. Ông tiếp tục đặt cược vào khu vực sau vùng pass-line, đặt cược tối đa vào ô số năm, sáu và tám, rồi đến ô số chín và năm và cuối cùng là hai ô chiếm tỷ lệ thắng cược đậm nhất là ô số mười và bốn. Ông đổ được hai lần bốn điểm khó (2-2), một lần tám (4-4) và một lần mười điểm khó (5-5). Lúc này đây ông đã đổ trúng số điểm đặt cược đến sáu lần. Không khí mỗi lúc càng nóng dần lên.

Cuối cùng, gã quản lý nóng nảy yêu cầu đổi toàn bộ nhà cái và các tay chơi. Sự thất vọng tràn trề hiển hiện rõ rệt trên vẻ mặt rử rượi của người hồ li và người cầm gậy. Tiền bo Lần lượt đặt vào ô cá cược của những người chơi và bọn họ sẽ không còn được ăn theo vận may của Milton. Vì mệnh lệnh của tay quản lý là luật. Gã buộc phải làm vậy để làm hạ nhiệt Milton và các con bạc khác. Tuy nhiên sự thay đổi bất thường, dù là hợp lệ, vẫn khiến các con bạc gào thét phản đối dữ dội.

Hai tay bảo vệ ngay lập tức có mặt tại bàn sau khi nhận được cuộc gọi điện đàm của người quản lý. Khi thấy những tên vai u thịt bắp hùng hổ tiến tới, đám đông tạm lắng xuống.

Nhưng âm mưu của tên quản lý hoàn toàn phá sản. Milton liên tiếp đặt cược trúng số điểm xí ngầu thêm ba lần nữa sau một loạt đặt cược phức tạp. Ông đã thắng đến hai mươi lăm nghìn đô la. Nếu ông không đổ xúc xắc rút ra khỏi bàn thì tay hồ li cũng không thể đổi chúng, vì thế tên quản lý cũng không còn có cơ hội đối phó. Hán chỉ biết đứng nhìn Milton làm điên đảo cả casino Pompeii.

Cả bàn chơi nín thở khi thấy Milton đặt năm trăm đô la xuống ô cược "horn bet" và

đánh cược duy nhất vào điểm số ba. Khi hai viên xúc xắc dừng lại ở mặt một điểm và mặt hai điểm thì năm trăm đô la của ông bỗng chốc biến thành bảy nghìn năm trăm đô la với tỉ lệ đặt cược dành cho ô này là một ăn mười lăm. Giờ đây, ông đã thắng ba mươi lăm nghìn đô la.

Gã quản lý mình ướt đẫm mồ hôi buộc phải dùng đến chiêu bài cuối cùng. Gã âm thầm ra hiệu cho tên nhân viên đang đứng quan sát tại bàn chơi. Hắn ta lập tức đặt cược vào ô bảy điểm. Điều này đồng nghĩa là hắn đang đánh cược với chính Milton. Nếu ông đổ được bảy điểm, hay còn gọi là "craps" thì tất cả các ô đặt cược khác trên bàn thua sạch. Trong trò chơi đỏ đen này, cá cược với chính người đổ xí ngầu thường là đòn quyết định. Ngay lập tức, đám đông bắt đầu la hò phản đối tên vừa đặt cược vào "craps". Thậm chí có một con bạc đâm cả vào hắn ta nhưng tên bảo vệ đã vội đến can ngăn.

Milton không hề nao núng trước hành động đối đầu công khai của tay quản lý. Dưới áp lực của mọi ánh mắt đổ dồn về mình, ông bình tĩnh đặt một nghìn đô la vào ô "boxcars" (ô sáu-sáu). Hai ô boxcars (6-6) và snake eyes (1-1) được xem là hai ô đặt cược kịch tính nhất trên bàn craps với tỉ lệ thắng cược một ăn ba mươi. Tuy nhiên, vì đây là cú đặt cược duy nhất, nếu Milton không đổ được hai con sáu trong lần đổ này thì một ngàn đô la ông đặt vào ô boxcars hoàn toàn mất sạch.

Cả bàn chơi nín lặng. Không còn một chỗ trống xung quanh bàn chơi. Những kẻ hiếu kỳ xếp hàng dày đặc sau lưng các con bạc để được chứng kiến cuộc đối đầu căng thẳng này. Không có gì trong sòng bài lôi cuốn mọi người bằng thách đấu.

Milton liếc nhìn tay quản lý và nói, "ông có cảm giác mình may mắn không? Tôi thì có đó."

Trước khi tay quản lý đang sừng sờ lên tiếng trả lời thì Milton đã gieo xúc xắc. Hai viên xúc xắc rơi xuống, va vào thành sòng.

Đột nhiên, cái không gian chết lặng bỗng vỡ òa lên sau những tiếng reo hò, gầm thét của người xem khi hai viên xúc xắc đều được sáu điểm. Khi này, Milton Frab đã ăn được ba mươi lăm nghìn đô la, giờ đây là sáu mươi lăm nghìn đô la. Gã thanh niên bên cạnh ông gào rú, vỗ bốp bốp vào vai ông. Nhưng những gì Milton nói tiếp theo làm cho đám đông đang vui vẻ bỗng khựng lại.

"Tôi ngừng chơi," ông nói với tay hồ lì.

Cả đồng người đứng đó bỗng chết lặng đi, không khí ảm đạm hơn cả nơi đám tang hay tai nạn rơi máy bay.

"Tiếp đi," một gã hét lên. "ông đang gặp thời mà. Tiếp đi."

"Chừng này thôi cũng có thể nuôi con tôi ăn học suốt đời rồi," một tên khác rú lên.

Milton lên tiếng, "Tôi thông minh hơn là may mắn đấy. Tôi biết khi nào nên dừng lại."

Chưa từng có chuyện như thế xảy ra ở casino.

"Đồ khốn kiếp," một gã to lớn vừa quát lên vừa sấn tới Milton và đặt bàn tay núc ních lên vai ông. "Chơi tiếp đi, mày nghe tao nói không thẳng quỷ? cả đêm nay tao thua gần hết cho đến khi thấy mày xuất hiện. Chơi tiếp đi, nghe không!"

"Hắn nghe rồi," một giọng nói vang lên đồng thời một bàn tay to lớn đặt lên vai gã đàn ông, kéo hắn ra sau.

"Đồ quỷ tha ma bắt", hắn lau mồ hôi rồi đi vòng vòng với bàn tay hình nắm đấm. Hắn nhìn chăm chăm vào gương mặt giận dữ của Reuben Rhode, người đã quơ lấy cái gậy và giơ nó lên.

Reuben bảo, "Tên đó đã chơi xong rồi nên tao đề nghị mày nên để nó nhận tiền và đi ra về trước khi tao lấy cái gậy nện ngay vào cái mông mập ú của mày."

CHƯƠNG 32

Sau khi làm vài chai ở quầy bar, Reuben quay sang trách Milton. "Vớ vẩn, hết xì dách rồi tới xúc xắc. Tớ đã bảo cậu chỉ trà trộn vào đó thôi mà Milton, đâu phải là dính luôn vào đó. Cậu đã trở thành một con nghiện bạc. Cậu đã làm mọi việc rối tinh lên."

Milton tỏ vẻ hối lỗi. "Tớ xin lỗi Reuben à, tất nhiên là cậu đúng. Tớ cho rằng lúc đó mình hơi mất bình tĩnh. Chuyện này sẽ không xảy ra nữa đâu."

"Và chính xác là làm thế nào cậu nhận được tiền nếu không chứng minh được mình là ai? Khi cậu kiếm được một món lớn ở casino, cậu phải điền vào tờ khai thuế nào là tên, địa chỉ và số' an sinh xã hội. Thế cậu muốn Bagger có những thông tin đó à?"

"Tớ đã đọc hết qui định rồi Reuben. Tớ sẽ dùng chứng minh nhân dân giả. Họ sẽ không phát hiện ra đâu."

"Nếu như ở đây họ lấy được thông tin chứng minh nhân dân thì sao?"

"Chứng minh nhân dân của tớ là một công dân Anh quốc, nước Mỹ không có quyền quản lý thuế của tớ. Và tớ không nghĩ là cái casino này lại có thể liên kết thông tin được với bên Anh."

Để mọi chuyện dịu xuống, Reuben giải thích cho Milton nghe về cách ông đã học được từ Angie.

"Do đó nếu chúng ta có thể buộc tội Bagger, biết đâu Susan sẽ được tự do," Milton nói.

"Nói thì nghe dễ lắm. Một kẻ như Bagger phải biết làm sao để xóa sạch mọi dấu vết."

"ừ, có thể tớ sẽ bắt đầu thăm dò bọn chúng."

"Bằng cách nào?"

"Oliver có kể cho chúng ta về gã Anthony Wallace. Bagger đã tìm ra hắn và gần như đã giết hắn. Thế thì làm sao Bagger tìm ra được hắn?"

"Tớ không biết."

"Tớ biết giờ này đã muộn rồi nhưng cứ gọi cho Oliver và Susan thử xem. Hỏi cô ấy bất cứ thông tin nào về Wallace mà cô ấy biết. Hắn đang ở đâu, đang làm gì, đại loại là vậy."

Reuben gọi điện rồi quay lại nói với ông bạn.

"Oliver đã đánh thức cô ấy dậy để hỏi. Wallace đang ở khách sạn bên kia đường đối diện Pompeii. Hắn dùng bí danh là Robby Thomas, từ Michigan đến. Năm mươi tám tuổi, tóc đen, phong cách lịch lãm. Hắn đang ở trong căn phòng đối diện với văn phòng của Bagger."

"Đó là thứ tớ cần biết." Milton đứng lên.

"Cậu định đi đâu?" Reuben hỏi.

"Bằng qua đường. Bởi vì có khả năng là Bagger cho rằng Wallace đang theo dõi hắn. Nếu thế, chắc là Wallace muốn tìm kiếm điều gì. Đó là chuyện tớ sẽ làm."

"Làm thế nào?"

"Tôi chưa bao giờ gặp Susan với hai bàn tay trắng cả. Cứ ngồi yên đó đi."

o o o

Trong đầu Milton nhanh chóng lướt qua những chi tiết sự việc khi băng qua đường.

Đến trước khu tiếp tân của khách sạn, ông hỏi "Tôi tìm ngài Robert Thomas, ông ấy hay dùng tên Robby. Hình như ông ấy đang ở khách sạn này. Anh có thể giúp tôi gọi ông ấy được không?"

Kiểm tra nhanh thông tin trên máy vi tính, người tiếp tân lắc đầu. "Không có vị khách nào tên như vậy."

Milton tỏ vẻ hơi bối rối. "Thế thì lạ thật, ông ấy đã đi cùng con trai tôi tới Michigan. Chúng tôi định sẽ dùng bữa vào tối nay."

"Tôi rất tiếc thưa ông."

"Có thể tôi nhầm ngày chăng? Thư kí của tôi đã lên lịch hẹn, cô này vốn tính hay quên. Tôi thấy mình thật có lỗi nếu bắt ông ấy phải đợi."

Người tiếp tân gõ gõ vào máy tính. "Có một người khách tên Robert Thomas từ Michigan đã ở đây nhưng lâu rồi."

"Trời ơi, tôi sẽ sa thải cô thư kí ngay khi quay về. Tôi chỉ băn khoăn tại sao Robby lại không gọi điện báo cho tôi."

"Ai sẽ cho ông ấy biết thông tin của ngài?"

Milton há hốc miệng. "Cô thư kí của tôi! Thật là một kẻ ăn hại! Đưa ngày giờ sai, lại dám đưa số điện thoại sai lầm khi mà cô ta chỉ dám gọi cho ông ta có đúng một lần."

Người tiếp tân thông cảm nhìn ông.

"Ồ, tôi mong là Robby thấy vui vẻ khi ở đây."

Người tiếp tân liếc nhìn vào màn hình. "Trên máy có ghi lại rằng ông ấy có sử dụng dịch vụ mát xa. Thế nếu không dùng bữa cùng nhau được thì ít ra ông ấy cũng có khoảng thời gian để nghỉ ngơi."

Milton cười. "Trời đất, mát xa à. Cũng lâu rồi tôi không đi mát xa."

"Chúng tôi có một nhân viên rất tuyệt vời."

"Có cần phải đăng kí nghỉ lại ở đây không?"

"Ồ không, tôi có thể đặt lịch hẹn ngay bây giờ cho ông nếu ông muốn."

"Tôi bảo này, tôi muốn gọi người xoa bóp đã làm cho Robby. Tôi có thể hỏi cô ấy về Robby. Ông ấy là một người rất cá tính nên tôi chắc là cô ấy sẽ nhớ."

Người tiếp tân cười. "Được thôi thưa ông. Để tôi gọi cho cô ấy."

Người tiếp tân gọi điện đến spa, nói chuyện một vài phút bỗng khuôn mặt anh ta tối sầm lại. "Ồ, được rồi. Tôi không biết là cô ấy. Tôi sẽ gọi lại sau." Anh ta gác máy và quay về phía Milton.

"Tôi e là sẽ không gọi được cho cô ấy."

"Cô ấy đã không còn làm việc ở đây nữa à?"

"Không phải thế." Người tiếp tân xuống giọng. "Cô ấy đã chết rồi."

"Trời đất ơi. Gặp tai nạn à?"

"Tôi không thể nói, thưa ông."

"Tôi hiểu mà. Thật đáng tiếc. Cô ấy còn trẻ không?"

"Còn trẻ. Và Cindy là một người rất dễ thương."

Thật kinh khủng/

"Thế ông có muốn người khác mát xa cho ông không? Hiện giờ chúng tôi đang có chỗ trống cho ông."

"Được. Có phải tên cô ấy là Cindy không?"

"Đúng. Cindy Johnson."

"Tôi sẽ báo cho Robby biết."

Một giờ sau, Milton được một cô gái rất nhiệt tình tên là Helen làm mát xa. Tuy nhiên khi ông tình cờ nhắc đến cái chết của Cindy, Helen trông có vẻ rất nghiêm túc.

"Thật không ngờ được. Vừa đó mà đã mất."

"Anh nghe bảo là bị tai nạn." Milton nói khi đang ngồi trên ghế, người khoác áo choàng dài, miệng nhắm nháp một ly nước lọc.

Helen khịt mũi. "Tai nạn à?"

"Em không nghĩ vậy à?"

"Em không nói thế. Đó không phải chuyện của em. Nhưng người mẹ tội nghiệp của cô ấy gần như ngã quy, em chỉ có thể nói thế."

"Mẹ cô ấy à? Một người mẹ tội nghiệp. Thế bà ấy có ra thành phố để nhận dạng nhân thân không?"

"Gì chứ? Không, Dolores sống ngay ở đây. Bà ấy làm việc tại bàn chơi xúc xắc ở Pompeii."

"Ồ, thế thì hay quá, anh cũng vừa ra khỏi nơi đó."

"Thế giới thật là nhỏ bé," Helen nói.

"Tội nghiệp bà Johnson," Milton nói. "Mất đi một đứa con như thế."

"Em biết. Nhưng giờ bà ấy là bà Radnor, vừa tái hôn. Cindy có vẻ thích người cha dượng của mình, theo như lời nó nói."

Milton uống cạn ly nước. "Cảm ơn em đã phục vụ tận tình. Anh thấy người mình tràn đầy sinh lực."

"Bất cứ lúc nào cần anh hãy đến nhé!"

CHƯƠNG 33

Ngay khi vừa quay lại sòng bạc Pompeii, Milton lập tức thông báo cho Reuben những gì ông vừa tìm được.

Ông trở mắt kinh ngạc. "Quá tuyệt, Milton. Susan sẽ tuyên dương cậu đấy."

Sau một vài lần đặt cược chính xác cho tờ hai mươi đô la, họ được dẫn đến bàn chơi craps của Dolores Radnor. Sau khi đặt cược, Milton quan sát người đàn bà đó. Trông bà gầy nhom với gương mặt ảm đạm, đầy vết nhăn. Một giờ sau, bà đi nghỉ. Milton cũng theo gót bà đến chiếc bàn bên ngoài quầy bar. Bà ngồi đó, hộp từng ngậm cà phê, tay đung đưa điều thuốc chưa châm.

Milton lên tiếng, "Có phải bà Radnor không?"

Giật bản mình, người đàn bà thận trọng nhìn ông. "Làm sao ông biết tên tôi? Có chuyện gì sao?"

"Thật khó nói," Milton cất lời. Ánh mắt bà nhìn ông chờ đợi. "Vài tháng trước đây, tôi có đến thị trấn này và được con gái bà mát xa. Thật không ai bằng cô ấy."

Đôi môi bà bắt đầu rung rung. "Con bé Cindy ấy mát xa tuyệt lắm. Nó đi học và có bằng chứng nhận hẳn hoi."

"Tôi biết, tôi biết. Cô ấy thật tuyệt. Và tôi có hứa nếu lần sau quay lại, tôi sẽ tìm gặp cô ấy. Tôi mới vừa đến đó và họ báo cho tôi biết chuyện đã xảy ra. Họ còn nhiệt tình cho tôi tên và địa chỉ làm việc của bà."

"Tại sao ông lại muốn biết điều đó?", bà hỏi. Khuôn mặt bà trông buồn rầu hơn là tò mò.

"Cô ấy rất tốt với tôi. Tôi hứa lần sau quay lại sẽ dẫn cô ấy đi chơi craps."

Dolores quan sát ông kỹ hơn. "Này, ông có phải là tay chơi đã dọn sạch bàn số 7 không? Giờ nghỉ giải lao tôi có tạt qua đó và nghe mọi người bàn tán xôn xao về ông."

"Phải, là tôi đây." ông móc ví ra. "Và tôi muốn gửi lại phần thắng của Cindy cho bà."

"Quý ông không cần phải làm như thế."

"Tôi đã hứa là làm." Milton đưa bà hai mươi tờ một trăm đô.

"Ồi, lạy Chúa tôi," Dolores nói. Bà cố gắng đẩy nó lại nhưng thái độ cứng rắn của Milton khiến bà phải nhét chúng vào túi.

"Việc ông đến thăm và trao số tiền này là niềm an ủi duy nhất đối với tôi trong suốt thời gian vừa qua." Đôi mắt bà đầm lệ.

Milton đưa bà vài tờ khăn giấy trên bàn. Bà lau nước mắt rồi hỉ mũi.

"Cảm ơn," bà nói.

"Liệu tôi có thể giúp gì cho bà không, bà Radnor?"

"Cứ gọi tôi là Dolores, ông vừa làm một điều rất tuyệt vời."

"Helen ở tiệm spa nói rằng cô ấy chết trong một tai nạn. Có phải là một tai nạn giao thông không?"

Khuôn mặt bà dường như đanh lại. "Họ kết luận là bị sốc thuốc. Thật là nhảm nhí. Cindy không bao giờ dùng ma túy. Tôi biết điều này vì tôi có dùng nó. Một kẻ nghiện hút sẽ nhận biết được một kẻ nghiện hút khác. Và con bé thì không hề dính vào."

"Vậy nguyên có gì khiến họ kết luận như vậy?"

"Vài dụng cụ chơi được tìm thấy trên người con bé. Và cả trên giường nó nữa. Toàn một lũ lừa bịp. Nó bảo con bé nghiện nặng. Nhưng tôi biết Cindy của tôi. Nó đã trông thấy những thứ đó đã hành hạ tôi thế nào. Cuối cùng tôi cũng đã từ bỏ được nó và kiếm được một công việc ổn định. Vậy mà giờ đây, đứa con gái bé bỏng của tôi lại ra đi." Bà ghen ngào.

"Tôi rất lấy làm tiếc." Milton đáp rồi quay đi tìm Reuben.

Milton nói, "Cindy đã mát xa cho Tony Wallace hay thường gọi là Robby Thomas. Wallace bị đánh đập cho đến chết. Còn Cindy bị kết luận chết do bị sốc thuốc trong khi cô ấy không hề chơi ma túy."

"Không thể là sự trùng hợp," Reuben nói.

"Rất có thể Bagger đã giết cô ấy. Tôi sẽ cố gắng thâm nhập vào trang web của Pompeii. Ất hẳn phải có lỗ hổng nào đó."

Họ bước ra khỏi sòng bạc mà không hề biết rằng có một gã vận bộ đồ vét đã nghe trộm cuộc nói chuyện vừa rồi. Hắn nói vào máy bộ đàm. "Có thể chúng ta sắp gặp rắc rối. Phải báo ngay cho Bagger biết."

CHƯƠNG 34

Đã bắt đầu bước sang những giai đoạn cuối của kế hoạch thăm dò và thâm nhập. Cũng chính vì thế mà anh đã đứng đây xếp hàng từ sáng sớm sau khi thăm mẹ trở về trên chuyến bay đêm. Trong khi lắng nghe cái giọng đều đều của người đàn ông đứng trước đám đông, Finn vẫn miên man theo đuổi dòng suy nghĩ về người mẹ yếu đuối của mình, lòng dâng trào một quyết tâm mãnh liệt. Câu chuyện bà kể, anh đã nghe hàng trăm lần. Đó là những hồi tưởng về bố của anh, Rayfield Solomon, ông vốn là người ham học hỏi và nổi tiếng liêm chính. Hàng chục năm qua ông đã hết lòng phụng sự đất nước, ông được biết đến không chỉ là một nhà yêu nước mà còn là người luôn tìm ra giải pháp cho những tình huống khó khăn trong khi mọi người còn đang bế tắc. Thế rồi, ông yêu mẹ của Harry Finn và kết hôn cùng bà. Finn chào đời. Từ đấy, mọi thứ bắt đầu thay đổi, hay nói đúng hơn, là bùng nổ.

Sau đó, là cái chết của bố anh với kết luận là tự sát vì mặc cảm tội lỗi. Nhưng mẹ Finn biết không phải thế.

"Toàn là những lời dối trá," bà nói với anh không biết bao nhiêu lần. "Không có gì là sự thật. Cả về ta và ông ấy. Bọn chúng giết ông vì có mục đích."

Finn biết rõ những mục đích đó. Những thứ mà bà đã khắc sâu vào tâm trí anh. Sự cống hiến của ông cho đất nước đã bị lãng quên, thậm chí bị bôi nhọ. Nhưng những thứ đó chẳng làm bà tổn thương bằng việc mất đi người đàn ông bà yêu thương nhất.

"Ông ấy chẳng nhận lại được gì," bà nói với Finn. "Đã đến lúc chúng ta phải báo thù."

Finn đã bắt đầu được nghe câu chuyện này từ khi lên bảy, ngay sau cái chết của bố anh. Nó khiến anh sững sờ và không còn tin vào công lý. Cho đến tận bây giờ, anh vẫn không thể tin làm sao một con người có thể bị xóa sạch hoàn toàn và đối xử bất công đến thế.

Anh thoát khỏi dòng suy nghĩ và tập trung vào nhiệm vụ phía trước. Trong đám đông còn có hai thành viên của nhóm anh. Có hai người là sinh viên đại học, hôm nay rời khỏi văn phòng anh để thay đổi không khí. Người thứ ba là một phụ nữ tài giỏi không kém gì anh.

Với một chút tranh cãi và mưu mẹo, họ đã sở hữu những chiếc vé dành cho khách VIP tại trung tâm tham quan Tòa nhà Quốc hội Mỹ. Khu phức hợp ba tầng rộng sáu trăm ngàn mét vuông này nằm ngay phía Đông của tòa nhà Quốc hội. Phiên bản của tòa nhà rộng hơn Trụ sở Quốc hội và vẫn giữ nguyên đường lối cấu trúc nguyên thủy. Trung tâm tham quan bao gồm khu nhà hát, quay lưu niệm, khu ẩm thực, hội trường lớn, khu triển lãm, khu thánh phòng và các khu vực dành cho nghi lễ với một không gian đủ rộng để triển khai các hoạt động của Hạ Nghị viện và Thượng Nghị viện. Từ khi mở cửa, khu tham quan đã thu hút hàng triệu du khách mỗi năm trên toàn thế giới. Và để giữ gìn "danh tiếng" lẫy lừng của thủ phủ Washington trong hoạt động hiệu quả và liêm chính, dự án chỉ chậm mấy năm so với kế hoạch và bội chi ngân sách chỉ vài trăm triệu đô la.

Finn chỉ quan tâm hai chỗ: một là đường hầm nối liền khu tham quan và tòa nhà Quốc hội chính. Hai là đường hầm để phục vụ vận chuyển hàng hóa ra vào. Sẽ có một chuyến hàng mà không vị đại biểu Quốc hội nào mong muốn nhận được.

Mỗi thành viên trong nhóm đều trang bị một máy chụp hình kỹ thuật số nhỏ gọn và âm thầm chụp mọi góc độ của tầng hầm. Những đường hầm và lối đi hành lang đang xây dở chẳng chịt như mê cung sẽ rất có ích cho Finn và cộng sự của anh sau này.

Với vẻ mặt thản nhiên, Finn đặt ra khá nhiều câu hỏi cho hướng dẫn viên. Nhờ vào "phone freaking", các câu hỏi được gọi lên khá tinh vi khiến người hướng dẫn viên không biết mình đang tiết lộ thông tin. Nhận được mật hiệu, các thành viên khác sẽ đặt ra những câu hỏi đệm theo để khai thác thêm thông tin. Khi toàn bộ những mẩu thông tin đó được ráp nối lại thì tay hướng dẫn viên không ngờ rằng mình đã vô tình cung cấp thông tin để

hủy diệt tòa nhà Quốc hội và các thành viên trong đó.

Anh không ngờ rằng chính anh vừa tiếp tay cho bọn khủng bố đấy, Finn thầm nghĩ cho gã hướng dẫn viên nhiệt tình kia.

Ra đến bên ngoài, Finn quan sát bức tượng Thần Tự Do bằng đồng ngự trên đỉnh mái vòm của Điện Capitol. Một hình ảnh khá ấn tượng, anh thầm nghĩ. Nhưng anh tự hỏi liệu những con người làm việc bên trong tòa nhà này có xứng đáng với biểu tượng cao quý ấy không. Có vẻ rằng những khái niệm như sự tự do, sự thật và danh dự chỉ được liệt vào hàng cuối cùng trong tâm khảm của những người ở đây.

Anh cùng những người trong đội đi dạo quanh khu vực điện Capitol rộng gần hai mươi bốn héc ta để thu thập thêm thông tin. Sau đó họ tập hợp tại một nhà hàng vắng vẻ gần đại lộ Độc lập để xem xét lại kết quả thu nhận được đồng thời lên kế hoạch cho cuộc tấn công vào điện Capitol.

"Tôi đoán là các đại biểu quốc hội được bảo vệ cẩn mật lắm," một người trong đội nói. "Bởi vì toàn bộ quy trình vận hành tòa nhà mà chúng ta đã quan sát được có lẽ ngốn hết cả một núi tiền."

"Chỉ là vài đồng bạc lẻ trong ngân sách liên bang thôi mà," người phụ nữ nói. "Harry, bây giờ chúng ta nên quay về văn phòng. Tôi có vài cuộc thu âm điện thoại để hoàn thành vụ án Lầu Năm Góc."

"Các bạn về được rồi," Finn nói. "Tôi còn vài việc khác phải làm."

Anh rời khỏi nhà hàng và tiến thẳng đến tòa nhà Hart Senate Building. Đây là tòa nhà mới nhất và hoành tráng nhất trong ba tòa nhà phức hợp dành cho một trăm thượng nghị sĩ Mỹ cùng đoàn tùy tùng hùng hậu của họ. Đôi khi Finn vẫn không khỏi ngạc nhiên làm sao một trăm vị thượng nghị sĩ có thể tận dụng hết không gian của ba tòa nhà Hart, Russell và Dirksen với tổng diện tích gần 186.000 mét vuông. Vị chỉ mỗi ngài thượng nghị sĩ chiếm gần 1.860 mét vuông. Thế mà các vị chính trị gia ấy vẫn luôn hô hào để mở rộng diện tích làm việc và tăng chi ngân sách từ thuế để xây dựng chúng.

Tòa nhà thượng nghị viện Hart tọa lạc bên đại lộ Second và Constitution, mang tên ngài thượng nghị sĩ bang Michigan, Philip Aloysius Hart mất năm 1976. Trên cổng chính của tòa nhà là lời đề tặng dành cho cố nghị sĩ Hart, "một công dân mẫu mực liêm chính".

Trong thời buổi hiện nay, có lẽ chẳng còn ai ở điện Capitol này xứng đáng làm bạn với ngài cố nghị sĩ này nữa, Finn nghĩ.

Anh rào bộ vào bên trong tòa nhà và không khỏi trầm trồ trước vòm sảnh trung tâm cao hai mươi bảy mét, cùng với tác phẩm điêu khắc chủ đạo là một bức tranh theo lối động - tĩnh với tên gọi "Mây và Núi" do bàn tay tài hoa của nghệ sĩ danh tiếng Alexander Calder chạm khắc.

Vào năm 1976, người nghệ nhân điêu khắc ấy đã bay đến thủ đô D.C để hoàn tất việc chỉnh sửa tác phẩm. Đó là đỉnh cao nhất của dãy núi cao hơn mười lăm mét. Và ông đã chết ngay trong đêm đó khi chuẩn bị bay về New York. Có lời đồn rằng, "Thủ đô Washington có thể vắt kiệt sức lực của bất kỳ ai."

Trong số năm mươi ngài thượng nghị sĩ đang làm việc trong tòa nhà Hart, Finn chỉ quan tâm đến một người duy nhất: Roger Simpson, đại diện bang Alabama.

Còn về an ninh của tòa nhà cứ như trò đùa ngay cả sau sự kiện 11/9. Một khi đã vượt qua được máy rà kim loại, bạn nghiêm nhiên được đi bất kỳ nơi nào bạn muốn. Finn bấm thang máy lên tầng làm việc của Simpson. Văn phòng khá dễ tìm với lá cờ bang Alabama ngay cạnh lối vào. Trong khi thám thính bên ngoài cánh cửa kính, Finn nhanh chóng chụp lấy hình ảnh bên trong văn phòng, và cả cô tiếp tân. Anh không bỏ sót bất kỳ chi tiết nào trên tầng lầu ấy và chỉ bỏ đi khi cánh cửa bật mở và chính người đàn ông đó bước ra, cùng với một đám tùy tùng hùng hậu.

Roger Simpson cao gần một mét chín, thân hình cân đối với mái tóc vàng gần như bạc trắng. Bên ngoài ông toát lên phong thái đỉnh đạc khác thường, phong thái của một người được nể trọng và được đáp ứng mọi mệnh lệnh.

Thang máy đang di chuyển từ trên xuống chợt dừng lại, một người phụ nữ tóc vàng, cao lớn bước ra. Vừa trông thấy bà, Simpson mỉm cười bước đến và nhanh chóng ôm choàng lấy. Bà đáp lại bằng một chiếc hôn nhẹ lên má ông. Dưới con mắt của Finn, tất cả chỉ là một màn kịch, chẳng có một chút tình cảm thật nào. Đó là phu nhân của Simpson, cựu hoa hậu bang Alabama với tấm bằng thạc sĩ quản trị kinh doanh của trường Ivy League. Quả là một điều hiếm thấy đối với một Đệ nhất Phu nhân tương lai.

Finn chú ý đến hai người đàn ông bên cạnh Simpson, cả hai đều được trang bị tai nghe và vũ khí, có thể họ là người của sở Mật vụ. Chắc chắn Simpson đã thận trọng hơn nhiều, đặc biệt từ sau cái chết của ba thành viên trong nhóm Triple Six và Carter Gray. Finn không định tấn công trực diện Simpson. Vấn đề khó giải quyết ở đây là hình ảnh của Rayfield Solomon. Simpson cần phải biết lý do vì sao mình phải chết. Và Finn đã nghĩ ra một cách; điều mà từ trước đến nay anh luôn làm được.

Finn lặng lẽ rời khỏi tòa nhà.

CHƯƠNG 35

Stone dậy từ rất sớm nhưng đã thấy Annabelle ngồi nhâm nhi tách trà nóng bên lò sưởi. Ông gật đầu chào khi bước vào phòng và đưa mắt tìm kiếm thứ gì đó.

"Đây này". Cô hỏi thẳng. "Anh đang tìm bữa sáng phải không?"

Họ ăn sáng trong một căn phòng lạnh lẽo gần nhà bếp. Annabelle chẳng buồn ngó đến bữa điểm tâm trong khi Stone vừa nhai mẩu bánh mì nướng cùng mấy quả trứng vừa đưa mắt nhìn cô.

"Anh có nhận được tin tức gì của Milton và Reuben không?", cô hỏi. "Họ có phát hiện được gì nữa không?"

"Vẫn chưa, nhưng anh biết nếu có họ sẽ gọi ngay cho chúng ta."

Khi ông vừa uống cạn tách cà phê, cô đứng dậy. "Anh dùng xong chưa?"

"Bây giờ chúng ta sẽ đi xem ngôi nhà chứ?"

"Không thể được. Bọn chúng đã san bằng nó và dựng lên trên đó một tòa nhà thật kinh khủng. Nhưng chúng ta có thể xem xét khu vực xung quanh."

Gò má cô đỏ bừng bừng và đôi mắt nhìn vô định, Stone lo lắng không biết có phải cô ấy bị sốt không.

Như đọc được suy nghĩ của ông, cô nói, "Em không sao. Chỉ là do tối hôm qua em không ngủ đủ giấc."

Nửa tiếng sau, họ đã có mặt trong khu đất, nơi mà mẹ Annabelle bị sát hại.

Annabelle nói, "Nó đây. Đúng ra thì nó đã từng ở đây. Ngôi nhà mẹ em sống trước kia rất nhỏ."

Nhưng ngôi nhà hiện giờ trước mặt họ không nhỏ tí nào. Đó là ngôi biệt thự rộng gần một ngàn mét vuông với lối kiến trúc hình tháp nhọn thường được tìm thấy trên bìa của tạp san Architectural Digest, hướng thẳng ra biển.

"Nó bị phá hủy khi nào?" Stone hỏi.

"Cách đây sáu năm rồi. Không lâu sau khi bà bị giết. Sóng biển vẫn luôn réo gọi tên kẻ giết người cầm thú đó."

"Được thôi, vậy em muốn phải làm thế nào?" ông hỏi.

"Em nghĩ chúng ta nên đóng vai cha và con gái. Em không có ý xúc phạm anh. Chúng ta sẽ đi tìm nơi nào đó cho anh nghỉ dưỡng. Giờ thì tìm đại một tay môi giới bất động sản ở đây và bắt đầu thám thính."

o o o

Trưa hôm đó, theo sau một phụ nữ tóc ngắn, thân hình vạm vỡ, Annabelle và Stone rảo quanh bên ngoài khu nhà đang rao bán. Nó chỉ cách ngôi nhà của mẹ Annabelle có bốn lô đất. Tại nơi đó mẹ của Annabelle đã phải nhận một viên đạn vào đầu từ tay gã Jerry Bagger.

"Nơi này được đấy bố," Annabelle thăm thỉ khi xem xét ngôi nhà đổ nát. "Con không hiểu tại sao người ta lại bỏ qua một nơi tuyệt vời thế này nhỉ."

"Lý do thứ nhất, nó không hề rẻ. Và thứ hai, nó cần phải được sửa sang lại," Stone đáp chắc nịch.

"Thôi nào, bố," Annabelle nói. "Nó nhìn thẳng ra biển. Bố đã tìm kiếm khá lâu rồi mà chưa chọn được nơi nào cả. Bố không thấy đây là nơi thích hợp để nghỉ dưỡng sao? Bố hãy nhìn khung cảnh xung quanh xem."

Rồi ông quay sang người môi giới. "Ngôi nhà nằm bên phải ở cuối con đường thực sự rất đẹp và vẫn còn trong tình trạng tốt. Không biết họ có muốn bán không?"

"Ngôi nhà của gia đình Macintosh à? Tôi nghĩ họ không muốn bán đâu."

Annabelle nói, "Nhà Macintosh ư? Nghe lạ quá. Nhưng tôi có biết vài người đã từng sống ở đây. Thật ra cũng không quen họ lắm, chỉ là bạn của một người bạn. Tôi có đến thăm họ một lần. Thật ra, đây cũng là lý do tôi tìm đến đây. Tôi nhớ nơi này rất tuyệt."

"Tôi sống ở đây khá lâu rồi. Cô có nhớ tên họ không?"

Annabelle ra chiều suy nghĩ. "Connor, hay Conway gì đó. Không, Conroy, đúng rồi, Conroy."

"Không phải Tammy Conroy chứ?", người môi giới gặng hỏi.

"Tôi nghĩ chắc là vậy. Phải, tôi nhớ rồi. Một phụ nữ cao gầy với mái tóc hung đỏ."

Người phụ nữ trông có phần bối rối. "Tammy Conroy ư? Cô chắc chứ?"

"Tại sao? Có chuyện gì không ổn à?" Annabelle hỏi.

"Cô thân với bà ấy thế nào?"

"Như tôi đã nói, chỉ là bạn của một người bạn. Nhưng tại sao?"

"Vậy thì sớm muộn gì cô cũng biết. Cách đây vài năm, Tammy Conroy đã bị giết trong một ngôi nhà nhỏ ngay trên chính khu vực đất của gia đình Macintosh."

"Bị giết chết!", Annabelle nín chặt cánh tay Stone.

"Cô nói là bị giết, có thể là ngộ sát không?"

"Không, hoàn toàn không phải vậy. Bà ấy bị giết." Người đàn bà vội vã phân bua, "Nhưng từ đó trở đi không hề có kẻ sát nhân nào xuất hiện ở đây nữa. Nơi đây thật sự an toàn."

"Họ có bắt được thủ phạm không?", Annabelle hỏi.

Trông bà ta hơi gượng gạo. "Thật ra, họ chưa bắt được ai cả."

Stone nói, "Chết tiệt, vậy thì hán vẫn còn ung dung ngoài vòng pháp luật để giết người nữa. Biết đâu hẳn có mối quan hệ với nạn nhân."

"Tôi nghĩ trường hợp này không phải vậy," người môi giới nói. "Trước đó, có một bà quả phụ sống ở đây. Bà ta chết vì tuổi già. Con trai của bà đã bán ngôi nhà lại cho bà Conroy. Thật ra, tôi là người đại diện cho bên bán trong vụ mua bán bất động sản đó."

"Có thể thủ phạm là chồng bà ấy," Annabelle suy đoán. "Ý tôi là nếu bà ấy đã kết hôn. Có rất nhiều tên sát nhân là những người ruột thịt. Thật là kinh khủng."

"Đúng là bà ấy đã có chồng, nhất thời tôi không nhớ tên. Nhưng ông ta đã bỏ đi sau cái chết của vợ mình. Ít ra là cảnh sát cũng không nghi ngờ ông ta. Tôi luôn tin rằng kẻ sát nhân là người lạ. Bà ấy sống khép kín. Thậm chí tôi không nghĩ bà ta có con. Nhưng sự việc xảy ra lâu lắm rồi. Như tôi đã nói, nơi này thật sự an toàn. Vậy hai người có muốn xem bên trong ngôi nhà không?"

Sau khi rào quanh ngôi nhà, họ xin tấm danh thiếp của người phụ nữ và hứa sẽ quay lại. Ngay khi chiếc xe vừa lăn bánh, Annabelle rút trong túi ra một chiếc khăn choàng cổ màu nâu và nhẹ nhàng mân mê nó. "Cái gì thế?"

"Chiếc khăn mẹ đã tặng cho em. Một món quà vào ngày sinh nhật. Đó là món quà cuối cùng mà em được nhận từ bà."

"Anh rất lấy làm tiếc, Annabelle."

Cô tựa lưng vào ghế xe và nhắm mắt lại. "Thậm chí em còn không đến dự tang lễ của bà. Em nghe lời đồn của dân trong giới rằng Bagger có nhúng tay vào. Vì thế mà bố em vô tội. Em biết Bagger vẫn đang theo dõi. Đến bây giờ em vẫn chưa dám đặt chân đến thăm mộ bà."

"Em có nghĩ là ông ta đã chết rồi không?"

"Hãy cứ để em nghĩ như vậy, nếu ông ta đã chết như điều em mơ ước."

Chiếc xe đang bon bon trên đường thì gặp đèn đỏ, stone dừng lại. Vô tình, Annabelle liếc nhìn người đàn ông dáng cao, mảnh khảnh vừa bước ra từ quán bar. Khuôn mặt cô gần như đóng băng lại.

Stone nhận ra ngay sắc mặt cô và hỏi, "Chuyện gì thế?"

"Người đàn ông vừa bước ra từ quán bar ở bên kia đường," cô lắp bắp. stone nhìn theo. "Ông ấy sao?"

"Ông ấy là bố em, Paddy Conroy."

CHƯƠNG 36

Tấp vào lề ngay, Oliver," Annabelle kêu lên. "Em định làm gì?"

"Ngay bây giờ. Em đang cố gắng hết sức để không nôn cả ra đây." Cô tựa cằm vào bảng đồng hồ tốc độ, nhưng mắt vẫn dán chặt vào bố mình. "Chúa tôi, giống như em vừa trông thấy ma vậy."

Rồi cô từ từ ngồi thẳng dậy, đưa tay gạt những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán.

"Bây giờ em muốn làm gì?", Stone hỏi.

"Em không biết. Em không còn suy nghĩ được nữa."

"Được rồi, để anh quyết định. Chúng ta sẽ theo dõi ông ta. Biết đâu lại phát hiện ra điều gì thú vị."

"Lão khốn đó đã để mẹ em chết." Stone có thể thấy đôi bàn tay của Annabelle trắng bệch đi do bấu quá chặt vào thành ghế. Ông đặt tay lên vai cô trấn an.

"Anh hiểu, Annabelle. Anh hoàn toàn hiểu được làm thế nào và tại sao con người ta sinh ra và chết đi vì những lý do sai lầm. Và anh biết em thật sự bị sốc khi phát hiện ông ấy vẫn còn sống và ở ngay đây. Nhưng chúng ta cần phải đề phòng. Anh không tin là ngẫu nhiên ông ta ở đây. Em có nghĩ thế không?"

Cô lắc đầu.

"Vì thế chúng ta phải theo dõi ông ta," Stone lặp lại. "Em đã sẵn sàng chưa? Hay em muốn anh thả em ở đâu đó. Anh có thể đi một mình."

"Không, em muốn đi," cô rần rỏi đáp. Với giọng nói bình tĩnh hơn, cô nói, "Em khỏe rồi, cảm ơn anh." Cô siết chặt tay ông, lòng đầy cảm kích.

Cả hai đều nhìn ra ngoài cửa sổ khi thấy Paddy Conroy leo lên chiếc xe tải chở hàng ọp ọp đang đậu trên đường.

Chiếc xe di chuyển trong vòng mười phút. Từng ấy thời gian đủ để Paddy ra khỏi khu buôn bán nhỏ của thành phố và đi về phía ngoại ô. Khi chiếc xe tải tiến vào cánh cửa sắt, Annabelle thở phào.

Stone đợi thêm một vài phút rồi cũng từ từ tiến vào bên trong nghĩa trang Mt. Holy. Vài phút sau, họ rời khỏi xe và rón rén bước đến hàng cây. Từ nơi ẩn nấp, họ quan sát Paddy lê từng bước nặng nhọc đến một ngôi mộ trông khá bằng phẳng. Rồi ông rút từ trong túi áo choàng đã sờn ra một vài bông hoa, quỳ xuống đặt chúng dưới nền đất trũng.

Ông cúi mũi, để lộ cái đầu bạc trắng, chắp hai tay ra vẻ cầu nguyện. Rồi họ nghe thấy tiếng kêu van dai dẳng và thống thiết vọng ra từ phía người đàn ông. Ông rút tay vào túi, lôi ra một chiếc khăn tay rồi lau mặt.

"Mộ của mẹ em phải không?" Stone hỏi.

Cô gạt đầu thành thật. "Như đã nói, em chưa hề đến nơi này nhưng em biết được vị trí của nó."

"Dường như ông ta rất đau khổ."

"Ông ta làm vậy chỉ để cảm thấy thanh thản hơn thôi. Đồ con lừa. Ông ta không bao giờ thay đổi."

"Con người vẫn luôn thay đổi mà em," Stone nói.

"Nhưng hẳn ta thì không, không bao giờ." Cô nín ông lại khi ông bước về phía trước. "Oliver, anh làm gì thế?"

"Kiểm nghiệm lại giả thiết của em."

Trước khi để cô kịp ngăn lại, ông bước ra ngoài và tiến về phía Paddy. Stone bước đi chậm rãi, tỏ vẻ chăm chú đọc từng tấm bia trước khi dừng lại ngôi mộ chỉ cách nol Paddy đang quỳ sụp

và khóc lóc một, hai năm mộ.

Stone nhỏ nhẹ nói, "Tôi không muốn phá tan không gian riêng tư của anh. Đã lâu lắm rồi tôi không đến thăm nơi an nghỉ của dì mình. Tôi muốn bày tỏ chút lòng thành kính."

Paddy ngược nhìn lên, và lau lau cái khuôn mặt to bành. "Đây là nghĩa trang công cộng, anh bạn."

Stone quỳ xuống trước ngôi mộ đã chọn, mắt vẫn không rời Paddy. "Dường như nơi đây đã làm ông cạn kiệt sức lực phải không?", ông nói.

Paddy gật đầu. "Đó là sự sám hối, anh biết đấy, để tiếp tục sống. Đồng thời là lời cảnh báo cho tất cả chúng ta."

"Lời cảnh báo ư?" Stone quay sang nhìn ông ta. Giờ thì ông đã hiểu. Paddy Conroy đang bệnh khá nặng, ông dễ dàng nhận thấy qua vẻ xanh xao hiển hiện trên khuôn mặt trắng bệch, cơ thể tàn tạ và đôi bàn tay run rẩy.

Paddy gật đầu. "Hãy nhìn những nấm mồ này xem." ông giơ đôi cánh tay run run. "Những người chết đang chờ đợi Đấng Chúa trời xuống đây và chỉ bảo họ phải đi đâu. Chờ đợi trong bùn đất hay trong sự sám hối. Chờ đợi Người xuống và mách bảo về cõi vĩnh hằng."

"Thiên đàng hay địa ngục," Stone gật gù đáp.

"Anh có hay cá cược không?"

Stone lắc đầu.

"Cả cuộc đời này, tôi luôn đánh cược vào cái này hay cái kia. Nhưng giả sử anh đánh cược, thử đoán xem bao nhiêu lần thắng và bao nhiêu lần thua?"

"Hy vọng là sẽ thắng nhiều hơn thua," Stone nói.

"Chỉ được vậy khi anh đã thua rất nhiều tiền thôi anh bạn."

"Kẻ xấu nhiều hơn người tốt phải không?"

"Điển hình là tôi này. Đáng lẽ giờ này tôi phải vi vu dưới chín tầng địa ngục. Giờ thì không biết cái thân già này phải đi đâu về đâu."

"Ông đang hối hận điều gì thì phải?"

"Hối hận ư? Ông bạn ơi, nếu hối hận tính bằng đô la thì giờ này tôi đã giàu bằng Bill Gates rồi đấy."

Paddy cúi người xuống và hôn lên tấm bia. "Tạm biệt, Tammy của anh. Bây giờ em hãy yên nghỉ đi nhé." ông đứng dậy trên đôi chân vòng kiềng và đội mũ.

Ông quay sang Stone. "Bà ấy sẽ được lên thiên đàng. Anh biết tại sao không?", Stone lắc đầu. "Bởi vì bà ấy là người tốt. Bà ấy tốt vì phải chịu đựng những người như tôi. Chỉ với lý do đó thôi, vào Ngày Phán xét, thánh Peter sẽ mở rộng vòng tay chào đón bà. Ước gì tôi được có mặt ở đó để chứng kiến điều này."

CHƯƠNG 37

Tờ mờ sáng. Jerry Bagger đang ngồi bên trong căn phòng sang trọng của một khách sạn cao cấp, đắm chiều suy nghĩ liệu có nên tăng giá phòng ở casino Pompeii hay không. Đối với hắn, một căn phòng hướng ra Nhà Trắng như thế này không đáng giá một ngàn đô la một đêm. Trong khi hắn đang nhìn chằm chằm vào cánh cửa sổ của căn phòng Tổng thống, Mike, một thành viên đội cận vệ của hắn, bước vào. "Chúng tôi nhận được một cuộc điện thoại khá muộn từ casino tối qua nhưng không muộn làm ông thức giấc. Có kẻ nào đó đã nói chuyện với Dolores."

Bagger quay phắt lại. "Hắn nói chuyện gì với Dolores?"

"Anh ta chỉ nghe được lờ mờ tên của con gái bà ta được lặp lại nhiều lần."

"Cindy ư?" Bagger chậm rãi nói. "Tao đoán là mụ Dolores vẫn còn đau buồn cho đứa con gái xấu số đó. Kẻ nào thế? Cóm? Hay cảnh sát liên bang?"

"Chúng tôi đang tìm hiểu, thưa ngài. Còn có một gã to lớn đi cùng. Chúng tôi đang theo dõi bọn chúng. Chúng đang ở một nơi bắn thủ bên ngoài bờ biển."

"Tốt, phải điều tra lý lịch bọn chúng càng sớm càng tốt."

"Còn nếu là bọn cóm thì sao?"

"Chúng mày phải cho tao biết. Để tao còn suy xét. Giết một tên cóm là cả một vấn đề. Chỉ cần mày giết một tên thì cả bọn sẽ tóa ra. Bọn cảnh sát liên bang cũng thế. Cứ theo dõi trước đã. Tìm hiểu kỹ xem bọn chúng còn hay xuất hiện ở đâu nữa." Bagger ngồi xuống. Mike toan bước ra ngoài. "Đợi một chút, Mike, thằng người Mỹ chết tiệt đó đã gọi lại chưa?"

"Chưa, thưa ngài."

"Mày biết không, câu chuyện hán kể nghe có vẻ hợp lý, nhưng tao vẫn có cảm giác hắn đang lừa mình."

"Ngài đã nhìn người thì không ai bằng, ngài Bagger."

Không hoàn toàn vậy đâu, Bagger thầm nghĩ. Á Annabelle Conroy đã khiến tao mê muội và vết sạch túi tao.

"Ông có muốn chúng tôi gọi lại cho hắn không?"

Bagger lắc đầu. "Chưa phải lúc. Nhưng cứ theo dõi hắn. Tao muốn biết gã canh giữ kho sách quý hiếm đó đi đâu mỗi tối."

"Vậy thì chúng ta phải ở lại đây thêm một thời gian nữa."

Bagger nhìn ra ngoài cửa sổ. "Tại sao lại không? Ta bắt đầu thích nơi này rồi đây." Hắn chỉ về phía Nhà Trắng. "Nhìn kìa, Mike. Đó là ngôi nhà của Tổng thống, người đàn ông quyền lực nhất trên đời này. Một cái gạt đầu của ông ta cũng đủ khiến một quốc gia bị san bằng. Một cái đánh rắm của ông ta, thị trường chứng khoán rớt hàng ngàn điểm. Còn có cả một đội quân tinh nhuệ luôn theo sau tháp tùng." Bagger đánh tay tách tách. "Ăn chơi trác táng trong cái văn phòng Oval đó, giảm thuế cho người giàu, đi xâm chiếm nước khác, ve vãn các mệnh phụ phu nhân, hay đại loại thế. ông ta muốn gì được nấy. Bởi vì ông ta nắm toàn bộ quyền lực. Ta công nhận điều đó. Lương của ông chỉ vón vện bốn trăm ngàn đô một năm, nhưng bổng lộc thì nhiều vô kể. ông ta có thể đi bất cứ đâu trên chiếc phi cơ to hơn của tao rất nhiều. Nhưng, sau mọi chuyện đó, mày biết là gì không, Mike?"

Cái gì thế, ngài Bagger?³

"Một khi hết nhiệm kỳ, ông ta không còn gì cả. Nhưng ta, ta vẫn là Jerry Bagger."

CHƯƠNG 38

Harry Finn chăm chú quan sát cậu con trai út, Patrick vùng chày, và đập hụt trái banh ở ngay tầm mắt. Trên khán đài, các vị phụ huynh đứng bên cạnh Finn la ó ầm ĩ, đây là cú đập thứ ba và trận đấu kết thúc. Cậu bé mười tuổi ấy kéo lê cây gậy, buồn bã lui về hàng ghế của đội mình trong khi đội chiến thắng bắt đầu reo hò. Huấn luyện viên của Patrick động viên tinh thần toàn đội. Sau đó, các cậu bé cùng nhau dùng bữa ăn nhẹ sau trận đấu. Đối với nhiều đứa trẻ, đó là một bữa ăn thịnh soạn. Còn bố mẹ bọn trẻ thì dáo dác tìm "các ngôi sao tương lai" giữa đám đông để đưa về nhà.

Patrick vẫn ngồi bất động, với chiếc mũ bảo hộ trên đầu và đôi găng tay chưa kịp tháo. Trông cậu bé như đang chờ đợi để thực hiện một cú đập vượt qua rào chắn. Finn lấy một phân ăn cho cậu bé và tiến đến ngồi bên cạnh.

"Con đã chơi tốt lắm, Pat," anh nói và đưa cho cậu bé một bịch bánh hiệu Doritos và một chai nước cam Gatorade. "Bố rất tự hào về con."

"Bố, con đã đập hụt. Con đã làm cả đội thua cuộc."

"Cả hai lần giữ vị trí phòng ngự, con đều ghi điểm. Khi chơi ở khu vực giữa sân, con đã bắt được bóng bay ra khỏi rào chắn, vượt qua hai cầu thủ phòng ngự ở ngoài và hai cầu thủ bên trong. Nhờ vậy con đã giành được quyền chạy qua ba căn cứ cho đội nhà." Anh xoa xoa vai cậu bé. "Con chơi rất tốt. Nhưng một mình con không thể thắng cả đội đối phương."

"Có phải bố sắp nói con rất hèn phải không?"

"Phải. Đừng để tạo thành thói quen. Ai cũng coi khinh kẻ bỏ cuộc." Rồi anh vỗ nhẹ vào cái mũ của cậu bé và đùa. "Còn nếu con không muốn ăn bịch khoai tây chiên này, bố sẽ ăn hết." Nói rồi, anh giật lấy bịch bánh.

"Không, nó là của con. Con giành được nó."

"Bố nghĩ con đã làm cả đội thua cuộc."

"Đâu phải mình con làm cho trận đấu kết thúc."

"Cuối cùng con đã hiểu ra, phải không? Bố biết con cũng thừa hưởng được phần nào tinh thần của nhà họ Finn." Rồi anh cốc cốc lên chiếc mũ cậu bé. "Giờ thì dẹp hết mọi thứ đi, cả ngày hôm nay con căng thẳng lắm rồi."

"Cảm ơn bố."

"Tại sao chúng ta không ghé đâu đó trên đường về nhà để ăn tối nhỉ?"

Patrick tỏ vẻ thích thú và ngạc nhiên. "Chỉ bố và con thôi ư?"

"Phải, chỉ hai bố con ta."

"Liệu David có tức điên lên không bố?"

"Anh con đã mười ba tuổi rồi. Anh ấy không thích lúc nào cũng có bố bên cạnh đâu. Vả lại bố không thông minh và tuyệt vời như anh ấy mơ ước. Mọi thứ sẽ thay đổi chỉ sáu mươi năm nữa, khi anh con phải đối mặt các khoản nợ ở trường đại học hoặc không tìm được việc làm. Khi đó, bố sẽ đột nhiên thông minh trở lại."

"Con nghĩ bố rất thông minh. Và tuyệt vời nữa."

"Đó chính là điểm đáng yêu của con." Finn đặt chú nhóc Patrick lên vai đi ra bãi giữ xe. Khi vừa đến ô đậu xe, Finn nhẹ nhàng đặt cậu bé xuống.

Patrick cười toe toét và nói, "Bố, tại sao bố thích đặt con ngồi lên vai?"

Finn cũng phì cười theo, đôi mắt anh thoáng chút long lanh. "Bởi vì chẳng bao lâu nữa, bố' sẽ không còn làm được như thế, con trai ạ. Con sẽ ngày càng to lớn. Hoặc nếu không, con cũng sẽ không còn thích bố làm thế nữa."

"Đó có phải là lý do chính không?" Patrick vừa hỏi vừa nhai rôm rốp mấy miếng khoai tây chiên.

Finn mở cửa xe và quăng chiếc cặp xách của cậu bé vào trong. "Phải, con trai. Con sẽ hiểu rõ khi trở thành một ông bố."

o o o

Họ có mặt tại một tiệm bán burger (!) chỉ cách nhà hơn một cây số rưỡi.

Patrick nói. "Con rất thích ăn burger; tuy không có nhiều chất dinh dưỡng nhưng rất dễ ăn."

"Con cứ ăn tùy thích khi còn có thể. Để đến lúc già như bố thì không dễ tiêu hóa nữa đâu".

Patrick nhét một miếng khoai tây chiên vào miệng và nói, "Bà nội có khỏe không bố?" Finn ngập ngừng vài giây. "Mẹ bảo bố vừa đi thăm bà về. Bà thế nào rồi ạ?"

"Ừ, bà cũng ổn. Nhưng không được khỏe lắm."

"Tại sao chúng ta không đến thăm bà nữa?"

"Bố không nghĩ bà muốn gặp chúng ta trong tình trạng như bây giờ."

"Con không sợ. Bà rất vui vẻ dù hiếm khi con thấy bà đùa."

"Phải, con trai," Finn nói, rồi ngao ngán nhìn ổ bánh mì chỉ mới ăn được phân nửa. Miệng anh nhạt thếch. "Có thể chúng ta sẽ đi thăm bà vào một ngày gần đây."

"Bố biết không, trông bà không giống người Ai-len lắm."

Finn nghĩ ngay đến hình ảnh người phụ nữ cao lớn, vai rộng cùng thân hình gọn ghẽ và tính cách lạnh lùng mà thể hệ mang dòng máu Đông Âu thời đó được thừa hưởng. Anh không tài nào so sánh được với hình ảnh đang ngày càng rệu rã của mẹ mình. Anh nói ngay, "Bà không phải là người Ai-len. Ông con mới là người Ai-len." Anh không hề muốn nói dối cậu con trai mình nhưng lại không thể tiết lộ sự thật về ông. Phải, cha anh là người Ai-len gốc Do Thái.

"Bố nói ông giỏi lắm phải không ạ?"

"Phải, ông rất giỏi."

"Giá mà con được gặp ông, bố nhỉ."

Bố cũng vậy, Finn thầm nghĩ. Giá như ông còn sống. "Thế bà đến từ đâu vậy bố?"

"Bà đến từ khắp mọi nơi," anh mơ hồ đáp.

o o o

Vừa về đến nhà, Mandy đã đón hai bố con ở cổng. Sau khi cho cậu bé Patrick lên giường, cô nói, "Harry, có thể ngày mai anh phải đến lớp Susie. Có một ngày hội việc làm dành cho các bậc phụ huynh."

"Mandy, anh đã nói với em rằng anh không hề cảm thấy thoải mái khi tham dự những hoạt động đó."

"Tất cả bà' mẹ bọn trẻ đều tham dự. Chúng ta không thể để Susie đơn độc. Em rất muốn đi nhưng liệu công việc nấu nướng, dọn dẹp nhà cửa, đưa đón con có được xem là một nghề không."

Anh nhẹ nhàng hôn vợ. "Nhưng đối với anh thì có. Em đảm đang hơn bất kỳ ai mà anh biết."

"Anh phải đi, Harry à. Con bé sẽ rất thất vọng nếu không có anh."

"Thôi nào, em yêu. Cho anh suy nghĩ."

"Vâng, nhưng nếu không muốn đi, anh hãy đi nói với con bé. Nó đang ở phòng ngủ đợi anh."

Mandy bỏ đi, để anh một mình nơi cánh cửa. Một nhào, anh lê bước lên bậc thang.

Susie vẫn còn ngồi trên giường. Xung quanh cô bé cơ man là thú nhồi bông. Có cả thầy mười

một con trên giường. Cô bé không thể chớp mắt mà không nhìn ngắm bọn chúng. Con bé gọi đó là những thiên thần hộ mệnh. Dưới chân giường còn có hơn mười con. Chúng là "Những Hiệp sĩ bàn tròn" ⁽²⁾ của cô bé.

Đôi mắt cô bé tròn xoe khi bắt gặp ánh mắt của anh. "Ngày mai bố sẽ đi chứ ạ?"

"Bố vừa nói chuyện với mẹ xong."

"Mẹ của bạn Jimmy Potts vào lớp con hôm nay. Bác ấy là nhà nghiên cứu sinh vật biển." Vừa nói, cô bé vừa xoa đôi gò má. "Thật sự con không biết đó là nghề gì, bố ạ. Bác ấy còn mang theo cả cá tươi nữa."

"Nghe có vẻ hay quá."

"Con biết nghề của bố cũng hay nữa. Con còn kể cho tất cả mọi người về bố." "Thế con kể gì nào?" Susie không hề biết gì về công việc của anh.

"Con kể rằng bố là một người lính." "Ồ, đúng rồi."

"Con còn kể rằng bố từng là một hải mã," con bé nhấn giọng.

Và anh gắng không khỏi phì cười khi giải thích với cô bé rằng anh là một cựu binh chủng đặc nhiệm thủy binh chứ không phải là hải mã. "Nghe bố đây, con gái yêu. Có rất nhiều người đang làm việc cho quân đội. Đó không phải là một nghề nghiệp đặc biệt lắm đâu."

"Nhưng bố của con sẽ là người giỏi nhất. Con tin chắc như vậy. Đi nhé bố." Cô bé kéo tay áo và ôm choàng lấy anh.

Trong tình cảnh như thế, liệu có ông bố nào từ chối không. "Được thôi, cục cưng ạ. Ngày mai bố sẽ đi."

Ngay khi anh tắt đèn và toan bước ra, Susie nói, "Bố, con hỏi bố điều này được không?"

"Được chứ, con gái."

"Khi còn chiến đấu, bố có giết người không?"

Finn tựa người vào cánh cửa. Một câu hỏi anh không hề mong đợi.

Susie nói thêm, "vì bạn Joey Menkel kể rằng bố bạn ấy đã phải giết rất nhiều người xấu khi bác ấy là người lính. Bố có vậy không?"

Finn lại ngồi xuống bên cạnh con bé, nắm đôi bàn tay rồi chậm rãi nói, "Khi đánh

nhau ai cũng bị thương, con gái ạ. Không có gì hay ho khi gây thương tích cho người khác. Nhưng những người lính chỉ làm thế để bảo vệ chính bản thân mình và đất nước, nơi nuôi dưỡng gia đình thân yêu của mình."

"Vậy bố đã làm chưa?", con bé nhấn mạnh.

"Gặp con ngày mai, con gái yêu. Chúc con ngủ ngon." Anh hôn lên trán con bé và lặng lẽ rời khỏi phòng.

Một phút sau, anh đã có mặt trong gara. Đây là nơi an toàn để cất giữ khẩu súng. Khẩu súng nặng gần năm trăm cân, vừa có chìa khóa kết hợp với hệ thống khóa nhận dạng vân tay mà chỉ anh mới có thể mở được. Anh mở cánh cửa gara nặng trình trịch và lấy ra một vật khác. Một chiếc hộp nhỏ hơn, cũng có khóa và mã bảo vệ. Anh mở ra lấy tập hồ sơ, đem lại bàn và xem chăm chú. vẫn là những tấm ảnh và bài báo đã bạc màu, nhưng chưa bao giờ ngừng nhóm lên trong anh ngọn lửa hận thù. Từng dòng, từng chữ cứ văng vẳng trong đầu anh: "Rayfield Solomon, tội phản quốc, tự sát ở miền Nam nước Mỹ." Anh nhìn tấm ảnh của cha, Rayfield Solomon, một cái xác vô hồn với viên đạn ghim thẳng vào bên phải thái dương, và gia tài là bản cáo trạng với tội danh phản quốc.

Đêm nay, lòng hận thù lại âm ỉ. Nhưng nó không giống như những lần trước đây mỗi khi anh hồi tưởng lại quá khứ đau buồn của cha. Đó là do câu hỏi của cô con gái bé bỏng: "Bố đã giết người bao giờ chưa?"

"Cố, con gái ạ."

Anh cất mọi thứ vào chỗ cũ rồi tắt đèn gara. Anh không vội về nhà mà đi dạo. Anh dạo bộ cho đến tận nửa đêm. Khi trở về nhà, mọi người đều đã say giấc. Vợ anh vốn dĩ đã quen với những chuyến dạo bộ xung quanh nhà trong đêm khuya của anh. Anh rón rén bước vào phòng Susie, ngồi trên giường và quan sát hơi thở đều đặn của con bé. Đôi tay nó ôm chặt một trong những thiên thần hộ mệnh quý giá.

Trời vừa hửng sáng, Finn bước ra khỏi phòng, tắm táp, thay quần áo và chuẩn bị đến trường để nói về công việc của một người lính. Dĩ nhiên là anh sẽ không nói cho họ biết một tay sát thủ là như thế nào. Dù rằng anh chính là một sát thủ.

Anh băng qua hội trường lớn để tiến vào phòng học lớp ba của con gái mình. Một vết nứt nhỏ trên bức tường kiên cố anh đã dựng lên trong tâm trí mình. Anh không biết rồi chuyện gì sẽ xảy ra. Anh mở cửa phòng và gần như lao đảo khi cô con gái chạy đến và ôm choàng lấy anh.

"Đây là bố tớ," cô bé hãnh diện giới thiệu với bạn học. "Và bố tớ là một hải cẩu chứ không phải là hải mã. Bố tớ rất tốt bụng."

Tôi ư? Harry Finn thầm nghĩ.

CHƯƠNG 39

Stone thuật lại cho Annabelle toàn bộ cuộc đối thoại với cha cô tại nghĩa trang. "Trông ông dường như sắp chết."

"Rất vui vì điều này."

"Có vẻ ông thật sự hối hận vì những gì đã xảy ra với mẹ em."

"Khó mà tin được."

"Em có muốn theo dõi ông ta không?"

"Không, em chỉ muốn giết ông ta."

"Được thôi, ngay bây giờ à? Chúng ta sẽ tiếp tục đi thám thính ư?"

"Không. Hãy trở về khách sạn. Em muốn về phòng và uống chút gì đó."

Stone thả cô tại khách sạn và quay xe đi. ông lang thang qua một vài con đường và dừng lại khi phát hiện ra chiếc xe tải của Paddy đậu bên vệ đường. Hai bố con có cùng một ý tưởng, ông đỗ xe và bước vào trong.

Quán rượu khá vắng thiu và tối tăm. Giữa buổi ban trưa, chỉ có duy nhất một người đàn ông trong quán với chai rượu trước mặt. Stone ngồi kê bên Paddy, ông ta chẳng buồn ngước nhìn.

"Nghĩa trang luôn làm người ta khát khô cả cổ nhỉ", Stone cất tiếng.

Paddy liếc nhìn ông rồi hớp một ngụm bia. Mí mắt đỏ sục, không gian nơi đây khiến ông càng xanh xao hơn.

"Uống rượu thì cần quái gì lý do," Paddy đáp, giọng hơi lè nhè.

"Tôi tên là Oliver," Stone nói và đưa tay ra.

Paddy không thèm bắt lấy, thận trọng quan sát Stone.

"Vô tình gặp một người lần đầu, không vấn đề gì. Nhưng gặp lại anh ta lần nữa chỉ trong vòng một giờ, thật đáng ngờ."

"Thị trấn này có rộng lớn gì đâu."

"Đủ lớn để không đụng mặt nhau."

"Tôi có thể đi."

Paddy ném cái nhìn hằn học về phía ông. "Quên nó đi. Thế cậu uống gì? Tôi trả."

"Không cần phải làm thế."

"Chẳng ai thấy cần thiết phải mời rượu một người đàn ông cả. Đó là một đặc ân. Đừng có mà từ chối. Tôi là người Ai Len. Coi chừng cái cổ họng cậu đâm máu vì lời khước từ đó."

Hai giờ sau, Stone cùng Paddy rời khỏi quán rượu, ông đỡ Paddy lên. "Cậu là người tốt," Paddy ngà ngà say. "Một người bạn tốt."

"Rất vui khi ông cảm thấy thế. Tôi nghĩ ông không còn tỉnh táo để lái xe về nhà đâu. Cho tôi biết nhà, tôi sẽ đưa ông về."

Paddy ngủ vật ra ngay trong xe Stone. Quá tốt, Stone đang muốn đưa người cha về gặp cô con gái.

o o o

Đã hàng giờ trôi qua, Annabelle vẫn nhìn chằm chằm chai rượu mạnh, chẳng buồn đụng đến một giọt. Cô chỉ uống rượu khi tình thế ép buộc. Hình ảnh trước kia của người cha say xỉn cùng những lời nói và hành động điên rồ khiến cô ghê sợ cái thứ chất lỏng ấy. Tiếng gõ cửa làm cô ngước lên.

"Ai đó?"

"Oliver."

"Cửa không khóa."

Cửa mở. Annabelle chẳng buồn quan sát cho đến khi cô nhận ra âm thanh vọng đến không phải là của hai, mà là bốn bàn chân.

"Anh đang làm cái quái quỷ gì thế?" cô hét lên.

Stone nhắc Paddy lên và đặt ông xuống ghế sofa.

Tuy nhiên, giọng nói của chính con gái mình khiến ông vực tỉnh trong cơn mê. ông lão đảo ngời lên. "Annabelle?"

Annabelle lao tới quá nhanh khiến Stone không kịp ngăn lại. Cô tông thẳng vào Paddy, húc vai vào bụng ông. cả hai ngã lăn xuống sàn. Cô ghì chặt lấy ông, tát xối xả vào mặt.

Stone giằng cô lại, giữ chặt hông ngăn những cú đấm, cú đá tới tấp vào người ông bố.

Stone ép cô vào tường, ra sức giữ chặt. Nhưng khi thấy cô vẫn không ngừng đấm đá, ông giáng ngay cho cô một cái bạt tai. Cô bàng hoàng và đứng chết lặng. Rồi cô nhìn cái thân thể bất động của cha cô trên sàn cùng khuôn mặt trắng bệch, vật vã.

Trong giây lát, cô vùng thoát khỏi Stone và lao vào phòng.

o o o

Hai giờ sau, Paddy mở mắt và ngơ ngác nhìn quanh. Rồi ông ngồi lên và cảm nhận ngay cánh tay Stone đặt lên vai mình.

"Ông cứ nghỉ ngơi," Stone nói. "ông vừa trải qua một cú sốc."

"Annie? Annie đâu?" Paddy dáo dác.

"Cô ấy sẽ quay trở lại," Stone nói. "Cô ấy, ờ..., ra ngoài có chút việc." ông đã dọn sạch sẽ "bãi chiến trường" của Paddy và chờ đợi ông ta tỉnh dậy.

"Có thật là Annie không?" Paddy hỏi, cánh tay run rẩy ghì chặt lấy Stone.

"Phải, cô ấy là Annie."

Khi nghe tiếng chân Annabelle nơi cầu thang, Stone tự mình di chuyển vị trí để ngồi giữa hai cha con. Cánh cửa mở tung. Cô đứng đó, khuôn mặt trắng bệch, hoàn toàn vô cảm. Một thoáng sợ hãi, Stone lo lắng không biết cô ấy có mang về một khẩu súng hay không.

Đóng cửa lại, cô kéo chiếc ghế nơi bộ bàn ăn dựng trong góc phòng và ngồi xuống đối diện hai người đàn ông.

Sau khi đảo ánh nhìn chăm chăm về phía Stone và Paddy, cô hỏi cha mình, "ông nôn đã chưa?"

Ông lẳng lặng gật đầu. "Annie../"

Cô chỉ tay và nói. "Im ngay. Tôi đã cho phép ông được nói chưa?"

Ông lắc đầu và ngoan ngoãn ngồi xuống ghế sofa, tay đặt hờ trên cái bụng lép xẹp. Cô quay sang Stone. "Anh mang lão già chết tiệt này về làm gì thế?"

"Anh nghĩ đã đến lúc hai cha con cần nói chuyện với nhau."

"Anh nghĩ sai rồi."

"Anh chưa kịp nói gì thì em đã nhảy xổ vào rồi. Khi mẹ em bị giết, bố em đã bị tổng giam vào nhà tù liên bang ở Boston, bị vu oan với tội danh viết séc khống."

Stone bước đến ngồi bên cạnh Paddy và quan sát Annabelle. Người phụ nữ này quả là một tay lừa siêu đẳng nhất trong thế hệ của cô. Khuôn mặt lạnh lùng của cô vẫn không hề lay chuyển trước sự thật bất ngờ đó.

"Làm sao anh biết?", cuối cùng cô nói, ánh mắt vẫn dán chặt vào ông.

"Trên đường đến đây, anh có kiểm tra với Alex. Mọi thông tin đều được vi tính hóa

"Mà tại sao anh lại kiểm tra?" cô hỏi một cách ngây ngô.

"Bởi vì cậu ta đã hỏi về cái chết của mẹ con khi chúng ta ở trong quán bar," Paddy xen vào. "Ta đã kể cậu ta nghe. Ta đã bị tống vào cái trại giam khốn kiếp đó gần một tháng. Bọn họ không đủ bằng chứng để buộc tội, còn ta thì không đủ tiền thuê luật sư. Khi ta được thả ra, mẹ con đã được chôn cất từ lâu rồi."

"Điều đó chẳng thay đổi được sự thật rằng ông chính là nguyên nhân khiến bà bị hãm hại."

"Ta không hề phủ nhận điều đó. Giá như ta chính là người nằm sâu dưới lòng đất kia chứ không phải bà ấy."

Annabelle trừng trừng nhìn Stone. "Và anh đã tin câu chuyện suýt mướt này ư? Cú lừa đầu tiên đấy."

"Không, đó là sự thật. Ta không cần biết con có tin hay không," Paddy đáp, lão đảo đứng dậy.

"Ông ta thường xuyên đến thăm mộ bà," Stone nói thêm.

"Ai cần?" Annabelle ngắt lời. "Nhưng nếu không vì mười ngàn đô la mà lão ta đã lừa Bagger, bà vẫn còn sống đến ngày hôm nay."

"Ta không bao giờ nghĩ hẳn sẽ đụng đến bà. Không biết kẻ nào đã tiết lộ cho Bagger biết nơi bà sinh sống. Nếu biết, ta sẽ không để cho hán yên."

"Tôi không quan tâm."

"Và không lúc nào ta ngừng nghĩ đến việc được tự tay bóp cổ Jerry Bagger."

"Thật ư? Vậy tại sao ông không làm? Đừng nói là ông không biết hẳn ta ở đâu chứ."

"Ra khỏi đây ngay!"

Paddy loạng choạng bỏ đi. Annabelle nhìn Stone. "Em sẽ không bao giờ tha thứ cho anh chuyện này."

"Anh không cần sự tha thứ." ông đứng dậy.

"Anh nghĩ gì mà đem ông ta đến đây?"

"Tại sao em không tìm ông ta để giải đáp mọi nghi ngờ của mình. Biết đâu như thế sẽ tốt hơn."

Stone bước ra ngoài. Annabelle đá cánh cửa đóng sầm lại.

CHƯƠNG 40

Hai tên đàn em của Bagger phát hiện ra Milton đang ở khách sạn đối diện casino Pompeii. Bọn chúng moi thông tin từ viên thư ký trực quầy và từ Helen, cô nhân viên đã mất xa cho Milton. Không ai có thể giấu giếm được gì trước những tên đầu gấu của Bagger. Chúng biết rõ Milton không phải là cóm hay là người của chính phủ. Bagger được mật báo lại ngay sáng hôm đó.

"Đón đầu nó và cả thằng bạn kia nữa, khai thác xem bọn chúng muốn gì rồi khử chúng luôn," Bagger trả lời. "Sau đó phải cho Dolores biết. Nếu không liệu hồn mà cầm mồm thì bà ta sẽ biết hậu quả thế nào."

Chúng lái xe đến khách sạn trên xa lộ của Milton và Reuben, nằm ngoài rìa lãnh địa casino. Chúng dừng xe trước cổng và bước ra. Milton và Reuben đang ở trên tầng 2, phòng 214.

Chúng nhanh chóng đột nhập vào phòng. Milton đang sắp xếp hành lý trên giường.

Một trong hai tên lên tiếng, "Được lắm, anh bạn đã mất công thu dọn...". Hắn chỉ thốt được như thế. Quai hàm hắn kêu răng rắc vì cú dấm của Reuben. Hắn đổ xuống sàn, nằm bất động. Reuben tóm lấy tên còn lại, nhắc bổng hắn lên rồi đập vào tường. Thêm một cú nện cùi chỏ vào đầu, hắn ngã lăn ra sàn.

Reuben nhanh chóng moi lấy ví chúng, trút hết băng đạn trong khẩu súng ra và lấy chìa khóa xe hoi. Rồi anh phẩy nhẹ tấm thẻ nhân viên casino Pompeii của chúng. Bọn thuộc hạ của Bagger đây mà. Quan sát bọn chúng mò đến trên chiếc xe Hummer, anh trốn vào phòng tắm và ra tay khi cánh cửa vừa mở tung.

"Làm sao cậu biết bọn chúng sẽ đến đây?" Vừa hỏi, Milton đưa mắt nhìn hai tên đang nằm bất tỉnh.

"Tôi nghĩ một khi bọn chúng đã giết Cindy thì sẽ tiếp tục theo dõi mẹ cô gái. Ất hẳn bọn chúng đã thấy cậu nói chuyện với bà ấy tối qua, theo dõi cậu và phát hiện cậu khá quan tâm đến gã Robby Thomas và Bagger đã cho người đến thăm chúng ta."

"Cậu suy luận hay lắm."

"Mười năm trong cục tình báo quân đội quả không uổng phí tí nào. Đi thôi."

Họ xếp đồ lên xe Reuben. Năm phút sau, họ lao đi với tốc độ cao nhất của chiếc xe già nua gần mười năm này.

"Reuben, tớ sợ," Milton nói khi vừa ra đến đường cao tốc liên bang.

"Cậu sợ là phải rồi. Đến tớ còn sồn cả ra quần."

CHƯƠNG 41

Carter Gray đang tóm tắt sơ lược tình hình của Rayfield Solomon cho vị giám đốc CIA hiện thời nghe. "Tôi nghĩ kẻ đó phải rất thân cận với Solomon," Gray nói với vị giám đốc. "Bức ảnh được gửi đến, họ muốn cảnh báo tôi biết vì sao mình bị giết."

"Solomon có gia đình không?", vị giám đốc hỏi. "Tất nhiên là tôi có biết vụ này nhưng đó là trước khi tôi về đây làm việc."

"Solomon có quan hệ với một cô người Nga. Đó chính là điểm bắt đầu mọi chuyện. Chúng tôi chỉ biết tên cô ta là Lesya."

"Sau khi Solomon chết thì chuyện gì đã xảy ra?"

"Cô ta biến mất. Thật ra cô ta biến mất từ trước khi ông ta chết. Chúng tôi tin rằng mọi chuyện đã được sắp đặt trước. Họ biết chúng tôi đang tiến đến gần. Chúng tôi bắt được ông ta nhưng cô ta thì thoát."

"Việc này xảy ra bao lâu rồi?"

Gray nói, "Đã hơn ba mươi năm rồi."

"Ồ, có nghĩa là nếu cô ta vẫn còn sống thì tôi không nghĩ cô ta là kẻ giết người."

"Tôi không cho là vậy. Nhưng không có nghĩa là cô ta không dính líu vào. Cô ta rất giỏi việc xúi giục người khác."

"Anh biết khá nhiều về cô ta đấy nhưng lại không biết họ của cô ta."

"Thật ra do cô ta là người Nga nên có đến ba cái tên: tên thánh hay còn gọi là imia, tên đặt theo tên cha gọi là oschetvo và họ gọi là familia." Với một cử chỉ hạ mình, thay vì kết thúc việc tóm lược tình hình với câu nói "đúng là ngốc" thì ông đã tự kiềm chế để không phát ra tiếng đó.

"Vụ Chiến tranh lạnh vớ vẩn ấy à," vị giám đốc hỏi lại. "Không còn là vấn đề đáng quan tâm nữa."

"Anh nên suy nghĩ lại vấn đề nào là ưu tiên. Khi anh cứ đặt hết ván cờ vào Muhamad thì Putin, Chavez và Hồ Cẩm Đào đã ăn hết phần ăn trưa của cái đất nước này rồi. Và họ coi Al Qaeda giống như một trường mẫu giáo hơn là một nguy cơ cần phải hủy diệt trên diện rộng."

Vị giám đốc hắng giọng. "Thế sao anh lại không cố tìm ra Lesya?"

"Chúng tôi còn nhiều chuyện khác phải làm. Solomon đã bị tiêu diệt. Lesya thì biến mất. Chúng tôi quyết định nếu huy động lực lượng để truy bắt cô ta thì thật uổng phí. Chúng tôi đã tin rằng hầu như đã loại trừ được cô ta. Và hơn ba mươi năm qua thì cô ta không hề xuất hiện."

"Ít nhất là đến giờ anh vẫn tin như vậy. Chúng ta còn biết đồng bọn nào của Lesya không?"

"Chúng ta phải tìm ra."

"Cụ thể thì anh biết gì về người đàn bà đó?"

"Cô ta là một trong những nhân viên phản gián xuất sắc nhất mà Liên Xô đào tạo được. Tôi chưa gặp cô ta, chỉ thấy hình. Cao và đẹp, cô ta khó đáp ứng tiêu chuẩn của một gián điệp vì cô ta quá nổi bật. Nhưng cô ta đã chứng tỏ quan điểm đó là sai. Cô ta cứng đầu hơn bất kỳ ai trong lĩnh vực đó. Quả thật, cái tên Lesya cũng thể hiện điều đó, tiếng

Nga có nghĩa là "can đảm". Cô ta không làm việc trực tiếp cho KGB. Cô ta còn trên cấp của họ. Chúng tôi cho rằng các lãnh đạo Liên Xô chính là người đã trực tiếp đưa ra mệnh lệnh cho cô ta. Cô ta làm việc ở đó một thời gian rồi chuyển sang Anh, Pháp, Nhật, Trung Quốc với những nhiệm vụ tối mật. Cô ta luôn tìm mọi cách để mua chuộc người khác. Cô ta tuyển dụng Solomon, bí mật kết hôn với hắn và biến hắn thành kẻ bán nước. Sự phản bội của hắn đã gây nhiều mất mát cho nước Mỹ."

"Sao anh biết họ đã kết hôn?"

"Để tôi chỉnh lại. Chúng tôi tin rằng chúng đã kết hôn với nhau dựa trên một số chứng cứ không được công bố vào thời điểm đó. Có vẻ như chúng đã nắm tay nhau bước vào giáo đường."

"Và ông ta đã tự sát?"

"Trên hồ sơ ghi vậy, đúng thế. Tôi cho rằng có hai lý do, một là mặc cảm tội lỗi vì những gì đã gây ra cho đất nước, hai là do chúng tôi đã sát tiếp cận được hân."

"Nhưng anh đã nói trước đó là chúng ta đã bắt được hân. Vậy chúng ta đã giết hân và vụ tự tử chỉ là để che đậy cho lý do đó à? Hay đúng là hân đã tự tử?"

"Dù chúng ta bắt được hân hay là hân đã tự sát thì chuyện đó không đáng phải quan tâm nữa, hân cũng đã bị kết tội là phản quốc." Theo giọng điệu của Gray thì rõ ràng ông không muốn đề cập thêm vấn đề này nữa, ngay cả với giám đốc CIA.

"Tôi đã xem hồ sơ. Có vẻ còn rất nhiều chỗ khuyết."

"Lúc đó làm gì có máy tính đáng tin cậy. Và hồ sơ giấy thì nổi tiếng là không hoàn chỉnh trong thời điểm ấy." Gray nói thẳng ra.

Vị giám đốc đành phải dẹp đi cái đòi hỏi đó. Thật ra ông đã làm việc dưới quyền của Gray nhiều năm về trước và ông biết rằng mình không sắc sảo như Gray. "Được thôi, Carter. Và anh muốn cảnh báo người tiếp theo là Thượng nghị sĩ Simpson à?"

"Tất nhiên, ông ta đã chuẩn bị mọi thứ."

"Còn ai nữa không?"

"Còn một người khác cũng thuộc nhóm đó, là John Carr nhưng ông ta đã chết lâu rồi."

Cuộc gặp mặt tới đây chấm dứt. Rõ ràng là Gray vẫn chưa nói hết toàn bộ sự thật, ông cho rằng điều đó là tốt nhất vì chẳng ai muốn nghe toàn bộ sự thật cả. Đất nước này còn quá nhiều chuyện phải lo hơn là để tâm vào những việc đã xảy ra cách đây hơn ba mươi năm về một kẻ phản quốc.

Gray cảm thấy rất hối tiếc vì những gì đã xảy ra cho Solomon nhưng ông không thể làm gì hơn để thay đổi nó. Ông phải nhìn về phía trước, chứ không phải là quá khứ. Có nghĩa là phải tìm ra được tên giết người trước khi ông bị đặt vào tầm ngắm lần nữa. Và cả Lesya nữa, cuối cùng cô ta cũng phải xuất hiện.

Kết quả cuộc gặp giữa Gray và vị giám đốc CIA là giờ đây một nhóm đặc vụ sẽ chính thức "vào cuộc". Có nghĩa là họ phải làm mọi cách để tìm cho được ai là kẻ đã giết những cựu nhân viên CIA. Và mệnh lệnh dành cho họ là phải tiêu diệt được kẻ đó và những kẻ tòng phạm. Họ không cần lời thú tội mà chỉ cần mang những cái xác về.

CHƯƠNG 42

Harry Finn thoát ra khỏi đám học sinh lớp ba một cách vô sự. Chúng đặt rất nhiều câu hỏi và một hai lần Finn thật sự ước rằng mình là một con hải mã hơn là một thủy binh đặc nhiệm.

Khi anh trả lời xong, con bé Susie đã ôm lấy anh và nói "Một ngày thật tuyệt vời đấy, bố."

Con bé đã lớn rồi, trong thoáng chốc anh thấy trái tim mình muốn vỡ ra. Những đồng đội cũ trong đội đặc nhiệm chắc sẽ rất ngạc nhiên khi biết rằng sâu thẳm bên trong vẻ ngoài cứng rắn của anh là một trái tim cũng nhạy cảm và dễ tổn thương như bất kì ai khác. Cái rào chắn duy nhất, cách duy nhất để anh tiếp tục công việc là cứ phớt lờ đi. Anh đang sống cuộc sống hai mặt và chưa bao giờ để nó xen lẫn vào nhau. Những chuyện liên quan đến mẹ thì không bao giờ được đề cập trong gia đình riêng. Và chuyện gia đình thì không dính vào mặt kia cuộc sống của anh. Ít ra thì anh cũng đã cầu nguyện Chúa trời đừng để việc đó xảy ra.

Anh lái xe đến văn phòng và gặp nhóm của mình đang chuẩn bị cho vụ Tòa nhà Quốc hội. Cuộc họp kéo dài vài tiếng vì họ phải vạch ra kế hoạch vững chắc và sau đó là chuẩn bị mọi thứ. Cuối buổi họp, sau khi dành hết tâm trí để hoàn thành nhiều công đoạn khác nhau, Finn thở phào. Anh vừa nghĩ ra lí do để giết Simpson.

Anh ăn vội bữa trưa và đi thẳng đến kho chứa đồ. Anh phải tạo một quả bom.

Jerry Bagger hét lên trong điện thoại. "Hay thế. Sao tao không đi tới đó và đá vào mông mày hả." Hắn bình tĩnh lại khi nghe những tin tiếp theo. Với một chút tìm tòi, họ xác nhận rằng cái gã nhỏ người đó đã thắng cả đồng tiền. Và tại casino điều đó có nghĩa là chắc chắn phải chết. Để có thể nhận được tiền, người thắng phải điền thông tin hồ sơ gửi đến 1099 để chính phủ Mỹ biết rằng người đó đã thắng số tiền để tránh trường hợp không trả thuế.

Bagger chớp lấy thông tin đó và nói, "Đợi một chút, gã này là người Anh à?"

"Theo như thông tin thì là vậy."

"Hắn có nói giọng Anh không?"

"Tôi không biết."

"Mày không biết à. Thế thì ai biết?"

"Để tôi kiểm tra lại," người đàn ông trả lời một cách sợ sệt.

"Được, sau khi kiểm tra xong thì tìm số chứng minh nhân dân của gã đó, tại sao không báo chuyện đó với tao, định để tao bóp cổ mày à." Bagger nói xong dập máy.

CHƯƠNG 43

Sáng hôm sau, vừa đi từ ngoài vào, Stone đã thấy Annabelle ngồi ủ rũ trước cửa phòng.

"Anh muốn gì ở em?" cô hỏi một cách chua chát.

"Không gì cả. Quan trọng là em muốn gì ở bản thân mình."

"Đừng đôi co với em."

"Bố em đã bị tống vào tù ngay sau khi mẹ em bị giết."

"Nhưng ông ấy vẫn là nguyên nhân gây ra cái chết của bà."

"Đúng thế. Nhưng hà có gì cứ luôn nghi ngờ và gán cho ông cái tội đã không lường trước được sự trừng phạt của Bagger nhắm vào bà?"

"Hà có gì ư? Vậy hà có gì ông ta là kẻ nói dối và chỉ biết bảo vệ chính bản thân mình."

"Thế trước đây ông ta có đối xử tệ bạc với mẹ em không? Đánh đập hay bỏ đói bà?"

"Đừng có nói như thế!"

"Anh chỉ cố gắng tìm hiểu nguyên do."

"Không, ông ấy không bao giờ ngược đãi bà."

"Vậy, ít hằn ông rất yêu bà."

"Tại sao anh lại làm vậy với em? Tại sao anh lại đứng về phía ông ta?"

"Anh không bênh vực ông ta, Annabelle. Ông ta sắp chết rồi. Ông đến thăm mộ bà với niềm tiếc thương vô hạn. Em nghĩ ông ta đã bán đứng mẹ em, nhưng không phải vậy." Stone đặt tay lên vai cô. "Những gì anh muốn nói là em cần phải suy xét lại mọi việc. Cuộc đời rất ngắn ngủi. Gia đình sẽ không ở bên ta mãi mãi. Anh thối tha điều này hơn ai hết."

Annabelle gục đầu vào xe hơi, hai tay ôm vai.

"Phải mất gần hai năm em mới tiếp cận được Bagger. Em đánh đổi mọi thứ để đạt được nó. Chưa bao giờ em mạo hiểm như thế. Chỉ cần mắc một sai lầm còn con trước Jerry, em sẽ chết. Và em thích cái cảm giác này. Anh biết tại sao không?"

Stone lắc đầu. "Nói cho anh biết đi."

"Bởi vì cuối cùng em đã trả thù được tên khốn kiếp đã giết mẹ mình. Sau chừng ấy năm, giờ đây hán ta đang trả giá. Và em đã làm được, em đã chiến thắng. Em lừa sạch toàn bộ số tiền mà chưa có ai làm được. Chừng đó thôi cũng là sự xúc phạm đối với hán rồi."

"Và còn gì nữa?"

"Sau khi mọi chuyện xảy ra, em mới nhận ra rằng mọi thứ hoàn toàn vô nghĩa. Jerry bây giờ vẫn là Jerry đã giết mẹ em. Bàn tay hán vẫn tiếp tục vấy máu; đó đã là luật giang hồ rồi. Đừng trách em sai, em luôn căm ghét những gì tên súc sinh đó đã gây ra. Nhưng người đàn ông mà em ghét nhất vẫn là bố mình."

"Và hôm nay em đã phát hiện ra ông hoàn toàn vô tội, ít nhất là về cái chết của mẹ em"

Cô chỉ cho ông xem vết sẹo dưới mắt. "Ông ta đã tặng em khi em còn là một đứa trẻ lơ đãng, lời xúc phạm ông ở casino, ông nói đây là cách duy nhất để nhớ đời. Ông ta đã đẩy mẹ em vào chỗ chết. Thế mà chuyện gì đã xảy ra với ông ta? Ông ta chẳng hề hấn gì cả. Ông ta cứ ung dung như thể mẹ em chưa từng bị bắn chết."

"Anh thì không nghĩ như vậy, Annabelle. Dường như cuộc sống không dễ dàng với ông. Và ông có mặt ở đây để cầu nguyện cho bà. Trông ông không giống như kẻ vừa được thả tự do."

"Em không thể tha thứ, Oliver. Em sẽ không bao giờ tha thứ cho ông ấy."

"Anh không yêu cầu em phải tha thứ. Anh chỉ yêu cầu em hãy nghĩ đến liệu có thể tha thứ được không. Con người ai cũng có thể làm điều xấu. Nhưng đừng biến họ thành kẻ xấu."

"Vậy anh muốn em phải làm sao? Chạy đến và ôm choàng lấy ông ta ư?"

"Điều em cần phải làm là tự vấn lại chính bản thân mình, trước khi nó hủy hoại em. Bởi vì nếu chúng ta có thể gông cổ Bagger, em cũng sẽ không thỏa mãn vì nỗi căm ghét người bố mình vẫn âm ỉ trong lòng em. Nếu em muốn tiếp tục cuộc sống của mình, em phải chiến thắng chính mình."

Annabelle rút chiếc chìa khóa xe từ trong ví ra. "Phải, anh thì biết gì? Em không muốn điều đó."

Cô lái xe đi và mất hút trong đám bụi mờ.

Ngay khi cô ta vừa khuất khỏi tầm mắt stone, điện thoại của ông rung bần bật. Reuben gọi. Anh tường thuật lại toàn bộ vụ việc đã xảy ra với họ ở thành phố Alantic, việc Milton thắng đậm và họ bị đàn em của Bagger tấn công. Stone nói Reuben không được về nhà Milton mà phải về nhà Reuben.

"Anh ta không sử dụng thẻ căn cước của mình để nhận tiền đâu Oliver," Reuben giải thích rõ ràng.

"Cũng vậy thôi. Tôi không muốn các anh mạo hiểm. Cậu mới chuyển nhà, thậm chí còn chưa có địa chỉ. Nhờ vậy Bagger khó mà tìm ra tung tích bọn cậu."

"Còn Susan thế nào?"

"Không khá hơn." stone tắt máy và nhìn chăm chăm nơi Annabelle vừa mất hút.

Gia đình. Đúng là không có gì trên đời này phức tạp hơn thế.

CHƯƠNG 44

Gray đang sử dụng chiếc điện thoại bảo mật mà CIA đã sắp sẵn trong căn hầm cho ông. Sau khi được nghe tóm lược sự việc, bằng mọi quyền hạn của mình, Tổng thống đã cung cấp cho Gray bất kỳ thông tin hay nguồn tư liệu nào của chính phủ Mỹ mà ông cần. Gray vốn dĩ chỉ tiết lộ vụ việc với Tổng thống và cấp trên của mình. Nhưng chừng đó cũng đủ giúp ông có được cái đặc ân được toàn quyền hành động để thực hiện kế hoạch của mình.

Nằm sâu dưới lòng đất hơn mười lăm mét, căn hầm đầy đủ tiện nghi không thua gì một khách sạn năm sao ở khu thương mại Manhattan, có cả người phục vụ và đầu bếp riêng. Gray luôn được Cục Tình báo hậu đãi như một ngôi sao nhạc rock nổi tiếng.

Ông nói trong điện thoại, "Nếu Lesya và Rayfield Solomon đã kết hôn với nhau, ắt hẳn sẽ có nơi nào đó lưu lại chứng cứ. Tôi biết chúng ta đã không thể tìm kiếm ngay lúc đó, nhưng giờ đây thời thế đã thay đổi. Ngày nay, người Nga đã trở thành đồng minh của chúng ta, ít nhất dưới con mắt công chúng. Hãy khai thác những gì có thể từ mối quan hệ này. Vẫn còn những kẻ bất mãn với sự đả ngộ trước kia có thể giúp chúng ta. Bọn chúng chỉ cần đồ la." Rồi ông gật gật đầu khi nghe người đàn ông ở đầu dây bên kia nói. "Cựu đại sứ Nga tại nước chúng ta, Gregori Tupikov, là một người bạn cũ của tôi. Có lẽ sẽ không hoài công khi gọi cho ông ta. Cứ nói rằng anh đang cần thông tin để điều tra kẻ ám sát mình. Một thùng rượu Vodka, một cân tôm hùm cùng một cô gái tóc đỏ còn trinh trắng, đó là những gì anh cần hối lộ người bạn già Gregori này."

Gray cúp máy và tiếp tục quan sát tập hồ sơ trong khi buổi ăn tối gồm súp, salad, món chính và món tráng miệng được dọn lên. Dù rằng công việc của ông đều làm trên máy tính và mạng nhưng người lính già trong thời kỳ Chiến tranh lạnh này vẫn thích cảm giác được lật từng trang hồ sơ. Ngồi trước bếp lửa bằng ga, ông dùng bữa tối thịnh soạn một mình. Ánh sáng nơi bếp lò tỏa ra dịu dịu. Gray luôn làm những điều khác thường. Dù có chết, ông phải được chôn cất trong cỗ quan tài lông lầy nhất và ở độ sâu mười lăm mét so với mặt đất này chứ không phải chỉ một mét rưỡi như những người bình thường khác.

Ngồi trên chiếc bàn được chạm trổ công phu nằm bên trong thư viện ốp gỗ, ông hớp một ngụm rượu mạnh và tiếp tục nghiền cứu vụ án. Đây là giai đoạn mà ông thích nhất trong cuộc chơi. Đó là màn đấu trí, một ván cờ không bao giờ kết thúc; mỗi bên luôn cố gắng đưa ra những nước cờ cao cơ hơn. Và cả nước Mỹ chưa có ai làm tốt việc này hơn Carter Gray. Thế cờ của ông đã cứu thoát không biết bao nhiêu sinh mạng người Mỹ. Và tấm huân chương Tự do là điều tối thiểu nhất mà họ có thể tặng thưởng. Nếu là người Anh, ông đã được phong tước hiệp sĩ. Thế mà ông buộc phải nghỉ hưu sớm, sớm hơn rất nhiều so với dự định ban đầu. Tất cả là do bàn tay của John Carr.

Càng suy nghĩ đến nó, ông càng tức giận. Và rồi trong cơn giận dữ ấy, một ý tưởng chết lặng được hình thành. Kẻ sát nhân đã lần lượt lấy đi mạng sống của từng thành viên trong nhóm ông có thể nghĩ rằng John Carr đã chết. Vậy tại sao không để Carr ném cái cảm giác bị truy sát chứ? Kẻ đã nhúng tay vào việc của ông!

Gray nhấc chiếc điện thoại bảo mật và bấm số. "Tôi muốn một vài thông tin rò rỉ ra ngoài theo những kênh thông thường. Cần phải làm gì đó với lời kết luận tử vong của một người tên John Carr. Tôi nghĩ đã đến lúc phải làm rõ chân tướng sự việc."

CHƯƠNG 45

Finn cầm thiết bị lên. Chỉ vòn vẹn bằng lòng bàn tay cùng với một số linh kiện tưởng chừng như vô hại, nhưng nó có thể giết chết bất kì ai trong vòng mười mét. Tuy nhiên nó chỉ dùng để giết một người thôi; Finn dám chắc như thế.

Anh mặc thử bộ quần áo ngụy trang, trong đầu vạch ra đường đi nước bước để thâm nhập vào tòa nhà Hart cũng như nơi mà anh muốn đến.

Khi bắt đầu theo dõi và tìm hiểu con người Roger Simpson, anh phát hiện ra rằng lúc nhỏ ông ta là người ưa gây sự và ích kỷ. Cho đến tận bây giờ, bản tính ấy vẫn không hề thay đổi. Và những thói hư tật xấu ấy đã bị che đậy vô cùng khéo léo bên dưới chiến dịch lăng xê để dẫn thân sang con đường chính trị. Thậm chí, ông còn được hậu thuẫn bởi CIA, nơi ông từng đảm trách một số nhiệm vụ mật. Ông lấp đầy bản sơ yếu lí lịch của mình với những thành tích ở CIA không hề có cơ sở kiểm chứng. Vì thế, đối với đất nước, ông là một anh hùng. Finn còn nghe nói rằng ông đang ở trong tư thế sẵn sàng cho cuộc chạy đua vào Nhà Trắng.

Tôi không nghĩ thế đâu.

Simpson không thể nào quên được sự giúp đỡ của người chủ mình trước đây. Với cương vị là giám đốc ủy ban Tình báo Thương viện Mỹ, ông đã để cho CIA tùy nghi hoạt động. Dường như có quá nhiều hoạt động của CIA liên quan đến an ninh quốc gia mà Simpson không tiến hành điều tra. ông luôn là kẻ a dua với Carter Gray, hay nói cách khác là con chó liếm đuôi chủ. Vì thế, Finn thấy thật công bằng khi đưa tiễn cả hai người về cùng một nơi với cùng một cách thức.

Đêm đó, anh về nhà rất khuya. Nhưng Mandy vẫn thức chờ anh. Vừa bày xong một vài lát bánh bí đỏ và tách trà nóng ra bàn, cô nói, "Hôm nay ở trường anh rất ấn tượng. Susie cô' thức chờ để kể cho anh nghe nhưng con bé không chờ được."

"Anh xin lỗi vì đã về muộn."

"Anh không sao chứ? Gần đây anh không về muộn như vậy."

"Công việc thôi em. Có quá nhiều việc để suy nghĩ."

"Mẹ Lily thế nào rồi anh?"

Lily là tên thường gọi của mẹ anh. Giống như Finn, đó không phải là tên thật của bà. Harry Finn không biết mình sẽ sử dụng tên thật để làm gì.

"Vẫn vậy. Thật ra là có xấu đi đôi chút." Finn không dám lặp lại hai từ "mục nát" mà bà đã dùng.

"Em biết anh có nhiều việc phải làm, nhưng nếu anh muốn, mẹ có thể về sống với gia đình chúng ta. Em không sao. Chúng ta sẽ bàn bạc tìm giải pháp."

"Không cần đâu, Mandy. Ở đó mẹ vẫn sống tốt."

"Được thôi, Harry, nhưng một lúc nào đó chúng ta nên quyết định chuyện này."

"Có thể, nhưng không phải bây giờ. Đừng lo lắng nữa. Chúng ta có quá nhiều chuyện để lo."

"Anh chắc là không có chuyện gì buồn phiền chứ?"

Anh lắc đầu, chẳng buồn nhìn cô.

Cô nắm tay anh. "Harry, dường như anh đang dần xa lánh mẹ con em."

Lời đáp trả của anh chưa chát đến nỗi ngay cả anh cũng không ngờ tới. "Anh đã đến trường của Susie. Anh gần như không bỏ lỡ một trận bóng nào. Khu vườn không sót một cọng cỏ. Anh giúp đỡ em cả việc nhà và việc học của con. Anh cũng đưa đón con như em. Thế em còn muốn gì ở anh nữa, Mandy?"

Cô chậm chậm rút tay lại. "Không...không còn gì nữa."

Họ lặng lẽ ăn nốt miếng bánh. Mandy lê bước về phía cầu thang nhưng Finn vẫn ngồi im bất động trong nhà bếp, ánh mắt nhìn vô định.

"Anh không lên à?" cô hỏi.

"Anh có một số việc phải làm."

"Đừng đi, Harry, chỉ đêm nay thôi."

"Có lẽ anh chỉ đi bộ thôi. Em biết mà."

"Phải, em biết," Vừa nói, cô vừa leo lên cầu thang.

"Mandy?"

Cô quay phát lại.

"Mọi thứ sẽ tốt hơn. Anh hứa." Anh sắp xong rồi "Chắc chắn, Harry, chắc chắn là vậy."

CHƯƠNG 46

Chỉ có một nơi duy nhất mà Annabelle muốn đến: khu nghĩa trang. Cô chưa bao giờ có cơ hội đặt chân đến đây để bày tỏ lòng thành kính đối với mẹ mình. Vì thế, cô quyết định đi đến nghĩa trang đêm nay.

Cô đỗ xe bên ngoài, băng qua cánh cửa và đi dọc theo đường mòn tối đen. Cô nhớ như in vị trí ngôi mộ bà. Tuy nhiên, vừa đến nơi, cô phát hiện mình không phải là người duy nhất đến thăm bà. Cô núp mình dưới tán cây và quan sát.

Người đàn ông nằm dài trên mảnh đất kế bên ngôi mộ. Lặng tai nghe, cô phát hiện có âm thanh phát ra từ cái bóng liêu xiêu đó. Ông ta đang hát cho người nằm dưới mộ nghe một bài hát Ai len. Đó là bài hát mà cô đã từng nghe bố hát cho mẹ cô khi còn nhỏ. Lời bài hát nói về những giấc mơ, một vùng đất xanh tươi, màu mỡ và nơi đó có một người đàn ông và một người đàn bà yêu nhau thắm thiết. Cô tiếp tục lắng nghe mà không biết những giọt nước mắt đang lăn tròn trên gò má tự bao giờ. Âm thanh mỗi lúc càng yếu dần đi cho đến khi cô phát hiện bố mình đã nằm ngủ say bên nắm mồ của mẹ.

Annabelle bước ra khỏi tán cây, lặng lẽ bước đến và quỳ xuống bên cạnh ngôi mộ, không cùng phía với người bố đang say giấc. Đây là lúc cô làm những gì mà trước đây cô chưa được làm. Cô chấp tay cầu nguyện cho mẹ. Những giọt nước mắt cứ thế tuôn trào. Cô cầu xin Đức Chúa trời hãy nói cho bà biết rằng cô nhớ bà đến dường nào và mong bà trở về với cô.

Cô cứ thế cầu nguyện cho đến khi lồng ngực gàn như vỡ tung. Rồi cô đứng dậy và tiến đến quan sát người cha đang ngon giấc. Cô quyết định.

Ông khẽ rên đau khi cô túm chặt tay ông và đỡ ông lên. Ông khẽ trở mình. Cô dìu ông lên xe, lái về quán trọ và để ông ngủ trong phòng mình. Cô ngồi trên chiếc ghế trường kỷ cho đến khi nghe tiếng cửa kêu lạch cạch.

Đó là Stone. Trông ông có vẻ lo lắng, ông kể cô nghe chuyện gì đã xảy ra với Milton và Reuben. Rồi ông liếc nhanh về phía cánh cửa phòng cô, nơi phát ra tiếng ngáy khá to.

Stone không lên tiếng. Nhìn sắc mặt cô, ông biết một câu hỏi lúc này thật không đúng lúc.

"Em có muốn trở về nhà vào ngày mai không?" ông hỏi.

"Em không có nhà," cô đáp. "Nhưng chúng ta có thể trở về nhà anh vào ngày mai."

o o o

Sáng hôm sau, Annabelle dùng bữa sáng được đưa lên phòng. Khi bố cô vừa bước ra khỏi phòng ngủ, cà phê đã được rót cùng với trứng và thịt muối dọn sẵn trên đĩa.

"Ông có thể ăn chút gì được rồi đây," cô nói.

Ông đảo mắt nhìn quanh. "Làm quái nào mà ta có mặt ở đây?"

"Ông đến nghĩa trang tối qua. Tôi cũng vậy."

Ông gục gặc đầu, tay xoa xoa mái tóc rối bời. "Ta hiểu."

"Đến đây và ăn đi."

"Con không cần phải làm thế, Annie."

Tôi biết. Ăn đi.

ông ngồi xuống, cắn vài miếng và hớp một ngụm cà phê.

"Tình hình xấu đến mức nào rồi?", vừa hỏi, cô vừa quan sát khuôn mặt hốc hác và xanh xao của ông.

"Khá tệ. Sáu tháng vừa rồi ta không hề chữa trị. Một năm trước thì có. Nhưng có ai mà muốn nằm dưỡng bệnh mãi đâu?"

"Ông cần gì? Tiền? Hay chỗ ở?"

Ông ngồi thẳng dậy, và lau miệng. "Con không nợ gì ta hết, Annie. Ta không muốn nhận từ con thứ gì nữa."

"Không có lý do gì ông phải sống trong đau đớn hay ngủ trong xe tải như thế. Tôi có tiền."

"Rượu khiến ta giảm bớt cơn đau và chiếc xe tải cũ kỹ ấy vẫn được mọi người gọi là ngôi nhà di động rẻ tiền đấy. Ta ổn."

"Rõ ràng ông không ổn tí nào."

Mặt ông tối sầm lại và ông đẩy bàn ra. "Ta không cần sự thương hại, Annie. Được chứ? Ta cảm thấy dễ chịu hơn nếu con cứ căm ghét ta."

"Vì thế mà ông đã không tìm tôi và nói rằng ông đã bị tống vào tù sau khi Bagger giết bà?"

"Liệu điều đó có làm thay đổi được gì không?"

"Có lẽ không," cô thừa nhận.

"Nên ta để con đi. Tìm kiếm chỉ tốn thời gian vô ích."

Ông đứng dậy, mò mẫm trong túi quần rồi rút ra một bao thuốc lá và cái bật lửa. "Con có phiền nếu ta dùng cái thứ độc hại này chứ?" Cô lắc đầu. Ông bước đến cửa sổ, mở tung và nhả từng làn khói bay ra xa.

"Có phải con đã lừa Jerry ở thành phố Alantic không?"

"Phải."

"Con lừa hắn nhiều không?"

"Hàng triệu đô la."

"Giỏi. Thế là con đã có thể đặt chân lên thiên đường rồi đó, vì không còn ai trên cõi đời này đáng bị trừng phạt như tên thối tha đó."

"Nhưng, như thế vẫn chưa đủ," Annabelle hạ giọng.

Paddy đắm chiêu nhìn ra ngoài cửa sổ. "Dĩ nhiên là chưa đủ. Thứ duy nhất Jerry có được là tiền. Con có thể lấy của hắn bao nhiêu tùy thích và hắn sẽ kiếm lại được toàn bộ số tiền đó từ sòng bạc."

"Vậy phải làm thế nào để khiến hắn bị tổn thương?"

Ông xoay người lại nhìn con gái. "Khi lấy được một trong hai thứ của hắn: một là mạng sống, hai là sự tự do."

"Đúng là không có phạm trù giới hạn nào cho việc giết người."

"Con có bằng chứng hắn giết mẹ con chứ?"

"Không có một bằng chứng gì có thể đưa ra trước tòa. Nhưng tôi biết chắc hắn là thủ phạm."

"Ta cũng vậy."

Nói rồi, hai cha con nhìn nhau một lúc lâu.

Cuối cùng, ông lên tiếng, "Chỉ có hai người duy nhất trên thế giới này muốn đổi đầu với tên khốn kiếp ấy và dám nói ra điều đó. Và cả hai người đó đang hiện hữu trong căn phòng này."

"Nghĩa là ông cũng muốn cùng tôi đối phó với Bagger?"

"Ta muốn hắn ta phải trả giá cho những gì đã gây ra cho mẹ con."

"Ông nghĩ tôi không làm được sao?"

"Ta biết con làm được. Con còn dám theo dõi hắn. Ta thậm chí còn không đủ can đảm làm chuyện đó. Chắc chắn, ta là một tên lừa đảo ngoại hạng đấy. Giờ đây, ta cảm thấy gan lì hơn bao giờ hết."

"Mọi thứ đã thay đổi rồi sao?"

"Ta sắp chết rồi. Điều đó còn nghĩa lý gì nữa. Thà ta chết bởi một phát đạn từ tay Bagger hơn là để bệnh tật gặm mòn cơ thể."

"Vậy ông có đề xuất gì không?"

"Ta đang suy nghĩ điều đó, suy nghĩ rất nhiều. Nhưng cú lừa vừa rồi của con có thể giúp chúng ta đưa hán vào tròng."

"Bởi vì hán đang truy đuổi con ư?"

"Phải. Còn đồng bọn của con nữa."

"Có hai người. Có thể ông biết cả hai hoặc chỉ một."

Paddy ném tàn thuốc ra ngoài cửa sổ và ngồi thẳng dậy. "Jerry tấn công họ chưa?"

"Đã tấn công một người. Anh ta đang phải sống đời sống thực vật."

"Và có thể hán đã chỉ điểm con?"

"Không phải là có thể. Hán ta đã làm thế. Vì hiện giờ Bagger đang ở D.c để truy lùng tôi."

"Còn người đàn ông cao lớn và đứng tuổi kia thì sao, liệu anh ta có đáng tin không?" "Anh ta chưa bao giờ làm tôi thất vọng."

"Bạn tốt đấy." Paddy chìm trong im lặng và nhìn chăm chăm vào bữa ăn sáng vừa bỏ dở.

"Ông nghĩ mình đã sẵn sàng để đối đầu với Jerry chưa? Lần trước tôi thoát khỏi nanh vuốt của hán vì đã lên kế hoạch cực kỳ hoàn hảo. Tôi không muốn phải quay lại nộp mạng cho hán trong trường hợp ông bị thất thế."

"Ta phải nỗ lực tính thẳng thảng của con đó."

"Thế ai đã dạy cho tôi nào?" cô mĩa mai đáp.

"Ta đã chuẩn bị tinh thần rồi. Đó là động cơ duy nhất giúp ta còn sống đến ngày hôm nay. Và ta cũng đã lên kế hoạch."

"Kế hoạch gì?"

"Về cơ bản là buộc hán phải nhận tội đã giết mẹ con"

"Ồ, thật chứ, chỉ vậy thôi ư? Vớ vẩn, giá mà tôi cũng nghĩ như vậy."

Con gặp vấn đề gì? Về ý tưởng ư?

"Không, về cách thức thực hiện. Đừng để bụng nếu tôi có nói sai, nhưng buộc hán phải nhận tội như thế chẳng khác nào mặt đối mặt với hán."

"Chính xác."

"Hay lắm, để rồi mọi chuyện sẽ kết thúc tại đó ư? Tôi đã từng đối mặt với Jerry. Và giờ đây tôi không còn ý định sẽ gặp mặt hán lần nữa."

"Mức độ rủi ro trong kế hoạch của ta là thấp nhất cho con rồi đó."

"Ông định nghĩa thế nào là thấp nhất."

"Tin ta đi, Annie."

"Ông điên rồi."

"Không, ta sắp trở về với Đức Chúa trời. Vì thế, ta phải làm xong mọi việc."

Câu nói cuối cùng này của ông khiến Annabelle rơi vào khoảng lặng và chỉ biết chăm chăm nhìn ông.

"Nhưng kế hoạch này gặp một vấn đề nhỏ," ông nói.

"Nhỏ như thế nào?"

"Chúng ta cần sự trợ giúp của cảnh sát. Đó không phải là chuyên môn của ta." ông nhìn cô. "Con có ý tưởng gì không?"

Annabelle ngồi thẳng dậy, vẻ mặt cô không mấy tự tin. "ông biết như vậy là tự sát, đúng không?"

"Ta sẽ không bao giờ để con bị hãm hại dưới bàn tay của Jerry. Nhưng ta phải thực hiện kế hoạch đó. Ta nguyện thề trước vong linh của mẹ con."

Câu nói ấy khiến cô không thốt nên lời. Một cảm giác khác lạ về người cha chợt ập đến. Có thể là sự cảm thông, lòng thương hại hoặc hơn thế nữa.

"Có thể tôi sẽ tìm được người để giúp chúng ta," cô đáp.

CHƯƠNG 47

Annabelle bỏ đi và bước sang phòng Stone.

"Ông ta muốn hợp tác với em để buộc Jerry nhận tội mưu sát," cô vào thẳng vấn đề, rồi thả phích người xuống chiếc ghế trường kỷ bên cạnh giường của Stone.

"Em nghĩ có thể tin ông ta ư?"

"Khốn kiếp thật, Oliver. Không phải vừa rồi anh tốn bao nhiêu thời gian để thuyết phục em tha thứ cho ông ta."

"Tha thứ, phải, nhưng không có nghĩa là tin tưởng ông ta."

"Đúng là em không có lý do gì để tin ông ta cả."

Stone nhìn cô nghi hoặc. "Anh cảm thấy điều ngược lại..."

"Đúng, sau tất cả những gì đã xảy ra, em vẫn tin ông ta. Em không biết tại sao, cứ xem như là em cứng đầu đi."

"Em cần lực lượng cảnh sát tiếp viện phải không?"

"Đó là những gì ông ta nói."

"Anh có thể giúp em."

"Em cũng nghĩ vậy. Ý em là, họ nợ anh sau lần cuối cùng đó."

"Họ không bao giờ nợ anh, Annabelle. Hoặc chí ít họ không bao giờ nghĩ như vậy. Nhưng để xem anh có thể giúp được gì nào. Thế em sẽ làm gì với bố mình trong thời gian này?"

"Em hi vọng ông có thể theo chúng ta trở về D.c."

"Và ở cùng em? Liệu có quá mạo hiểm không khi Bagger cũng đang ở đó."

"Bất kỳ sự giúp đỡ nào của anh đều khiến em cảm kích."

"Em hãy nói ông ấy thu dọn hành lý đi."

Paddy chẳng có thứ gì đáng giá để mang theo. Những gì ông có đều nằm bên trong chiếc xe tải op ẹp. "Chiếc xe tải là tất cả những gì ta có. Nhưng ta không thể nào mang nó đi được.", ông luyến tiếc.

Có Paddy đi cùng, Stone và Annabelle lái xe về hướng nam để đến nhà Reuben nằm trong một vài khu vực nông thôn còn sót lại ở miền nam bang Virginia. Họ đến nơi khá muộn nhưng stone đã gọi điện trước.

Họ tiến vào con đường mòn lỏm chỏm sỏi cuội và cây cối đâm ngang tua tủa. Họ lần lượt băng qua những túp lều xiêu vẹo và những chiếc xe hơi rỉ sét. Càng tiến vào bên trong, mức độ hoang sơ và nghèo nàn càng tăng lên. Một vài phút sau, chiếc đèn pha Nova quét qua một khu vườn cỏ mọc um tùm và dừng lại trước một gara để mở. Bên trong gara, cơ man nào là dụng cụ và phụ tùng xe hơi. Có sáu chiếc xe hơi, hai chiếc xe tải, ba chiếc xe gắn máy đậu ngoài gara. Trông chúng không khác gì đồng sắt vụn đang chờ tái chế. Bên cạnh gara là một căn nhà lưu động. Nhưng đã lâu rồi nó không còn di chuyển được nữa và được đặt cố định trên nền đất xám xịt.

"Reuben mới vừa dọn đến đây," stone giải thích.

Annabelle ngoái nhìn lại gara. "Có phải anh ta kiếm sống bằng cách tháo rời các phụ tùng xe phế thải rồi đem bán không?"

"Không, hán ta là một thiên tài về cơ khí đấy. Anh nghĩ hán ta gần gũi với cái đồng sắt vụn này hơn là với bất kỳ ai. Đó là lý do hán ta yêu thích chiếc xe mô tô của mình nhất. Hán ta còn nói rằng nó đáng tin hơn cả ba bà vợ mà hán từng có."

"Oliver, anh còn có người bạn nào khác bình thường không?"

"Có, đó là em."

"Ôi, Chúa tôi, anh nói thật đấy chứ?"

Stone nhìn vào chiếc xe tải của Reuben và ánh đèn bên trong căn nhà di động.

"Họ đang đợi chúng ta," ông nói.

Reuben đón họ ngay cửa. Anh ta nhìn chăm chăm về phía chiếc xe tải chở hàng, Paddy đang đứng cạnh bánh xe.

"Ai thế?"

"Một người bạn," Annabelle nhanh chóng trả lời.

"Tớ nghĩ ông ta có thể ở lại đây, ít nhất là đêm nay," Stone nói.

"Làm quái gì còn chỗ nữa? Tạm thời để ông ta ở cái phòng tốt nhất. Nó ngay cạnh phòng tắm."

"Milton đâu?" Stone hỏi.

"Đi nhậu rồi, sau khi thắng được bội tiền ở sòng bạc."

"Bây giờ tớ phải đi trả xe cho Caleb," Stone nói. "Và tớ muốn ngày mai cả nhóm họp tại nhà tớ, cùng nhau tổng hợp thông tin và lên kế hoạch hành động. Tớ sẽ gọi cả Alex đến." Ông nháy mắt với Annabelle. "Hứa hẹn một kế hoạch táo bạo đấy."

Reuben đảo mắt nhìn từng người. "Đồng ý," ông ta chậm rãi nói.

"Cảm ơn, Reuben."

Một giờ sau, Stone và Annabelle tiến vào bãi đậu xe của chung cư Caleb ở D.C và đi thang máy lên căn hộ của anh ta. Stone gõ cửa. Họ nghe tiếng bước chân đang tiến lại gần. Thật không may, đó không phải là Caleb.

CHƯƠNG 48

Chuyện này không thể chấp nhận được, Carter," thượng nghị sĩ Roger Simpson phản đối. Ngồi trên những chiếc ghế bành da bên trong căn hầm của CIA, họ nhắm nháp từng giọt rượu vang đỏ Cabernet.

Simpson tiếp tục, "Tại sao mọi chuyện lại xảy ra lúc này? Khi mà chỉ vài năm nữa thôi tôi sẽ cầm chắc chiếc vé vào Nhà Trắng nếu mọi chuyện suôn sẻ."

"Roger, nếu vụ việc bị bại lộ, anh sẽ không thể nào ra tranh cử. Thậm chí còn có thể bị ngồi tù."

Lời phỏng đoán của Gray khiến Roger hoang mang. Chỉ biết nhìn đắm đắm vào ly rượu trên tay, ông nói, "Ray Solomon. Ai mà nghĩ rằng hắn lại hiện về ám ảnh chúng ta?"

"Mọi chuyện đều có thể xảy ra. Mọi rủi ro đều phải được tiên liệu. Có khi nó xảy ra, có khi lại không."

"Nghe như thể cậu chẳng can hệ gì nhỉ. Cũng như tôi, cậu cũng sẽ bị liên lụy."

Gray gạt phăng, "Tôi không hề ra lệnh giết Ray. Anh ta là bạn của tôi. Anh mới chính là nguyên nhân khiến anh ta phải chết."

"Hắn ta được kết luận là tự sát ở Brazil."

"Không, anh đã phái John Carr cùng đồng bọn của hắn đến giết anh ta. Vì anh sợ rằng một khi phát hiện ra sự thật, anh ta sẽ tố cáo anh."

Trượt qua miệng ly rượu đang sóng sánh, ánh nhìn ông ta chiếu thẳng vào Gray. "Tố cáo tất cả chúng ta, Carter. Đừng bao giờ quên điều đó."

"Ray Solomon là một người tốt và một tay tình báo xuất sắc. Cái tội danh phản quốc ấy không khác gì một vết nhơ đến muôn đời."

"Sự hi sinh luôn luôn là cần thiết, hi sinh cho một ngày mai tốt đẹp hơn."

"Buồn cười nhỉ, tôi đang tự hỏi sao anh không bao giờ hi sinh cuộc đời mình cho thế hệ mai sau."

"Đấng tối cao luôn có cách để tìm ra những người làm nên lịch sử. Và những vĩ nhân ấy mãi mãi bất tử."

"Thế thì anh nên kêu gọi đấng tối cao vì có ai đó đang muốn giết anh."

"Nên nhớ, cả anh cũng vậy."

"Việc kẻ giết người nghĩ tôi đã chết giúp tôi dễ bề hoạt động. Tuy nhiên, ở một khía cạnh nào đó, anh không thể kết tội hắn ta. Bởi vì, những gì anh đã làm không thể tha thứ được."

Simpson phùng phùng giận dữ. "Tôi có lý do chính đáng để làm việc đó. Và lại, nó đã xảy ra quá lâu rồi. cả thế giới này đã thay đổi. Và tôi cũng đã thay đổi rất nhiều."

"Nhưng không ai trong chúng tôi thay đổi nhiều như thế. Và đâu đến nỗi quá lâu. Nó không phải là chuyện trong quá khứ mà là ở hiện tại. Nó là một bài học chỉ cho anh thấy rằng đừng bao giờ làm những chuyện đại dột và ngu ngốc như thế."

Simpson lộ vẻ căng thẳng, "Donna sẽ hóa điên mất nếu mọi chuyện vỡ lở ra."

"Anh còn đổ lỗi cho vợ mình nữa à? Hành động của anh thật đáng kinh tởm."

"Hành động của tôi ư? Chính anh khiến anh ta phải chết, Carter."

"Roger, lực lượng Triple Six được thành lập không phải để đào tạo những ai muốn trở thành gián điệp. Chúng ta phải thực hiện các sứ mệnh được chính phủ giao phó, mà chủ yếu là chính từ Nhà Trắng. Nhiệm vụ của chúng ta chỉ là hành những mệnh lệnh đó. Bất kỳ hành động tặc trách nào đều đồng nghĩa với tội phản quốc."

"Carter, anh cũng biết là không phải tất cả mệnh lệnh ám sát nào cũng được giao phó."

Gray nhìn thẳng vào viên nghị sĩ và nói. "Đôi khi tốt hơn hết không nên để các chính trị gia biết quá nhiều chuyện. Nhưng đáng lẽ Ray Solomon không nên bị đưa vào tầm ngắm. Đáng lẽ anh không nên ra tay."

"Có khó gì khi nói những chuyện đã rồi. Và thật ra đó là lần duy nhất tôi đã ra tay."

"Thật chứ? Còn vụ John Carr thì sao?" "Một kẻ đáng nguyên rủa. Hắn đã cố gắng rút lui khỏi lực lượng Triple Six."

"Vẫn như thường lệ, sự đánh giá của anh sâu sắc nhỉ. Carr quả thật là người xuất sắc nhất trong bọn họ đấy."

"Đó chỉ là ý kiến của cậu thôi."

"Cũng chính vì thế mà anh đã ra lệnh thủ tiêu anh ta? Chỉ vì anh ta muốn rửa tay gác kiếm?"

Simpson gằn giọng. "Tôi không biết anh đang muốn nói gì đây. Ý anh là giết cả người của chúng ta ư? Thật lỗ bịch."

"Anh nói dối giỏi lắm, Roger. Nếu anh thật sự muốn giành chiến thắng vào Nhà Trắng thì càng phải trở nên trơ tráo hơn nữa."

"Tôi không ra lệnh giết hại anh ta."

"Cách đây bốn năm, tôi có nói chuyện với Bingham. Chính anh ta, Cole và Cincetti đã làm chuyện đó. Bọn họ đều đã chết theo mệnh lệnh của anh."

"Hoàn toàn bịa đặt. Tôi không có quyền nào để đưa ra cái mệnh lệnh đó."

"Quyền ư? Nghĩ lại coi, Roger? Chúng ta tập hợp một nhóm sát thủ. Hầu hết bọn họ, trừ Carr rất thích thú với công việc này. Bingham nói rằng anh ta và các thành viên khác rất hân hạnh được phục vụ anh. Họ cũng khá thất vọng khi Carr rời bỏ nhóm. Họ xem đó không khác gì là sự sỉ nhục."

"Phải. Nhưng mọi chứng cứ cũng đã chôn vùi cùng với cái chết của Bingham và hai thành viên kia, đúng không?"

"Và cả Carr nữa. Hiện nay anh ta đang định cư tại nghĩa trang quốc gia Arlington."

Simpson hớp một ngụm rượu. "Tôi có biết."

"ít nhất đó là những gì người ta công bố."

Simpson ném cái nhìn sắc lạnh về phía ông. "Ý cậu là sao?"

"Carr chưa chết."

Simpson lấp bắp, "Nhưng chính Bingham đã nói là... " ông im bật vì biết mình lỡ lời.

"Cảm ơn anh cuối cùng đã xác nhận sự thật tôi đã biết từ lâu. Bingham luôn là kẻ dối trá. Anh ta không muốn thừa nhận rằng Carr đã trốn thoát. Và Carr đã giết ba thuộc hạ của chúng ta để thoát thân. Bingham, Cole và Cincetti đã để sống hắn, dù Carr chắc chắn không biết họ là chủ mưu. Sứ mệnh này phải trả giá quá đắt, Roger. Đúng ra, anh phải bị

khiến trách. May mắn là Bingham và hai tên kia đã câm miệng trong chùng ấy năm qua. Nhưng cũng như anh, họ sẽ gặp rắc rối nếu sự thật bị phanh phui."

"Một lần nữa, tôi không hiểu anh đang nói gì hết."

Gray đợi cho đến khi Simpson nuốt cạn hớp rượu rồi mới nói tiếp, "Jackie là con gái của Carr; tôi đã cho anh biết chưa? Anh đang nhận nuôi con gái anh ta."

Simpson chàm chậm ngồi xuống ghế. Gray bất giác phát hiện ra đôi bàn tay ông ta đang run run.

"Không, cậu đã không nói," giọng nói ông lộ rõ căng thẳng. "Cậu chỉ nói con bé mồ côi và không tiết lộ gì về cha mẹ nó. Thậm chí, tôi còn không biết Carr có một đứa con gái."

"Ông phải hiểu rõ về người đàn ông mà mình ám sát chứ."

"Nếu cậu biết tôi có những tay vào, tại sao cậu lại giao con bé cho vợ chồng tôi?"

"Phải làm gì đó để giúp con bé. Anh và Donna lại không có con. Bất chấp lời dèm pha của một vài người, tôi là người rất có lương tâm. Con bé không có lỗi gì hết. Đó cũng không phải là lỗi của tôi. Mà là của anh, của Bingham, Cincetti và Cole. Anh không nhận thấy điều gì sao?"

Simpson đứng phắt dậy. "Anh nghĩ Carr đã giết họ ư?"

"Và cả tôi nữa. Có thể anh ta nghi ngờ tôi có dính líu đến cái chết của gia đình anh ta." "Nhưng tại sao hẳn ta phải đợi đến lúc này mới ra tay?"

"Phải, tôi đang suy nghĩ. Nhưng anh ta là một nghi phạm."

"Nếu hẳn ta còn sống."

"Anh phải thừa nhận rằng những tay cao thủ như Carr không dễ hạ gục đâu, một thành viên của Triple Six mà."

"Nhưng tôi vẫn không hiểu. Nó có liên quan gì đến Solomon?"

"Có thể không. Biết đâu đây chỉ là âm mưu của Carr và lợi dụng bóng ma Solomon để đánh lạc hướng. Vì thế, chúng ta cần phải điều tra. Tôi có thu thập được một số thông tin. Giám đốc đương nhiệm CIA ắt hẳn sẽ nghe theo tôi. Vì tôi đã đào tạo anh ta."

"Và cậu sẽ tìm ra thủ phạm chứ?"

"Phải, hi vọng trước khi hẳn lại ra tay. Bởi vì chắc chắn ông đang đứng đầu danh sách đấy, mà còn là mục tiêu khá dễ dàng nữa chứ."

"Đây không phải là chuyện đùa."

"Tôi đâu có đùa. Cả ba tay sát thủ chuyên nghiệp và sống mai danh ẩn tích hơn cả ông đều bị giết chết. Tôi cam đoan rằng giết ông dễ hơn đấy."

"Sáng sớm ngày mai, tôi sẽ biến khỏi nơi đây," Simpson thở dài. "Tôi không muốn trở thành nạn nhân của tên sát thủ có vấn đề về thần kinh."

"Tôi chắc là người dân Mỹ đang phải đóng thuế cho chính phủ sẽ thông cảm cho sự vắng mặt của anh ở Quốc hội."

"Tôi không thích cái giọng điệu của cậu đâu đấy, Carter."

Thay cho lời đáp trả, Gray vói tay lấy tấm huân chương Tự do đặt trên chiếc bàn cạnh ghế mình và giơ nó lên. "Miếng kim loại này là phần thưởng cho bốn mươi năm phục vụ đất nước đấy. Nó khiến tôi thật sự ngạc nhiên. Cuối cùng, tôi quyết định từ chức giám đốc Cục tình báo quốc gia khiến cả bộ máy hoạt động lung lay, chao đảo."

Tôi vẫn thường tự hỏi tại sao anh lại làm như vậy.⁵

'Anh cứ tiếp tục thắc mắc đi Roger. Đó là bí mật của tôi.³

Simpson đảo mắt khinh khỉnh nhìn khắp phòng. "Sống ở đây giống như con chim bị nhốt trong lồng vậy."

"Tay sát thủ đã giết ba thành viên của đội quân Triple Six, và cả tôi cũng không thể đoán ra được nơi ẩn náu này. Từ giờ trở đi, tôi sẽ ở trong căn hầm tiện nghi của mình."

"Tốt, trong khi đó tôi lại trôi lên mặt đất," Simpson bực dọc nói.

"Đừng lo, Roger. Tôi hiểu rằng Huân chương Tự do chỉ được trao cho kẻ đã chết."

CHƯƠNG 49

Sau một ngày làm việc vất vả, tối hôm đó, Finn ghé thăm khu căn hộ phức hợp ở Arlington. Bãi đỗ xe có đánh số khiến anh dễ dàng tìm cho mình một chỗ đậu. Sau khi đậu xe, anh đi bộ đến chiếc xe Lincoln Navigator đen bóng và nhấn vào một thiết bị nằm ở bộ phận giảm xóc ở đuôi trái xe. Ánh sáng đỏ nhấp nháy của chiếc đèn báo động trên màn hình điều khiển của chiếc xe thể thao đa dụng (hay còn gọi là SUV) chột vụt tắt. Finn lôi trong túi ra một dụng cụ bẻ khóa; chỉ trong vài giây ổ khóa cửa xe đã nằm gọn trong tay anh. Anh móc tấm thẻ nhân viên ra khỏi chiếc kính chiếu hậu, nơi mà gã chủ nhân khờ khạo cất giữ nó. Rồi anh thay bằng một cái tương tự trông không khớp lắm. Nó không có mã số nhận dạng được in chìm - mã số mà Finn không thể giả mạo. Vì chủ nhân chiếc xe chỉ nghĩ rằng tấm thẻ bị hỏng và xin cấp lại thẻ mới. Tuy nhiên, Cục Điều tra liên bang lại là nơi nổi tiếng không hủy bỏ những tấm thẻ cũ. Thẻ cũ hay thẻ mới đối với các vị quan chức chính phủ không có nghĩa lý gì cả. Nhưng đối với Finn, nó là cả vấn đề.

Anh đặt ổ khóa vào vị trí cũ, khóa cửa, và ấn lại cái thiết bị ở bộ phận giảm xóc để chiếc đèn báo hiệu hoạt động trở lại. Không dấu hiệu nào chứng tỏ sự hiện diện của anh ở đây. Nếu sự thật bị phát hiện, sẽ là cú sốc đối với dân chúng. Thôi thì hãy để họ ngủ mê trong niềm tin rằng họ thật sự được bảo vệ.

Trên đường về, Finn liếc nhìn tấm thẻ vừa đánh cắp. May mắn thay, anh ta không phải là kẻ xấu. Bởi vì chỉ cần tấm thẻ giả mạo này, anh có thể dễ dàng hủy diệt toàn bộ cơ quan lập pháp của Chính phủ cùng với 535 thành viên ở trong đó. Nhưng anh ta chỉ cần một người. Một người duy nhất.

o o o

Stone, Annabelle và Caleb ngồi trên băng sau của chiếc xe tải. Mike Manson, tay đàn em của Bagger, ngồi kế bên họ. Mike chính là người đã mở cánh cửa nhà Caleb và chĩa súng thẳng vào họ. Stone không hề nghĩ đến việc Caleb bị theo dõi; chính sai sót này sắp sửa dẫn họ vào con đường chết.

"Jerry sao rồi?" Annabelle lên tiếng hỏi. "Dạo này có quả nào đậm không?"

Mike đáp, "Tôi không biết cô đang nói gì."

"Tôi đoán là chúng ta sắp đến khách sạn nơi hán ta đang ở," Stone nói. "Một nơi vô cùng kín đáo."

Mike không thèm đáp trả.

Caleb ngồi ủ rũ với khuôn mặt đau khổ tựa lên tấm kính xe, mắt thờ ơ với cảnh vật bên ngoài.

"Tôi nghĩ là tiền hối lộ thì có gì hay ho đâu nhỉ?" Annabelle hỏi.

Caleb quay lại. "Anh có biết là làm như thế này cũng đủ tống anh vào tù không?"

Mike chĩa nòng súng vào Caleb. "Câm cái mồm mày lại!"

Chiếc xe tải tránh sang một bên để nhường cho chiếc xe khác bất thành lĩnh lẩn tới. Để giữ vững tay lái, Mike rời mắt khỏi Stone trong giây lát. Nhưng chừng đó cũng đã đủ.

"Quái quỷ gì..." Mike kêu lên trước khi đập người vào cánh cửa. Khẩu súng rơi "cạch" xuống sàn. Stone chớp lấy và chĩa thẳng vào đầu hán.

Ấn tay gần nơi lồng ngực hán, Stone cảm nhận được từng nhịp tim đập liên hồi. "Thôi nào, ông bạn già, trả cho tôi khẩu súng trước khi tự anh gây thương tích cho mình đấy," Mike nói lộ vẻ đau đớn.

Stone xoay khẩu súng. Một viên đạn sượt qua vành tai Mike trước khi bay thẳng vào tấm kính cửa sổ. Rồi ông chĩa khẩu súng vào đầu tên tài xế. "Dừng lại ngay, trước khi tao tặng một phát nữa vào đầu mày."

Chiếc xe thăng kết bên lề đường bẩn thỉu.

Stone nhìn chăm chăm vào gã Mike đang rỉ máu và thất kinh hồn vía. "Lần sau nếu mày có bắt cóc ai, xin lỗi nhé, thì nhớ cột chặt họ lại. Không thì mày sẽ trở thành thằng hề lần nữa đấy."

"Chúng mày là lũ khốn kiếp nào thế?" Mike gào lên.

"Hi vọng là mày không bao giờ biết."

Họ sử dụng dây thừng và dây da trong xe để buộc Mike và tên tài xế rồi bỏ chúng bên lề đường. Họ lục soát khắp người bọn chúng để tìm thẻ căn cước nhưng vô ích.

Stone leo lên ghế tài xế và cả ba lao đi mất hút.

Annabelle nhìn Caleb. "Anh ổn chứ?"

Caleb quay sang nhìn cô, khuôn mặt đánh lên vì giận dữ. "Tôi khỏe. Tại sao lại là tôi? Chỉ một giờ trước đây, ngôi nhà tôi thì bị đột nhập, tôi bị bắt cóc và suýt nữa thì mất mạng. Và giờ đây, Bagger đã biết rằng tôi đã lừa gạt hán tá. Hán còn biết cả nơi tôi sống và làm việc. Ôi, thật nực cười."

"Thôi nào, chúng ta đã chết đâu," stone nói.

"Chưa chết thôi!", Caleb đáp trả.

Stone đưa điện thoại cho Caleb. "Gọi điện thoại bàn cho Alex Ford. Số anh ta nằm trong danh sách quay số nhanh của tôi. Cho anh ta biết chuyện gì đã xảy ra và nơi để hốt bọn đàn em của Bagger."

Ông nhìn Annabelle. "Jerry đã mắc sai lầm lớn. Giờ đây chúng ta đã có lý do để còng tay hán mà không cần em và Paddy phải theo dõi."

Caleb gọi điện thoại và chiếc xe tiếp tục lăn bánh. Khi họ đến một khúc quanh, một chiếc xe chở hàng bất thành lĩnh truôn tới và chặn lối đi. stone đang cố gắng lách qua một bên thì Annabelle la lên, "Đó là bố em. Và cả Reuben nữa."

Hóa ra Paddy đang cầm lái còn Reuben ngồi phía sau. Paddy đậu chiếc xe chở hàng bên cạnh chiếc xe tải và quay tấm kính xuống.

Annabelle chồm qua stone. "Cả hai người đang làm quái gì ở đây thế này?"

Reuben đáp, "Sau khi hai người bỏ đi, tôi nghĩ rằng một khi Bagger đã mò được đến chỗ làm của Caleb thì có thể hán sẽ tìm đến nhà. Vì thế tôi và Paddy quyết định đi theo trong trường hợp cần tiếp cứu."

Paddy nói thêm, "Chúng tôi lái xe đến đó và thấy bọn họ dẫn mọi người ra. Reuben nói với tôi rằng, anh bạn này" - ông ta chỉ vào Stone - "chỉ cần một chút sơ suất thôi là đủ lật ngược tình thế rồi. Tôi đoán câu ta nói đúng, và mọi chuyện diễn ra đúng như vậy." Rồi ông quay sang nhìn Annabelle. "Giờ tôi đã hiểu tại sao con gái tôi tin tưởng cậu đến thế."

Stone liếc nhanh nhìn Reuben.

"Tôi và Paddy vừa có một cuộc trò chuyện rất vui vẻ." Anh ta vỗ vai người đàn ông người Ai-len đó. "Để tôi kể anh nghe, ông bạn già này có thể lái xe đấy."

"Tôi đã khởi nghiệp từ nghề cầm lái mà." Paddy nhấn mạnh thêm, "Cho quân đội đấy nhé."

Stone lái xe đi. Paddy và Reuben nối theo sau. Tất cả mọi người đều có chung một

niềm tin mãnh liệt - đó là tổng được Bagger cùng đồng bọn của hán vào tù. Nhưng mọi chuyện không đơn giản như vậy.

Sau khi Alex phái người đi bắt đàn em của Bagger, họ thông báo rằng cả hai đã biến mất. Khẩu súng Stone lấy từ Mike không để lại dấu vân tay nào khác; chiếc xe tải là đồ ăn cắp. Những kẻ bắt cóc không hề dả động gì đến Bagger. Vì thế không một bằng chứng nào có liên quan đến tên trùm casino này. Và càng không có lý do để yêu cầu hán ra thẩm vấn. Các quan chức địa phương không hài lòng chút nào khi mọi dấu vết hoàn toàn mất sạch. Như vậy đồng nghĩa với

việc lực lượng tiếp cứu sẽ không xuất hiện nếu được gọi đến trong tương lai.

Dường như họ phải bắt đầu lại cuộc chiến với Bagger.

Người lo lắng nhất vẫn là stone. Vũ khí không phát hiện được dấu vân tay, xe tải đánh cắp, không thể căn cước, hai người đàn ông bị trời biển mất giữa đêm tối không để lại một dấu vết. Không phải là bàn tay của Bagger thì còn ai vào đây nữa. Và chuyện gì xảy ra nếu hẳn ta không nhắm vào cô ấy nữa mà nhắm vào ông.

CHƯƠNG 50

Khi không thấy Mike và những con tin có mặt tại điểm hẹn, Bagger không hề la lối hay đập phá. Hắn trầm tĩnh hẳn. Thật khó mà hiểu được con người hắn nếu không xem xét ở mọi góc độ.

Tên trùm casino biết rằng mất Mike là một bất lợi. Tệ hơn nữa, hắn không biết Mike đã rơi vào tay ai hoặc khai báo những gì. Thành phố này đầy rẫy bọn cóm. Chỉ cần nhổ một bãi nước bọt trên đường thì sẽ có ngay một tên cóm đến hỏi thăm. Bagger có những bản năng giúp hắn nhiều phen thoát hiểm trong những tình huống nguy khốn. Đánh hơi được trước hiểm nguy chính là một trong những bản năng đó. Hắn chỉ cần tốt lên chiếc chuyên cơ và cao chạy xa bay. Nhưng làm như thế chẳng khác nào hủy hoại toàn bộ danh tiếng mà hắn đã gây dựng. Jerry Bagger không bao giờ chạy trốn khi gặp khó khăn.

Hắn gọi vài cuộc điện thoại. Cứ đầu tiên là kêu gọi thêm đàn em từ thành phố Atlantic lên. Sau đó Bagger gọi cho tay thám tử tư Joe và hướng dẫn hắn tìm kiếm những thông tin cần thiết trước khi vụ việc bại lộ. Cuộc điện thoại cuối cùng là dành cho luật sư của hắn, người duy nhất biết khá nhiều bí mật về hắn. Ngay lập tức, tay luật sư giúp hắn xác lập các chứng cứ ngoại phạm và các chỉ dẫn pháp lý trong trường hợp bị cảnh sát liên bang hỏi thăm.

Xong, hắn quyết định đi dạo một mình. Không giống như ở thành phố Atlantic, các cửa hiệu ở thủ đô D.C đóng cửa sớm hơn. Vào ngày thường, chỉ lác đác vài nhà hàng, quán bar và câu lạc bộ hoạt động về đêm. Rảo bộ độ chừng mười khu nhà, hắn dừng lại trước một hộp đêm sáng rực ánh đèn, và bước vào trong. Hắn chọn một chiếc ghế đầu tại quầy bar và gọi một ly rượu whisky từ tay nhân viên pha chế. Về ngoài khắc khổ của anh ta phần nào thể hiện một cuộc đời đầy sóng gió. Còn gã đàn ông to béo ngồi bên cạnh hắn ta gục đầu rũ rượi bên chai bia trong tiếng nhạc xập xình của những ca khúc náo nùng của Elvis Costello từ những thập niên trước, phát ra từ chiếc máy hát đã móp méo.

Hắn đã lớn lên ở những nơi như thế, giành giật từng miếng cơm manh áo. Gần sáu mươi năm sau, hắn vẫn tiếp tục giành giật, nhưng miếng cơm manh áo của hắn giờ đây đáng giá hàng triệu đô la. Đôi khi, hắn ước chi mình được trở lại câu bé lem luốc ngày xưa, với nụ cười thân thiện và tài ăn nói liến thoắng. Nhờ thế, cậu ta đã kiếm chác được từ lòng tin của con người. Họ không biết rằng mình bị lừa cho đến khi cu cậu đã cao chạy xa bay và đang thực hiện âm mưu tiếp theo.

"Người ta làm gì để giải trí trong cái thành phố này nhỉ?" hắn hỏi tay nhân viên pha chế.

Vừa lau quầy bar, anh ta đáp, "Thành phố này không phải dành cho giải trí. Đó chỉ là ý kiến của tôi."

"Ý anh là ở đây chỉ có những vụ làm ăn lớn."

Người đàn ông cười gằn. "Thành phố này chỉ biết tấn công và đánh thuế ông thôi." "Tôi đến từ thành phố Atlantic."

"Một nơi khá tuyệt. Tôi e rằng toàn bộ lương hưu của mình cũng không đủ để đến đó chơi."

"Cậu có nghe đến sông bạc Pompeii chưa?"

"Ồ, có. Một nơi sang trọng. Nghe đâu, ông chủ sông bạc ấy rất ghê gớm. Nhưng tôi đoán ông cũng kiếm được đôi chút ở đó."

"Anh làm ở quầy bar lâu chưa?"

"Lâu lắm rồi. Tôi chơi bóng chày cho giải Major League ⁽¹⁾ ở vị trí cầu thủ ném bóng,

nhưng không được giỏi cho lắm. Khi ấy, tôi phát hiện mình có khiếu trong việc pha chế mấy thứ nước uống này. Và để nuôi ba miệng ăn còn non nớt, tôi cần phải làm những gì mà mình làm tốt."

"Còn vợ anh thì sao?"

"Bị ung thư, cách đây ba năm rồi. Cuộc đời không lúc nào cũng bằng phẳng. Anh hiểu ý tôi chứ?"

"Phải, tôi hiểu." Bagger đặt mười tờ một trăm đô la tiền bo lên bàn rồi đứng dậy.

Anh ta sừng sốt nói, "Thưa ngài, thế này nghĩa là sao?"

"Chỉ muốn nhắc anh biết rằng không phải những tên trùm lúc nào cũng xấu cả."

Bagger đi bộ về khách sạn. Điện thoại hân rung lên. Không ai khác hơn là đệ tử của hân gọi kiểm tra. Vì có quá nhiều kẻ thù nên đàn em hân không muốn hân lang thang một mình. Bagger biết chúng chẳng yêu quý gì mình. Chẳng qua nếu hân gặp chuyện chẳng lành, bọn chúng cũng mất đi miếng cơm manh áo. Hân chẳng buồn nghe.

Hân đi ngang qua tượng đài Washington rồi dừng lại. Thế nhưng, điều thu hút hân không phải là cột tháp ngất ngưỡng cao gần 170 mét mà là một cặp tình nhân tay trong tay đang đi dạo gần đó.

Bagger chưa bao giờ bắt đầu mối quan hệ nghiêm túc với bất kỳ người phụ nữ nào; hân chỉ vui đầu vào kiếm tiền. Những người đàn bà đến với hân một là được trả tiền sòng phẳng, hai là chỉ để lợi dụng. Hân biết họ chẳng yêu thương gì hân nên chẳng mấy may quan tâm.

Cuộc sống cứ thế trôi đi cho đến ngày hân gặp Annabelle Conroy và bị cô ta làm cho điên đảo. Cô ta xuất hiện và đánh thức thứ cảm xúc mà hân tưởng chừng như không còn nữa. Hân cứ đinh ninh rằng đây là người phụ nữ duy nhất quan tâm đến mình và sẵn sàng làm bất cứ điều gì cho nàng.

Và mọi thứ hoàn toàn đảo ngược. Giờ đây, hân lang thang nơi thành phố mình căm ghét nhất, căm ghét không thua gì thành phố Vegas, để truy lùng người phụ nữ hân yêu thương nhất. Mất đi bốn mươi triệu đô không khiến hân điên tiết như vậy. Hân có thể kiếm lại nhiều hơn thế ngay khi có thể. Chỉ vì Annabelle đã đánh cắp một thứ hân không thể ngờ đến: đó là trái tim.

Ngọn lửa hận thù vì bị phản bội mỗi lúc một dâng cao. Giá mà có khẩu súng trong tay, hân sẽ bắn chết cặp tình nhân vừa mới đi qua. Chỉ có như thế mới ngăn hân không lao tới và nghiền nát bọn chúng ra cho hả cơn giận dữ.

Hân quay đầu và bước thật nhanh về khách sạn. Vừa bước vào phòng, hân bàng hoàng. Mike Manson và tên chiến hữu đi cùng vừa mới trở về, mình rữ rượi đầy máu me.

Trước khi hỏi chuyện, Bagger ra hiệu cho tên đàn em khác và mấp máy môi, "Sạch sẽ chứ?"

"Chúng tôi đã rà soát, thưa ngài," hân ta đáp. "Không có thiết bị theo dõi trong người."

Bagger nhìn Mike. "Chuyện khốn kiếp gì đã xảy ra hả?"

"Chúng tôi đã thất bại, ngài Bagger," Mike thú nhận. "Chúng tôi áp giải bọn chúng vào xe tải, và có một lão già đã cướp súng và trói chặt cả hai. Và lấy đi hết mọi thứ."

"Chúng tôi đã lê lết hơn tám cây số," tên kia nói thêm.

"Tao cóc cần biết bọn mày làm thế nào để về tới đây, thậm chí có bò bằng lưỡi," Bagger gầm lên giận dữ. "Chúng mày để một mụ đàn bà và một tên thủ thư trả đòn lại ư?"

"Không chỉ có tên thủ thư," Mike nói. "Còn một tên già hơn và rất nguy hiểm. Hân chỉ dí một ngón tay vào mạng sườn mà tôi thấy cả cơ thể gần như tê liệt." Hân chỉ vào lỗ tai bị

thương. "Hân lấy đi vành tai của tôi với một viên đạn mà như thể không có gì. Một tên rất sừng sỏ, ngài Bagger. Chúng tôi không hề đoán trước điều này."

"Mike, nếu tao biết mày tệ hại như thế, tao đã bắn thẳng viên đạn vào đầu mày rồi."

Mike lo lắng nói, "Vâng, thưa ngài, tôi biết. Chúng tôi trườn đến phía sau tán cây. Joe tìm thấy một mảnh thủy tinh vỡ và cắt đứt dây thừng. Vừa lúc chuẩn bị tháo chạy thì bọn cóm đến. Chắc hẳn bọn chúng đã gọi. Chúng không thể nào thấy chúng tôi."

"Mày chắc chứ?"

"Vâng, thưa ngài."

"Lão già đã bán mày chuyên nghiệp lắm phải không? Trông hán như thế nào?"

Mike miêu tả lại.

"Có thể là tay cảnh sát liên bang?"

"Hán không ăn vận giống một tay cóm. Trông hán già rồi. Và hán và Conroy rất thân mật với nhau."

Bagger chầm chậm ngồi xuống ghế. Lão già khốn kiếp nào đang theo đuổi Annabelle thế này?

CHƯƠNG 51

Kể từ hôm nay, ngài thượng nghị sĩ sẽ vắng mặt và bắt đầu chuyển đi thị sát không định trước. Đi cùng ông còn có cả một đoàn tùy tùng và chỉ để lại vài tay tiểu tốt ở văn phòng. Finn tìm được mẩu thông tin hữu ích này trên trang web của Simpson, nơi mà vị thượng nghị sĩ tuyên bố rằng chuyển đi sẽ đem lại nhiều lợi ích không chỉ cho người dân bang Alabama mà cả toàn nước Mỹ. Làm thế nào mà chuyển vi hành đến hòn đảo Grand Cayman lại có thể gặt hái được nhiều kết quả như thế, Finn tự hỏi. Anh biết chắc rằng ông ta đã được cảnh báo về cái chết nên quyết định lánh nạn ở nước ngoài một thời gian. Không thành vấn đề. Sớm muộn gì ông ta cũng phải quay về thủ đô D.c. Bởi vì ông là một thượng nghị sĩ Hoa Kỳ, những người không thể trốn tránh nhiệm vụ dù đã cố gắng bao nhiêu công sức cho đất nước trong suốt một thời gian dài.

Finn khoác lên người bộ trang phục làm việc dành cho một quan chức chính phủ với tấm thẻ nhân viên lưng lảng trên cổ và cặp hồ sơ trong tay. Dáng vẻ đạo mạo của một chính trị gia cùng tấm thẻ nhân viên có in hình chim và sau vài câu chuyện xã giao, anh nhanh chóng vượt qua mọi hàng rào kiểm soát.

Bước ra khỏi thang máy, Finn đưa mắt nhìn cánh cửa kính của văn phòng Roger Simpson và lá cờ bang Alabama kế bên. Đó là lá cờ chữ thập đỏ trên nền trắng biểu tượng cho thánh Andrew. Nằm phía sau là lá cờ biểu tượng của cuộc nội chiến giành độc lập. Lá cờ đã có lịch sử hơn 150 năm và giờ đây kẻ treo lá cờ đó là mục tiêu hoàn hảo của Harry Finn. Anh tiến gần đến cánh cửa. Qua lớp kính, anh nhìn thấy cô nhân viên tiếp tân đang ngồi phía trước.

Anh phóng to tấm hình đã chụp văn phòng và người phụ nữ này trong chuyến viếng thăm lần trước. Tấm biển ghi tên cô đặt trên bàn hiện rõ trên tấm hình.

Anh thò đầu ra cánh cửa và nhắc chiếc điện thoại nội bộ để gọi vào trong. "Chào Cheryl, Bobby ở bộ phận bảo trì tòa nhà. Cách đây vài ngày, có người gọi đến yêu cầu xuống kiểm tra ổ khóa cửa chính. Xin lỗi vì giờ này tôi mới đến được, nhưng tôi có mang theo ổ khóa dự phòng. Cô có biết nó bị trục trặc thế nào không? Chúng tôi cũng nghe vài văn phòng khác phàn nàn nữa."

Người phụ nữ trẻ đang chuyển tiếp các cuộc gọi đến vào bên trong. Bị làm phiền, cô vẫy vẫy tay nói. "Tôi không biết."

"Tôi sẽ kiểm tra ngay. Cô cứ ngồi đó," Finn nói. Cô nhân viên tiếp tân mỉm cười cảm kích và tiếp tục công việc của mình.

Finn quỳ xuống, sắn soi ổ khóa và đút một cây kim loại nhỏ vào lỗ khóa. Anh nắn nã thêm vài phút vờ như đang loay hoay sửa cánh cửa, rồi nói, "Giờ thì cô có thể ra ngoài được rồi, Cheryl."

Cô vẫy tay chào. Trong khi lui cui thu dọn đồ nghề, anh quan sát bên trong văn phòng lần nữa. Dù đã phát hiện ra văn phòng này không trang bị hệ thống báo động hay các thiết bị cảm ứng chuyển động nhưng kiểm tra lại lần nữa vẫn tốt hơn.

Bên ngoài văn phòng, ngay chỗ tiếp giáp giữa hai sảnh, có gắn một máy quay camera trên tường. Finn đã tính toán rất kỹ. Cứ hai phút nó lại đổi hướng để có thể quét hết cả dãy hành lang. Anh đi xuống sảnh, vừa quan sát camera, vừa canh đồng hồ. Máy quay vẫn giữ nguyên chu kỳ xoay hai phút. Anh chỉ cần có thể. Nhân viên cảnh vệ chỉ đi tuần tra về đêm. Finn còn phát hiện ra rằng, họ sẽ đi tuần ở tầng mang số chẵn vào giờ lẻ và tầng lẻ vào giờ chẵn. Anh đợi cho gian đại sảnh vắng lặng không một bóng người và chiếc camera quay đi. Anh cạy khóa và đột nhập vào trong căn phòng kho mà anh biết dùng để cất vật dụng trang trí ngày lễ. Anh nấp vào phía sau, nằm trên sàn và đánh một giấc.

Hai phút trước nửa đêm, anh luồn chiếc máy quay phim không dây ra bên ngoài cánh cửa nhà kho và lia khắp gian sảnh. Hoàn toàn trống không. Còn chiếc camera đã đổi sang hướng khác.

Ngay lập tức, anh lao đến cửa phòng Simpson. Thanh kim loại anh nhét vào ổ khóa ban sáng chỉ có một công dụng duy nhất nhưng hết sức lợi hại. Nó khiến cánh cửa trông như đã bị khóa

chặt. Anh nhét đầu nam châm vào trong lỗ khóa và hút thanh kim loại ra. Cánh cửa bật mở.

Finn ngay tức khắc bắt tay vào việc. Anh rón rén bước qua phòng chờ và tiến vào phòng làm việc rộng rãi của Simpson. Anh quỳ bên cạnh khoảng trống bên dưới bàn làm việc, xoay thùng CPU lại. Anh tháo nắp đáy thùng máy, gắn một thiết bị vào bên trong và kết nối nó với một thiết bị khác của máy tính.

Sở dĩ các thiết bị của anh vượt qua trót lọt mọi hàng rào an ninh vì chúng không chứa chất nổ. Thay vào đó, nó được thiết kế để gây tương tác với các chất hóa học bên trong thùng CPU. Và chính phản ứng hóa học này đã biến khối CPU vô hại thành một quả bom, thông tin mà không một ai trong ngành sản xuất máy tính muốn rò rỉ ra ngoài. Gắn cùng với thiết bị còn có bộ thu sóng không dây hoạt động trong phạm vi diện tích 1.300 mét vuông. Như vậy là quá đủ. Anh đẩy nắp lại và đẩy thùng CPU vào chỗ cũ.

Xong, anh ngồi dậy và bật máy tính lên. Màn hình sáng đèn nhưng yêu cầu phải có mật mã. Các vị chính trị gia bận rộn sẽ chẳng hơi sức đâu mà nghĩ ra những mật mã rối rắm, phức tạp. Finn bắt đầu thử vài cái tên. Và chỉ cần đến Lần thứ ba, anh đã thành công. "Montgomery", thủ phủ bang Alabama.

Anh gõ vào dòng lệnh cần thiết rồi tắt máy. Việc cuối cùng anh cần làm là gắn thiết bị theo dõi mini chạy bằng pin lên lọ hoa đặt bên cạnh ghế trường kỷ. Những cành cây uốn lượn là nơi lý tưởng nhất để che phủ cái thiết bị nhỏ xíu ấy. Giờ đây, Finn có thể theo dõi trực tiếp mọi hành động và âm thanh trong chính căn phòng này. Nó sẽ rất có ích.

Anh bước ra cửa, nhìn đồng hồ và đợi cho chiếc camera quay đi hướng khác. Thời gian đủ để anh vượt ra bên ngoài cánh cửa và trở lại căn phòng chứa đồ. Anh lục lọi trong đồng hồ nghề và lấy ra thiết bị nhận tín hiệu trông giống như chiếc điện thoại Blackberry và thích thú nhìn vào màn hình. Anh đã chọn đúng vị trí đặt chiếc camera mini; toàn bộ căn phòng của Simpson hiện hiện rõ rệt. Anh tắt máy, nằm xuống sàn và tiếp tục giấc ngủ của mình.

Sáng sớm hôm sau, anh ra khỏi nhà kho và đi lên đi xuống thang máy, vờ như đang làm việc. Hòa vào đám đông, anh rời khỏi tòa nhà, đón tàu điện đến Virginia, lấy xe và lái đến chỗ làm.

Và giờ đây, anh chỉ còn ngồi chờ đợi Roger Simpson quay về. Và sẽ có một món quà chào đón người đã tiếp tay giết cha anh.

Hơn thế nữa, cái chết của Roger Simpson sẽ đặt dấu chấm hết cho cuộc hành trình đầy gian khổ của Harry. Bàn tay anh thôi không còn vấy máu và những câu chuyện lặp đi lặp lại của mẹ anh cũng sẽ kết thúc. Anh có linh tính rằng bà cầm cự đến giờ phút này là để chỉ mong có được đoạn kết của câu chuyện. Một khi Simpson chết đi, Finn lo sợ rằng mẹ anh cũng không còn trên đời nữa. Quyết tâm phục thù khiến con người ta mạnh mẽ hơn rất nhiều, thậm chí đẩy lùi cả cái chết. Khi bà qua đời, anh sẽ chôn cất và cầu nguyện cho bà. Và cuối cùng, anh sẽ được giải thoát.

Sau khi làm một số việc ở văn phòng và nghiên cứu lại chi tiết kế hoạch tấn công vào điện Capitol, anh ra về và đi đón bọn trẻ. Anh dành một giờ để tập cho cậu bé Patrick đập bóng, giúp Susie làm bài tập ở nhà và cùng David bàn luận về việc chọn trường phổ thông. Khi Mandy trở về nhà từ cửa hàng thực phẩm, anh giúp cô chuẩn bị bữa tối.

"Đường như hôm nay tâm trạng anh rất tốt," cô nhận xét khi anh đang gọt khoai tây trong bồn rửa chén. "Ngày hôm qua đối với anh thật tuyệt," anh đáp.

"Em hi vọng anh không phải thức cả đêm. Anh sẽ sớm kiệt sức."

"Không, anh đang rất khỏe khoắn." Gọt xong, anh rửa tay và choàng tay ôm cô. "Anh nghĩ chúng ta nên đi du lịch đâu đó, có thể là đi nước ngoài. Bọn trẻ chưa bao giờ đến châu Âu."

"Thế thì tuyệt quá, Harry, nhưng sẽ đắt lắm đấy."

"Chúng ta vừa có một năm khá may mắn. Anh cũng kiếm được kha khá. Có lẽ mùa hè năm sau là thời điểm thích hợp nhất. Anh đang sắp xếp vài thứ."

"Tại sao em luôn là người biết sau cùng?"

"Chỉ là anh muốn sắp xếp mọi thứ thật chu toàn trước khi xin ý kiến phê duyệt của quý bà. Đó là những gì anh học được ở hải quân." Anh nhẹ nhàng hôn cô.

"Thưa ngài, tâm trạng ngài có vẻ như rất phấn chấn," cô nói.

"Vì anh đã phát hiện thấy ánh sáng cuối đường hầm."

Cô cười lớn. "Hi vọng rằng ánh sáng đó không phải là xe lửa kéo anh đi đấy."

Khi cô vừa quay lại bếp, vẻ phấn khởi của anh hoàn toàn biến mất.

Xe lửa kéo mình đi, anh nghĩ. Anh hi vọng lời nói của vợ mình không phải là một lời tiên tri.

1.

CHƯƠNG 52

Sau khi thoát khỏi vụ bắt cóc, Caleb và Paddy ở lại ngôi nhà nhỏ của Stone, còn Annabelle quay trở về khách sạn, trả phòng và chuyển đến một khách sạn khác trong thành phố. Cô gọi điện báo cho Stone nơi ở mới.

Sáng sớm hôm ấy, Stone nhận được cuộc gọi của Reuben vốn đang rất chán chường.

"Oliver này, Milton quấy rầy tớ quá!", Reuben than thở, "Anh ta dọn dẹp sạch sẽ cả nhà tớ đến nỗi tớ không thể tìm thấy bất cứ thứ gì. Thậm chí con Delta Dawn sợ bước vào nhà vì cái máy hút bụi quỹ quái cứ hoạt động hàng giờ đồng hồ."

Reuben hạ giọng. "Và cậu sẽ không tin hán đã làm gì với cái nhà tắm. Hẳn trang trí lờ lợt như những cái phòng tắm trong tạp chí phụ nữ. Thậm chí tớ còn cảm thấy ngượng khi đi vệ sinh."

Stone mệt mỏi đáp, "Tớ không còn chỗ cho cậu ta ở đây. Nơi này bây giờ đã quá đông rồi, Reuben."

"Tớ biết, đó là lý do tớ gọi cậu. Tớ đã nghĩ Paddy có thể dọn đến ở với tớ còn Milton cuốn gói qua chỗ cậu. Ý tớ là, Paddy có vẻ ở với tớ hợp hơn."

"Tìm một người bạn lý tưởng để ở chung không phải là ưu tiên hàng đầu đâu Reuben, sự sống còn mới là quan trọng," Stone trả lời thẳng thừng. "Và Paddy càng ít lộ diện càng tốt."

Reuben thở dài. "Được rồi, tớ nghĩ mình có thể chịu đựng Ngài Sạch Sẽ thêm một thời gian nữa. Nhưng tốt hơn hết nên sớm bắt tên Bagger hèn hạ đó. Milton vừa bắt đầu lải nhải về kế hoạch đi mua sắm. Và tớ đã gạt phắt cái ý định chết tiệt đó."

o o o

Vài giờ sau đó, Stone cau có quan sát Caleb bước ra từ phòng tắm trong bộ quần áo từ đêm hôm trước.

"Caleb, bọn bắt giữ cậu đêm hôm qua có nói điều gì không?"

Caleb giận dữ. "Có chứ. Chúng bảo nếu tớ hó hé tiếng nào, chúng sẽ giết tớ! Và để làm được điều đó, khi tra chìa khóa vào cửa, tất cả những gì tớ nghĩ đến để giữ bình tĩnh là một ly rượu trắng Tây Ban Nha và được đọc lại phần mở đầu quyển Don Quixote."

"Ý tớ là bọn chúng có tiết lộ rằng chúng đang làm việc cho Jerry Bagger không?"

"Không. Thực sự là bọn chúng không nói gì cả. Chúng không cần phải lên tiếng, chúng có súng."

"Chúng có nhắc đến Annabelle không?"

"Không, không nghe nói đến. Tại sao thế?"

"Chúng có đề cập đến cái tên John Carr không?"

"Anh ta là ai?"

"Đừng bận tâm. Chúng có nói không?"

"Không."

Stone thật sự không còn cách nào để biết được rằng liệu bọn bắt cóc đang truy lùng Annabelle hay John Carr. Bọn chúng theo dõi Caleb để lần ra dấu vết của mình, Stone

thầm nghĩ, ông đã ghé thư viện trước khi đến thăm người bạn của ông. Tất cả bọn họ đều nghĩ rằng bọn chúng là tay sai của Bagger. Nhưng biết đâu chúng là thành viên của nhóm đã giết hại Triple Six? Giết Carter Gray? Tuy nhiên nếu truy đuổi ông, chắc chắn rằng họ đã có thể tìm ra người bạn chí thân của ông và nơi ông sống.

"Vậy bây giờ tớ làm gì?" Caleb hỏi, cắt đứt dòng suy nghĩ của Stone, "Đứng ra tớ phải đi làm cách đây mười phút. Không quần áo, không đồ vệ sinh cá nhân, không có gì cả."

Stone bực bội vì bị phá bình, đập cốc lốc, "Báo ốm đi."

"Đó là lý do cho hôm nay. Vậy còn ngày mai và ngày kia thì sao?"

"Cậu còn thời gian nghỉ phép không?"

"Có, nhưng tớ làm việc cho chính phủ liên bang. Cậu không thể đường đột nghỉ phép đi du lịch. Cậu phải lên kế hoạch và thông báo trước."

"Ngày mai chúng ta sẽ lo về chuyện đó. Còn bây giờ, cậu hãy ở đây và nghỉ ngơi."

"Nghỉ ngơi! Sau khi bị bắt cóc và suýt toi mạng? Sau khi bị tống ra khỏi nhà và nghỉ việc vì đang bị theo dõi. Cậu nghĩ tớ nghỉ ngơi được sao?"

"Được rồi, một là như vậy, hai là cậu tự dẫn vật bản thân. Tớ sẽ để cậu quyết định," Stone gật gù rồi bước ra cửa.

"Cậu đi đâu?"

"Đi gặp bạn của chúng ta."

"Tuyệt. Cậu có thể nói với Annabelle rằng tớ cần thêm nhiều người bạn phát ngáy như cô ấy."

Paddy bước ra tu phòng tắm với mái tóc còn ướt. "Có chuyện gì vậy?"

Stone đáp, "Caleb đây đang định làm bữa sáng cho ông đấy, phải không Caleb?"

"Cái gì?"

Paddy hết nhìn Stone rồi quay sang Caleb và mỉm cười. "Các cậu thật tốt."

Lúc này đây Caleb chỉ muốn hét toáng lên, nhưng ông đã nhanh chóng bình tĩnh lại. Trong khi Paddy vẫn còn đang ngủ, Stone đã kể cho Caleb nghe về người đàn ông này, cả sự thật rằng ông ta sắp chết.

Caleb nói với vẻ khiêm nhường, "Ở đâu tôi cũng là đầy tớ của nhân dân."

"Vậy tôi để cậu lo bữa sáng nhé", Stone đáp.

Khi bước nhanh ra khỏi nghĩa trang, Stone lo ngại rằng Annabelle sẽ chạy trốn một lần nữa sau cú điện thoại đêm qua. Tuy nhiên nửa giờ sau đó ông tìm thấy cô ở trong một khách sạn khác. Cô vừa dùng xong bữa sáng. Cô rót cho ông một tách cà phê và ngồi xuống thành giường. Cô quần mình trong chiếc khăn tắm của khách sạn, đáng vẻ mệt mỏi và lo lắng.

"Paddy thế nào rồi?"

"Sáng nay ông ấy có vẻ đã khá hơn."

"Đó là vì sự việc đêm qua. sở trường của ông ấy đấy."

"Chúng ta may mắn khi ông ấy ở đó đêm qua. ông ấy đã cứu sống chúng ta."

"Em biết," giọng cô trầm ngâm. "Điều đó làm em bực mình. Giờ đây em lại mắc nợ ông ấy."

Sau một hồi đắn đo, Stone lên tiếng "Em có nhận ra bọn đêm hôm qua không? Ý anh là có chắc là người của Bagger không?"

"Không, nhưng còn ai vào đây nữa?"

"Em có nhớ một chút rắc rối mà có lần anh đã kể không?"

"Vâng."

"À, rất có thể những người đêm qua truy đuổi anh chứ không phải em."

"Sao? Ai truy đuổi anh?"

"Thay đồ đi. Chúng ta sẽ ra ngoài một chút. Có một vài điều em cần biết về anh." "Chúng ta đi đâu?"

"Nghĩa trang quốc gia Arlington. Có chuyện này anh phải cho em biết."

CHƯƠNG 53

Oliver, anh không thấy mệt mỏi ở cái bãi tha ma này à? Có vẻ như công việc quá nặng nhọc," Annabelle buông lời nhận xét khi họ lê bước dọc con đường rải nhựa ở Arlington. Đây là một trong những nghĩa trang quốc gia được thành lập để phục vụ cho quân đội. Hầu hết tất cả ngôi mộ đều nằm bên dưới một tấm bia màu trắng giản đơn, dù cho vong linh bên dưới có là một người nổi tiếng, hoặc giàu có đi chăng nữa. Đối với Stone, dường như các ngôi mộ càng xây cất đơn giản bao nhiêu thì càng có thêm nhiều người đã hi sinh vì đất nước.

Ông nói, "Cố lên em. Không xa nữa đâu."

Ông dẫn cô vào một đường mòn quen thuộc, trong đầu nhắm đếm từng hàng mộ. Mỗi khi muốn tìm kiếm sự bình yên, ông lại đến đây.

Rồi đột nhiên, ông thấy bàng hoàng, chân tay loạn choạng. Nó không còn bình yên như mọi ngày. Tại hàng thứ tư, ngôi mộ thứ ba mươi chín nhộn nhịp với một loạt các hoạt động diễn ra. Người ta đang đào xới. Đập vào mắt Stone và Annabelle là cỗ quan tài được nhắc ra khỏi mặt đất và người ta khiêng nó lên một chiếc xe tải đang chờ sẵn rồi phép đi.

"Oliver?" Annabelle hốt hoảng. "Cái gì thế này? Có chuyện gì thế anh?" Cô lay lay vai người đàn ông đang đứng chết trân.

Cuối cùng, Stone mấp máy. "Đừng theo anh ra ngoài này nữa. Anh sẽ gặp em ở nhà."

"Nhưng..."

"Đi đi." Anh lao theo chiếc xe tải đang chuyển bánh.

Trông thấy các người thợ đang loay hoay lấp đất, cô bước đến, tỏ vẻ rất tình cờ.

"Tôi cứ tưởng họ đặt cỗ quan tài vào chứ không phải lấy nó ra," cô nói.

Một người ngược lên nhìn cô, nhưng không nói gì. Anh ta tiếp tục công việc đào bới.

Cô tiến tới gần hơn, liếc mắt nhìn cái tên trên tấm bia.

"Anh có biết họ dời quan tài đi đâu không?", cô nhích đến gần hơn.

Vừa nghe kể, cô vừa nhòm qua vai anh ta và cuối cùng cũng thấy được cái tên.

"John Carr," cô lẩm bẩm.

o o o

Stone chạy đuổi theo chiếc xe tải ra đến đường chính, cua chiếc xe qua vòng xoay và lao đi mất hút. Nó đã không băng qua cầu Memorial để tiến vào trung tâm Washington mà tiến về hướng Tây phía bang Virginia, Stone đã biết chiếc xe tải cùng với cỗ quan tài sẽ đi đâu: quận Langley, nơi đặt cơ quan đầu não của CIA.

Anh gọi điện thoại di động cho Reuben.

"Tôi muốn nhờ cậu liên hệ với bạn bè ở cục tình báo quân đội (DIA) để điều tra về một ngôi mộ bị khai quật ở nghĩa trang quốc gia Arlington ngày hôm nay."

"Mộ của ai?" Reuben hỏi.

"Một người đàn ông có cái tên là John Carr."

"Cậu biết anh ta chứ?"

"Biết rõ như chính bản thân mình. Nhanh lên Reuben, chuyện này rất quan trọng."

Stone cúp máy và tiếp tục gọi điện thoại. Lần này là Alex Ford, người thứ hai ngoài Annabelle biết tên thật của Stone là John Carr.

"Cậu thấy họ đào lên chứ?"

"Phải. Cố gắng điều tra giùm tớ."

Stone trở về ngôi nhà với lo lắng sẽ bị Annabelle chất vấn.

Ông bước vào trong. Cô đang đứng ngay cạnh bàn anh. "Trông anh vật vờ như một cái xác không hồn."

Ông hỏi, "Paddy và Caleb đâu rồi?"

"Họ đi đến cửa hàng rau quả. Anh chẳng dự trữ thức ăn gì cả. Caleb nhờ em nói lại với anh rằng anh ta hơi bị sốc đấy." Cô nhìn sang xấp giấy tờ trên bàn stone. "Anh có cả một tập hồ sơ về Jerry."

"Jerry và em," ông nói, khiến cô chột dạ.

"Anh tìm hiểu đời tư của em nữa sao?"

"Không, bạn anh chỉ tìm kiếm thông tin về Bagger thôi. Còn về em, chỉ là những thông tin có liên quan thôi."

Ông ngồi xuống phía sau bàn.

"Chuyến viếng thăm nghĩa trang vừa rồi thật tồi tệ."

Stone nói, "Chỉ còn biết phó mặc cho mọi chuyện xảy ra - khi mở nắp ra, át hẳn họ sẽ ngạc nhiên với cỗ quan tài mang tên anh hoàn toàn trống rỗng."

"Không có gì ở trong đó sao?"

Ông nhún vai. "Anh không nghĩ đến, chỉ biết trốn chạy để không phải nằm trong đó thôi."

"Tại sao bây giờ bọn họ lại đào nó lên?"

"Anh không biết."

"Vẫn vẫn đề rắc rối mà anh đã nói lúc trước là gì?"

"Giờ đây, anh không tiện nói nữa."

Sắc mặt cô trở nên giận dữ. "Anh có biết anh đang nói gì với em không? Em đã tiết lộ toàn bộ bí mật của mình, những điều em không bao giờ cho ai biết. Bây giờ em muốn biết sự thật về anh!"

Ông cảm thấy thật khó xử. Một bí mật ông đã vùi chôn trong khu nghĩa trang lạnh lẽo của mình.

"Em muốn biết sự thật..."

"Annabelle, có chuyện anh không thể nói được..."

"Đừng có ngụy biện như thế."

Stone hoàn toàn bất động, mặc cho tiếng giày cao gót của cô khua cộp cộp trên sàn. "Hãy nhìn em, Oliver, hay John, hoặc bất kỳ cái tên chết tiệt nào đó."

"Anh đã nói em rồi. Anh tên là John Carr."

"Tốt, tiếp đi."

ông đứng dậy. "Không, anh nói hết rồi. Anh không thể giúp em đối phó với Bagger nữa. Càng tránh xa anh, em càng an toàn. Với số tiền đó, hãy cùng bố em thoát khỏi nơi đây. Anh xin lỗi, Annabelle. Nếu ở gần anh, em sẽ chết. Đó là điều lương tâm anh không cho phép."

Ông nắm lấy tay cô, đẩy ra cửa và đóng sầm lại ngay sau lưng cô.

CHƯƠNG 54

Mẹ của Harry Finn dậy rất sớm. Con đau buốt thấu tận xương tủy luôn khiến bà tỉnh giấc trước bình minh.

Bà tắm táp rồi quay về giường đọc báo. Một thói quen cố hữu. Cứ thế, hàng loạt tin tức trên tivi và báo đài dần khóa lấp cơn khát thông tin của bà. Đột nhiên, bà bật dậy, nhìn chết trân vào màn hình. Bà sờ soạn với lấy cái điều khiển tivi. Gương mặt tự mãn và nụ cười huênh hoang của hán ta biến mất.

Bà thở hổn hển. Ánh mắt bà dừng lại ở chiếc điện thoại mà con trai đã đưa cho bà. Bà chưa bao giờ gọi cho anh. Anh dần chỉ gọi trong trường hợp khẩn cấp. Bà buộc nó vào một sợi dây, đeo lên cổ, và chỉ tháo ra khi đi tắm. Bà cần phải gọi cho anh. Bà muốn biết về hán. Cái khuôn mặt vừa xuất hiện trên tivi. Có thật như vậy không?

Nghe có tiếng bước chân đến gần, bà trở về giường, cửa mở, người hộ lý bước vào và nhẹ nhàng hỏi.

"Hôm nay chúng ta sẽ thế nào, bà Quenenie?" nữ hộ lý nói. Đây là biệt danh mà cô đặt cho vị bệnh nhân hống hách này.

Khuôn mặt người đàn bà già nua hoàn toàn vô cảm. Bà làm bầm vài tiếng bằng cái thứ ngôn ngữ kì quặc. Đối với người nghe, nó chỉ là những câu chữ rời rạc vô nghĩa. Bà chỉ cần có thế. Điều mà nữ hộ lý này đã quá quen thuộc.

"Được thôi, bà cứ tiếp tục làm bầm đi trong khi tôi thu dọn đồ dơ và lau chùi phòng tắm. Hãy làm bất kỳ điều gì khiến bà vui vẻ, bà Queenie." Cô hộ lý nhìn lên chồng sách báo nhàu nát và mỉm cười. Những thứ mà bà Queenie không thể rời xa nửa bước.

Dọn dẹp xong, cô ta bỏ đi. Còn lại một mình, bà ngồi dậy và nhìn vào chiếc điện thoại lần nữa. Thật nực cười. Càng về già người ta phải càng quyết định nhanh hơn khi còn trẻ. Thế' mà giờ đây, bà phải đắn đo suy nghĩ. Gọi hay không gọi?

Nhưng những ngón tay bà đang dò dẫm trên những phím số từ lúc nào trước khi quyết định được đưa ra.

Có tín hiệu trả lời, thậm chí trước cả tiếng chuông đầu tiên kết thúc. Anh nhận ra ngay số người gọi đến.

Giọng Finn nhỏ nhưng rõ ràng, "Có chuyện gì thế? Mẹ đau à?"

"Không. Mẹ khỏe."

"Thế tại sao mẹ lại gọi cho con?"

"Mẹ vừa biết tin hán ta đã ra nước ngoài. Hán đang đi nghỉ. Hán có thể xin nghỉ phép được ư? Có thật thế không? Nói cho mẹ nghe đi!"

"Con tự lo liệu được. Mẹ cúp máy đi, ngay bây giờ!"

"Nhưng hán ta phải..."

"Không nói nữa. Cúp máy ngay."

"Không ai hiểu chúng ta đang nói gì đâu."

"Ngay bây giờ!"

Bà cúp điện thoại và đeo lại vào cổ. Harry đã nổi giận với bà. Đáng lẽ bà không nên gọi. Nhưng bà không thể chịu được. Bà ngồi đây cả ngày lẫn đêm trong cái căn phòng ghê

tởm này, cơ thể đang thối rữa dần, trong đầu chỉ một nỗi ám ảnh duy nhất. Và bà đã trông thấy hán ta trên tivi.

Bà bước lại cửa sổ và nhìn ra ngoài. Trời hôm nay rất đẹp. Nhưng với bà, nó không có nghĩa lý

gì. Bà đã không còn thuộc về thế giới này nữa. Bà sống với quá khứ gần như đã chìm vào quên lãng. Gia đình, bạn bè và người chồng bà đều đã chết. Chỉ còn lại Harry. Và bây giờ anh lại nổi giận với bà. Nhưng chắc chắn anh sẽ làm được. Anh là cậu con trai tốt mà không người mẹ nào có được. Bà mở hộc tủ và lấy ra bức ảnh duy nhất còn sót lại của chồng mình.

Bà nằm xuống giường, đặt bức ảnh trên ngực và mơ về cái chết của Roger Simpson.

o o o

Đút điện thoại vào túi, Harry Finn quay trở lại nhà bếp. Mandy và bọn trẻ nhìn anh lo lắng. Ngay khi trông thấy cuộc gọi đến, anh quên mất mình đang ở cùng gia đình. Anh lao thẳng ra khỏi phòng với ý nghĩ duy nhất rằng bọn chúng đã tìm thấy bà. Rằng bà sắp phải chết.

Susie đang ngồm ngoàm với cái miệng đầy bột. Patrick làm rơi nĩa xuống sàn. Chú chó George đang liếm láp những miếng trứng còn sót lại. David thôi không nhồi nhét những quyển sách vào ba lô mà lo lắng nhìn bố. Mandy đang đứng tại lò với chiếc bàn xẻng trên tay và chiếc bánh cháy đen trong chảo.

Cô lo lắng hỏi, "Harry, mọi thứ ổn cả chứ?"

Anh cố nở một nụ cười nhưng đôi môi hoàn toàn bất động. "Báo động giả thôi. Cứ nghĩ rằng đã có chuyện khủng khiếp xảy ra. Lỗi của anh."

Nhìn khuôn mặt tái nhợt và giọng nói run run bất thường của anh, Susie bật khóc. Anh bế con bé lên và áp vào người vỗ về. "Ngoan này, con gái cưng của bố. Không có chuyện gì hết. Bố vừa phạm một sai lầm. Chỉ có vậy thôi con."

Đôi bàn tay mềm mại của con bé xoa xoa trên khuôn mặt anh và cùng đôi mắt nhìn anh đau đáu. "Bố hứa nhé?" cô bé thỏ thẻ. Nỗi lo sợ dâng lên trong giọng nói con bé như vết dao cứa vào lòng anh.

Như để tránh nhìn vào ánh mắt tha thiết ấy, anh hôn con bé. "Bố hứa. Các ông bố ai cũng mắc sai lầm cả." Rồi anh nhìn sang vợ. Cô đã bình tâm lại. "Nhưng các bà mẹ thì không, phải vậy không nào?" Anh cù con bé và vỗ vai Patrick. "Đúng không con?"

"Dạ đúng, thưa bố," Susie đáp.

"Dạ đúng," Patrick đồng tình.

Anh đưa bọn trẻ đến trường. David là đứa cuối cùng bước xuống xe. Nó cúi xuống vờ như đang loay hoay buộc dây giày trong khi hai đứa em đã bước vào trường.

"Bố chắc mọi thứ ổn chứ?"

"Đúng, con trai, không có gì phải lo lắng cả."

"Bố có thể nói với con, bố biết đấy, bất cứ điều gì."

Finn cười đáp. "Bố nghĩ đó là nhiệm vụ của mình mà."

"Con nói thật đấy bố. Con biết có những chuyện bố không thể chia sẻ với mẹ. Đôi khi bố cần ai đó để giải bày."

Finn rướn người và nắm tay cậu bé. "Bố rất cảm kích, con trai ạ. Con không biết bố vui đến mức nào đâu." ước gì bố có thể nói với con mọi thứ, con trai. Nhưng bố không thể. Bố xin lỗi. Anh thầm nghĩ. Những ngón tay anh siết chặt cậu bé tự bao giờ. Anh không muốn để cậu bé đi.

Chúc bố một ngày tốt lành." David đóng cửa rồi đuổi theo Susie và Patrick vào bên trong.

Finn chậm chậm lái đi, vượt qua xe của những ông bố bà mẹ khác. Một điều chắc chắn rằng sẽ không ai trong số họ muốn hoán đổi cuộc sống cho anh.

Qua chiếc kính chiếu hậu, anh dõi theo bóng dáng David khuất dần vào bên trong.

Nếu ta có thất bại, hãy nhớ rằng ta mãi là bố của con, không phải là người đàn ông đang phải sống như thế này.

o o o

Nằm bên dưới căn phòng của mẹ Finn, người đàn ông tên Herb Daschle nằm duỗi dài trước chiếc giường có người đàn ông đang nằm mê man. Daschle đã túc trực ở đây từ tối hôm qua. ông gật đầu chào người hộ lý bước vào phòng xem bệnh. Đột nhiên, người đàn ông trên giường bắt đầu rên rỉ và mấp máy vài từ. Daschle bật dậy, chớp lấy tay cô hộ lý, đẩy ra khỏi phòng và đóng sầm cửa lại. ông cúi thấp người xuống, nín thở lắng nghe. Rồi ông ta im lặng. Daschle rút điện thoại ra gọi, lặp lại chính xác những gì vừa nghe được. Xong, ông bước ra ngoài và gọi người đến. Người hộ lý lại bước vào, gương mặt lộ vẻ cau có. Nhưng chuyện này đã từng xảy ra.

"Tôi xin lỗi," Daschle lịch sự nói và ngồi xuống ghế.

"Anh luôn làm tôi thót cả tim," cô lầm bầm. Cô không dám lớn tiếng. Phải, cô không dám. Nhất là với hạng người như thế.

CHƯƠNG 55

Tôi rất mừng vì Gregori khá hữu ích," Carter Gray nói với vị giám đốc CIA.

Họ đang ngồi bên trong phòng làm việc của căn hầm. Gray ngày càng thích thú với nơi trú ngụ hiện tại này. Sống dưới lòng đất quả không tệ chút nào. Không gặp trở ngại về thời tiết, không kẹt xe và một mình một cõi.

Trước đây, Gregori Tupikov vốn là đại sứ Xô viết ở Mỹ trong những năm cuối của thời kỳ chiến tranh lạnh, ông không còn phục vụ cho nước Nga nữa mà chỉ phục vụ cho chính bản thân mình. Một nhà tư bản vui vẻ và béo núc na núc ních, ông vừa mới đi định cư ở nước ngoài, ông tham gia điều hành một tập đoàn đầu tư từng chi phối cả ngành kinh doanh khai thác than đá rồi bán lại toàn bộ công ty cho một tập đoàn người Nga khác. Gregori đủ khôn ngoan để biến khỏi nơi này trước khi cổ bàn tay của chính phủ nhúng vào những ngành béo bở như thế. Ông sống chủ yếu ở Thụy Sĩ nhưng bất động sản lại tập trung ở Paris và New York cùng với hàng triệu đô la được quản lý cẩn thận bởi tập đoàn đầu tư nổi tiếng Goldman Sachs.

Gray vừa đọc xong bản báo cáo thu thập được sau cuộc gặp mặt với Tupikov. "Vậy là Lesya và Rayfield Solomon đã kết hôn ở thành phố Volgarad; và ngay sau đó tìm cách rời bỏ Đảng Cộng sản Xô viết."

Vị giám đốc gật đầu. "Theo những gì Gregori nhớ và dò hỏi bạn bè cũ, ban đầu họ đến Ba Lan, rồi Pháp và cuối cùng là Greenland ⁽¹⁾ Lesya có phải là người Do Thái không?"

"Tôi không biết. Solomon là người Do Thái, tuy không phải là người ngoan đạo. Công việc gián điệp hạn chế việc hoàn thành các nghĩa vụ giáo lý."

"Tôi đi nhà thờ Presbyterian mỗi chủ nhật đấy nhé," ngài giám đốc nói.

"Chúc mừng anh. Quay trở lại vấn đề, nếu Gregori biết rõ việc này, tại sao ông ta không có phản ứng gì hết?" Rồi Gray tự trả lời. "Vì ông ta nghĩ rằng cô ta vẫn còn làm việc cho chính quyền Xô viết."

"Thật thế ư?" ngài giám đốc hỏi đầy nghi hoặc.

"Dĩ nhiên", Gray thẳng thừng đáp. "Còn sau khi rời Greenland thì sao?"

"Thật không may là đến lúc đó dấu vết hoàn toàn biến mất, cho đến bây giờ. Chuyện xảy ra quá lâu rồi."

"Không thể biến mất được," Gray cắt ngang.

"Chính xác Solomon chết ở đâu? Đây vẫn là điều bí ẩn."

Gray tìm kiếm trong xấp tài liệu đang nghiên cứu, vờ như xem lại mọi chi tiết. Trong khi chúng gần như in sâu vào tâm trí ông. "Brazil. São Paulo."

"Anh ta làm gì ở Sao Paulo?"

"Không rõ lắm. Từ lúc đó, anh ta không làm việc cho chúng tôi nữa. Lesya đã mua chuộc anh ta."

"Và anh ta đã chết ở đó?"

Gray gật đầu. "Chúng tôi dò hỏi những người quen ở Nam Mỹ. Sau khi điều tra, họ chứng minh rằng anh ta đã tự sát."

Tay giám đốc nhìn Gray. Gray nhìn lại.

"Ồ, dĩ nhiên," vị giám đốc nói. "Và Lesya đã bỏ đi một mình ư?"

"Có lẽ vậy. Còn gì nữa sao?"

"Có thể."

Gray ngược nhìn lên và bắt gặp nụ cười khinh khỉnh của ông ta. Ông nhớ lại vị giám đốc đương

nhiệm này của CIA khi còn là một nhân viên điều tra mật vụ trẻ tuổi, một người sở hữu khuôn mặt gian xảo nhất trong số những người ông đã từng dạy dỗ. Gray đã phải xấu hổ vì những khuyết điểm đó của ông ta. Và khi đã trở thành giám đốc CIA, bản tính đó ngày càng thể hiện rõ rệt.

"Nói cho tôi biết đi."

"Hôm đó Gregori ắt hẳn đã rất vui vẻ. Theo lời hướng dẫn của anh, khi người của chúng ta ở Paris gặp anh ta, anh ta đã mời ông ấy hàng tấn tôm hùm."

"Và rượu vodka hiệu Moskovskaya nữa chứ? Thức uống khoái khẩu của ông ấy đấy."

"Cả 3,4 lít đó. Và chúng tôi còn cung cấp một hay hai cô nàng tóc đỏ nữa."

"Và?"

"Anh ta kể rằng có tin đồn rằng Lesya phải kết hôn."

"Phải kết hôn ư?" Gray hỏi đầy kinh ngạc.

Vị giám đốc dùng tay làm một cử chỉ trước bụng.

"Cô ta có thai ư?" Gray thốt lên.

"Gregori tin như thế."

Gray ngồi xuống. Biết đâu đứa bé chào đời là kẻ giết người. "Vì thế, tính đến thời điểm này, nó cũng khoảng ba mươi lăm nhỉ?"

Vị giám đốc gật đầu. "Nhưng tôi nghi ngờ liệu đây có phải là con của Solomon không?"

"Nhưng nếu Lesya và Solomon cưới nhau ở Nga khi cô vẫn đang mang thai, vậy thì đứa trẻ sinh ra ở đâu? Trong trường hợp họ rời khỏi nước Nga ngay sau khi cưới thì nơi đứa bé chào đời có thể là Ba Lan, Pháp, Greenland hay có thể là Canada."

"Canada? Tại sao lại có Canada ở đây trong khi điểm đến cuối cùng của họ là ở Greenland?"

Gray quan sát vị lãnh đạo của tổ chức tình báo quốc gia tối cao này. Ông ta khởi đầu sự nghiệp tại CIA, sau đó dần thân vào con đường chính trị, ông ta đã ở lại đó cho đến khi một quyết định lập lờ của Tổng thống đã buộc tay Giám đốc cũ vướng vào một vụ tranh chấp chính trị và ông ta được đưa lên làm Giám đốc CIA. Chúa đã giúp đặt nước này.

"Làm sao họ có thể đi về hướng Tây mà không đi ngang qua Canada? Ngay cả lộ trình bay về cũng có vô số chuyến bay ghé qua Mỹ. Và đó là địa điểm thuận lợi nhất để thám thính tình hình. Lúc trước trên đường đi công tác, tôi hay ghé Greenland trước khi về nhà. Điều đó giúp anh có thể cắt đuôi nếu có ai đang theo dõi ở Greenland. Và hẳn ta sẽ kẹt cứng trong vùng Bắc Cực lạnh lẽo ấy."

"Cũng có thể họ đến đất nước này để sinh đứa bé. Nó sẽ được mang quốc tịch Mỹ."

"Tôi không nghĩ họ đến đây để sinh con. Định cư và sinh con ở Canada đỡ phức tạp hơn Mỹ. Thông tin cũng dễ dàng thay đổi."

"Cứ cho là vậy đi, nhưng cũng chẳng đưa cuộc điều tra đi đến đâu."

"Tôi không đồng ý. Số lượng nhập cư từ Greenland qua Canada rất hạn chế. Lúc trước còn ít hơn nhiều. Montreal? Toronto? Ottawa? Có thể là Nova Scotia hay Newfoundland?"

Chúng ta có thể bắt đầu ở đó."

"Chính xác là bắt đầu làm gì?"

"Chúng ta sẽ khoanh vùng giới hạn thời gian trong vòng mười hai tháng." Gray đưa ra khoảng thời gian. "Và chúng ta sẽ tìm kiếm các hồ sơ khai sinh ở những nơi đó. Chỉ cần tìm những bé trai."

"Tại sao không bao gồm cả con gái?"

"Chỉ cần con trai thôi," Gray lặp lại.

"Sẽ là một cuộc tìm kiếm mò kim đáy bể. Nó sẽ tiêu tốn rất nhiều thời gian của chúng ta."

"Hồ sơ khai sinh chắc chắn sẽ được lưu trữ trên máy tính. Một công việc khá dễ dàng."

"Phải, nhưng nguồn tài liệu cần phải..."

Gray rướn người về phía trước và ngắt lời ông ta bằng một cái nhìn đáng sợ. "Hậu quả của việc không tìm kiếm sẽ là thảm họa cho cả đất nước này."

CHƯƠNG 56

Annabelle ngồi đợi bên ngoài cho đến khi cha cô và Caleb trở về từ cửa hàng rau quả. Không một lời giải thích, cô nói Paddy đưa cô về khách sạn bằng chiếc xe tải của ông. Vừa đến ncd, cô dẫn ông lên phòng.

Đầu óc cô quay cuồng với những luồng suy nghĩ không ngừng ập đến. Cô đã tin rằng Stone sẽ giúp đỡ mình. Thế mà giờ đây, người đàn ông đó lạnh lùng bỏ rơi cô và đóng sầm cánh cửa ngay trước mặt cô. Lẽ ra cô không nên tin ông ta. Cô chợt ngộ ra rằng chỉ có thể tin vào chính bản thân mình.

"Annie?", cuối cùng Paddy nói. "Nói cho ta biết đã có chuyện gì xảy ra?"

Cô ngược lên nhìn ông. Hóa ra nãy giờ cô quên mất sự có mặt của ông. "Chúng ta đã bị lừa rồi. Tôi cứ ngỡ rằng mình sẽ nhận được sự giúp đỡ để đối phó với Bagger."

"Không có lực lượng tiếp viện ư?"

"Không có."

"Người đàn ông tên Oliver đó. Reuben có kể ta nghe một ít thông tin về ông ta. Có phải ông ta sẽ giúp chúng ta không?"

"Phải, nhưng bây giờ thì không còn nữa. ông ta đang phải chịu quá nhiều sức ép công việc."

Ông vịn tay vào thành ghế. "Bây giờ thì sao?"

"Phải rời khỏi đây. Bagger đã cài đặt tai mắt ở khắp các sân bay và trạm xe lửa, nhưng chắc chắn sẽ không đủ nguồn lực để kiểm soát cả những con đường. Chúng ta sẽ đi bằng xe tải của ông. Sau đó thì đường ai nấy đi."

"Đường ai nấy đi?"

"Có vấn đề gì sao? Miễn là đừng ở lại đây."

"Và chúng ta để sống mất Jerry?"

"Nói đúng hơn là Bagger đã để sống mất chúng ta, ông không nghĩ vậy sao? Chúng ta sẽ chờ đợi cơ hội khác." Vừa nói xong, cô ngược lên nhìn ông. "Tôi xin lỗi, ý tôi là ..."

"Ta không còn thời gian nữa. Một là ta phải hành động ngay bây giờ, hai là không bao"

"Như tôi đã nói, chúng ta không có lực lượng hỗ trợ."

"Ta sẽ nghĩ cách khác."

"Ông không thể đơn phương đối mặt với Jerry được."

"Ta đã có con, đúng không?"

Nhìn ra ngoài cửa sổ, cô lắc đầu. "ông có biết mất bao lâu tôi mới hoàn thành kế hoạch lừa đảo Jerry không?"

"Có thể sẽ lâu hơn thời gian ta có. Nhưng ta không thể từ bỏ nó. Ta không thể."

"Mới ngày hôm qua ông còn không hề có ý định theo dõi Jerry. Chuyện gì đã thay đổi?"

Ông đứng dậy và nắm chặt tay cô. "Ta thay đổi là vì con. Giờ thì con đã biết ta bị tống vào tù ngay khi mẹ con bị giết. Ta đúng là xấu xa, nhưng không xấu xa đến mức như con nghĩ đâu."

"Ông đang nói gì thế? ông làm điều đó chỉ vì tôi sao?"

"Không, cũng không phải hoàn toàn vì con. Đó là vì Tammy nữa. Bà không đáng phải chịu cái chết như thế. Và cuối cùng là vì ta. Bagger đã cướp đi người phụ nữ mà ta yêu thương nhất."

Annabelle rút tay lại và quay mặt đi.

"Annabelle, ý ta không phải vậy."

Cô chỉ vết sẹo trên mặt. "Tôi chưa bao giờ nghĩ ông thương tôi."

Paddy đặt tay lên khuôn mặt cô nhưng cô quay phắt đi.

"Ta không có quyền đánh đập con," ông nói. "Nhưng ta muốn con ghi nhớ bài học này suốt đời. Con đã buông lời xúc phạm ta ngay tại casino. Dĩ nhiên, lúc đó con còn trẻ. Ai trẻ mà chẳng mắc sai lầm. Nhưng ta dám chắc rằng con sẽ không lặp lại sai lầm đó nữa, phải không?"

"Phải."

"Ta không bao giờ ra tay với bọn trẻ bụi đời của ta. Nếu bọn chúng mắc sai lầm, dĩ nhiên ta sẽ chỉ cho chúng biết. Và ta không thêm quan tâm nếu chúng lừa gạt ai đó và bị đánh đập."

"Vậy, vết sẹo của tôi là gì đây? Tình thương cứng rắn ư?"

"Mẹ con không bao giờ muốn con trở thành một tên lừa đảo. Nhưng mùa hè năm ấy, chúng ta quá túng thiếu và ta nghĩ đến phải lợi dụng con. Con thạo việc nhanh hơn cả ta lúc ở tuổi con. Chỉ mười năm sau, con giỏi hơn ta nhiều. Trong khi con đã bắt tay vào các vụ lừa đảo lớn thì ta vẫn chỉ quanh quẩn với vài vụ nhỏ con."

"Đó là do ông lựa chọn."

"Không, không phải thế. Sự thật là ta không đủ khả năng. Trời sinh con ra đã thế. Còn ta thì không."

"Được thôi, vậy cuối cùng ông muốn gì? ông không thể thực hiện các vụ lừa đảo lớn trong khi cuộc chiến với Bagger lại đầy cam go.",

"Ta không thể làm nếu không có con, Annabelle. Nhưng nếu con không giúp ta, ta sẽ vẫn làm."

"Như thế hẳn sẽ giết ông mất."

"Sớm muộn gì ta cũng sẽ chết. Và biết đâu Bagger phải trả giá bằng một cái chết đau đớn hơn ta."

"Ông thật sự khiến cuộc đời tôi ngày càng phức tạp."

"Con sẽ giúp ta chứ?"

Annabelle im lặng.

"Nghe này, con nói chuyện lại với anh ta lần nữa thử xem? Biết đâu anh ta sẽ cân nhắc lại."

Annabelle toan đáp "không" nhưng lại do dự. Cô đang suy nghĩ khả năng quay lại ngôi nhà của stone. Nếu ông ta có ở đó, cô có thể đề nghị ông giúp đỡ. Nhưng cô nghĩ ông sẽ không có nhà. Khi ấy cô sẽ lấy đi toàn bộ "hồ sơ" mà stone đã điều tra về Bagger và những gì liên quan đến cô. Cô không muốn bọn cớm hay những tên đồ tể sẽ tìm thấy chúng.

"Tôi sẽ suy nghĩ lại."

Khi bước ra xe, cô nhận ra rằng không thể để cha mình đơn độc đối đầu với Bagger. Điều này có nghĩa là cả hai đang dẫn thân vào chỗ chết.

Hoặc một sự lựa chọn nào khác.

CHƯƠNG 57

Sau khi Annabelle và Paddy bỏ đi, Stone đẩy Caleb vào chiếc xe taxi cùng một ít quần áo cũ và đưa cho người tài xế địa chỉ một khách sạn gần đó.

"Oliver, tại sao tớ không thể ở đây?" Caleb hỏi đầy vẻ hốt hoảng.

"Ở đây cậu sẽ gặp nguy hiểm. Tôi sẽ gọi cậu sau."

Chiếc taxi lăn bánh, bỏ lại một mình ông với ngôi nhà vắng lặng. Lúc này, ông mới ngồi nghĩ lại những gì vừa làm với Annabelle.

"Mình đã bỏ rơi cô ấy," ông nói. "sau khi đã hứa hẹn giúp đỡ và yêu cầu cô ấy ở lại." Nhưng giờ đây ông còn có thể làm được gì? Và biết đâu cô ấy sẽ bay đến hòn đảo phía nam Thái Bình Dương chỉ trong vài giờ nữa. Ở đó, cô ấy sẽ an toàn.

Nhưng chuyện gì xảy ra nếu cô ấy không chạy trốn? Nếu cô ấy bất chấp tất cả để trả thù Bagger? Không có một sự trợ giúp? Cô ấy nói cần lực lượng tiếp cứu. Liệu ông còn có thể tìm cho cô được không?

Đột nhiên, chuông điện thoại reo. Reuben gọi. Ông ta nói, "Cuộc thăm dò những người quen ở DÍA không mang lại kết quả gì, Oliver. Họ không biết thông tin gì về khu nghĩa trang ấy cả. Nhưng Milton đã kiểm được vài thông tin trên mạng. Đây, tôi sẽ đưa máy cho cậu ấy."

Giọng Milton cất lên ở đầu dây bên kia. "Không nhiều lắm, Oliver. Có thông tin tiết lộ về vụ khai quật một ngôi mộ ở Arlington. Không ai trong nội các chính phủ lên tiếng bình luận."

"Người ta có đề cập đến cái tên trên tấm bia không?"

"Một người nào đó tên John Carr," Milton nói. "Có vấn đề gì sao?"

Stone không đáp mà cúp máy.

Thế là sau bao nhiêu năm chìm vào quên lãng, John Carr lại tái sinh. Trớ trêu thay, chưa bao giờ Stone cảm nhận thấy lưỡi hái tử thần cận kề như lúc này.

Tại sao lại là lúc này? Chuyện gì đã xảy ra? Và sự thật chết người chọt lóe lên khi ông chậm chậm bước đến cổng nghĩa trang và ngồi trước thềm.

Ông đã bị phát hiện.

Nếu John Carr vẫn chưa chết thì thủ phạm ám sát các thành viên của nhóm Triple Six sẽ đưa ông vào tầm ngắm.

Mình đang bị gài bẫy, ông tự nhủ. Bọn họ đang dùng mình để nhử tên sát nhân. Và bọn họ chẳng mấy may quan tâm nếu mình bị giết trước khi bắt được hắn. Còn nếu mình may mắn thoát khỏi tên sát thủ thì chắc gì đã yên thân với bọn chúng. John Carr giờ đây trở thành cái gai trong mắt chính phủ. Có quá nhiều lý do khiến họ muốn trừ khử ông. Bản án tử hình dành cho ông đã được kí.

Và Stone biết chỉ có một người duy nhất đứng sau màn kịch này.

Carter Gray! Hắn ta vẫn còn sống.

Ông gói ghém đồ đạc vào một cái túi nhỏ, khóa cửa và lẩn vào khu rừng phía sau nghĩa trang.

o o o

Harry Finn đang cố gắng giữ thăng bằng chiếc dao cắt bơ được dựng ngang lên trên chiếc bàn anh đang ngồi. Trông như vậy nhưng không dễ chút nào. Thế nhưng lần nào Finn cũng thành công và giữ được trong vài giây. Anh thường làm thế mỗi khi anh thấy xôn xao một cảm giác bất an. Anh muốn tìm kiếm lại sự cân bằng. Nếu giữ được thăng bằng cho con dao, anh có thể làm như thế cho cuộc đời mình. Ít ra đó là suy nghĩ của anh dù rằng thực tại không bao giờ dễ dàng như vậy.

"Harry?"

Anh ngược nhìn khuôn mặt của một thành viên trong đội của mình. Họ đang bàn về kế hoạch tấn công điện Capitol tại buổi ăn trưa trong văn phòng.

"Anh đã xem qua kế hoạch tổng thể chưa?" người phụ nữ hỏi.

Anh gật đầu. Đó là một chiến lược vô cùng tinh vi bằng cách trà trộn vào một đội kiến trúc sư được thuê cho dự án Trung tâm tham quan Điện Capitol. Họ sẽ góp nhặt những thông tin cần thiết rồi sử dụng phương pháp khai thác thông tin qua điện thoại để tìm thêm chi tiết về dự án xây dựng mới.

"Bản kế hoạch nêu rõ trung tâm tham quan nối liền với Điện Capitol, nhưng tôi cần phải kiểm chứng điều này. Vì thế, tối nay chúng ta sẽ đi thám thính. Có thể đột nhập từ đường hầm giao hàng, nhưng trước mắt cũng phải kiểm tra kỹ lưỡng." Rồi anh nhìn người đàn ông bên cạnh đang xem xét các bản vẽ kỹ thuật. "Còn về phương tiện di chuyển thì sao?"

"Xong hết rồi." Anh ta tóm tắt toàn bộ chi tiết cho Finn.

Finn nhìn xuống chiếc thẻ nhân viên vừa mới đánh cắp từ chiếc xe hơi thể thao. Chiếc thẻ này quả thật rất hữu dụng. Ngoài dãy số mật mã khắc chìm vào thẻ, anh còn dễ dàng thay đổi cả những thông tin trên mặt thẻ như hình ảnh, tên và vài thông tin vật vãn khác. Chiếc thẻ nghiêm nhiên trở thành tấm giấy thông hành đưa anh đi bất cứ đâu trong tòa nhà đó. Anh nghe nói chính phủ đã bắt đầu phát hiện những lỗ hổng trong hệ thống an ninh, nhưng Quốc hội vẫn bàng quan. Finn cũng nhận thấy vấn đề nảy sinh khi nhận phúc lợi xã hội. Và đó cũng chính là dấu hiệu lạc quan.

Cuộc họp tạm ngưng và anh trở về văn phòng tiếp tục làm việc. Sau đó, anh khoác lên mình bộ cảnh phục của nhân viên an ninh quốc hội, đeo chiếc thẻ ra vào và lái xe đến thủ đô D.C, nơi anh hẹn gặp nhóm cộng sự của mình cũng trong trang phục tương tự. Có đến một ngàn sáu trăm nhân viên an ninh trong lực lượng cảnh vệ của quốc hội canh gác khu vực rộng gần 260 héc ta. Chưa nơi nào có mật độ canh gác dày đặc đến như thế. Vì thích cái cảm giác được bảo vệ an toàn nên quốc hội đã ngốn hàng đồng tiền.

Khi cùng đồng đội đột nhập vào điện Capitol, Finn thầm nghĩ: tiêu tốn chừng ấy tiền cũng chưa chắc được an toàn đâu. Anh sẽ chứng minh điều đó tối nay.

Họ tiến vào khu vực xây dựng của khu tham quan, vờ như đang đi tuần tra. Công trường làm việc 24/24. Họ nhắc nhở một vài công nhân rồi bỏ đi. Họ gặp một đồng nghiệp cảnh sát và trao cho nhau cả những câu bông đùa cùng những lời kêu ca. Finn tự giới thiệu rằng mình vừa được chuyển đến từ Cơ quan cảnh sát công viên Hoa Kỳ phụ trách khu vực San Francisco.

"Nhà cửa ở đây rẻ hơn," Finn nói. "Còn ở San Fran thì cao chót vót. Với số tiền trả cho một căn hộ chung cư ở đó, tôi đã mua được một căn nhà phố ở đây."

"Anh thật may mắn," viên cảnh vệ nói. "Tôi là cảnh sát bưu chính làm việc ở bang Arkansas trước khi chuyển công tác đến đây được năm năm. Từ đó đến nay, tôi chỉ mua nổi một căn hộ ba phòng ngủ ở Manassas. Tôi có đến bốn đứa con."

Finn và đồng đội tiếp tục đi. Cuối cùng họ cũng đã đến được nơi cần đến cho buổi tối hôm nay.

Bản kế hoạch đã đúng. Có một đường hầm đã hoàn tất và trông có vẻ đang đi vào hoạt động. Và thế là công việc của họ dễ dàng hơn. Finn cây khóa cửa và lên vào bên trong. Anh quan sát hộp dụng cụ trên tường và chụp vô số hình ảnh biểu đồ. Rồi anh vẽ lại sơ đồ của khu vực này vào sổ tay, liệt kê toàn bộ cửa ra vào, hội trường và trạm kiểm

soát. Họ vượt qua hàng loạt các dây hành lang và đến một căn phòng HVAC nhỏ. Hệ thống thông gió nằm ở trên trần. Miệng ống quá nhỏ khiến Finn không thể chui vào được nhưng đồng nghiệp của anh nhỏ người hơn. Finn khích lệ anh ta. Bóng anh mất hút bên trong đường ống. Ba mươi phút sau, anh ta quay lại.

"Như những gì chúng ta đã nghĩ, Harry, nó dẫn thẳng đến điện Capitol." Anh miêu tả chi tiết toàn bộ góc ngách mà mình đã trườn qua để Finn vẽ lại.

Họ quay lại và bước ra khỏi điện Capitol. Họ rẽ xuống con đường dẫn đến tòa thượng viện Hart. Các thành viên trong nhóm rẽ phải, còn anh rẽ trái. Anh men theo tòa nhà. Văn phòng của Roger Simpson nằm ở tầng chín. Nhắm đếm các ô cửa sổ để xác định chính xác văn phòng của thượng nghị sĩ bang Alabama, anh chĩa một ngón tay thẳng vào cửa sổ và nói "Bùm."

Anh không thể đợi được nữa.

Anh bước lên xe rồi lái đi. Chiếc radio đang phát tin tức địa phương. Người phát thanh viên đang đề cập đến một ngôi mộ vừa được khai quật ở nghĩa trang quốc gia Arlington sáng nay. Và vẫn chưa xác định được nguyên nhân.

"John Carr," âm thanh trên đài vọng ra. "Đó là tên của người lính khắc trên ngôi mộ vừa khai quật."

"John Carr," Finn lặp lại đầy nghi hoặc. Và chắc chắn người mẹ hoàn toàn tỉnh táo của anh sẽ nghe được tin này.

Anh bắt đầu hồ nghi liệu cơn ác mộng của mình có thật sự chấm dứt hay chưa.

CHƯƠNG 58

Alex Ford thấp thỏm. Anh đang cố gắng liên lạc với Stone nhưng ông không bắt máy. Câu chuyện về ngôi mộ bị đào lên ở Arlington tuy không ầm ĩ nhưng ít nhiều cũng được bàn tán. Alex không biết họ tìm thấy gì bên trong cỗ quan tài đó. Nhưng anh biết chắc chắn đó không phải là thi thể của John Carr. Anh biết rõ quá khứ của Stone khi cả hai suýt mất mạng tại nơi được mệnh danh là Núi Âm Sát, nằm không xa thủ đô Washington. Tuy nhiên, Alex cảm giác vẫn còn một phần quá khứ của Oliver Stone hay John Carr vẫn chưa được hé mở.

Anh cố gắng gọi cho Stone lần nữa. Chuông đổ. ông ta bắt máy.

"Oliver, chuyện chết tiệt gì đã xảy ra thế?"

"Không có thời gian để nói nhiều, Alex. Cậu đã nghe tin về ngôi mộ phải không?" "Phải."

"Chính Carter Gray làm."

"Nhưng hắn ta..."

"Không, Hắn ta vẫn còn sống và đang tìm cách điều tra hàng loạt vụ giết người có dính líu đến tôi trong quá khứ."

"Oliver, thế còn ... "

"Hãy nghe đã! Tôi có thể tự lo cho bản thân mình. Reuben và Milton đang ẩn nấp. Caleb cũng vậy. Nhưng tôi muốn nhờ cậu một chuyện."

"Chuyện gì thế?"

"Một người bạn của tôi, Susan Hunter. Cậu nhớ cô ấy chứ?"

"Cao, chân dài và cái miệng liến thoắng."

"Cô ấy đang gặp rắc rối và tôi hứa sẽ giúp đỡ cô ấy. Nhưng bây giờ tôi không thể làm gì được. Cậu sẽ thay thế tôi chứ?"

"Có phải cuộc điện thoại tối qua là vì cô ta không?"

"Đó là lỗi của tôi, không phải cô ấy. Nhưng nếu nhận lời giúp, cậu phải hứa với tôi một điều."

"Điều gì?" Alex thận trọng hỏi.

"Quá khứ cô ấy không được trong sạch. Nhưng cô ta là người tốt và có động cơ chính đáng. Hãy hứa là cậu không đào sâu về quá khứ của cô ấy."

"Oliver, nhưng nếu cô ta là một kẻ phạm tội..."

"Alex, tôi và cậu chơi với nhau khá lâu rồi. Tôi hoàn toàn tin tưởng cô ấy. Mong cậu hãy hiểu."

Alex ngồi xuống và thở dài mệt mỏi. "Cậu muốn tôi làm gì?"

"Hãy đến ngôi nhà của tôi. Ở trên bàn có vài mẫu giấy ghi chép. Chúng sẽ giúp cậu hiểu ra vấn đề. Tôi sẽ đưa cho cậu số điện thoại của Susan. Cậu hãy gọi cho cô ấy và nói rằng tôi đề nghị cậu giúp đỡ."

"Chuyện này rất quan trọng với anh, đúng không?"

"Nếu không, tôi sẽ không bao giờ nhờ vả ai."

"Được, Oliver. Tôi sẽ làm."

"Tôi rất biết ơn anh, Alex, hơn bao giờ hết."

"Có chắc là anh không cần tôi giúp không?"

"Không. Có vài chuyện tôi phải tự mình giải quyết."

Alex lái xe đến nhà Stone. Căn phòng hoàn toàn trống rỗng, nhưng anh vẫn cẩn thận thủ súng trước khi mở cửa bằng chiếc chìa khóa đã có lần Stone đưa cho anh. Không mất nhiều thời

gian để kiểm tra xung quanh. Không một bóng người. Theo lời hướng dẫn của Stone, anh ngồi xuống bàn và bắt đầu đọc qua xấp tài liệu, tất cả đều là nét chữ của Stone.

Có những cái tên được khoanh tròn: Jerry Bagger, Annabelle Conroy, Paddy Conroy, Tammy Conroy và ai đó tên Anthony Wallace.... Rõ ràng Reuben và Milton đã đến casino Pompeii ở thành phố Atlantic.

Lãnh địa của Bagger.

Alex nhét mẫu giấy vào trong túi, đứng dậy, uốn vặn cái thân hình cao hơn một mét chín mươi và xoa bóp những khớp xương quanh cổ. Anh đã bị chấn thương ở cổ trong một tai nạn cách đây vài năm trong khi bảo vệ Tổng thống. Phàn xương gãy buộc anh phải phẫu thuật đặt miếng kim loại vào. Việc tiếp theo là gọi cho Susan Hunter. Anh tự hỏi liệu đó có phải là tên thật của cô ta không. Một cảm giác nghi ngờ ập đến khi anh nghiên cứu xong hồ sơ.

Đột nhiên, người anh tê cứng. Có tiếng bước chân. Anh núp vào phòng tắm chờ đợi.

Kẻ lạ mặt bước vào, đi thẳng đến bàn làm việc và tỏ vẻ thất vọng khi nó hoàn toàn trống không.

Alex bước ra và chĩa thẳng khẩu súng vào đầu kẻ ấy.

Vốn dày bản lĩnh, Annabelle không hề la lên. Cô bình tĩnh nói, "Hi vọng là khẩu súng khốn kiếp đó đang ở chế độ an toàn."

Anh hạ súng và lùi lại. Annabelle mặc váy ngắn, mang xăng đan và áo khoác jean; với mái tóc vàng hoe buộc cao và khuôn mặt phàn nào bị che phủ bởi chiếc mũ lưới trai. Cô tháo kính và nhìn chòng chọc tay cảnh sát liên bang.

"Anh làm việc cho sở Mật vụ, phải không?"

Anh gật đầu. "Alex Ford. Tôi biết cô, cô là..."

"Một kẻ vô công rồi nghề." Cô nhìn quanh. "Anh ta không có ở đây à?"

Alex mãi chăm chú nhìn vết sẹo hình móc câu bên dưới mắt phải của Annabelle. Kịp định thần lại, anh đáp. "Không, anh ta không có ở đây."

"Anh biết anh ta ở đâu không?"

"Thật sự là không."

"Vậy thì tạm biệt."

Khi cô toan bước ra cửa, Alex gọi giật lại, "Annabelle!"

Cô quay đầu lại.

Alex mỉm cười. "Annabelle Conroy, rất vui được gặp cô. Để tôi đoán xem nào, cha cô là Paddy, mẹ hoặc chị gái tên là Tammy. Đúng không?" Anh lôi ra những mẫu giấy và nói. "Có vẻ như cô đang tìm kiếm chúng."

Cô nhìn chúng và nói, "Tôi nghĩ Oliver là người kín miệng lắm chứ."

"Phải. Tự tôi tìm thấy những thứ này."

"Chúc mừng anh. Được thôi, giờ thì tôi phải đi."

"Cô có muốn nhắn gì với Oliver trong trường hợp tôi gặp được anh ta không?" Alex hỏi.

"Không, tôi không nghĩ còn gì để nói với anh ta nữa. Không còn gì nữa."

"Nhưng cô đến đây để tìm anh ta?"

"Thế tại sao anh lại ở đây?"

"Vì tôi là bạn của Oliver. Tôi rất lo lắng cho anh ta."

"Anh ta có thể tự lo cho mình."

"Cô có biết tại sao anh ta biến mất không?" Alex vờ hỏi dù đã biết câu trả lời.

"Bởi vì có một ngôi mộ ở Arlington bị đào lên. Đó là mộ của anh ta." Cô quan sát kỹ hơn hòng phát hiện ra bất kỳ phản ứng nào trên khuôn mặt anh ta. "Tôi vượt qua vòng kiểm tra của anh rồi chứ?"

Anh gật đầu. "Oliver phải rất tin tưởng cô nên mới tiết lộ bí mật này."

"Tùy anh nghĩ. Tôi cũng đã làm tưởng rằng anh ta tin tôi."

"Tôi nghe nói Bagger rất độc ác."

Cô thản nhiên thắc mắc. "Bagger là gì? Anh muốn nói tới cửa hàng rau quả à?"

Anh đưa cho cô tấm danh thiếp. "Oliver gọi điện nhờ tôi giúp cô vì anh ta đang bị dính vào vụ khác."

Cô giật mình. "Anh ta nhờ anh giúp tôi ư?"

"Đúng vậy, anh ta nhấn mạnh điều này."

"Và anh làm những gì anh ta bảo sao?"

"Anh ta nói hoàn toàn tin tưởng cô. Không có nhiều người được anh ta nói như thế đâu. Tôi cũng được anh ta tin tưởng. Chúng tôi luôn giúp đỡ lẫn nhau."

Thoáng chút do dự, cô nhét tấm danh thiếp vào chiếc ví. "Cảm ơn."

Alex lặng lẽ theo dõi bóng cô quay ra xe.

CHƯƠNG 59

Trại David là một nơi nghỉ dưỡng dành cho các vị Tổng thống Mỹ giúp họ thoát khỏi áp lực của những công việc được xem là bất khả thi nhất trên thế giới này. Tuy nhiên, khu vực yên tĩnh này vẫn được các vị Tổng thống dùng để làm việc. Cơ quan báo chí Nhà Trắng thông báo với các nhà báo phụ trách mảng tin về Tổng thống rằng Tổng thống cùng gia đình sẽ đến trại David trong vòng một tuần. Một thông tin hoàn toàn giả dối nhằm tránh sự tò mò của dư luận. Tổng thống đang tiếp một vị khách mời. Một vị khách mời đặc biệt với các yêu cầu bảo mật tối thượng.

"Cảm ơn, ngài Tổng thống vì đã tiếp đón tôi chóng vánh như thế này," Carter Gray nói khi ngồi xuống chiếc ghế đối diện với ngài Tổng thống trong phòng làm việc riêng của ông trong trại. Dù rất thích thú cuộc sống bên dưới tầng hầm, nhưng thỉnh thoảng ông cũng phải mạo hiểm trồi lên mặt đất.

"Tôi rất vui vì anh vẫn an toàn," Tổng thống nói. "Anh đã thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc."

"Đúng thế, tuy không phải là lần đầu nhưng tôi hi vọng đó là 1'ân cuối cùng. Và tôi rất cảm kích thành ý ông dành cho tôi khi tìm kiếm thông tin bằng những cách thức không chính thống."

"Tôi cảm nhận được tính cấp thiết qua các cuộc trò chuyện điện thoại. Nhưng tôi muốn hiểu vấn đề rõ hơn."

"Vâng, dĩ nhiên." Gray lần lượt tóm tắt tiểu sử của Lesya, kẻ phản quốc Rayfiel Solomon và những tên sát nhân nhóm Triple six gần đây. "Và cuối cùng là thành viên cuối cùng của nhóm, John Carr."

"Có phải là chủ nhân của ngôi mộ được khai quật ở Arlington? Tôi có nghe nói đến."

"Phải, cỗ quan tài đó không chừa phân thi thể còn sót lại của John Carr."

"Thế ai ở trong đó?"

"Không quan trọng, thưa ngài. Điều quan trọng là John Carr đã tẩu thoát trong vòng ba mươi năm qua."

"Trốn thoát ư? Hẳn ta là tù nhân à?"

"Không, là kẻ phản bội. Hẳn ta từng làm việc cho chúng tôi. Nhưng chúng tôi buộc phải chấm dứt vai trò cộng sự của hẳn ở CIA bởi vì những hành động bội phản ấy."

"Chấm dứt thôi ư? Tại sao không truy tố hẳn?"

"Có những tình tiết dẫn đến việc giảm nhẹ hình phạt, thưa ngài. Việc xét xử công khai xem ra không hay cho lắm. Vì thế chúng tôi tự ý hành động. Và dĩ nhiên, theo mệnh lệnh của vị Tổng thống tiền nhiệm."

Tổng thống ngồi xuống và búng tách tách vào cốc trà. "Tôi nghĩ là đó là việc không trong sạch."

"Đúng, thưa ngài. Và nghiêm nhiên vụ việc được giải quyết nhanh chóng," Gray nhanh nhẩu đáp. "Tuy nhiên, kế hoạch thất bại. Và giờ đây nó đang trở thành nỗi ám ảnh của chúng ta."

"Ám ảnh thế nào?"

"Dường như thủ phạm đứng sau vụ giết ba cựu nhân viên CIA là Carr."

"Tại sao anh lại nghĩ vậy?"

"Vì họ đã hãm hại hán ta. Và đã đến lúc hán trả thù."

"Tại sao lại là lúc này? Sau hơn ba mươi năm?"

"Tôi chỉ suy luận được đến đó, thưa ngài. E rằng những suy đoán tiếp theo sẽ làm mất thời gian quý báu của ngài. Tuy nhiên, chỉ có một người duy nhất rắc tâm giết bọn họ, đó là John Carr."

"Và chính hẳn ta đã giết anh? Tại sao?"

"Tôi quản lý nhóm sát thủ của hắn ta. Thực ra, chỉ tôi mới có quyền 'xử lý nội bộ'."

"Anh đã ra lệnh trừ khử hắn ta?"

"Như tôi đã nói, đó là mệnh lệnh cấp trên với đầy đủ thẩm quyền." Một lời nói dối hoàn hảo, Gray thầm nghĩ.

"Và họ vẫn còn sống chứ?"

"Không, tất cả đều đã chết. Ngài biết đấy, cả vị Tổng thống đương nhiệm lúc ấy cũng đã chết."

"Chuyện này có liên quan gì đến Solomon và Lesya?"

"Đó là lý do Carr bị trừ khử. Chúng tôi tin rằng hắn ta đã bị Solomon và Lesya mua chuộc."

"Nhưng Solomon đã chết, nghe nói là tự sát."

"Phải, nhưng giả sử Lesya vẫn còn sống. Tôi nhớ khi xưa cả hai rất thân với nhau. Biết đâu họ đang hợp tác với nhau."

"Tại sao cô Lesya này lại giúp Carr giết những cựu nhân viên CIA trong Triple six?"

Gray thở dài. Vị Tổng thống này không ngu ngốc như những vị nguyên thủ khác mà ông từng phục vụ. "Để tôi giải thích, thưa ngài. Rayfield Solomon được kết luận chính thức tự sát. Điều đó có lợi cho hắn."

"Có lợi ư?"

"Hắn ta là kẻ phản quốc, thưa ngài. Hắn đã lấy đi không biết bao sinh mạng người dân Mỹ. Bằng mọi giá, hắn phải bị tử hình. Hắn phải bị treo lên "Bức tường ô nhục" ở Langley bên cạnh Aldrich Ames và các tên gián điệp khác. Nạn nhân của hắn nhiều không kể xiết. Một kẻ phản bội cuồng sát chưa từng có." Gray cảm thấy nhói đau khi phải nhấn tâm tội người bạn quá cố của mình. Nhưng dù sao Solomon đã chết, còn ông vẫn muốn được sống.

"Vì thế, chúng ta đã trừ khử hắn ta luôn ư?"

"Như ngài đã nói, thời cuộc lúc ấy như ở một thế giới khác. Tôi hoàn toàn tán thành việc minh bạch và công khai hóa các hoạt động của CIA và chính phủ như ngày nay. Nhưng khi ấy, chúng ta đang đối mặt với nguy cơ hủy diệt thế giới."

"Vì thế Carr và Lesya có thể vẫn còn sống. Còn ai là mục tiêu của bọn chúng nữa không?"

"Chỉ còn một người - Roger Simpson."

"Đúng rồi, trước đây anh ta có làm việc cho CIA. Roger cũng dính líu đến vụ này ư?"

"Chỉ chút ít thôi. Nhưng chúng tôi đã cho người theo dõi để đảm bảo sự an toàn cho anh ấy."

"Tôi hi vọng thế. Chúng ta không chiếm được đa số phiếu bầu ở thượng nghị viện. Vì

Tuy vẫn giữ vẻ ngoài trầm ngâm bí hiểm, nhưng trong đầu Gray phản ứng ngay với câu nói của Tổng thống. Hóa ra ông ta quan tâm đến việc duy trì "tính đa số" trong thượng nghị viện hơn là tính mạng của một thượng nghị sĩ. "Chắc chắn," ông nói. "Tôi có thể hiểu điều đó quan trọng với ngài như thế nào."

Ngài Tổng thống vội khóa laptop, "Dĩ nhiên sinh mạng con người cũng không kém phần quan trọng."

"Chắc chắn, thưa ngài," Gray đáp. ông chợt nghĩ giá như quanh đây có chiếc máy ghi âm để truyền lại câu phát biểu vừa rồi của ngài Tổng thống kiêm Tổng tư lệnh cho hậu thế.

"Thế anh có đề xuất gì? Cái tên John Carr đã được phát tán trên báo đài. Hắn ta ắt hẳn đã nghe thấy. Nếu là mình, tôi sẽ không làm cách đó, Carter. Tôi sẽ âm thầm săn đuổi hắn."

Ngài Tổng thống không biết rằng Gray biết chính xác nơi ở của John Carr cũng như cái tên giả mạo Oliver Stone. Giờ này chắc hẳn Stone đã biết ngôi mộ đã bị đào bới lên cùng với toàn bộ sự thật về hắn. Dĩ nhiên, hắn đang lẩn trốn. Và một người nhạy bén như hắn có thể sẽ đoán ra được Gray vẫn còn sống và đang âm mưu hãm hại mình. Gray có thể âm thầm hành động. Chỉ

đơn giản là ập đến ngôi nhà của hắn và bắt giữ. Hoặc giết hắn. Nhưng ông không thể làm thế. Stone đang nắm giữ một vài chứng cứ có thể buộc tội Gray. Và ông muốn lấy lại chúng, ông muốn thực hiện một cuộc đổi chác, một là những chứng cứ đó, hai là mạng sống của hắn. ông ta muốn Carr biết điều này. Cứ để hắn ta chạy trốn trong tầm kiểm soát, Gray nghĩ. Như thế sẽ khiến hắn dễ dàng chấp nhận cuộc thương lượng hơn.

Gray nói, "Biết đâu sau này ngài mới thấy đây là chiến lược tốt nhất. Chúng ta phải thận trọng tránh đào quá sâu về cuộc chiến tranh lạnh, cũng như Solomon, Lesya và những người khác. Mối quan hệ với Nga hiện nay rất chông chênh. Thành thật mà nói, thưa ngài, cả hai nước đều chơi trò hạ sách. Không thể để lọt đến tai người dân Mỹ, cũng như người dân Nga. Chính phủ Nga sẽ được cảnh báo về mối hiểm nguy. Họ sẽ giúp chúng ta diệt trừ hậu họa."

"Dĩ nhiên. Tốt thôi, tôi sẽ toàn tâm toàn sức giúp đỡ anh, Gray. Rất vui khi thấy anh quay lại chính trường. Tôi vẫn không thể nào hiểu tại sao anh từ chức."

"Có thể ngay cả tôi cũng không hiểu." Tôi đã không làm thế nếu không vì John Carr.

Gray được đưa về khu căn cứ trên chiếc trực thăng, ông nhìn ra ngoài cửa sổ khi bay ngang qua vùng ngoại ô Maryland. Dưới kia, Carr đang chôn chui chồn nhủi trong tầm kiểm soát của ông. Và có thể con trai của Lesya đang lên kế hoạch cho mục tiêu tiếp theo, John Carr.

CHƯƠNG 60

Khi Annabelle quay về khách sạn, Paddy đang đợi cô trong phòng. Cô khịt mũi. "Ông không hút thuốc nữa."

"Ta đã vút chúng vào sọt rác."

"Tại sao?"

"Ta càn trong tư thế sẵn sàng khi bắt đầu cuộc chiến với Bagger."

Trông ông đầy quyết tâm nhưng cũng quá mỏng manh, giống như một cậu bé bướng bỉnh khăng khăng đối đầu với kẻ hay bắt nạt mình. Bất giác cô thấy lòng mình se lại. Đôi bàn tay cô đặt trên vai ông tự khi nào. Và rồi khoảnh khắc đó trôi qua, cô vội vàng rút tay lại.

Phải, ông ấy đang đối mặt với tử thần. Phải, ông ấy không chủ tâm để mẹ cô chết. Nhưng ông cũng không đột nhiên trở thành một người cha vĩ đại trên thế giới này. Rồi ông sẽ chết trong sáu tháng nữa. Cô không muốn mình phạm phải sai lầm một lần nữa. Cái chết của mẹ đã khiến cô đau đớn và tổn thương nhiều rồi. Cô sẽ không đối xử lạnh nhạt với ông nữa.

"Có chút may mắn nào về lực lượng trợ giúp chúng ta không?" ông hỏi.

"Có thể."

"Nói cho ta biết đi."

"Alex Ford, nhân viên Sở Mật vụ, Oliver đã nhờ anh ta giúp đỡ."

"Gã Oliver này có những mối quan hệ cực kỳ tốt. Gã ta là tên quái quỷ nào vậy? Ý ta là, gã sống trong nghĩa trang và tất cả chỉ có thể."

"Con không chắc anh ta là ai." Annabelle thành thật nói.

"Nhưng con đã nói rằng có thể tin tưởng anh ta."

"Con tin anh ta."

Paddy trông đầy hy vọng. "Sở Mật vụ, tốt lắm. Có thể kéo theo cả lực lượng FBI."

Cô cởi bỏ đôi xăng đan và ngồi xuống chiếc ghế đối diện với ông. "Con không bao giờ nghĩ bố sẽ hào hứng đến thế khi có cảnh sát nhúng tay vào."

"Tình thế đã thay đổi. Lúc này đây ta muốn bắt từng tên cảnh sát rậm rạp làm theo kế hoạch của chúng ta."

"Nếu con có thể gọi người đến tiếp cứu, thì chúng ta sẽ làm gì? Con cần biết kế hoạch cụ thể, không phải chung chung. Làm thế nào chúng ta bắt hẳn phải nhận tội?"

"Con theo dõi tên Jerry này khá lâu, đúng không?"

"Đúng vậy. Thì sao?"

"Chắc chắn con có số điện thoại của hán ta."

"Con có. Rồi thì sao?"

"Ta sẽ gọi cho hắn để bàn về một phi vụ mà hán không thể từ chối. Ta dự định sẽ bán đứng con, Annabelle. Chắc chắn hắn sẽ đánh đổi bằng tiền, cả một núi tiền. Nhưng ta sẽ nói với hắn rằng đó không phải là thứ ta muốn."

"Vậy động cơ của bố là gì?"

"Động cơ là đưa con gái đó đã phỉ báng cha nó trong giới lừa đảo sau cái chết của mẹ nó. Và suốt một thời gian dài không thèm đếm xỉa đến ông ta."

"Bố sẽ phải thật sự bán đứng con."

Ông nhìn cô nói, "Không vấn đề gì, vì đó là sự thật."

"Vậy sau đó thế nào?"

"Là lúc lực lượng ứng cứu ập đến." ông nói, "Hiển nhiên đó là một phần quan trọng của kế hoạch."

Cô nhìn ông chăm chăm đầy vẻ nghi ngờ. "Hiển nhiên."

"Ta đã lên kế hoạch chi tiết."

Annabelle chồm tới. "Cứ kể cho con nghe chi tiết kế hoạch đi, con sẽ chỉ cho bố thấy nó không bao giờ thành công."

"Đừng quên, ta đâu phải là dân lừa đảo mới vào nghề."

Nghe ông kể xong, cô ngồi xuống, hoàn toàn ấn tượng. Kế hoạch vẫn có lỗ hổng. Những kế hoạch sơ khởi bao giờ cũng thế. Nhưng phải thừa nhận kế hoạch ông đưa ra hoàn toàn khả thi.

"Con có vài phương án bổ sung," cô nói. "Nhưng ý tưởng chủ đạo rất hoàn hảo."

"Con tâm bốc ta quá lời rồi."

"Jerry sẽ bắt chấp thủ đoạn để không bị theo dõi sau khi rời khỏi địa điểm giao nộp." "Ta biết điều đó."

"Nhưng với miếng mồi béo bở là con, chắc chắn chúng ta sẽ dụ được hán."

"Hán sẽ cho đàn em đi 'nhận hàng'. Đòi nào hán chịu lộ diện nếu thấy không an toàn," Paddy nói.

"Con biết điều đó. Và thật ra nó nằm trong kế hoạch của chúng ta."

"Con sẽ làm thế nào?"

Câu trả lời lóe lên trong đầu Annabelle khiến cô mỉm cười. "Chúng ta tìm đến Jerry trước."

"Làm sao chúng ta làm được việc đó?"

"Bố sẽ làm."

"Ta sao?" Paddy gập các ngón tay ra dấu như đang nói chuyện điện thoại. "Qua điện thoại sao?"

"Phải, qua điện thoại."

"Nhưng chúng ta vẫn cần đến lực lượng ứng cứu, nếu không mọi chuyện sẽ trở thành công cốc", ông nói thêm.

Cô xỏ chân vào xăng đan vào và chộp lấy chìa khóa. "Con sẽ đi gọi."

CHƯƠNG 61

Họ ngồi bên chiếc bàn trong quán cà phê gần đường M và đại lộ Wisconsin, cách căn nhà trống của stone chừng một dặm. Annabelle nhìn chằm chằm ra cửa sổ trong khi Alex không rời mắt khỏi cô. Anh được đào tạo để đọc được những biểu lộ xúc cảm của con người và các cử chỉ cơ thể. Người phụ nữ này thật khó giải mã, nhưng chắc chắn cô ta đang rất căng thẳng.

"Sao cô đột ngột gọi cho tôi?" anh ta hỏi. "Tôi không nghĩ sẽ gặp lại cô."

"Nói thế nào nhỉ, tôi mê những tay cảnh sát cao ráo."

"Có thể hiểu đây là một lời cầu cứu chăng?"

"Anh biết chuyện gì rồi?"

"Oliver yêu cầu tôi điều tra Bagger và tôi đã làm. Dường như Milton và Reuben đã đặt chân đến thành phố Atlantic, có lẽ là sông bạc Pompeii. Oliver nói rằng hiện họ đang ẩn nấp. Họ cũng là bạn của tôi. Nếu họ gặp rắc rối, tôi phải biết để giúp họ trong khi vừa giúp đỡ cô."

"Đó là công việc của anh ư, rảnh rỗi đi giúp đỡ người khác?"

"Một phần trong bản mô tả công việc của tôi. Vì vậy hãy kể cho tôi nghe về cô và Bagger. Và tại sao Oliver lại đi Maine?"

"Dường như anh đã biết mọi chuyện rồi."

"Tôi có thể biết mọi chuyện nhưng cái tôi biết chẳng có nghĩa lý gì. Nếu thật sự cần tôi giúp đỡ, cô phải tin tôi." Anh dõi theo ánh mắt chùng xuống đầy dăm chiêu của Annabelle. "Tôi nhận thấy cô thuộc kiểu người không dễ dàng tin tưởng người khác."

"Đó là triết lý giúp tôi chống chọi với mọi cạm bẫy trong cuộc đời."

"Tôi không nghi ngờ điều đó. Nhưng tôi muốn cô biết rằng, tôi đã từng cứu mạng Oliver, ít nhất một lần. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, tôi luôn tin tưởng anh ta."

"Tôi biết, anh ấy đã nói cho tôi biết. Hai người luôn sát cánh bên nhau khi chiến đấu."

Alex ngồi xuống. "Cô thấy đấy. Tôi có thể giúp cô, nếu cô đặt trọn niềm tin vào tôi."

Annabelle hít một hơi thật sâu. Sự giúp đỡ của Alex là yếu tố sống còn trong kế hoạch đối đầu với Bagger. Biết thế nhưng đây vẫn là một quyết định khó khăn đối với cô. Cô đang ngồi trước mặt một tay cóm - không, không chỉ là một tay cóm thông thường mà là một đặc vụ! Cô có thể bị bắt chỉ trong tích tắc nếu chẳng may lỡ lời. Điều này rất dễ xảy ra.

Thôi nào, Annabelle, mày làm được mà, cô thầm nhủ.

Hít thêm một hơi thật sâu, cô quyết định làm một việc gần như chưa từng làm, vứt bỏ các nguyên tắc của mình để nói ra sự thật. Ít nhất là một phần sự thật.

Cô vào thẳng vấn đề. Bagger giết mẹ cô. Sự thật là hắn ta đang ở trong thành phố này. Rằng cô đang hợp tác với bố mình để giết hắn. Alex cũng biết rằng họ vừa bị bắt cóc và suýt thiệt mạng dưới tay thuộc hạ của Bagger. Cô nói thêm, "Chúng tôi không tìm được chứng cứ. Không có cơ sở để đưa hắn ra tòa. Nhưng đó là sự thật."

"Tôi tin cô. Những người bạn cảnh sát của tôi đã nổi đóa lên khi đến nơi mà không thấy bọn chúng."

Tôi cũng tức tối không kém."

"Tại sao Bagger truy đuổi cô?"

Như một phản xạ, Annabelle nói dối. "Hắn thừa biết tôi đang âm mưu buộc hắn nhận tội đã giết mẹ tôi. Hắn biết tôi đã đến Maine, nơi xảy ra vụ án mạng. Hắn không muốn tôi tìm thấy bất kỳ chứng cứ gì để buộc tội hắn."

Alex nhắm nháp từng ngụm cà phê và suy ngẫm nhiều hơn về cô. Cô có thể là một tay bịa

chuyện siêu đẳng mà anh chưa từng gặp hoặc là những gì cô nói đều là sự thật. "Vì thế mà cô hợp tác với bố mình? Chính xác là làm thế nào để cô buộc tội được Bagger?"

"Bố tôi sẽ giả vờ bán đứng tôi cho Bagger. Bagger bắt tôi, tôi sẽ buộc hắn ta phải thú nhận. Khi đó cảnh sát sẽ ập đến để bắt hắn."

"Đó là kế hoạch của cô sao?"

"Phải, thì sao?"

"Vì có hàng nghìn lỗ hổng trong kế hoạch đó. Và tất cả những thiếu sót đó sẽ dẫn đến cái chết của cô."

"Đó chỉ mới là ý tưởng. Toàn bộ kế hoạch sẽ được vạch ra cụ thể."

"Cô có nghĩ rằng mình sẽ làm được không?"

"Tôi có đôi chút sợ trường. Bố tôi cũng không tệ."

"Ừm. Tôi cần phải biết thêm chi tiết để có thể cung cấp lực lượng tiếp cứu mà cô cần."

"Tôi nói với anh điều này. Chúng tôi sẽ sắp đặt đầu vào đây. Anh chỉ việc dẫn người đến đó quan sát rồi quyết định. Sau đó nếu anh không đồng ý, tôi sẽ chết. Như vậy được chưa hả, anh chàng đặc vụ?"

"Ồ, tôi chỉ làm việc một cách thực tế thôi."

"Không, anh là một tay quan liêu cổ điển. Anh nhìn nhận vấn đề theo cách anh không làm được thay vì anh có thể làm được."

Alex nở nụ cười gượng gạo. "Thực tế là, sở Mật vụ có thể làm được việc này." "Tốt. Hãy cho tôi thấy điều đó."

"Tôi sẽ giúp cô. Đã đâm lao thì phải theo lao."

Annabelle lo lắng xếp khăn ăn lại. "Tôi biết, tôi xin lỗi. Chỉ là..."

"May mắn là sở Tư pháp thật sự rất muốn tóm cổ Bagger. Nếu tôi có thể đưa ra chứng cứ thuyết phục, FBI có thể giúp chúng ta. Bagger dính líu đến rất nhiều vụ đáng ngờ. Trong đó có nhiều vụ mưu sát, nhưng không có bằng chứng nào được tìm thấy."

"Tôi có biết một vài vụ. Anh không có cách nào khác là buộc hắn nhận tội."

"Mong cô hiểu rằng tôi chỉ tin một nửa những gì cô nói."

Cô toan cắt ngang nhưng Alex tiếp tục nói, "Nhưng tôi sẽ không quan trọng chuyện đó."

Annabelle nhìn anh ta tò mò. "Tại sao không?"

"Bởi vì Oliver đã nói với tôi đừng hỏi quá nhiều. Anh ấy nói cô là một người tốt với một quá khứ không hoàn hảo."

Annabelle thận trọng dò hỏi anh. "Vậy ai là Jonh Carr?"

"Anh ấy làm cho chính phủ Mỹ. Những công việc mang tính đặc thù cao."

"Anh ấy đã giết người, đúng không?"

Alex nhìn quanh. Không gian hoàn toàn im ắng. Chỉ có mỗi cô gái tại quầy thu ngân đang chú ý mũi vào mẩu tin về sự trở lại gần đây nhất của Britney Spears trên tờ People, không hơi sức đâu mà nghe lỏm câu chuyện của họ.

"Anh ta không làm việc đó nữa. Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng. Khi có kẻ nào đó giết anh ta hoặc bạn của anh ta."

"Tôi đã thấy anh ta giết người." Annabelle nói. "Chỉ với một con dao và một cái vấy tay, hắn ta đã chết. Nhưng hắn cố giết chúng tôi." Cô nghịch ngợm với ly cà phê. "Anh có biết chuyện gì đang xảy ra với anh ấy không?"

"Cô có nghe nói về ngôi nhà của Cater Gray đã bị nổ tung đêm hôm kia không ? " "Vâng, tôi có

biết tin đó. "

"Oliver và Gray quen nhau khá lâu và mối quan hệ đó không mấy tốt đẹp. Thế theo lời mời của Gray, Oliver đã đến nhà ông ta, chỉ ít phút trước khi căn nhà bị nổ tung. Đó không phải một vụ tai nạn. Không phải là âm mưu của Oliver, của một kẻ nào đó. Và hẳn ta vừa đưa Oliver vào danh sách mục tiêu. "

"Như vậy là có người đang tìm cách giết anh ấy phải không?"

"Có lẽ vậy. Đó là lý do tại sao anh ấy không muốn tiếp xúc với bất kỳ ai trong chúng ta."

"Còn tôi thật sự thất vọng vì anh ấy đã bỏ rơi tôi."

"Ồ, anh ấy đã gọi cho tôi. Tôi có thể chỉ là một tay nghiệp dư, nhưng thỉnh thoảng tôi biết thu lượm được một vài tin tốt lành."

"Thật vớ vẩn khi lúc trước tôi đã nói anh là một tay quan liêu."

"Tôi nhớ chính xác là một tay quan liêu cổ điển."

"À, vâng, Tôi xin rút lại lời bình phẩm đó. Tôi rất cảm kích trước sự giúp đỡ của anh."

"Tôi cần gọi vài cuộc điện thoại. Sau đó tôi sẽ giúp cô vạch ra kế hoạch chi tiết."

Cô đáp lại nụ cười toe toét của anh ta. "Tôi chưa bao giờ gặp một đặc vụ nào như anh trước đây, Alex Ford."

"Được rồi, cô cũng là một trường hợp ngoại lệ của tôi."

CHƯƠNG 62

Khi ánh sáng ban ngày tắt dần nhường chỗ cho bóng đêm ngự trị, Stone biết mình vẫn còn bị theo dõi. Được thôi, đã đến lúc phải cắt đuôi chúng, ông gọi một chiếc taxi và đưa tay tài xế một địa chỉ ở Alexandria. Bất chấp những cái đuôi bám theo, ông đi thẳng đến một cửa hiệu sách quý hiếm.

Tên tài xế thả anh trước thêm một cửa hiệu trên đường Union, chỉ cách bờ sông Potomac một tòa nhà. Vẫn còn bị theo dõi, Stone đi thẳng vào trong và gật đầu chào ông chủ tiệm Douglas. Mọi người thường gọi ông là Doug. Người đàn ông này đã từng đi bán rong truyện tranh đời trụy trên chiếc xe tải hiệu Caddillac. Ông ta nung nấu một niềm đam mê săn lùng sách độc và mơ ước làm giàu. Giấc mơ ấy hoàn toàn xa vời cho đến khi Stone chỉ cho ông ta móc nối với Caleb. Giờ đây, Douglas sở hữu một cửa hiệu sách vào hàng độc nhất vô nhị. Một trong những điều khoản thỏa thuận là Stone được tùy ý ra vào nơi đây và có hẳn một căn hầm riêng để cất trữ những tài liệu quan trọng của mình. Giờ đây, ông đang cần dùng đến nó.

Stone đi đến căn hầm, mở cửa và bước vào trong. Căn phòng trống không chỉ với một cái lò sưởi bỏ lâu không sử dụng, ông bước thẳng đến cửa lò sưởi. Bên cạnh cái công tắc là một sợi dây kéo nhỏ. Ông giật mạnh. Cánh cửa bật ra. Cái hốc trông như nơi ẩn dật của các vị tu sĩ. Căn phòng đầy ắp những chiếc hộp được xếp ngay ngắn trên kệ.

Stone mở một chiếc hộp và rút ra một tập hồ sơ rồi nhét vào túi. Trong một cái hộp khác, ông lôi ra một bộ quần áo, một cái mũ mềm và mặc chúng vào. Rồi từ chiếc hộp kim loại nhỏ, ông lấy ra một vật. Đối với ông nó quý giá hơn cả châu báu trên thế gian này. Đó là một chiếc điện thoại di động. Chiếc điện thoại với những tin thoại đặc biệt được lưu trữ ở hộp thư ghi âm.

Ông bỏ đi, không quay lại đường cũ mà bước lên lầu. Ông men theo đường hẻm nhỏ nằm hướng về phía bờ sông, ông mở thêm một cánh cửa, đi xuyên qua, quỳ xuống, móc tay vào cái khoen sắt nằm dưới sàn và giật mạnh. Một mảng sàn nhà bị lật lên. Ông chui xuống, dò dẫm trong đường hầm tối đen, nồng nặc mùi nước sông, cá chết và ẩm mốc. Rồi ông trèo lên một chiếc cầu thang lắc lư, mở khóa một cánh cửa khác và trèo lên sau một lùm cây. Ông đi dọc bờ sông, và bước xuống chiếc thuyền nhỏ của Douglas đang neo đậu ở bến tàu.

Ông khởi động chiếc xuồng máy hiệu Mere và bẻ lái về hướng nam. Phân đuôi tàu trắng tinh như một đốm sáng lướt đi trong màn đêm dày đặc. Ông tấp vào bờ, chỉ cách ngôi nhà Mount Vernon của cố Tổng thống George Washington hơn ba cây số và neo tàu vào một gốc cây. Ông cuốc bộ đến một trạm xăng và gọi taxi bằng điện thoại công cộng.

Trên đường trở về thị trấn, Stone đọc toàn bộ tập hồ sơ. Đây là những tài liệu vô cùng quan trọng trong quá khứ xa xưa của ông. Ông bắt đầu thu thập chúng từ khi mới bước chân vào đội Triple Six của CIA. Ông không biết CIA có còn duy trì hoạt động của lực lượng này hay không. Cũng như những kẻ theo dõi ông tối nay, đó có phải là người của bọn chúng hay không. Nhưng giả sử bọn chúng là những kẻ thừa lệnh thì ắt hẳn sẽ thực hiện mệnh lệnh trên với những kỹ năng thích hợp.

Một nỗi đau nhói lên qua từng trang hồ sơ ông lật đến. Chúng ghi lại toàn bộ công việc ông đã làm cho chính quyền Mỹ. Rồi ông dừng lại ở một trang hồ sơ. Có vài bức ảnh được dán trên đó cùng những dòng chữ chú thích của ông và một số thông tin "không được công bố" mà ông đã cất công lùng sục.

"Rayfield Solomon," ông tự nhủ. Vụ ám sát diễn ra nhanh chóng và thành công. Một trong những nhiệm vụ bất thường của ông từ trước đến nay. Nó xảy ra ở Sao Paulo. Mệnh lệnh hoàn toàn rõ ràng. Solomon là một tên gián điệp, bị mua chuộc bởi một tên nhân viên tình báo Nga huyền thoại, chỉ biết tên gọi là Lesya, không rõ họ. Không thể áp dụng hình thức bắt giam và xét xử. Nó sẽ gây ra nỗi nhục nhã cho tất cả người dân Mỹ. Mệnh lệnh chỉ có thế. Chưa bao giờ có mệnh lệnh nào chi tiết như thế cho đội quân Triple Six.

Stone nhớ như in nét mặt của Rayfield Solomon khi họ ập đến. Không hề sợ hãi. Anh chỉ biểu lộ

một thoáng ngạc nhiên và đứng thẳng dậy. Anh lịch sự hỏi ai đã đưa ra lệnh ám sát. Bingham cười lớn. Với vai trò là kẻ cầm đầu, Stone bước ra và nói chuyện với Solomon. Không việc gì ông phải đáp ứng đòi hỏi này. Nhưng Stone cảm thấy mọi kẻ bị xử tội chết đều có quyền biết điều này.

Rayfield Solomon có dáng người tầm thước và rắn chắc, vẻ ngoài anh có phần phong độ hơn các tay giết chết khác. Cho đến hôm nay, Stone vẫn không sao quên được ánh mắt mạnh mẽ như muốn đốt cháy ông khi ông giơ súng lên. Ẩn sau đôi mắt ấy là cả một ý chí can trường và một con người không hề run sợ trước cái chết đang cận kề. Solomon nói anh ta không phải là kẻ tội đồ. "Chắc chắn anh sẽ giết tôi. Nhưng hãy nhớ rằng anh đã giết một người vô tội." Stone bàng hoàng trước giọng nói bình tĩnh của kẻ đang bị bốn tay súng bao vây.

"Chắc chắn anh đã được ra lệnh là phải dàn dựng thành một vụ tự sát," Solomon nói. Ông càng sống sót hơn khi nó đúng như trong mệnh lệnh của mình. "Tôi thuận tay phải. Như anh thấy đây, tôi không nói dối anh đâu. Nó to và khỏe hơn. Vì thế, hãy đổi khẩu súng qua tay phải. Nếu anh muốn, tôi sẽ tự mình cầm nó, nhờ thế dấu vân tay của tôi sẽ lưu lại." Rồi anh quay sang nhìn Stone. Ánh nhìn làm tê cứng tên sát thủ dày dạn. "Nhưng tôi sẽ không bóp cò. Đó là công việc của anh. Những người vô tội không bao giờ tự sát."

Thế rồi, họ ra đi cũng âm thầm như khi đến. Chuyến bay đêm trên chiếc máy bay chở hàng hoạt động cho một công ty danh nghĩa của CIA đã đưa họ trở về Miami vào ngày hôm sau. Tối đó, Bingham, Cincetti và Cole ăn chơi thâu đêm suốt sáng vì toàn đội được nghỉ ngơi vài ngày. Đó được xem là phần thưởng sau khi hoàn thành công việc. Stone không bao giờ tham gia. Ông có vợ và một đứa con nhỏ. Ông ở trong khách sạn một mình vào tối hôm đó. Một đêm trắng. Hình ảnh Rayfield Solomon sẽ luôn ám ảnh tâm trí ông. Mỗi khi cố gắng nhắm mắt lại, ánh mắt ấy lại hiện về, từng câu nói cứ gặm nhấm tâm hồn ông.

Tôi vô tội.

Stone không muốn chấp nhận sự thật này, nhưng những năm sau đó ông phải thừa nhận. Solomon đã nói sự thật, Stone đã giết một người vô tội. Ông biết sớm muộn gì cái chết của anh ta sẽ quay lại ám ảnh ông. Vụ án Solomon cũng là một trong những lý do khiến ông quyết định từ bỏ Triple Six. Và chính quyết định này đã phá hủy cả gia đình ông.

Chúng gán cho ông tội danh là kẻ phản bội, giống như những gì họ làm với Solomon. Và cũng như Solomon, ông hoàn toàn vô tội. Đã có bao nhiêu Rayfield Solomon chết oan uổng dưới bàn tay ông?

Ông đóng tập hồ sơ và chỉ ít phút sau, chiếc taxi dừng lại. Ông gọi Reuben. Bởi vì nếu không tìm được Stone, Gray sẽ dùng mọi biện pháp để dụ ông ra, kể cả việc bắt cóc bạn bè của ông.

Stone bình tĩnh nói, "Hóa ra người đàn ông quyền lực ấy vẫn chưa chết. Cậu có đăng kí điện thoại bằng tên mình không?" Stone thừa biết câu trả lời. Ông hiểu rất rõ con người Reuben.

"Không, thật tình là tớ đang dùng chung với một người bạn," Reuben đáp qua loa.

"May mắn là cậu vừa chuyển nhà và chưa có địa chỉ. Nếu không tớ buộc cậu phải di dời tiếp."

"Tớ bị đuổi đi, Oliver. Tớ phải dọn đi trong đêm nhằm tránh một cuộc cãi vã sắp bùng nổ."

"Giờ đây, mọi người phải ẩn nấp thật kỹ. Đối với Gray, bạn của tớ rất có giá trị. Tớ sẽ liên lạc lại sau."

Ông cần thêm thông tin của người trong cuộc. Ngay bây giờ. Chỉ có một người đàn ông duy nhất có thể giúp ông. Stone đã không gặp lại ông ta suốt ba mươi năm qua. Nhưng bây giờ là thời điểm cấp thiết để nối lại quan hệ. Rồi ông tự hỏi tại sao trước đây mình không một lần ghé thăm ông ta? Có lẽ ông sợ câu trả lời cho toàn bộ câu chuyện. Nhưng giờ đây, ông không còn nỗi sợ đó nữa.

Trong suốt toàn bộ sự nghiệp của mình, ông vẫn luôn khắc khoải về vụ án Rayfield Solomon. Sau khi giết anh ta, ông tìm hiểu thông tin về con người này. Khó mà hình dung anh ta là một kẻ phản quốc, ông cũng có nghe nói về mối quan hệ của Solomon và nữ tình báo huyền thoại

Lesya. Và nếu còn sống, có thể chính bà đã trả thù những người ám sát Solomon. Một người đàn ông vô tội.

CHƯƠNG 63

Max Himmerling gấp quyển sách, ngáp dài và duỗi thẳng người. Kể từ khi người vợ Kitty của ông qua đời vì căn bệnh ung thư hai năm về trước, nhịp sống thường nhật của ông hiếm khi thay đổi. Ông đi làm, về nhà, ăn uống qua loa, đọc một chương sách rồi đi ngủ. Tuy cuộc sống đời thường nhợt nhạt, đơn điệu nhưng công việc của ông vô cùng thú vị. Làm việc cho chính phủ ngày càng khiến ông mập lên và đầu thì hói đi. Ông bước chân vào CIA ngay khi mới ra trường. Một nhân viên kỳ cựu với bốn mươi năm trong nghề. Công việc của ông độc nhất vô nhị. Với đầu óc nhạy bén và biết cách tổ chức, ông gần như là trung tâm xử lý mọi vấn đề. Chẳng hạn như những cuộc đảo chính do Mỹ dàn xếp ở Bolivia hay Venezuela ảnh hưởng thế nào đến lợi ích các bên ở Trung Đông hoặc Trung Quốc? Hoặc khi giá dầu rớt xuống, liệu Lầu Năm Góc có nên tiếp tục mở các căn cứ quân sự ở những nước sản xuất dầu mỏ nữa hay không? Trong thời đại mà mọi dữ liệu đều được lưu trữ trên máy tính và bất kỳ thông tin mật nào cũng có thể bị đánh cắp bởi các vệ tinh tình báo đặt ngoài không gian, Max cảm thấy tự hào về những con người tài trí đang làm việc nơi đây.

Tên tuổi ông chỉ gói gọn bên trong tòa nhà CIA ở Langley, một tay nhân viên quèn không chút bổng lộc và chức tước. Nhưng đối với những ai thật sự quan tâm, ông chính là một tài sản vô giá đối với cơ quan tình báo lấy lòng nhất trên thế giới, ông cảm thấy như vậy là đủ. Sau cái chết của vợ, đó là tất cả những gì ông có. Có thể thấy được tầm quan trọng của ông ở cục tình báo bằng việc luôn có hai nhân viên được trang bị vũ khí túc trực bên ngoài mỗi khi ông trở về nhà. Hai năm nữa, Himmerling sẽ nghỉ hưu. Ông mơ ước đặt chân đến những vùng đất mà ông chỉ mới phân tích trên giấy tờ. Nhưng e rằng ông sẽ chẳng còn bao nhiêu tiền để đi du lịch. Chính phủ trợ cấp cho ông một chế độ chăm sóc sức khỏe toàn diện. Nhưng cuộc sống đắt đỏ nơi đây khiến ông không dành dụm được nhiều. Không biết đến lúc đó, ông có còn thực hiện được giấc mơ của mình hay không.

Ông uể oải nhấc cái thân thể rã rời khỏi chiếc ghế êm ái và chuẩn bị bước lên phòng ngủ.

Một cái bóng thành linh hiện ra giữa gian phòng khách trống trải. Max thất kinh hồn vía. Ông càng bấn loạn hơn khi kẻ lạ mặt lên tiếng.

"Max, lâu rồi không gặp nhỉ."

Ông vịn tay vào tường để giữ thăng bằng, giọng nói run run đầy sợ hãi "Ai thế? Làm thế nào anh vượt qua được những người bảo vệ?"

Stone bước gần đến nơi hắt ra ánh sáng dịu dịu của chiếc đèn bàn. "Anh nhớ nhóm Triple Six chứ, Max? Còn John Carr thì sao? Cái tên ấy có gây ấn tượng cho anh không? Nếu có thì ắt hẳn anh biết làm thế nào tôi vượt qua được hai gã đàn ông đang nằm bất tỉnh bên ngoài mà anh gọi là bảo vệ."

Max trân trối nhìn khuôn mặt người đàn ông cao to đang đứng đối diện với ông. "John Carr? Không thể nào. Anh đã chết rồi mà."

Stone tiến lại gần hơn. "Anh nắm mọi thông tin ở CIA mà. Anh phải biết rõ John Carr không hề nằm bên dưới ngôi mộ vừa mới được đào lên chứ."

Max rơi phịch xuống ghế và chưa chát nói. "Anh đang làm chuyện chết tiệt gì ở đây thế?"

"Anh có một bộ óc siêu phàm mà. Người luôn tìm ra giải pháp tình thế cho toàn bộ sứ mệnh của chúng tôi. Hầu hết các phi vụ đó đều được tiến hành trơn lọt mà không gặp phải bất kỳ trở ngại nào. Còn nếu có chuyện gì bất trắc, anh ở cách xa ngàn dặm. Anh mà quan tâm cái khỉ gió gì? Đó là chuyện sống còn của bọn tôi, không phải của anh. Vì vậy, hãy nói cho tôi nghe xem tại sao tôi ở đây. Đừng làm tôi thất vọng. Anh biết tôi ghét cảm giác bị thất vọng như thế nào mà."

Max hít hơi thật sâu. "Anh cần thông tin."

Mặt đối mặt, Stone bóp chặt cánh tay Max. "Tôi cần sự thật."

Max nhả nhó dưới sức ép đè lên cánh tay mình. Nhưng ông còn biết làm gì hơn khi đó không phải là sức mạnh cơ bắp mà là sức mạnh tinh thần. "Về cái gì?"

"Rayfield Solomon. Carter Gray. Hay bất kỳ ai anh biết có nhúng tay vào vụ đó."

Max khẽ rùng mình khi cái tên Rayfield Solomon vang lên. "Gray đã chết," ông vội vã

Những ngón tay dài sọc của Stone siết chặt cánh tay ông ta cho đến khi những giọt mồ hôi trên trán ông ta vã ra. "Tôi không gọi đó là sự thật."

"Ngôi nhà ông ta bị nổ tung. Thật khủng khiếp!"

"Nhưng hẳn ta không có ở đó. Giờ đây, hẳn vẫn còn sống sót với những âm mưu và kế hoạch trả thù. Chỉ còn tôi là mục tiêu. Tôi muốn biết sự thật, Max. Một lần né tránh là quá đủ." Stone siết chặt tay hơn.

"Nghe này, anh cứ nghiền nát tay tôi nếu anh muốn, nhưng tôi không thể nói những gì mà mình không biết."

Max rên đau, "John, anh không còn là kẻ giết người nữa. Anh đã rửa tay gác kiếm. Anh không như những tên sát thủ khác. Chúng tôi biết điều đó."

"Điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết. Chính vì gác kiếm mà tôi phải trả giá bằng chính mạng sống của mình."

"Mỗi thời mỗi khác."

"Mọi người vẫn nói thế. Một khi đã giết người rồi sẽ không bao giờ dừng tay. Tôi mới vừa hạ thủ. Mới đây thôi, chỉ để tự vệ. Một đường rạch dài xuống cổ. Hẳn là cựu thành viên của Triple Six. Tôi đoán là bọn chúng không còn hành nghề nữa."

"Nhưng tôi không có khả năng tự vệ," Max van xin.

"Tôi sẽ giết anh, Max, và sẽ được dàn dựng là tự vệ. Vì nếu anh không giúp, tôi sẽ chết. Nhưng tôi không muốn ra đi một mình." ông kề dao vào những sợi gân cổ đang rung lên bần bật.

"Vì Chúa, John, hãy suy nghĩ những gì anh làm. Tôi đã mất đi người vợ Kitty yêu quý của mình rồi."

"Tôi cũng thế. Tôi không được ở bên cạnh cô ấy nhiều như anh ở bên cạnh Kitty. Nhưng sau đó có thể anh là người vạch ra đường đi nước bước để thực hiện cuộc mưu sát tôi."

"Tôi không hề liên quan. Tôi chỉ biết khi mọi sự đã rồi."

"Nhưng ông đã không tiết lộ gì với chính quyền Mỹ, đúng không?"

"Anh có điên chẳng khi nghĩ tôi sẽ làm vậy. Bọn họ sẽ giết tôi mất."

Stone ấn lưỡi dao sát hơn vào thớ thịt của ông ta. "Bậc thiên tài đôi khi cũng phát ngôn xằng bậy nhỉ. Nói cho tôi biết về Rayfield Solomon trước khi tôi mất kiên nhẫn. Họ giết tôi chỉ vì vụ án của Solomon, đúng không?"

"Hắn ta là kẻ phản quốc và anh thừa lệnh giết hắn."

"Chúng tôi đã giết hắn theo mệnh lệnh. Roger Simpson nói mệnh lệnh từ cấp cao nhất đưa xuống. Nhưng rõ ràng, có quá nhiều điều mơ hồ. Có phải Solomon vô tội không? Nếu vô tội thì tại sao tôi phải nhận lệnh giết anh ta?"

"Khốn kiếp, John, hãy để sự thật chôn vùi trong quá khứ đi."

Lưỡi dao của Stone cứa một vết sâu gần một mi-li-mét bên ngoài động mạch. Một giọt máu ngay lập tức rỉ ra. "Solomon vô tội, đúng không?". Himmerling lặng cầm. ông chỉ ngồi bất động với đôi mắt nhắm nghiền và lồng ngực nặng trĩu.

"Max, nếu tôi cắt đứt động mạch này, anh sẽ chết vì mất máu chỉ trong vòng năm phút. Tôi chỉ việc đứng đây quan sát."

Cuối cùng, Hammerling cũng mở mắt ra. "Tôi đã giấu kín bí mật này trong suốt bốn mươi năm

qua và sẽ không bao giờ tiết lộ nó."

Stone lia đôi mắt khắp phòng và dừng lại ở những tấm hình đặt trên lò sưởi. Một đứa bé trai và một đứa bé gái.

"Những đứa trẻ dễ thương nhỉ?" ông hỏi đầy khiêu khích. "Chắc chúng rất ngoan."

Chợt rung động, Max nhìn theo người đàn ông. "Anh... anh sẽ không dám!"

"Anh đã giết chết những người tôi thương yêu nhất. Vậy có gì anh lại được ưu ái hơn? Tôi sẽ giết anh trước." Rồi chỉ thẳng vào bức ảnh. "Và tiếp theo là bọn trẻ. Như thế anh sẽ không cảm thấy đau khổ."

"Mày là kẻ khốn nạn!"

"Đúng thế, tôi là kẻ khốn nạn. Kẻ đã được CIA đào tạo, sở hữu và sử dụng. Anh biết rõ điều đó mà, đúng không?" Stone nhìn vào những bức ảnh lần nữa. "Cơ hội cuối cùng cho anh đấy Max. Tôi sẽ không hỏi lại Lần nữa."

Và lần đầu tiên trong bốn thập kỷ qua, Max Himmerling đã tiết lộ sự thật. "Solomon không phải là tên phản quốc. Bọn họ sợ anh ta sẽ phát hiện ra sự thật và tiết lộ nó."

"Bọn họ là ai? Gray? Simpson?"

"Tôi không biết."

Stone cửa thêm một đường trên lớp da của Himmerling. "Max, tôi mất kiên nhẫn rồi đấy."

"Là Gray hoặc Simpson. Tôi không biết chính xác là ai."

"Và sự thật ở đây là gì?"

"Ngay cả tôi cũng không biết. Nó liên quan đến một mật vụ mà Solomon và cô người Nga Lesya thực hiện chống lại chính quyền Xô Viết. Ngày nay sự thật về toàn bộ câu chuyện đóng vai trò vô cùng quan trọng. Tôi không biết rõ tại sao."

"Một câu hỏi nữa thôi. Chắc sẽ dễ dàng hơn. Kẻ nào đã hạ lệnh giết tôi?"

"John, xin đừng..."

Stone thô bạo siết chặt cổ ông ta. "Ai?"

"Tất cả những gì tôi có thể nói là câu trả lời như lúc này." Himmerling thở dốc.

Là Gray hoặc Simpson. Không có gì ngạc nhiên.

Stone cất con dao và nói, "Nếu có ý định nói với ai về sự có mặt của tôi ở đây, anh sẽ thấy hậu quả xảy đến. Gray sẽ truy lùng và nghi ngờ anh đã tiết lộ cho tôi. Anh có thể nói dối hắn ta rằng tôi chỉ có thể khai thác thông tin từ những kẻ cứng đầu thôi, còn như người như anh thì không dễ đâu. Giả sử nếu hắn ta biết anh đã cung cấp thông tin cho tôi thì sao nhỉ? Đoán thử xem, Max?" Stone giả động tác chĩa súng thẳng vào đầu ông ta và bóp cò. "Hãy tận hưởng những giờ khắc còn lại của buổi tối."

"Anh sẽ không giết bọn trẻ chứ?" Himmerling lo lắng hỏi.

"Hãy yên tâm. Sẽ không ai đụng đến bọn trẻ."

CHƯƠNG 64

Sau khi Stone đi khỏi, Max Himmerling thở phào nhẹ nhõm, rồi chột nghen lại. Bọn bảo vệ. Chúng sẽ biết có người đến. Chúng sẽ gọi... ông chạy đi thu dọn đồ đạc. Ngày định mệnh đã đến. Lối thoát duy nhất là phải bỏ đi thật xa. Mười phút sau, ông chạy ra cửa với tấm thẻ thông hành vừa được in ra và thẻ căn cước giả. Tiếng chuông điện thoại khiến ông dừng lại. ông có nên trả lời hay không? Linh tính mách bảo ông nên trả lời. ông nhấc điện thoại. Giọng nói quen thuộc ở đầu dây bên kia vang lên.

"Chào Max. Cậu đã nói gì với hán ta?"

"Tôi không biết anh đang nói gì cả."

"Max, một kẻ thông minh như cậu mà sao nói dối trơ trẽn thế. Tôi không trách cậu đâu. Tôi đoán là hán đã đe dọa cậu. Chúng tôi biết con người hán nguy hiểm như thế nào. Thế cậu đã nói gì với hán?"

Một lần nữa Himmerling phải nói sự thật.

"Cảm ơn Max, cậu làm đúng rồi." Điện thoại mất tín hiệu.

Chiếc điện thoại trên tay Max rơi xuống khi cánh cửa mở tung.

"Đừng," ông van xin. "Xin đừng."

Khẩu súng giảm thanh khai hỏa. Một viên đạn ghim thẳng vào trán ông. Thi thể được đặt trong một chiếc bao màu đen. Một phút sau, có một chiếc xe tải đến chỗ đi. Ngay sau đó, thi thể Himmerling được phép vận chuyển đến một cảng ở nước ngoài. Đợi đến khi có chiếc phi cơ nào của Mỹ đáp xuống bất kì nơi nào trên thế giới thì cái thi thể không hình hài ấy sẽ được thả xuống. Đó là đoạn kết của một cuộc đời gần bốn mươi năm phục vụ đất nước.

ít nhất ông ta không còn phải lo lắng về đồng lương hưu còm cõi của mình.

o o o

Ngồi trong căn hầm bí mật, Carter Gray tung quả dấm vào lòng bàn tay. Mất đi Himmerling là một tổn thất nặng nề, nhưng đó là giải pháp duy nhất. Gray biết đáng lẽ phải giải quyết ông ta từ trước nhưng đã muộn.

Ông quay nhìn lại màn hình trước mặt. ông nhận được hồ sơ khai sinh của tất cả các bệnh viện ở hầu hết các thành phố lớn của Canada. Dù đã được máy tính xử lý nhưng cả một biển thông tin hiện ra. ông buộc phải sàng lọc chúng. May mắn thay, ông biết khá rõ Rayfield Solomon. Họ từng là bạn thân và cạnh tranh lành mạnh. Thực tế thì chỉ có Solomon là người duy nhất trong thế hệ của Gray ngang tài với ông. Gray phải thừa nhận rằng trên chiến trường Solomon là một cấp trên tài ba lỗi lạc. Việc tìm ra con trai ông ta không dễ dàng chút nào; nhưng Gray vốn quá hiểu bạn mình.

Ông tập trung vào tên của người bố đăng kí trong hồ sơ khai sinh. Dĩ nhiên, Lesya đã không dùng tên thật. Tên người con trai càng không có manh mối, vì Gray biết chắc rằng cậu ta sẽ đổi tên. Vì thế hãy bắt đầu bằng tên người bố. Rayfield Solomon vốn rất tự hào về dòng máu Do Thái của mình. Dù yêu cầu công việc không cho phép ông hành lễ theo đúng truyền thống nhưng ông là một con chiên ngoan đạo. Thời ấy, Gray và ông thường xuyên trao đổi về thần học. vợ Gray cũng là một tín đồ công giáo. Gray không hề tôn sùng tín ngưỡng cho đến khi vợ và con gái ông thiệt mạng trong sự kiện 11/9. Solomon vẫn thường nói với ông rằng, "Hãy tìm cho mình một đức tin, Carter, ngoài công việc của cậu. Bởi vì khi rời khỏi cõi đời này, cậu sẽ phải bỏ công việc ở lại. Nếu nó là tất cả những gì cậu có, thì cậu trở về với Chúa chỉ với hai bàn tay trắng." Gray bỏ ngoài tai những lời khuyên sâu sắc ấy.

Những ngón tay ông lướt thoăn thoắt trên bàn phím, cố gắng kết hợp cái này với cái kia. Danh sách ngày càng ngắn lại. ông tiếp tục rà soát danh sách cho đến khi bắt gặp một cái tên của người cha nghe rất đối tự hào.

David p. Jedidiah, II.

Ông mỉm cười. Sai lầm của anh là ở đây, Ray à. Anh đã để tình cảm lấn áp lý trí rồi. Sau nỗi đau mất mát gia đình, Gray bỗng trở nên đam mê đọc Kinh thánh. Cái tên ấy hoàn toàn phù hợp với con người anh ta.

Solomon là con trai thứ hai của vua cha David. Và ông có đứa con trai danh chính ngôn thuận đầu tiên với Bathsheba. Jedidiah là tên gọi thân mật mà người thầy của đức vua kể vị Solomon đặt cho. Theo tiếng Do Thái, Solomon có nghĩa là "hòa bình" ^ , bắt đầu bằng chữ p. Rayfield Solomon đã sử dụng tên David p. Jeddiah II trong giấy khai sinh. Carter Gray nhìn tên mẹ và tên đứa con trai, ông nhấc điện thoại. "Phải theo dõi đứa con trai đó", ông ra lệnh.

Ông đặt điện thoại xuống và hét lớn, "Mày ở đâu thế, con trai của Solomon?"

CHƯƠNG 65

Đó là một buổi sáng, tiết trời se se lạnh. Harry Finn đứng bất động, tay rút trong túi quần, nhìn chăm chăm vào một cái lỗ trống hoác lộ ra trên nền đất Nghĩa trang quốc gia Arlington, nơi người ta cho rằng John Carr đã yên nghỉ vĩnh viễn. Một sự dối trá. Tại sao Finn phải ngạc nhiên chứ? Chính phủ luôn luôn che giấu những sự thật quan trọng như thế.

Mặc dù tin rằng John Carr đã chết, nhưng Finn vẫn tìm hiểu lai lịch của người đàn ông này. Vốn là một thành viên của lực lượng đánh thủy đặc nhiệm, ông tham gia công tác tình báo cho CIA. Với những kỹ năng đã giúp anh sống sót đến ngày hôm nay, Finn dần phát hiện ra sự thật về những ngày cuối đời của cha anh cũng như quá khứ của những kẻ đã hãm hại ông.

Quá khứ của Judd Bingham, Bob Cole và Lou Cincetti khá giống nhau. Bọn họ đều làm việc cho CIA. Dường như họ rất thích công việc của mình cho đến khi được nghỉ hưu để hưởng một cuộc sống thoải mái và nhàn hạ. Và Finn đã kết thúc giai đoạn nghỉ hưu của họ một cách đột ngột.

Chỉ có Carr là khác biệt. Thông tin chính thức cho biết khi còn đang tại ngũ trong một đơn vị quân đội, ông đã bị giết trong một cuộc giao tranh lẻ tẻ vẫn thường nổ ra trên thế giới. Và chính phủ Mỹ không việc gì phải lên tiếng nếu không bị sức ép của dư luận. Trước khi tham gia vào lực lượng Triple Six, John Carr là một trong số những cựu chiến binh tham gia chiến tranh Việt Nam được trao tặng Huân chương cao quý nhất, bao gồm cả bốn huân chương Trái tim Tím, và không cái nào trong số chúng được trao tặng chỉ vì một vết thương nhẹ. Thậm chí còn có lời đồn rằng ông được nhận Huân chương danh dự của nhà nước, giải thưởng quân đội cao quý nhất. Mỗi người lính được trao tặng huân chương này sẽ ngay lập tức trở nên bất tử trong mắt của những chiến binh thiện chiến, dù rất nhiều người được truy phong danh hiệu này sau khi chết. Điều này làm cho nhiều người gọi nó là "Huân chương bạn sẽ không bao giờ thấy."

Rõ ràng, Carr là một chiến binh lý tưởng cho quân đội, giống như một vận động viên đạt huy chương vàng Olympic cho đội tuyển quốc gia. Finn đã đọc báo cáo chính thức với cả sự xúc động lẫn kinh sợ.

Một lần, với khẩu súng máy, Carr đã chống lại những đợt tấn côngồ ạt, sống sót qua hàng loạt đạn cối nổ xung quanh và vẫn xoay sở gọi không lực tiếp cứu. ông đã đẩy lùi kẻ thù và cho phép binh lính của mình rút lui an toàn, ông đã bước ra khỏi trận chiến bằng chính sức lực của mình với một thân thể đầm máu. Finn không khỏi cảm phục người chiến binh dũng cảm này. Anh đã luôn cho rằng mình là một chiến binh ở đẳng cấp cao nhất. Nhưng John Carr có lẽ hơn hẳn anh về năng lực và bất kỳ ai trong quân đội đều luôn nhớ đến.

Thế nhưng đó chỉ là lời đồn và Carr vẫn chưa được trao tặng huân chương. Finn không biết việc truy phong là vì mục đích chính trị hơn là dành cho những anh hùng trên chiến trường. Anh cũng không biết rằng sự mâu thuẫn về cuộc chiến lớn dần lên trong John Carr đã làm cho các cấp trên chống lại ông ta. Cấp trên của ông ta thậm chí không đề cử huân chương cho ông đến khi những người khác can thiệp vào. Bất kể ở đâu trong hàng ngũ quân đội, ngay cả những người có cấp bậc cao hơn đều muốn ngăn cản không cho những người lính xứng đáng nhận được tấm huân chương cao nhất.

Thay vào đó, Carr đã không còn cấp bậc nào trong quân đội. Mãi đến vài năm sau, ông mới được ghi nhận lại khi chết trong một cuộc giao tranh nhỏ và được chôn cất tại Arlington. Finn biết rõ cái mà Carr đã phải nhận trong chế độ lâm thời, ông ấy đã bị giết, theo lệnh của chính phủ.

Mất hai năm để tìm kiếm những thông tin mà anh không được quyền tiếp cận, nhưng Finn đã phát hiện ra rằng vợ của Carr đã chết vào một đêm khi nhà của họ bị đột nhập. Cặp vợ chồng đã có một cô con cái, nhưng cô bé cũng biến mất. Finn đủ thông minh để hiểu ra sự thật. CIA đã che giấu tất cả chỉ bằng từ "vụ trộm". Carr chắc hẳn phải cảm thù

cấp trên của ông ta biết chừng nào. Ban đầu, Finn rất mừng khi biết rằng John Carr đã chết. Anh không thích thú gì trong việc giết những anh hùng, những người chưa bao giờ nhận được phân

thường xứng đáng của họ, những người có lòng can đảm buộc tội cơ quan tình báo quyền lực nhất trên thế giới này.

Nhưng nay có lẽ Carr vẫn chưa chết. Và nếu ông ta chưa chết, Finn biết anh sẽ phải làm gì. Việc mà mẹ anh trông đợi anh làm. Bất kể anh thích hay không. Và bất kể John Carr là loại người nào, ông ta đã giết cha anh. Đơn giản chỉ có thế.

Finn rời khỏi nghĩa trang. Anh có việc phải làm.

Từ giờ trở đi, John Carr sẽ phải chờ đợi.

CHƯƠNG 66

Đây là một cuộc đột nhập khác thường nên Finn chỉ đem vài tay nhân viên thường chỉ ngồi sau máy tính và phân tích những dữ liệu do anh và các nhân viên đặc trách thu thập. Tuy nhiên, trong vụ này khách hàng lại yêu cầu nhân viên có tay nghề thấp và được chỉ đạo bởi một người biết rõ mình phải làm gì - không ai khác chính là Finn. Đó là vì cơ sở sản xuất vắc xin cho một số vi trùng sinh học nhân tạo này không phải là mục tiêu hàng đầu của bọn khủng bố. Tuy nhiên, họ vẫn muốn kiểm tra xem nó có đảm bảo an toàn hay không. Thế là Finn được mời đến.

Họ dễ dàng trèo qua dây hàng rào trống trải ở cửa sau. Duy chỉ có một cậu bé Sam trong đội gặp chút khó khăn với cái thân hình nặng trịch của mình. Nhờ Finn giúp đỡ, cuối cùng cậu cũng lọt qua.

Họ còn có thể đột nhập vào tòa nhà qua một cánh cửa không khóa. Việc cửa nẻo không được khóa cài cẩn thận là điều không thể xảy ra ở một nhà máy sản xuất vắc xin quý giá. Thế mà những chuyện như thế vẫn xảy ra nhan nhản trên thế giới. Tại sao khi không có người đem chiếc máy tính xách tay lưu trữ thông tin cá nhân của các sĩ quan quân đội về nhà rồi chỉ biết đứng nhìn tên trộm cuồn nó đi. Chính sự ỷ lại này đã giúp những kẻ xấu luôn có công ăn việc làm còn người tốt thì phập phồng lo sợ.

Vào bên trong, họ tản ra, trong đầu đã sắp sẵn những câu chuyện giả tạo để đối phó. Finn khoác chiếc áo choàng trắng đựng trong cái túi vải mang theo. Thẻ nhân viên được buộc vào một sợi dây quàng qua cổ. Anh còn mang theo cả quyển sổ tay điện tử để ghi chép. Anh thản nhiên bước vào cửa chính. Đối phó với tay bảo vệ ở đây, anh hỏi thăm một nhà khoa học đang công tác trong tòa nhà này. Anh moi được cái tên ấy trên mạng. Anh còn biết rõ ông ta đang đi nghỉ, sở dĩ anh có được thông tin này vì đã đột nhập vào gara xe của ông ta và phát hiện ra bản lịch trình chi tiết chuyến bay của ông và gia đình bị quảng đi. Vừa nghe tên bảo vệ nói ông ấy đã đi xa, anh nói, "Đúng rồi. Bill nói với tôi anh ta đang đưa gia đình đi nghỉ ở Florida." Rồi anh còn đề cập đến một cái tên được tìm thấy trên bảng sơ đồ chỉ dẫn của tòa nhà. Thủ đoạn anh dùng để đánh tan sự nghi ngờ của tên bảo vệ là hỏi chuyện về một người nào mà hẳn quên biết trong tòa nhà.

"Tôi chỉ tạt qua và gặp anh ta một lát," anh nói với tên bảo vệ. "Tôi biết đường rồi. Tôi vừa nhận được kết quả của cuộc chạy thử nghiệm tuần trước về hai loại vắc xin vi sinh mới. Anh có tiện đường không?"

Trông khuôn mặt tên bảo vệ vừa bước vào tuổi vị thành niên rất dối tự hào vì đã được khoác lên mình bộ đồng phục có trang bị vũ khí. Cậu ta nói, "Không, tôi không ghé qua đó," rồi quay trở lại tách cà phê và màn hình máy tính đang hiển thị những lời mời mọc mới nhất trên trang web hẹn hò trực tuyến.

Finn kiên nhẫn đợi trong thang máy cho đến khi có người đi cùng. Anh giơ chiếc thẻ nhựa vừa lấy ra từ khe. "Khốn nạn thật, thẻ RFID (V này lại bị trục trặc nữa rồi," anh lầu bầu, ám chỉ cái thẻ ra vào thang máy. "Lần thứ ba trong tháng này rồi. Và lần nào họ cũng hứa sẽ sửa. Thế đấy."

"Tôi hiểu cảm giác của anh," người đàn ông đi cùng nói, đồng thời quét chiếc thẻ của mình vào khe và cánh cửa đóng lại. "Anh muốn lên tầng mấy?" anh ta hỏi.

"Tầng 5," Finn đáp, rồi rút chiếc thẻ thư viện của cậu con trai vào túi.

Anh lên tầng 5 và nhìn thấy ngay cánh cửa phòng anh cần bên cạnh dây thang máy. Phải có thẻ mới vào được. Anh lên vào một phòng tắm gần đó và vẩy nước lên quần. Vừa nghe thấy âm thanh báo hiệu thang máy dừng, anh bước ra ngoài, vờ như đang lau khô chỗ ướt. Khi cửa thang máy hé mở, một người phụ nữ bước ra và quét tấm thẻ qua cánh cửa bảo mật. Finn ở ngay sau cô với chiếc thẻ thư viện trong tay.

Người phụ nữ nhìn anh cười. "Dường như anh mới vào làm nhỉ?"

Finn cất chiếc thẻ và nói. "Một buổi sáng thật tồi tệ. Tôi làm đổ cà phê trên đường lái xe đến đây." Anh chỉ vết bẩn còn ướt.

Người phụ nữ lại mỉm cười. "Biết đâu nhờ thế anh lại tỉnh ngủ."

"Ồ, đúng thế," Finn cười xòa rồi cùng cô bước vào trong.

"Anh đến đây để gặp ai ư?" cô hỏi.

Anh lắc đầu và giơ tấm thẻ nhân viên giả mạo trông cứ như thật với biểu tượng chim của cơ quan An ninh quốc gia. "Tôi chỉ nhân tiện ghé qua. Chính phủ muốn biết ngân sách nhà nước đang dùng cho việc gì."

"Không phải chuyên môn của tôi rồi. Chúc anh một ngày tốt lành," cô đáp rồi bước đi.

Finn rảo quanh phòng thí nghiệm, bí mật chụp hình bằng chiếc máy ảnh cực nhỏ của mình và vừa bước đi vừa ghi chép vào quyển sổ tay điện tử của mình. Anh thật sự ngạc nhiên. Với bộ dạng như một nhân viên thực thụ, không ai gây khó dễ gì anh. Thậm chí có người còn cung cấp cho anh vài thông tin chi tiết về triển vọng của một số loại vắc xin. Rồi anh rời khỏi tầng lầu và quay trở về tiền sảnh. Vừa đến nơi, toàn thân anh tê cứng.

Sam, cậu bé tròn trịa ở công ty anh, đang úp mặt vào tường. Tay bảo vệ đang tùy tiện lục soát. Nếu đây là một tay chuyên nghiệp của nhóm thì anh ta đã dễ dàng cướp lấy khẩu súng từ tay hán ta.

"Chuyện gì xảy ra thế?" Finn hét lớn.

"Có gián điệp!" tên bảo vệ nói. "Tôi đã bắt quả tang. Phải gọi cảnh sát ngay."

Không còn sự lựa chọn nào khác, Finn buộc phải trình thư ủy nhiệm và khẩn cấp liên lạc với nhân viên trong tòa nhà có thẩm quyền. Anh không hề muốn dùng đến biện pháp này nếu nguy hiểm không cần kể. Ít nhất, Finn đã đột nhập thành công vào nơi anh được chỉ định đến. Mọi việc sẽ kết thúc tốt đẹp nếu Sam không hành động một cách ngu ngốc. Quá sợ hãi trước nòng súng, cậu bé xô tên bảo vệ và bỏ chạy.

Hắn ta chìa thẳng súng vào tấm lưng rộng của Sam và hét lớn, "Dừng lại ngay!"

"Dừng," Finn thét lên và lao tới. Khẩu súng đã phát nổ ngay khi Finn đâm sầm vào hắn. Ngay lập tức, anh đá khẩu súng ra xa và áp lá thư ủy nhiệm thẳng vào mặt hắn ta. "Gọi John Rivers trong đội an ninh, anh ta biết tất cả về..." Anh bỏ lưng câu nói và trần trối nhìn xuống sảnh. Sam đang nằm bất động trên sàn nhà, máu bắt tuôn chảy từ vết thương ở lưng.

"Tên khốn nạn!" Finn nhào về phía Sam.

CHƯƠNG 67

Đúng ba mươi phút sau chiếc xe cứu thương chở nạn nhân đi. Ngay khi lao đến chỗ Sam, Finn vội cầm máu và tiến hành hô hấp nhân tạo khi thấy cậu bé có dấu hiệu ngừng thở và tim ngừng đập. Một lát sau, nhân viên cấp cứu có mặt và thực hiện tiếp công việc trên. Sam sẽ sống nhưng cần phải có thời gian dài để phục hồi. Dường như viên đạn đã gây tổn thương không nhẹ.

Finn nhìn theo ánh đèn đỏ nhấp nháy cho đến khi chiếc xe đi khuất. Đứng bên cạnh anh là John Rivers, giám đốc an ninh, không ngừng xin lỗi vì hành động nổ súng vào Sam của tên bảo vệ khi hắn ta không hề trong tình trạng bị uy hiếp.

"Cảm ơn Chúa vì anh có mặt đúng lúc, Harry," Rivers nói. "Nếu không anh ta đã chết."

"Phải, cậu ta đã không bị bắn nếu tôi không dẫn cậu ta đến đây."

"Ở đây người ta không hề cho chúng tôi thời gian và tiền bạc để đào tạo nhân viên an ninh của mình," River phàn nàn. "Họ chỉ hàng tỉ đô la cho cơ sở hạ tầng và hệ thống an ninh, nhưng sẵn sàng giao súng cho những kẻ khờ khạo chỉ cần trả mười đồng một giờ."

Finn chẳng buồn nghe. Chuyện này chưa bao giờ xảy ra. Sam rất giỏi nhưng chỉ thích hợp với công việc phân tích tại văn phòng. Finn chưa bao giờ dẫn những người không có kinh nghiệm "trận mạc" theo và cũng đã nhiều lần khuyên răn họ. Có thể lần này, họ phải nghe anh.

Anh lái xe về nhà, đưa Patrick đi tập bóng chày. Anh lặng lẽ quan sát cậu con trai giữa của mình đương đầu với những quả bóng lao tới trong phạm vi đập bóng. Anh không nói gì suốt quãng đường về nhà, mặc cho Patrick huyên thuyên kể về ngày hôm nay của cậu bé ở trường. Tối đó, Susie hào hứng kể về vai diễn của cô bé trong vở kịch sắp tới - dù rằng hai ông anh trai vẫn đang trêu chọc rằng vai cái cây ấy không có nhiều lời thoại để diễn. Khi không còn kìm nén được nữa, con bé hét lên "Các anh biết gì mà nói, đồ dở hơi." Câu nói vô lễ ấy ngay lập tức nhận được sự cảnh cáo từ mẹ Mandy. Nhận thấy Finn có vẻ mệt mỏi vì công việc, cô dẫn ba đứa trẻ đi ngủ.

David nói, "Bố ơi, bố đến xem trận đá bóng vào trưa thứ Sáu này chứ? Huấn luyện viên xếp con vào vị trí thủ môn đấy."

Finn hào hứng đáp, "Bố sẽ cố gắng, con trai. Có thể bố' bận." Anh phải đi thăm mẹ. Vợ anh sẽ không vui khi biết chuyện này.

Mandy đưa cho David ít tiền tiêu vặt. Sáng ngày mai, lớp cậu bé sẽ có buổi học ngoại khóa. Cô ăn thêm vài miếng rồi quay sang người bố không mấy để tâm đến lũ trẻ.

"Harry, anh không sao chứ?"

Anh lên tiếng: "Chỉ vài việc ở công ty thôi."

Cảnh sát được gọi đến nhưng vẫn không có tin tức về sự cố trên báo đài vì có bàn tay can thiệp của Bộ An ninh quốc gia. Nếu mọi việc bị bại lộ sẽ gây trở ngại lớn cho công ty anh trong việc thực hiện các hợp đồng về kiểm tra độ an toàn của hệ thống an ninh quốc gia. Với sự hậu thuẫn của DHS, cảnh sát địa phương đã nhanh chóng nhảy vào dàn xếp. Tay bảo vệ non nớt không bị kết tội gì ngoài kết luận đưa ra là do hắn ta khờ khạo và không được huấn luyện. Hắn bị tước súng và được phân công lại công việc bàn giấy với lời răn đe rằng nếu tiết lộ vụ việc với bất kỳ ai thì sẽ phải hối tiếc về hậu quả khôn lường.

Buổi tối, Finn lái xe đến bệnh viện để thăm Sam. Cậu bé đang ở trong tình trạng săn sóc đặc biệt sau phẫu thuật, nhưng đã qua nguy hiểm. Vì bị truyền thuốc quá nhiều nên cậu bé không nhận ra Finn. Trưa nay, bố mẹ cậu ở New York đã bay đến đây và đợi trong khu vực săn sóc đặc biệt. Finn ngồi xuống cạnh họ và giải thích mọi việc. Anh tránh đề cập đến hành động bỏ chạy ngu ngốc của cậu bé trước một tay bảo vệ hung dữ với khẩu súng trên tay.

Anh rời bệnh viện, lái xe vòng quanh một lúc và nghe đài. Cuối cùng, anh tắt radio khi các tin tức về tai nạn, thảm họa, thiên tai cứ nổi tiếp nhau. Thế giới mà mình đang sống là như vậy

sao?

Vì vẫn chưa muốn về nhà, anh lái xe vào khu trung tâm. Nhìn thấy thái độ của Mandy vào buổi tối, anh biết cô muốn nói gì đó với mình. Nhưng anh không muốn nghe. Anh không biết phải ăn nói thế nào về chuyến viếng thăm mẹ anh lần nữa. Với thời khóa biểu dày đặc của bọn trẻ, việc bỏ đi lúc này sẽ khiến cô nổi giận. Nhưng anh phải đi, sau khi bí mật về John Carr bị tiết lộ.

Anh vượt qua cây cầu mang tên cố Tổng thống Theodore Roosevelt, vị Tổng thống thứ 26 của Hoa Kỳ, và băng qua hòn đảo cũng mang tên ông. Anh đi thẳng và rẽ vào đường Constitution Avene, được xem là con đường nổi tiếng thứ hai của thủ đô sau đường Pennsylvania. Anh rẽ trái ngang qua Nhà Trắng, sau đó rẽ phải sang đường F Street và tiến vào khu thương mại mua sắm sầm uất và náo nhiệt về đêm. Phía bên phải anh là tòa nhà bê tông cốt thép vẫn chưa hoàn thành do người chủ đầu tư bị phá sản. Trong khi đứng đợi đèn đỏ, Finn chăm chăm nhìn tòa nhà vừa mới mọc lên bên tay trái. Ánh mắt anh hướng lên tầng bảy và xoáy sâu vào từng góc ngách của một căn hộ sang trọng, rồi thở phào. Không phải ngẫu nhiên mà anh đến đây. Anh đã đi đâu thì đều có mục đích.

Đèn sáng. Anh quan sát cái bóng cao ghêù vừa lướt qua ô cửa sổ.

Ngài thượng nghị sĩ Roger Simpson đại diện cho bang Alabama đã trở về nhà.

CHƯƠNG 68

Annabelle đứng bên cạnh Paddy đang ngồi lột thỏm trên ghê' trong phòng khách sạn của cô. Thấy cô con gái gật đầu, người bố cầm điện thoại lên.

Trước khi Paddy bấm số, cô đặt tay lên vai ông.

"Bố chắc là đã chuẩn bị tinh thần chưa?" cô hỏi.

"Ta đã chuẩn bị hàng chục năm nay rồi," giọng ông cứng cỏi đáp, pha chút bông đùa.

Trông ông vẫn chưa sẵn sàng, cô nghĩ, ông có vẻ mệt mỏi và lo sợ.

"Chúc may mắn," Annabelle nói.

Vừa quay số xong, Annabelle nhắc đầu dây điện thoại khác, nín thở lắng nghe.

"Chào Jerry," Paddy nói. "Tao là Paddy Conroy. Lâu quá không thấy mày giết người nhỉ. Nhưng chắc không phải vậy rồi. Nghe nói mày đang bận rộn cho một vụ giết người nào hả."

Annabelle nhìn ông chăm chú. Paddy giờ đây đã thay đổi. Nụ cười rộng hơn với giọng nói đầy tự tin. ông thoải mái ngồi trên ghế, không hề run sợ.

Bagger là tay không dễ gì bị sốc. Nhưng khi cái tên đó vang lên, đôi chân hắn ta như muốn khụy xuống. Phản ứng tiếp theo của hắn khác hẳn ngày thường. Hắn gần như bóp nát chiếc điện thoại, thét lên giận dữ, "Làm thế nào mày gọi được cho tao hả thằng khốn kia?"

"Tao chỉ cần tìm trong danh bạ điện thoại, một tên đồ tể bắt đầu bằng chữ B."

Giọng nói khiêu khích ấy khiến Annabelle phải cố nhịn cười.

"Mày gặp đứa con gái quý cái đó rồi phải không?"

"Nghe nói nó moi của mày cũng kha khá. Đủ khiến mày lo lắng tại ủy ban kiểm soát bang Jersey. Tao biết cách dạy con bé đó chứ."

"À, hóa ra mày đứng sau toàn bộ chuyện này. Nếu đúng như vậy, tao hứa sẽ lột sạch da mày chỉ trong vòng hai ngày."

"Đừng nói chuyện thô bỉ như thế, Jerry, mày khiến tao phát ngấy."

"Thế mày muốn gì!"

"Tao muốn giúp mày."

"Tao không cần sự giúp đỡ của một thằng lừa đảo vô danh tiểu tốt và hết thời như mày."

"Đừng vội kết luận, Jerry. Một hành động được gọi là giúp đỡ khi người ta đem đến cho mày cái mày cần. Và tao đang cố nó."

"Như cái gì?"

"Mày muốn đoán không?"

"Tao chỉ muốn xẻo đi cái của quý của mày."

"Tao có Annabelle. Mày có còn muốn nó không hay mày đã chấp nhận để nó biến mày thành kẻ ngốc nghếch nhất trên đời?"

"Mày nữ bán đứng con gái mày ư? Mày có biết tao sẽ làm gì với nó không?"

"Chẳng liên quan gì đến tao, phải không?"

"Mày không cảm thấy chút gì áy náy sao?"

"Mày biết rõ tao mà, Jerry."

"Thế thì mày muốn bán con gái mày bao nhiêu?"

"Không đồng cắc nào."

"Tao có nhàm không?" Bagger nghi ngờ.

"Tao không cần tiền."

"Vậy thì cái gì?"

"Mày phải hứa rằng sau khi tao giao Annabelle, mày sẽ không bao giờ truy đuổi tao nữa. Tao không muốn khoảng thời gian ít ỏi còn lại của mình luôn phải phập phồng lo sợ."

"Khoan, ý mày là một khi mày giao Annabelle cho tao thì tao sẽ để yên cho mày, đúng không?"

"Phải. Tao biết mày luôn truy sát tao kể từ khi tao lừa mày mười ngàn đô. Giờ đây tao đã quá mệt mỏi."

Bagger hét 'âm lên trong ống nghe, "Mày mà mệt mỏi ư?"

"Mày đồng ý không? Tao muốn mày hứa. Tao biết mày không bao giờ thất hứa. Mày có được Annabelle và từ giờ trở đi phải để tao yên."

Bagger dán mắt xuống sàn, cổ họng nghẹn đắng.

"Tao muốn nghe mày nói, Jerry."

"Tao sẽ trả mày hàng triệu đô la."

"Được thôi. Nhưng mày phải nói. Một là nói, hai là không có gì cả."

Paddy nhìn sang Annabelle đang nín thở ghì chặt ống nghe.

"Tại sao mày ghét nó đến thế?" cuối cùng giọng Bagger vang lên.

"Vì nó đổ lỗi toàn bộ cho tao đã gây ra cái chết cho mẹ nó. Mày giết bà ta nhưng tao phải trả giá. Từ đó đến giờ, tao không còn được tự do hành nghề trong giới lừa đảo. Nó hủy hoại đời tao. Đã đến lúc nó phải đền tội." Paddy ngược nhìn Annabelle, thoáng mỉm cười.

"Làm thế nào mà dụ được nó? Nó không ngu ngốc đâu. Tao biết nó không hề tin mày."

"Để đó cho tao."

"Tao không thể đồng ý nếu chưa có gì cả."

"Nhưng mày sẽ có. Làm sao tao có thể qua mặt được một kẻ thông minh như mày."

"Tao muốn tự tay bắt nó. Rồi sẽ có ngày tao bắt được nó. Và cả mày nữa, nếu tao thật sự may mắn."

"Vậy thì đi mà bắt nó. Nhưng trong vòng một, hai tuần nữa, nó mà có biến mất thì đừng trách Paddy này không nói trước. Mày càng chần chừ thì nó lại càng có thời gian để tẩu thoát. Cả hai chúng ta đều biết rõ con bé mà. Hãy suy nghĩ đi. Tao sẽ gọi lại."

'Khi nào?'

"Khi nào tao muốn."

Trong cùng một tích tắc, Paddy và Annabelle cúp điện thoại.

Cô siết chặt vai ông. "Bố làm tốt lắm. Hán mắc bẫy ngay."

Ông đặt tay lên bàn tay cô. "Chúng ta chỉ để cho hắn ít thời gian suy nghĩ, vừa đủ để người bạn của con chuẩn bị. Phải nói là ta rất ngạc nhiên khi anh ta nhận lời giúp đỡ chúng ta mà không vặn hỏi điều gì."

"Như con đã nói, anh ta không phải một cảnh sát bình thường. Còn điều này nữa." Cô ngừng lại, lo lắng. "Không biết ông ấy có thể làm được không? "Bố đã không dò hỏi nơi hắn đang ở."

Ông nhìn cô, mỉm cười. "Ta vẫn chưa quên nghề đầu, con gái, nếu đó là điều con nghĩ. Con không nên tiếp cận quá sâu ngay từ lần đầu tiên. Tên cáo già Jerry sẽ phát hiện ra ngay. Lần sau, ta sẽ khiến hắn tự khai ra."

"Xin lỗi, con không có ý nói rằng bố không biết mình đang làm gì."

"Chỉ chuẩn bị được chín mươi phân trăm của kế hoạch thôi. Mười phần trăm còn lại tùy cơ ứng biến."

"Nhưng nếu không có mười phần trăm đó thì thất bại."

"Chính xác."

"Thế còn chuyện mà bố vừa nói với Bagger. Con hủy hoại cuộc đời bố sao?"

"Ta đã tự hủy hoại cuộc sống của mình, Annie. Giờ đây những gì ta đang cố gắng là giành lại từng chút một."

Ông ghì chặt những ngón tay cô. Trông ông lúc này thật già nua, ốm yếu và sợ hãi; một Lần nữa, cả thân hình ông lọt thỏm vào chiếc ghế. "Con có nghĩ chúng ta có thể làm được không?"

Có," cô nói dối.

CHƯƠNG 69

Trong trang phục một nhân viên bảo trì khu vực xung quanh điện Capitol, Harry Finn đứng bên ngoài tòa nhà thương viện Hart với một thiết bị điều khiển kíp nổ từ xa. Anh nhìn lên mặt chính của tòa nhà cho đến khi mắt dừng lại ở văn phòng của Simpson. Trên tay kia của anh là một thiết bị nhỏ trông giống như một chiếc Ipod. Thực tế, nó là thiết bị thu hình không dây mà anh đã cài sẵn trong văn phòng Simpson. Những hình ảnh hiện trên màn hình nhỏ cực kỳ rõ nét. Simpson đang họp với vài nhân viên. Không nghi ngờ gì họ đang báo cáo về "chuyến đi thị sát" sống còn của ông đến vùng biển Caribe.

Finn đợi cho đến khi Simpson còn lại một mình trong văn phòng, vì chỉ ông ta mới phải chết trong ngày hôm nay. Anh căng thẳng khi các nhân viên đứng lên và rời khỏi văn phòng. Sau đó anh quan sát thấy Simpson chỉnh trang lại mái tóc và khuôn mặt trong gương, sửa lại cà vạt, đi đến bàn làm việc và ngồi xuống.

Cuối cùng đã đến giây phút quyết định. Ngón tay Finn đã đặt sẵn trên chiếc BlackBerry của anh. Đầu tiên anh sẽ gửi e-mail. Nhìn sắc mặt của Simpson trên màn hình, anh đoán chắc ông đã thấy bức ảnh của Rayfield Solomon, trước giờ hành quyết.

Ngón tay cái của Finn hạ dần xuống bàn phím của chiếc điện thoại BlackBerry. Tạm biệt Roger. "Ồ, Bố!"

Finn ngược lên, nhận ra giọng nói. "Chết tiệt," anh làm bầm.

David Finn chạy đến bên anh, mỉm cười. "Bố đang làm gì ở đây vậy?"

Finn nhanh chóng nhét các thiết bị vào chiếc túi vải đang vắt trên vai.

"Kìa, Dave, thế con đang làm gì ở đây?"

Cậu bé tròn xoe mắt. "Ồ, bố ngày càng hay quên. Trường con tổ chức đi tham quan điện Capitol. Bố đã ký vào giấy xin phép. Mẹ đã cho con tiền vào bữa tối hôm qua cơ mà."

Finn tái mặt. Ồ, khỉ thật. "Xin lỗi con, bố có quá nhiều việc."

David chú ý đến bộ quần áo trên người anh. "Đồng phục gì thế này bố?"

"Bố đang làm việc," anh nói khẽ.

Khuôn mặt David bừng sáng. "Tuyệt quá, vậy là bố đang nguy trang ư?"

"Bố không thể kể cho con nghe, con trai à. Tốt hơn hết con nên rời khỏi đây. Sẽ không hay nếu con còn ở đây." Tim Finn đập thình thịch và thật lạ nếu con trai anh không nghe thấy.

David thất vọng. "À, chắc chắn rồi, con hiểu. Chuyện bí mật."

"Xin lỗi, Dave. Thỉnh thoảng bố ước mình chỉ làm một công việc bình thường."

"Vâng, con cũng vậy." Cậu bé chạy về phía các bạn.

Khi Finn nhìn lại màn hình, Simpson đã rời khỏi văn phòng.

Anh nhìn về phía David và các bạn của nó. Cậu bé liếc nhìn về phía cha mình rồi ngoảnh mặt đi. Nhóm học sinh đi bộ xuống đường về phía điện Capitol.

Finn bỏ đi theo hướng ngược lại. Anh sẽ hành động vào một ngày khác. Giờ đây anh phải gặp mẹ. Anh đã hy vọng đến đường nào được báo cho bà biết về cái chết của Simpson. Quá chú tâm vào việc mình làm, anh không nhận ra có một người đàn ông vừa bước ra từ tán cây phía sau và bắt đầu bám theo anh.

Qua những thông tin lấy được từ Max Himmerling, Oliver Stone cũng đã đến đây để quan sát văn phòng của Simpson từ một khoảng cách an toàn. Gray hay Simpson đã hạ lệnh ám sát Solomon và tấn công ông. Vì không thể tiếp cận Gray, Simpson là mục tiêu theo dõi tối ưu nhất. Tuy nhiên giờ đây đã có một sự đổi hướng. Những gì quan sát được từ Finn không đơn thuần

chỉ khiến ông tò mò. Dưới con mắt dày dạn kinh nghiệm của Stone, Finn nguy trang rất tốt. Những người xung quanh, kể cả cảnh sát chẳng mấy nghi ngờ người đàn ông này. Nhưng Stone thì khác, ông đã tiếp cận rất nhiều đối tượng. Và bản năng mách bảo ông rằng người đàn ông này không phải là nhân viên làm việc ở đây.

Khi Finn bước nhanh lên tàu điện ngầm ở phía nam điện Capitol, Stone cũng bám theo. Finn đi đến Sân bay Quốc gia. Stone theo sát anh vào sân bay. Sau khi bước vào phòng tắm, anh bước ra với bộ quân áo đi đường, chiếc áo khoác vẫn vắt trên vai. Giờ thì Stone tin rằng linh cảm của mình hoàn toàn chính xác.

Finn mua vé khứ hồi cho một chuyến bay ngắn lên vùng trên của New York. Đứng trong tầm có thể nghe rõ, Stone cũng mua vé bằng thẻ căn cước giả và tiền của Annabelle. Khi đi qua trạm kiểm soát an ninh, tim ông đập thình thịch khi nhân viên an ninh sân bay kiểm tra hình trên thẻ căn cước. Họ cho phép ông qua. ông thôi không theo dõi Finn, vì biết chắc anh ta sẽ đi về đâu.

Stone mua ít cà phê và một tờ báo. Chuyến bay đã được thông báo khởi hành. Finn ngồi ở khoang trước máy bay đầy khách, Stone ở khoang sau. Bốn mươi phút sau, họ bắt đầu cất cánh. Chưa đến một giờ bay, họ đã hạ cánh. Giờ thì mọi thứ trở nên nguy hiểm. Phi trường thì nhỏ và hành khách thì ít. Finn dường như chẳng mấy may chú ý, nhưng Stone vẫn phải đề phòng. Với một người có khả năng ám sát những tay sát thủ chuyên nghiệp thì Stone không thể xem thường.

Stone đang toan tính cách đối phó trong trường hợp bị Finn phát hiện. Anh ta bước ngang qua khu vực xe thuê, phớt lờ chiếc taxi đỗ ngay phía trước và đi bộ trên con đường ra khỏi sân bay.

Mắt dõi theo anh ta, Stone tiến đến một chiếc taxi và tựa người vào cửa kính. "Tôi đang nghỉ giữa chặng. Có gì hay ho trong tâm đi bộ quanh đây không?"

"Vài căn nhà, vài cửa hàng và một viện dưỡng lão," người tài xế trả lời khi anh ta lơ đãng đọc tờ báo.

"Viện dưỡng lão ư?"

"Vâng, ông có muốn đến đó trong vài phút nghỉ ngơi ngắn ngủi của mình không?" Anh ta cười khúc khích.

Stone chuỗi người vào băng sau. "Giờ anh chỉ cần chạy thật chậm."

Người tài xế nhún vai, đặt tờ báo xuống và chiếc taxi lăn bánh.

CHƯƠNG 70

Herb Daschle là nhân viên tình báo kỳ cựu của CIA. ông đã có nhiều năm kinh nghiệm trong điều tra hiện trường, quan sát thế giới xung quanh, ngồi bàn giấy gần mười năm trời và rồi chấp nhận vị trí hiện tại. Một công việc không lấy gì làm thú vị, và công chúng hoàn toàn không biết đến, nhưng nó là sống còn cho sự an toàn của CIA và cho cả quốc gia này.

Hai tháng nay, Daschle đã đến viện dưỡng lão ba lần mỗi tuần và ngồi trên ghế trong phòng riêng của một người đàn ông đang nằm hôn mê trên giường. Người này là một quan chức cao cấp trong CIA và đầu của ông ấy chứa những bí mật không thể tiết lộ cho công chúng. Thật không may, ông mắc phải chứng phình mạch và thỉnh thoảng trở nên vô thức. Khi đó, ông nói không kiểm soát và vô tình công khai những bí mật sống còn của quốc gia.

Việc đó không được phép xảy ra, vì vậy những người như Daschle đã đến và ở lại với người đặc vụ đã bị thiếu năng lượng nhưng trong đầu sở hữu những thông tin nhạy cảm. Đã từng có một nhân viên thường trực ở trong phòng phẫu thuật khi cuộc phẫu thuật não được tiến hành nhằm làm giảm áp lực lên não. Và có một nhân viên ở phòng hậu phẫu, và sau đó là sự kiểm soát nghiêm ngặt 24/7 ngay tại viện dưỡng lão, với hi vọng ông sẽ sớm hồi phục. Thậm chí ngay cả gia đình của ông cũng không được phép ở lại một mình với ông. Việc này rõ ràng là một cú sốc, bởi vì gia đình thậm chí không biết rằng người chồng, người cha và người ông của mình đã làm việc cho CIA.

Đã đến 12 giờ và Daschle rời khỏi ghế khi một đồng nghiệp đến đổi ca cho ông ra về. Hai người trao đổi vài câu xã giao và Daschle kể về vài dấu hiệu chuyển biến của bệnh nhân nhưng không mấy quan trọng, ông rời khỏi phòng, thả hồn với điều thuốc, đi xuống hội trường về phía phòng ăn để mua một lon sô đa và một vài thứ nhấm nháp trước khi ông rời khỏi đây. Giọng nói phát ra từ một căn phòng vừa bước qua khiến ông dừng lại. Dường như là tiếng Nga. Daschle rất giỏi ngôn ngữ đó vì ông từng công tác ở Mat-xcơ-va trong gần chín năm. Và nếu cái ông nghe được là tiếng Nga, thì nó rõ ràng là một giọng Nga lai tạp. Nghe thật sự giống sự pha trộn của một vài ngôn ngữ châu Âu. ông cũng đã làm việc tại Ba Lan và Bun-ga-ri một thời gian, ông tiến sát đến cánh cửa phòng hé mở một khe nhỏ, lắng nghe thêm một chút. Và những gì nghe được khiến ông vội vã ra khỏi viện dưỡng lão. Và không phải là để hút thuốc.

Ngay khi ông vừa mất hút, Oliver Stone bước ra từ một góc khuất nơi ông cũng chăm chú lắng nghe, ông đã quan sát người đàn ông vừa rời khỏi đây.

Chết tiệt

o o o

Trong phòng, Lesya đang nói trong khi Finn ngồi yên lặng trên ghế.

"Vậy là John Carr trở về từ cõi chết như một điều kỳ diệu," bà nói bằng thứ giọng pha trộn Cyrillic đầy đau khổ.

"Có vẻ vậy." Finn nói. "Nhưng con không chắc chắn."

"Và ngài thượng nghị sĩ vẫn còn sống."

"Không lâu nữa đâu."

"Còn Carr thì sao?"

"Con đang tìm hiểu. Con nói với mẹ rồi. Con còn chưa biết ông ấy ở đâu hoặc thậm chí liệu ông ấy có thật sự còn sống hay không. Họ chỉ đào mộ của ông ấy. Đó là cái mà tất cả mọi người đều biết."

Bà ho một cách khó nhọc. "Thời gian còn quá ngắn ngủi.⁵

Cho con hay cho mẹ? Finn tự hỏi. Anh vẫn đang nghĩ về cuộc đụng độ với con trai anh. Rất gần. Quá gần.

"Nhưng con sẽ tìm thấy. Mẹ sẽ giúp con tìm thấy."

"Để con tự lo liệu việc đó."

"Mẹ sẽ kể cho con nghe những gì mẹ biết về người đó."

"Con đã biết nhiều về ông ấy." Anh ngắt lời bà. "Con không nghĩ ông ấy giống như những người khác."

Ngay lập tức bà nhìn anh. "Con có ý gì khi nói thế?"

"Con nghĩ rằng Cục tình báo đã tìm cách giết ông ấy. Con nghĩ họ giết vợ ông ấy. Và có lẽ cả con gái ông ấy. Con tin ông ấy đã phải chịu đựng rất nhiều. Và ông ấy cũng là một người hùng trở về từ chiến trường."

"Ông ấy chỉ giống những người khác. Một kẻ xấu xa. Một tên giết người!"

"Tại sao? Bởi vì ông ấy đã thi hành mệnh lệnh ám sát cha con, chồng của mẹ sao?"

"Con không hiểu mình đang nói gì đâu, Harry. Con không hiểu gì hết."

"Con biết, con đã sắp sửa giết Simpson sáng nay, khi David xuất hiện. Thằng bé gần như bắt quả tang con."

"David? Con trai con sao?" Finn gật đầu. Bà đưa tay bịt miệng. "Lạy Chúa tôi. Vậy thằng bé có nghi ngờ gì không?"

"Không, nhưng con đã luôn tự nhủ với mình rằng sẽ không bao giờ để phần này của đời mình tác động đến phần kia. Và giờ điều đó đã xảy ra!"

Lesya ngồi xuống cạnh con trai, đưa bàn tay xương xẩu của mình nắm lấy tay anh. Giờ đây hành động đó làm cho anh cảm thấy đôi chút khó chịu.

"Harry, con trai mẹ, con yêu của mẹ, mọi việc sẽ sớm kết thúc thôi."

"Mẹ không thể nào biết điều đó. Và mọi chuyện có thể kết thúc cùng với cái chết của con."

Bà chậm rãi rút tay mình ra khỏi tay con trai. "Vậy giờ con sẽ làm gì?"

"Simpson và rồi Carr."

"Con sẽ làm việc này. Con thề chứ?"

Finn gật đầu.

Bà cẩn thận quan sát anh một lúc lâu rồi đột ngột đứng dậy, mở ngăn kéo và lấy ra một bức ảnh. Bà đưa nó cho anh. "Chờ Carr," bà nói một cách cay đắng. Rồi bà nằm xuống giường của mình. "Để mẹ kể cho con nghe một câu chuyện, Harry."

Anh ngồi xuống, nhưng đây là lần đầu tiên, anh không muốn nghe câu chuyện này.

Khi cánh cửa phòng chợt mở, họ đều quay ra nhìn.

"Ông muốn gì?" Lesya nói bằng tiếng Anh, giọng giận dữ. "Tôi là một người khách." Khi người đàn ông bắt đầu nói bằng tiếng Nga, bà như muốn nghẹt thở.

"Ông là ai?" Finn hỏi bằng tiếng Anh.

"Họ từng gọi tôi là John Carr," Oliver stone nói. ông nhìn Finn. "Anh đã đúng. Tôi không giống những người khác. Và cả hai người cần phải rời khỏi đây càng sớm càng tốt."

CHƯƠNG 71

Khi Paddy gọi lại, Bagger vội vàng bắt máy.

"Tao nghe?" Bagger nói.

"Mày đã suy nghĩ đến đâu rồi?"

"Mày có biết rằng sau cú điện thoại đó, trong đầu tao chỉ dấy lên ý định giết mày không?"

"Cũng dễ hiểu thôi mà. Nhưng tao cần nghe câu trả lời của mày."

Bagger thẳng thừng nói: "Mày muốn làm việc này như thế nào?"

"Không được hỏi linh tinh cho đến khi tao nghe được những gì cần nghe".

"Hãy đến khách sạn của tao. Tao muốn nói riêng với mày. Tao biết cô ta ở D.C và mày chắc cũng thế".

Paddy mỉm cười và nói "Cái gì, sau khi mày cho tao một phát đạn vào đầu sao? Đừng nghĩ thế. Hơn nữa, tao không bước vào những nơi bẩn thỉu, Jerry. Những tên trong sòng bài của mày toàn là lũ cặn bã."

"Thế sao? Tiền tao kiếm được trong một giây nhiều hơn so với những gì mày làm lụng cả đời đấy."

"Jerry này, tiền không phải là tất cả. Tiền không mua được địa vị. Tao không quan tâm liệu có phải mày đang ở trong Nhà Trắng chết tiệt không, mặc dù tao nghi ngờ rằng họ có thể để những kẻ như mày bước vào đó."

"Thế đấy, tiền là mọi thứ nếu mày muốn nhìn thấy Nhà Trắng như tao bây giờ. Một ngàn đô một đêm đấy."

Paddy mỉm cười và nhìn về hướng Annabelle, cô đã ra hiệu đồng tình với ông.

"Mày sẽ hứa với tao hay là tao sẽ dừng vụ này lại? Vì một khi cúp máy, tao sẽ không bao giờ gọi lại."

Bagger chửi thầm rồi nói một cách chậm rãi, "Nếu mày giao Annabelle cho tao, tao hứa sẽ không bao giờ truy đuổi mày nữa."

"Cả mày và người của mày sẽ không bao giờ hãm hại tao nữa. Mày hứa như vậy chứ."

"Được thôi."

"Tao cần mày nói ra điều đó, Jerry à."

"Tại sao?"

"Bởi vì tao biết một khi những lời nói đó được thốt ra từ miệng mày thì tao thật sự an toàn."

"Cả tao và người của tao sẽ không bao giờ hãm hại mày. Tao hứa." Câu nói cuối cùng này quá khó khăn đối với Bagger đến nỗi hắn đầm đìa mồ hôi xuống mặt bàn ngay cạnh đó.

"Cám ơn."

Mày vẫn chưa cho tao biết tao sẽ tóm cô ta bằng cách nào?"

Paddy gác máy và nhìn chằm chằm vào Annabelle, một nụ cười thoáng hiện trên khuôn mặt ông.

"Một ngàn đô một đêm cho những cảnh đẹp của Nhà Trắng à. Không có nhiều nơi như thế."

"Đúng là không nhiều." Annabella đồng tình.

CHƯƠNG 72

Anh có thể cung cấp cho tôi danh sách các khách sạn ở D.C có thể nhìn thấy Nhà Trắng với cái giá một ngàn đô một đêm không?" Annabelle hỏi Alex khi họ ngồi cùng nhau tại quán cà phê nơi họ đã gặp mặt Lần trước.

"Sao cô hỏi thế?"

"Đó là toàn bộ thông tin liên quan đến sự việc tôi đã kể với anh."

"Tôi sẽ lấy danh sách. Cô cần tôi giúp gì nữa không?"

Annabelle định nói không nhưng cô kịp dừng lại. "Anh nhanh nhẹn chứ?"

"Xin lỗi, cô nói gì?"

"Anh nhanh nhẹn chứ?"

"Tôi là đặc vụ hên bang. Đó là những gì chúng tôi làm."

"Vậy anh có thể giúp được tôi."

Ngày hôm sau, Annabelle đi bộ đến khách sạn thứ hai trong danh sách mà Alex đã cung cấp. Cô tiến đến bàn tiếp tân và thận trọng đưa thẻ FBI giả cho nhân viên lễ tân ở đó.

"Chuyện gì thế này?" anh ta hỏi đầy lo lắng.

"Có thể sẽ có chuyện nghiêm trọng ở khách sạn của anh, nhưng chúng tôi sẽ cố gắng giải quyết nếu anh hợp tác. Tôi đã cho một đội đặc nhiệm bảo vệ bên ngoài."

Ngay lập tức người lễ tân bàng hoàng nhìn qua vai của Annabelle.

"Anh không thể thấy họ," cô ấy nói "Việc đó chẳng khác nào là tự tố cáo mình?"

"Tôi nghĩ tôi nên báo cho quản lý của mình." tay lễ tân lo lắng nói.

"Đừng, tôi nghĩ anh nên đứng ở đây và trả lời những câu hỏi của tôi, William à" cô nhẹ nhàng nói, mắt nhìn vào bảng tên của anh ta.

"Đại loại là những câu hỏi gì?"

"Có vị khách nào ở đây tên là Jerry Bagger không?"

"Tôi không thể cung cấp những thông tin như thế. Nó được bảo mật."

"Tốt thôi, tôi nghĩ là chúng tôi buộc phải dùng biện pháp mạnh." Annabelle lôi từ trong túi áo ra một cái máy bộ đàm mà cô đã mua ở cửa hàng dụng cụ thể thao. "Bravo One gọi X-Ray. Các bạn đã sẵn sàng phá tan mọi ngõ vào chưa? Được đấy. Đội trưởng, như đã thỏa thuận, không nổ súng trừ khi thật sự cần thiết. Lặp lại, trừ khi thật sự cần thiết. Có khả năng hiểm nguy ở khắp sảnh."

"Cái gì thế, đùa kiểu gì đây?" anh ta ngắt lời.

Theo ám hiệu của Annabelle, Alex, vẫn đang núp sau chân cột, bước đến. Người đặc vụ cao kều nhìn xuống nhân viên lễ tân.

Anh giơ tấm thẻ nhân viên đặc vụ, cho anh ta nhìn thấy huy hiệu và súng giắt trên dây đai lưng. "Có vấn đề gì sao?"

Nhân viên lễ tân chỉ vào Annabelle: "Cô ấy nói FBI đang ở đây và đang tìm kiếm ai đó. Và bọn họ sẽ gửi đến cái thứ đột kích gì gì đó."

Alex khom người xuống nhìn người đàn ông nhỏ thó. "Không phải thứ đột kích gì gì đó. Nó được gọi là biệt đội đột kích. Tôi là chỉ huy. Chúng tôi là một bộ phận của lực lượng chống khủng bố. Tôi có 25 đặc vụ được trang bị áo giáp Kevlar cùng súng tiểu liên MP-5 sẵn sàng tấn công nơi này để truy bắt kẻ thứ hai trong danh sách truy nã khẩn cấp, chỉ sau Osama. Tôi đã truy đuổi hắn ta suốt hai năm qua và sẽ không để một kẻ ngốc nghếch như anh làm hỏng kế

hoạch. Vì thế hoặc là anh hãy bật máy tính lên và cho chúng tôi biết hắn ta có ở đây không, hoặc anh sẽ là người đầu tiên tôi bắt giữ vì tội cản trở công vụ."

"Khỉ thật!" người lễ tân kêu lên "Anh có thể làm điều đó sao?"

"Chỉ với một nụ cười trên mặt tôi."

Alex quay sang Annabelle và gật đầu "Tiến hành đi, đặc vụ Hunter".

Annabelle lấy một tập giấy từ trong túi áo "Chúng ta có lệnh khám xét và bắt giữ tên Bagger và đồng bọn của hắn." Cô lạnh lùng nhìn người lễ tân "Chúng tôi không muốn đặt những người vô tội vào tình thế hiểm nghèo, William à. Nhưng tên Bagger này là một kẻ giết người, buôn bán ma túy và vũ khí, tất cả những thứ tồi tệ anh có thể nghĩ đến. Nhưng nếu anh hợp tác chúng tôi có thể theo dõi hắn và bắt giữ tên súc sinh này ở bên ngoài khách sạn. Tôi nghĩ quản lý của anh sẽ đồng ý với điều đó."

William nhìn chằm chằm trong vài giây và rồi truy cập vào máy tính. "Chúng tôi không có ai tên Bagger trong danh sách," anh ta nói giọng run run.

"Tôi sẽ rất ngạc nhiên nếu hắn ta dùng tên thật." Annabelle mô tả chi tiết dung mạo Bagger. "Hắn ta luôn xuất hiện cùng một đám tùy tùng."

Alex nói thêm "Tôi nghĩ một kẻ như thế rất dễ nhận ra, đúng không?"

William gật đầu "Ông ta đang ở đây, dưới cái tên Frank Walters, ông ấy ở phòng thượng hạng của khách sạn. Một góc nhìn tuyệt vời đến Nhà Trắng."

"Tôi chắc chắn. Tốt, cảm ơn sự giúp đỡ của anh, William. Nhưng đừng nói với bất cứ ai. Anh hiểu chứ?"

"Dĩ nhiên rồi, chúc may mắn, ngài đặc vụ" anh ta đáp với giọng thiếu não.

Alex gật đầu, vỗ mạnh vào cánh tay anh ta và bỏ đi cùng với Annabelle.

Ra ngoài, Alex gọi một đội quân đến bao vây khách sạn. Từ giờ trở đi, Bagger đi đến đâu họ sẽ bám theo đến đó.

Khi trở về trên chiếc xe của Alex, Annabelle nói "Anh thật tháo vát. Thật tốt khi anh ở đây."

"Từ miệng cô thì đó là lời khen thật rồi. Vậy bây giờ thế nào?"

"Bây giờ chúng ta sẽ bóp cò."

CHƯƠNG 73

Finn, Lesya và Stone chăm chú nhìn nhau một lúc lâu. Rồi Lesya bắt đầu chải rửa và từ từ đứng lên khỏi ghế. Bà nắm chặt hộp gỗ nhỏ đặt nơi đầu giường như thể đang chuẩn bị tư thế ném nó vào đầu stone. "John Carr", bà hét lên. "Phải ông không? Phải ông ở đây không, tên giết người?"

Stone quay về phía Finn "Có kẻ đã nghe lỏm hai người nói chuyện. Biểu hiện của hấn cho thấy hấn hiểu một ít hoặc toàn bộ những gì hấn nghe được. Hấn đã chạy ra khỏi đây. Tôi có trông thấy căn phòng hấn đã bước ra trước khi đi ngang qua đây. Tình cờ tôi nhìn vào trong căn phòng đó. Có một người đàn ông khác đang ở đó để canh giữ một bệnh nhân."

Finn không chút lay động "Người đàn ông đó là ai?"

"Ở CIA chúng tôi gọi họ là những người canh giữ hăm mộ. Một đặc vụ trong tình trạng bị tổn thương não có khả năng tiết lộ bí mật. Anh ta sẽ được canh giữ bởi một đặc vụ khác cho đến khi chết hoặc bình phục. Tôi tin rằng đó là những gì đang diễn ra ở đây"

"CIA ở đây sao?" Lesya rít lên, nét mặt đầy vẻ hoài nghi.

"Và tay đặc vụ hết phiên trực đã nghe lỏm câu chuyện chúng ta và hiểu hết những gì chúng ta nói ư?" Finn tự hỏi.

"Ngôn ngữ anh đang nói là một vỏ bọc tốt. Hầu như chẳng ai có thể hiểu được." "Nhưng ông hiểu phải không?" Finn nói.

Stone gật đầu.

"Năng khiếu ngôn ngữ tùy thuộc vào từng vùng. Đó là lý do tại sao chúng ta phải rời khỏi đây. Ngay bây giờ."

Finn nhìn sang mẹ, người vẫn đang nhìn chằm chằm stone với một sự ghê tởm. "Tại sao chúng tôi phải tin ông? ông có thể dẫn chúng tôi chui đầu vào bẫy."

"Đúng thế." Lesya nói "Một cái bẫy. Giống như họ đã làm với cha con."

"Nếu đó là mục đích của tôi, tôi chỉ cần đợi cho đến khi anh rời khỏi đây." Stone nói. "Và bản anh trên đường quay trở về sân bay. Có cả một quãng đường rừng thuận lợi để ra tay. Về phần mẹ anh ở đây, nơi này không được bảo vệ tốt. cửa không khóa, một cái gối, một cuộc giằng co chóng vánh", ông nhún vai. "Và nếu tôi làm việc cho CIA, tôi sẽ không ở đây và cảnh báo anh. Tôi chỉ cần để họ đến đây để áp giải hai mẹ con anh đi."

"Làm thế nào ông biết mà đến đây?" Finn hỏi.

"Tôi theo dõi anh từ Washington. Tôi thấy anh lảng vảng bên ngoài văn phòng thượng nghị sĩ Simpson sáng nay. Trông anh có vẻ hơi khả nghi."

"Tôi không nghĩ mình lộ liễu như thế."

"Anh đã che đậy rất tốt. Chỉ là tôi đã được huấn luyện để nhận biết nó thôi."

"Vậy tại sao ông lại ở văn phòng của Simpson?"

"Bởi vì có một người đàn ông bất đắc dĩ đã nói với tôi rằng vấn đề của Rayfield Solomon lại trở thành ưu tiên hàng đầu của CIA."

"Tại sao lại như thế" Finn nói một cách thận trọng.

stone nhìn anh dò xét. Và một thứ cảm xúc trỗi dậy trong ông. Anh khiến tôi nhớ đến chính mình, những gì mà tôi đã làm trong quá khứ. "Nếu anh giết người để trả thù, anh sẽ muốn nạn nhân biết lý do tại sao. Vì thế anh sẽ gửi trước cho họ thứ gì đó hoặc đưa ngay trước khi bóp cò. Tôi nghĩ anh đã làm thế với Cincetti, Bingham và Cole. Và cả với Carter Gray, ông ta đã biết điều đó có liên quan đến Rayfield Solomon. Nhưng dĩ nhiên là Gray đã không chết."

"Cái gì!" Lesya hét lên và rồi nhìn con trai bà với vẻ buộc tội.

Finn không hề chớp mắt "Carter Gray vẫn còn sống sao?" anh ta nói.

Stone gật đầu "Và chắc chắn người đàn ông đã chạy khỏi đây sẽ..."

"Sẽ báo tin cho Gray" Finn tiếp lời. Anh ta chộp lấy cái túi của mẹ mình từ dưới giường và nhét một ít đồ cá nhân của bà vào trong đó.

"Con đang làm gì thế?" mẹ anh hỏi.

Finn nắm lấy cánh tay mẹ " Chúng ta đi thôi."

" Đi đâu?"

" Ra khỏi đây" stone nói.

Finn liếc nhìn anh " Bằng máy bay chứ?"

Stone lắc đầu. "Cho đến lúc này họ vẫn chưa bao vây chúng ta đâu. Họ vẫn chưa biết tôi có mặt ở đó. Tôi sẽ thuê một chiếc xe hơi ở sân bay. Anh nhớ quãng đường rừng tôi đã nhắc đến chứ? Tôi sẽ đón anh ở đó trong vòng 20 phút nữa."

"Con không thể tin hẳn, Harry! Hẳn là kẻ giết người. Hẳn đã giết chết cha con." Lesya nói bằng một thứ tiếng Nga thuần khiết, stone cũng đáp lại bằng tiếng Nga. "Mọi thứ bà nói đều đúng. Tôi cảm đầu nhóm sát thủ đã giết chồng bà. Giờ đây tôi biết rằng ông ta vô tội. Tôi đã mất cả vợ và con gái bởi những gì tôi đã từng làm cho đất nước tôi. Tôi đã phải mất ba mươi năm cuộc đời mình để sửa chữa lỗi lầm. Tôi e rằng tôi chỉ còn được vài năm để trả món nợ máu. Tôi biết bà chẳng có lý do gì phải tin tôi. Nhưng tôi thề rằng sẽ hy sinh cả tính mạng mình để bảo vệ hai người."

"Tại sao? Tại sao ông phải làm thế?" Lesya nói, giọng nói phần nào bình tĩnh hơn và bằng tiếng Anh.

"Bởi vì tôi đã răm rắp tuân theo mệnh lệnh mà không cất vấn. Bởi vì tôi đã lấy đi mạng sống của một người khác và tôi không có quyền làm điều đó. Và vì những gì bà đã gánh chịu."

Năm phút sau, họ rời khỏi viện dưỡng lão bằng cửa hậu. Mặc dù vẫn phải dùng đến khung nạng, bà cố gắng bám gót theo. Bà không hề tàn phế như người ta vẫn nghĩ.

Stone để họ trốn trong khu rừng, rồi hối hả đến sân bay và thuê một chiếc xe hơi bằng thẻ tín dụng mà Annabelle đã đưa cho ông. ông cũng quan sát thấy những động tĩnh đáng ngờ xung quanh. Một điềm chẳng lành cho cuộc chạy trốn, ông lái xe đến đón họ. Finn đọc bản đồ và hướng dẫn stone chạy ra khỏi những con đường tối tăm để đến đường cao tốc.

"Giờ chúng ta đi đâu?" Finn hỏi.

"Washington." Stone đáp.

CHƯƠNG 74

Jerry đi qua đi lại trên cái rãnh giữa tấm thảm trải sàn trong phòng khách sạn.

Nghe chuông điện thoại reo, hán nhảy bổ tới rồi ngay lập tức lấy lại bình tĩnh. Hán là Jerry Bagger, còn lũ người nhà Conroy là gì cơ chứ. Giờ đây hán phải miễn cưỡng chấp nhận cô ta, vì đã hứa không đụng đến Paddy. Ý nghĩ đó khiến hán tức tối. Hấn sẽ trút toàn bộ nỗi căm phẫn lên Annabelle. Cô ta phải gánh chịu hậu quả cho cả ông ta.

"Chào Jerry," Paddy nói. "Mày đã sẵn sàng tiếp đón người đẹp chưa?"

Bagger đáp, "Mày bắt được nó rồi ư? Chứng minh xem."

"Rồi mày sẽ đích thân gặp mặt thôi mà."

"Cho nó nói chuyện với tao."

"À, hiện giờ con bé đã bị trói khá chặt. Và bị dán băng quanh miệng."

"Vậy thì tháo băng ra," Bagger đánh giọng. "Tao muốn nghe giọng nó."

Một phút sau, giọng cô vang lên trong ống nghe, thều thào "Tôi đoán ông đã thắng, Jerry. Trước tiên là Tony, giờ là tôi."

Jerry mỉm cười và ngồi xuống. "Annabelle, đừng tự hạ mình ngang hàng với hạng vô danh tiểu tốt đó chứ. Em có biết rằng anh thật sự rất muốn gặp em."

"Cút đi, đồ khốn!"

"Đến giờ vẫn còn bị kích động thế sao cô em. Thật là nhục nhã. Đáng lẽ chúng ta đã là một cặp đôi hoàn hảo."

"Không đòi nào, Jerry. Mày đã giết mẹ tao."

"Và mày đã lừa tao bốn mươi triệu, con khốn!" hấn ta hét lên. "Mày đã bôi nhọ danh dự của tao. Mày cướp đi của tao mọi thứ mà tao phải làm việc cả đời mới có được."

"Vớ tào như thế vẫn chưa đủ. Tao còn muốn cái đầu to béo và ngu ngốc của mày nữa."

Phải hết sức bình tĩnh hấn mới kiềm chế được cơn thịnh nộ. "Để tao nói mày nghe điều này. Xem như tao chưa nghe thấy lời lăng mạ đó. Khi biết mình sắp chết, con người ta thường hay nói linh tinh. Còn nữa, tao sẽ cho mày nếm cái cảm giác đau đớn chưa từng có. Nhưng sau khi mày khai ra nơi cất giữ tiền, tao sẽ ra tay thật chớp nhoáng, không từ tốn. Mày biết tại sao không? Vì lòng tự trọng. Vì tài năng của mày. Tài năng đã bị lãng phí của mày. Nếu mày học được một chút sự tôn trọng người khác, mày có thể sẽ sống lâu hơn."

"Tôi cần biết điều này. ông đã trả cho cha tôi bao nhiêu tiền để đưa tôi vào tròng?"

"Một cái giá hời nhất từ trước đến nay. Tao không tốn một đồng nào. Mày thật rẻ mạt."

"Tạm biệt, Jerry."

"Không phải tạm biệt đâu, cưng à. Đây mới chỉ là lời chào hỏi thôi."

Paddy quay lại chiếc điện thoại. "Được rồi Jerry, mày đã trút bỏ được sự bức bối của mày. Giờ bàn chuyện làm ăn đi."

"Ở đâu và khi nào? Đừng có nói với tao là ở trước cửa Nhà trắng hoặc Đài tưởng niệm

Washington thường thấy trong mấy cảnh phim Hollywood. Hoặc cuộc trao đổi sẽ kết thúc. Tao muốn một nơi kín đáo và chỉ có mình cô ta ở đó."

Paddy trả lời, "Họ đang xây dựng một sân banh mới trong thị trấn gần sông Anacostia."

"Tao cũng có nghe nói. Thế thì sao?"

"Họ đang phá hủy hàng loạt cao ốc và các khu vực lân cận quanh đó. Rất nhiều nơi bị bỏ hoang."

Mười một giờ đêm nay tao sẽ gọi báo cho mày địa chỉ của một ga-ra cũ. Ở đó, trên tầng hai sẽ có một xe tải nhỏ màu trắng. Bên trong xe sẽ là Annabelle được cuộn gọn gọn trong một tấm thảm. Chìa khóa sẽ nằm trong xe tải."

Bagger cúp máy và nhìn sang bọn thuộc hạ của hắn.

Mike Manson lên tiếng, "ông chủ, việc này có thể là sự khởi đầu của một điều gì đó tốt lành."

"Được lắm Mike, mày nghĩ vậy sao? Không phải là tao tin ngay tức khắc rằng Paddy Conroy làm việc cho ai khác ngoài ông ta, nhưng tao không ngu. ông ta có thể đã gánh chịu nhiều sự chì chiết từ đứa con gái về việc mẹ cô ta bị giết. Và đó có thể là lý do tại sao ông ta sẵn lòng giao nộp cô ấy cho tao để tao không đụng đến ông ta. Nhưng không có gì là chắc chắn với lão khốn đó."

"Vậy làm thế nào chúng ta tóm được cô ta?"

"Chúng ta đợi đến khi có địa chỉ. Sau đó bọn mày sẽ đến nhận cô ta vào nửa đêm. Đem cô ta đến nơi mà tao đã đợi sẵn. Một nơi kín đáo hơn cái gara đỗ xe bỏ hoang kia."

"Và bọn em chỉ bắt cô ta đi thôi sao? Sẽ như thế nào nếu họ bám theo bọn em?"

Bagger mỉm cười và vớ lấy tờ báo. "Hôm nay có đưa tin về một cuộc hội thảo của Ngân hàng Thế giới ở trung tâm thành phố. Và sau đó sẽ là các bữa tối và các bài phát biểu long trọng trên toàn thành phố. Những nhân vật quan trọng sẽ bay đến đây từ khắp mọi nơi trên thế giới."

"Vậy thì sao?" Mike hỏi.

"Vì vậy tao cho rằng đó là một thời khắc tuyệt vời nếu bọn mày có một kế hoạch tẩu thoát đúng đắn."

CHƯƠNG 75

Một lần nữa, Carter Gray phải trồi lên khỏi hăm trú ẩn của mình, ông tự hỏi phải chăng tổ chức đáng quý của ông đã trở nên quá kém cỏi và thiếu năng lực đến nỗi đích thân ông phải tự tay triệt hạ Lesya và con trai bà ta. Sau bao nỗ lực tìm kiếm vô vọng trên phạm vi cả nước, họ may mắn có được một cơ hội vàng tại viện dưỡng lão ở vùng phía trên của New York. Nhưng rồi mọi thứ bỗng vụt mất. Căn phòng trống rỗng, bà mẹ và đứa con trai đã cao chạy xa bay. Người ta nhìn thấy có một người thứ ba đi cùng họ. Linh tính mách bảo Carter Gray rằng một lần nữa John Carr lại xía mũi vào chuyện của ông sau khi đã thủ tiêu thuộc hạ của Gray và uy hiếp Himmerling. Và giờ Gray phải thay đổi kế hoạch ban đầu để bắt gọn cả ba.

Không còn nghi ngờ gì nữa, những mô tả về người phụ nữ già nua chính là Lesya Solomon vẫn ngày đêm ám ảnh tâm trí ông. Tuổi tác đã không nhân nhượng với bà ta. Bà không còn là một gián điệp Liên Xô xinh đẹp và đầy quyến rũ nữa. Nhưng Gray biết chắc rằng đó là Lesya.

Nhưng John Carr đang giở trò gì với những kẻ nung nấu ý định trả thù mình? Phải chăng ông ta đã che giấu thân phận của mình? Phải chăng ông đã khống chế họ? Hay cả bọn hợp sức với nhau? Điều này càng khiến công việc của Gray dễ dàng hơn.

Gray nhìn ra ngoài cửa sổ chiếc chuyên cơ đang bay ngang qua vùng ngoại ô Virginia trên đường đến Langley. Với quyền uy áp đảo của tấm giấy ủy quyền của Tổng thống, ông sẽ đích thân chỉ huy cuộc điều tra. Không có một câu hỏi nào được phép đặt ra. Hơn nữa, nhiệm vụ đòi hỏi sự khéo léo, bí mật và khi mục tiêu đã nằm trong tầm ngắm và được xác định, sẽ có một cuộc trình diễn quyền lực không thể ngăn được, ông sẽ chiếm ưu thế hơn so với quân đội về cái mà cuộc tấn công bất ngờ thật sự đem lại.

Ông quan sát địa hình bên dưới. Carr, Lesya và con trai bà ta đang ẩn nấp đâu đó. Phe địch chỉ có ba người, trong đó còn có một người phụ nữ đã ngoài bảy mươi. Phe ta thì mạnh không kể xiết, cả về người và của, Gray thầm nghĩ. Sẽ chỉ còn là vấn đề thời gian. Giờ đây con trai của David p. Jedidiah đang bị truy lùng bởi các thể lực liên minh của cơ quan tình báo Mỹ. Và còn một cách khác để đẩy nhanh kế hoạch. Ngay khi máy bay hạ cánh tại CIA, Gray bắt đầu thực hiện cuộc tấn công.

o o o

Tối hôm đó, Finn lái xe đưa cả ba vượt qua tiểu bang Maryland. Lesya ngồi ở ghế sau trông đầy mệt mỏi và lo sợ. Stone nghe thấy bà liên tục lẩm bẩm bằng tiếng Nga, "Họ sẽ giết tất cả chúng ta."

Ông đưa mắt nhìn sang Finn, anh ta đang chăm chú hướng về phía trước, nhưng Stone để ý thấy mắt anh ta vẫn quan sát kính chiếu hậu.

"Anh có gia đình chưa?" Stone hỏi.

Finn ngập ngừng rồi trả lời: "Hãy tập trung vào nhiệm vụ sắp tới."

Lesya vươn người về phía trước. "Đó là nhiệm vụ gì? Giờ đây chúng ta tập trung vào việc nào? Con nói cho mẹ nghe xem."

"Sống sót." Stone đáp lại. "Và với Carter Gray đằng sau chúng ta, đó sẽ không phải chuyện dễ dàng."

"Họ xới tung mộ của ông lên." Finn nói khi xe chạy dọc theo đường cao tốc Capital Beltway.

"Đó là thủ đoạn của Gray để buộc tôi lộ diện." Ông ta biết ông còn sống sao?"

"Đúng vậy. Chúng tôi đã đi đến một thỏa thuận vào phút chót, ông ta để tôi yên và tôi để ông ta yên."

Lesya liền chỉ vào Stone: "Con thấy chưa, thấy chưa? Chúng là đồng minh, con trai à. Chúng đang làm việc cho nhau. Chúng ta nằm trong tay kẻ thù rồi."

Stone quay lại nhìn chăm chăm vào người phụ nữ. "Lesya, bà là một trong số những gián điệp vĩ đại nhất mà Liên Xô đã từng có. Người ta nói rằng bà mua chuộc các tay gián điệp nước ngoài giỏi hơn bất kì ai."

"Tôi là người Nga. Tôi làm việc cho đất nước tôi. Cũng giống như ông thôi, John Carr. Và ông nói đúng, tôi là người giỏi nhất."

Ông im lặng khi nhìn thấy niềm tự hào hiện dần lên hai gò má sâu hoắm của bà. Ông cho phép bà ta tận hưởng cảm xúc đó trong chốc lát trước khi ngắt lời. "Vậy thì hãy bắt đầu hành động cho xứng đáng với điều đó. Hãy dừng ngay những lời chỉ trích xằng bậy và ngừng cuồng đi, bởi vì chúng ta phải hợp lực mới hòng sống sót. Hay là bà sẽ chỉ ngồi đó và chứng kiến con trai mình chết?" ông kết thúc thẳng thừng.

Bà nhìn ông lạnh lùng, đầy giận dữ. Và khi cơn giận trôi qua, bà nhìn Finn rồi Stone. "Ông nói đúng," bà nói. "Tôi là kẻ ngu ngốc." Bà ngồi xuống lại. "Chúng ta cần phải lên kế hoạch. Nên nhớ rằng Carter Gray có một lực lượng vô cùng hùng hậu. Nhưng đôi khi lực lượng hùng hậu đó không thể di chuyển linh hoạt được, trong khi chúng ta có thể. Chúng ta có thể đánh một hai đòn du kích mà bọn chúng không lường trước được."

Finn chăm chú nhìn mẹ anh qua gương. Một giọng nói khác lạ và sự tự tin mà anh chưa từng thấy trước đây. Chất giọng Nga của bà hoàn toàn biến mất. Như thể nó không tồn tại trong bà suốt ba mươi năm qua. Thậm chí, bà còn ngồi thẳng hơn!

Lesya tiếp tục, ""CÓ thể chúng không biết con trai ta có liên quan, ít nhất là cho đến nay, nhưng chẳng bao lâu nữa chúng sẽ biết thôi."

"Bằng cách nào?" Finn hỏi.

"Chúng sẽ kiểm tra các chuyến bay đến ngày hôm nay. Xâu chuỗi các thông tin. Đó là một sân bay nhỏ, sẽ không mất nhiều thời gian."

"Con đã không sử dụng tên thật của mình. Con có thể can cược giả."

"Thiết bị ghi hình tại sân bay," Stone nói, "Họ sẽ so sánh khuôn mặt của anh với cơ sở dữ liệu. Tôi nghĩ rằng thông tin của anh được lưu trữ trong đó, ít nhất là một thứ." Finn gật đầu. "Có thể gia đình anh bị đem ra thương lượng."

"Gọi cho họ ngay!" Lesya thốt lên.

Stone có thể thấy được sức ép rất lớn mà người đàn ông trẻ phải chịu đựng khi anh ta nắm chặt chiếc điện thoại.

Finn nói qua điện thoại, giọng run run: "Xin em, em yêu, đừng hỏi gì lúc này. Ngay lập tức đi đón bọn trẻ và đưa chúng đến một khách sạn ven đường. Có một chiếc điện thoại cầm tay trong ngăn kéo bàn anh. Hãy dùng nó để gọi cho anh. Không ai có thể phát hiện ra nó. Rút hết tiền ra khỏi thẻ ATM. Đừng sử dụng thẻ tín dụng của anh hoặc tên thật của em để đăng ký khách sạn. Hãy ở đó. Không đi học, không bóng chày, bóng đá hoặc bơi, không gì hết. Và đừng nói gì với bất kỳ ai. Xin em. Anh sẽ giải thích sau."

Stone và Lesya có thể nghe được giọng nói hoảng loạn của người phụ nữ ở đầu dây bên kia.

Từng giọt mồ hôi lăn dài trên vầng trán Finn. Giọng anh nhỏ dần và cuối cùng vợ anh cũng bình tĩnh lại. "Anh yêu em. Anh sẽ giải quyết mọi việc. Anh thề."

Anh tắt điện thoại và đổ sụp xuống ghế. Lesya đặt tay lên vai anh, siết chặt.

"Mẹ xin lỗi, Harry. Mẹ xin lỗi vì đã làm việc này với con. Mẹ... mẹ..." Giọng bà lạc đi. Bà bỏ tay ra và đưa mắt về phía Stone.

"Gray biết ông còn sống, đúng không? Hẳn ta đã đào bới ngôi mộ của ông. Có người thân nào của ông khiến hẳn có thể lợi dụng không? Để buộc ông lộ diện? Chắc chắn sẽ có người ở viện dưỡng lão thấy chúng ta ra đi cùng nhau. Gray sẽ biết ông đi cùng tôi và cách đơn giản nhất để tóm chúng tôi là tóm được ông. Vì vậy hãy nói cho tôi biết, có ai không?"

"Tôi có vài người bạn hẳn ta có thể khai thác, nhưng tôi đã can đảm họ trước khi tôi đến viện."

Bà lắc đầu. "Một lời cảnh báo sẽ vô nghĩa trừ phi nó được thực hiện một cách khéo léo. Họ đều là người khỏe mạnh, tự do đi lại, tuân theo mệnh lệnh, và là bạn?" Bà ta hỏi như tra khảo ông. "Đừng che giấu sự thật. Chúng tôi cần biết chính xác họ sẽ trung thành với ông như thế nào."

"Một người là bạn của tôi, người kia là bạn của anh ấy. Còn người thứ ba thì..." Caleb, xin anh đừng làm bất cứ điều gì ngu ngốc.

"Đó là cách mà Gray sẽ khai thác. Nói cho tôi biết, ông tin tưởng những người bạn này như thế nào?"

"Rất tin tưởng!"

"Vậy thì tôi rất lấy làm tiếc cho ông và bạn của ông."

Stone tựa lưng vào ghế và cảm nhận từng nhịp đập của trái tim. ông ghét điều mà người phụ nữ này nói ra nhưng ông biết bà ta hoàn toàn chính xác.

Bà tiếp tục, "Và khi có chuyện xảy ra, liệu ông có trao đổi chúng tôi vì bạn ông?" Stone quay lại nhận ra bà ta đang nhìn ông. ông chưa từng thấy cái nhìn sắc bén nào hơn cái nhìn Lesya dành cho ông lúc này. Không, ông đã làm. ông đã thấy cái nhìn như thế một lần trước đây: từ Rayfield Solomon, ngay trước khi stone giết ông ta."

"Không," ông nói. "Tôi sẽ không làm việc đó."

"Vậy thì hãy hành động để đảm bảo rằng sự việc sẽ không diễn ra theo hướng đó, John Carr. Và có thể ông sẽ trả xong món nợ vì đã giết chồng tôi."

Bà ta nhìn ra cửa sổ và nói, "Và tôi là một điệp viên giỏi nhất mà Liên Xô từng có. Nhưng Rayfield thậm chí còn giỏi hơn."

"Tại sao?" stone hỏi.

"Bởi vì tôi đã yêu ông ấy. ông ấy đã quy phục tôi."

"Cái gì?" Stone thốt lên.

"Ông không biết sao? Tôi đang làm việc cho chính phủ Mỹ khi ông giết ông ấy."

CHƯƠNG 76

Jerry Bagger liên tục gọi điện thoại ngay sau khi nói chuyện với Paddy Conroy. Sau nhiều giờ suy tính, tên trùm casino đã đi đến quyết định. Ở bất kỳ cuộc thương lượng nào, Bagger luôn kỳ kèo bớt một thêm hai cho đến khi một trong hai bên đình giá. Lần này thì khác, có rất nhiều nguyên do. Một trong những nguyên do chính là hắn ta đã đánh hơi thấy Annabelle. Và hắn chỉ muốn tận hưởng cái cảm giác tóm được cô ta.

Và hắn tự thấy không nên bỏ qua cơ hội này vì biết đâu Paddy nói thật. Nếu phải nổ súng để bắt được cô ta, hắn cũng làm. Đối với hắn, luôn phải có kế hoạch dự phòng vì kế hoạch ban đầu không bao giờ thành công mỹ mãn. Và nếu có chuyện không may xảy ra, chắc gì hắn sẽ còn sống. Annabelle đã dạy hắn một bài học nhớ đời. Không tiên liệu trước mọi việc đôi khi dẫn đến hậu quả khôn lường.

Hắn gọi ngay cho tay quản lý tài chính và hướng dẫn anh ta gửi hàng tấn tiền mặt ra một nơi an toàn ở nước ngoài mà chỉ mình hắn biết. Có tiền là có tất cả. Hắn cho chiếc chuyên cơ quay về thành phố Atlantic để lấy vài thứ, trong đó có hộ chiếu và trở về hạ cánh ở một đường băng riêng ở bang Maryland.

Xong, hắn gọi tiếp cho một tay thân cận khác có một biệt tài độc nhất vô nhị. Hắn ta có thể khiến cho mọi vật nổ tung. Bagger đặt hàng. Hắn ta sẽ giao nó trong vòng hai giờ nữa. Bagger còn hào phóng bỏ thêm năm ngàn đô la ngoài cái giá anh ta đưa ra.

"Vậy là anh muốn một vụ nổ dữ dội đây," hắn ta nói.

Phải, thật dữ dội. Trớ trêu thay, những cái thứ thiết bị này luôn gây chết người, thậm chí là chết rất nhiều người. Và chỉ cần một người sống sót là được.

Là hắn.

o o o

"Được thôi," Annabelle nói với Alex và cha cô. "Mọi người sẽ nhốt tôi trong chiếc xe tải đó."

Paddy đứng dậy và lắc đầu. "E là không phải vậy, Annie."

"Cái gì?" cô hỏi ngay và ném ánh nhìn về phía Alex. Anh cũng có vẻ thác mắc như cô.

"Con không phải ở trong chiếc xe tải đó. Là ta." Paddy nói.

"Nó không nằm trong kế hoạch. Jerry muốn con, không phải bố."

"Ta sẽ nói với hán con mạnh hơn ta. Hắn buộc phải tin vì hắn biết con thông minh thế nào mà."

"Paddy, con không thể để Jerry đến gần bố."

"Con còn có cả tương lai phía trước, Annie. Nếu có chuyện gì xảy ra, chỉ mình ta gánh chịu thôi."

"Tại sao bố không nói cho con biết kế hoạch này từ trước?"

"Bởi vì ta biết con sẽ không đồng ý. Giờ đây, chúng ta đã đi quá xa, không thể quay đầu lại được."

"Alex, anh nói gì với ông ấy đi."

"Ông ấy nói có lý đấy, Annabelle."

"Con sẽ nhốt ta vào trong xe tải," Paddy tiếp lời. "Ta sẽ giải thích với hắn rằng con cao tay hơn ta nhưng ta sẽ làm được nếu hắn cho ta thêm một cơ hội."

"Paddy, hắn sẽ ra tay ngay lập tức khi vừa trông thấy bố."

"Ta biết rõ Jerry hơn con. Ta biết phải đối phó với hắn như thế nào. Con phải tin ta." "Con buộc phải tin. Vì nhiều lý do."

Cô hết nhìn cha mình rồi sang Alex rồi nói. "Nếu có chuyện không may xảy ra thì sao?"

"Thì cứ để nó xảy ra," Paddy đáp. "Giờ thì hãy bắt tay vào việc. Ta không còn nhiều thời gian đâu." Rồi ông chỉ tay vào Alex. "Một điều nữa. Lực lượng ứng cứu sẽ không xuất hiện cho đến khi Bagger nhận tội giết Tammy."

o o o

Cú điện thoại đến lúc mười một giờ cùng với địa chỉ. Nửa đêm, đàn em của Bagger tiến vào bên trong bãi đậu xe và tìm thấy chiếc xe tải màu trắng nằm ở hàng thứ hai. Phía sau xe, có người nằm bên trong chiếc thảm cuộn tròn.

"Chó chết!" Mike Manson chửi rủa khi ánh mắt hấn chạm phải cái đầu người đó. "Là tóc của đàn ông."

Họ mở chiếc thảm ra, đó là Paddy Conroy. Dường như ông ta không còn chút sức lực. Bọn chúng phải dìu ông đứng dậy.

Manson chìa súng thẳng vào khuôn mặt ướt đầm mồ hôi. "Chuyện khốn kiếp gì thế này? Mày là thằng khỉ nào thế?"

"Chính đứa con gái khốn nạn ấy đã đánh đập tao."

Một nụ cười giãn ra trên khuôn mặt Manson. "ông là Paddy Conroy?"

"Không, tao là vua của Ai-len, bọn rác rưởi."

Manson đẩy ông quay trở lại xe tải và đề ông úp mặt xuống sàn. Manson gọi điện thoại và truyền đạt toàn bộ thông tin cho Bagger.

Tên trùm casino vô cùng phấn khích khi nhận được cú điện thoại báo tin nhưng bỗng nhiên hụt hẫng trước sự thay đổi đột ngột. Nghĩa là Annabelle vẫn còn đang nhón nhơ bên ngoài.

"Mang lão tới đây," hấn ta ra lệnh cho Mike.

Manson cúp máy. "Bây giờ chúng ta sẽ đi dạo chút nhé ông bạn. Nhưng trước tiên là..."

Hai người đàn ông tiến tới lục soát Paddy một cách thô bạo để kiểm tra xem có thiết bị theo dõi hay không.

Một phút sau, chiếc xe tải lăn bánh ra khỏi gara, ngoặt sang trái, rẽ vào một con đường mòn trong rừng, và dừng lại sau ba chiếc xe SUV màu đen xếp ngay ngắn thành hàng.

Paddy bị Mike Manson đẩy vào trong chiếc xe nằm chính giữa, cả ba chiếc khởi động cùng lúc và tăng tốc ra khỏi con đường mòn. Một chiếc rẽ trái, một chiếc rẽ phải và chiếc còn lại đi thẳng.

Cả ba chiếc xe đều ra đến đường chính. Giờ đây, kế hoạch của Bagger đã lộ rõ. Trên đường tràn ngập những chiếc xe thể thao màu đen, dẫn đầu là đoàn xe mô tô hộ tống đại biểu tham dự hội nghị của Ngân hàng thế giới. Nghiễm nhiên, ba chiếc xe của Bagger hòa lẫn vào đoàn xe cấp cao này.

Vào lúc mười giờ ba mươi phút, Bagger rời khỏi khách sạn với vài tên cận vệ. Họ lái xe đến một nhà kho bỏ hoang mà đàn em của Bagger đã tìm thấy trong một khu công nghiệp đã xuống cấp ở Virginia. Họ đợi cho đến khi chiếc xe SUV màu đen chở Paddy Conroy và Mike Manson trò tới.

Ngay khi vừa thấy Paddy, Bagger bước tới và quất thẳng chiếc dây đai vào miệng ông. Paddy bật ngựa ra sau, đập vào chiếc xe rồi cố gắng lao tới vỗ lấy Bagger nhưng đàn em của hắn đã ngăn lại.

"Cú đánh này dành cho mười ngàn đô la mày đã cướp của tao. Phải mất khá nhiều thời gian tao mới đòi lại được."

Paddy quệt máu đang trào ra khỏi miệng. "Đó là mười ngàn đô béo bở nhất mà tao có được."

"Hay lắm, rồi tụi tao sẽ cho mày biết cái cảm giác đó như thế nào. Không có Annabelle nghĩa là

thỏa thuận giữa tao với mày vô hiệu lực, hiểu chưa?"

Hắn ta quan sát khuôn mặt xanh xao, hốc hác cùng bộ quần áo tả tơi của Paddy.

"Có vẻ như cuộc đời cũng đối xử công bằng với mày đấy. Mày nghèo, bệnh tật hay cả hai?"

"Mày biết để làm gì?"

"Tao cảm thấy bị sỉ nhục. Ý tao là tài giỏi như mày mà phải đến nông nổi này. Mày nghĩ như thế là thông minh khi vác mặt đến gặp tao trong bộ dạng rách rưới và gần chui xuống lỗ ư?"

Paddy nhìn quanh đám cận vệ có vũ khí đang bao vây mình. "Ngay thời điểm này thì đúng là không thông minh thật."

Bagger ngồi xuống một cái thùng hàng, mắt không rời Paddy. "Thế là Annabelle thông minh hơn mày ư? Con ả đã làm thế nào, Paddy?"

"Như tao đã nói từ trước, chắc là tao đào tạo nó quá tốt."

"Mày chắc chứ?"

"Ý mày là sao?"

"Có thể ông bố và cô con gái thông đồng với nhau. Tại sao lại không?"

"Đứa con gái ấy vô cùng căm ghét ta."

"Đó là mày nói."

"Vì tao biết là vậy. Tin hay không là tùy ở mày. Thế tại sao mày lại chấp nhận cuộc trao đổi?"

"Mày biết lý do mà. Nhưng giờ đây, chỉ có mày mà không có Annabelle. Nó đâu?"

"Không chút manh mối, Jerry."

Bagger chậm rãi đứng dậy. "Tao nghĩ mày có thể làm tốt hơn thế này. Nhưng thôi, chúng ta sẽ nói chuyện chút chứ?"

"Tao không có tâm trạng nói chuyện."

Bagger rút chiếc dao phay răng cưa ra khỏi túi áo khoác và đeo bao tay vào. "Như thế này thì mới khiến mày khuất phục." Hắn nhìn mấy tên đàn em và gật đầu. Một phút sau, quần dài và quần lót của Paddy bị lột sạch. Bagger đang siết chặt "của quý" của ông ta và chuẩn bị cắt.

"Ta đã từng áp dụng cách này cho một đứa khốn kiếp tên là Tony Wallace ở Bồ Đào Nha sau khi nói chuyện với đàn em hắn thuê để lừa tiền tao. Để tao kể mày nghe, dần dần hắn đã khai tất tần tật cho đến khi bọn tao nghiền nát đầu hắn. Quả thực, có thể đây là

cách để tao tìm ra dấu vết của Annabelle. Giờ đây, mày đã xuất hiện để tao áp dụng lại chiêu bài cũ. Mày biết Annabelle đang ở đâu và sẽ nói cho tao biết. Nếu làm thế ngay từ đầu, mày sẽ được hưởng cái chết vô cùng êm ái. Nếu không? Mày sẽ không tưởng tượng được đâu, tin tao đi."

Paddy vùng vẫy nhưng bọn chúng quá mạnh. Khi lưỡi dao càng tiến gần đến nơi mà không có người đàn ông nào muốn bị cắt đi, Paddy khóc thét, "Vì Chúa, xin dừng! Hãy bắn một phát vào đầu tao đi!"

"Nói cho tao biết Annabelle ở đâu đi, tao sẽ cho mày chết thật nhanh chóng. Đây là cuộc thương lượng duy nhất dành cho mày. Và nếu thực sự mày ghét đứa con gái đó, thì đâu có khó khăn gì khi khai ra nó, đúng không?"

"Nếu biết, mày nghĩ tao có mặt ở đây sao, tên đàn độn?"

Bagger giáng một bạt tai vào ông. "Mày ăn nói có chí khí nhỉ?"

"Chí khí ở đây này." Rồi ông tự tát vào mặt. "Dành cho Tammy."

"Phải, mẹ đàn bà vì mày mà chết."

"Tao đã bị tống vào tù ngay cái đêm mày giết bà ấy, tên khốn nạn. Bà ấy là người phụ nữ mà

tao yêu thương nhất. Thề có Chúa chứng giám, sau bao nhiêu chuyện xảy ra, tao chỉ nung nấu một ý định duy nhất là được bắn một phát vào ngay đầu mày, giống như những gì mày đã làm với bà ấy."

"Trước hay sau khi tao giết con gái mày?"

"Dù phải trả bất cứ giá nào để giết được mày, tao đều sẵn sàng," Paddy quát vào mặt hắn.

"Nhưng Annabelle đã phá hỏng mọi thứ, đúng không lão già?"

"Đừng hòng thông qua tao để kết tội con bé."

"Vì mày đang muốn đổ tội tao giết vợ mày, tại sao tao lại không kể cho mày nghe những gì bà ta đã nói trong những giây phút cuối đời nhỉ. Mày có muốn nghe không?"

"Tao sẽ tìm mọi cách để giết mày, Jerry. Tao thề đấy."

"Tao xem như đó là câu trả lời có. Bọn tao xông vào nhà mày và bà ta nhận ra tao ngay. Mày biết bà ấy nói gì không? Bà nói rằng, 'Tại sao ông lại làm thế, Jerry? Tại sao ông lại muốn giết tôi? Tôi không đụng chạm gì đến ông hết.' Và mày biết tao trả lời sao không? Tao nói rằng bởi vì thằng chồng bạc nhược của mày đã lừa tao và để vợ giải quyết hậu quả. Hán ta yêu mày nhiều như thế đây, mẹ đàn bà ngu ngốc. Nói rồi, tao tặng ngay một phát vào đầu bà ta. Giờ thì mày muốn biết gì nữa không trước khi tao xẻo thịt mày?"

"Không, chỉ cần vậy thôi," một giọng phụ nữ cất lên.

Cả bọn quay phắt lại ngay khi Annabelle và Alex bước ra từ chồng thùng hàng. Alex chìa thẳng súng vào Bagger, trong khi tám tay súng đàn em của Bagger chìa ngược lại anh và Annabelle.

Bagger nói, "Làm quái nào mà mày đến được đây?"

"Tôi đến đây với lực lượng FBI," Annabelle đáp.

"Không đứa nào có thể đuổi theo được đàn em của tao."

"Chúng tao không đuổi theo họ. Mà là mày. Nơi này đã bị bao vây, Jerry. Mày không có đường thoát."

"Hay lắm. Mày đang làm việc cho FBI à? Nghe này cưng, đây đã là lần thứ hai mày lừa tao, mày chỉ có chết." Giọng nói của hán vẫn tự tin nhưng vẻ ngoài đã không còn như vậy.

"Cô ấy nói đúng đấy, thằng khốn kiếp," Alex thét lớn. "Bỏ vũ khí xuống trước khi các người không còn sự lựa chọn nào khác."

"Giết chúng đi," Bagger ra lệnh.

Ngay lập tức, mọi cánh cửa dẫn vào nhà kho mở tung và hàng chục nhân viên cảnh sát mặc áo giáp tủa ra, súng máy tiểu liên trong tay.

"FBI đây, bỏ vũ khí xuống. Mau!"

Bagger thả dao xuống và bọn đàn em nhanh chóng đặt súng xuống khi nhìn thấy biểu tượng đầy uy lực của lực lượng cảnh sát hên bang.

Bagger ném ánh nhìn cay độc từ Annabehe sang Paddy. "Hai tên lừa đảo này mà làm việc cho cảnh sát ư?"

"Mày phải trả giá cho những gì mày đã làm, Jerry," Paddy nói, vội vàng mặc quần áo.

Bagger nhìn sang một nhân viên FBI, đột nhiên lấy lại phong độ. "Con quỷ cái này đã lừa tao bốn mươi triệu đô. Còn khuya nó mới khai ra khi chỉ điểm cho chúng mày."

"Tôi không quan tâm."

"Ồ, hay lắm, thế tao bị bắt vì tội gì?"

"Ngoài tội bắt cóc và ám sát, ông bị kết tội mưu sát Tammy Conroy, ba nạn nhân ở Bồ Đào Nha cùng với Tony Wallace vừa mới chết ngày hôm qua."

Bagger phá cười lên. "Tao có hàng chục nhân chứng sẵn sàng làm chứng rằng tao không hề ở đó khi bọn người đó bị giết."

Annabelle giờ chiếc máy ghi âm lên. "Chúng tôi đã có toàn bộ lời thú tội của ông, Jerry, ông nói nghe rõ lắm." Cô đưa máy cho người đội trưởng.

Bagger lần lượt nhìn nhân viên FBI, Paddy, Alex và cuối cùng dừng lại ở Annabelle.

"Hay lắm, tao cũng đoán vậy," hắn nói rồi rút tay vào túi quần.

"Giơ tay lên," nhân viên FBI nói. "Rút tay ra từ từ."

Bagger làm theo. Các ngón tay hắn chúm chum như đang nắm giữ vật gì. Hắn nói, "Đây là kíp nổ đẩy bọn bay. Tao đã tính toán đến tình huống này. Tao có đem đến một đồng chất nổ C4 đặt ở ngay sau chiếc xe suv ngay sau lưng tao. Sức công phá của nó đủ khiến cho mọi thứ trong vòng bán kính một trăm dặm nổ tung." Hắn gật đầu với tên đội trưởng. "Cứ đến kiểm tra nếu ngài không tin."

Viên đội trưởng ra hiệu cho nhân viên của mình. Anh ta nhìn vào phía sau xe. Ánh mắt của anh ta nói lên tất cả.

Bagger nói, "Bây giờ thì chúng ta sẽ làm gì nào." Với hai bàn tay trống không, hán chỉ Paddy và Annabelle. "Họ đi với tôi."

"Chúng tôi sẽ không để ông rời khỏi tòa nhà này," viên chỉ huy ra lệnh.

"Vậy thì để tao cho bọn bay tan xác về châu Diêm Vương."

"Tôi không tin," tay FBI nói.

"Tao hi vọng nó sẽ đem lại cái chết thật êm ái, phải không? Tốt thôi, tao không phải ra đi một mình. Nếu mày nghĩ tao không dám làm thì mày không biết tiếng Jerry Bagger rồi." Rồi hắn quay sang nhìn hai tay nhân viên bắn tỉa đang chĩa những tia sáng đỏ lên trán hắn. "Và cả những tay súng này nữa, bọn FBI khốn kiếp, dù có muốn hay không bọn bay sẽ cùng chung số phận."

Viên chỉ huy khó chịu nhìn Alex rồi Annabelle.

Cô bước ra. "Được thôi, Jerry, ông đã thắng. Đi nào."

Alex cũng bước tới. "Tôi sẽ đi theo."

"Không phải anh, Alex," cô phản đối.

Bagger mỉm cười cay độc. "Alex? Alex là mày hả? Có vẻ như mày là bạn thân của Annabelle nhỉ. Tao không muốn để bạn bè chúng mày rời xa nhau đâu." Hắn nhìn Alex. "Chúc mừng, tên đàn độn, mày sẽ đi chung luôn."

Bagger nhìn tay chỉ huy. "Mày biết đấy, tao rất công bằng. Tao sẽ để mày giữ một vài người của tao." Hắn chỉ Mike. "Cả tên Mike đằng kia nữa."

"Ngài Bagger!" Mike bắt đầu kháng cự.

"Câm mồm," Bagger nạt nộ trước khi quay sang nhìn Annabelle và những người khác. "Lên xe mau." Một số tên đàn em của hán nhặt lại vũ khí. Mọi người bước lên xe.

Alex, Annabelle và Paddy ngồi hàng ghế giữa. Bagger và một tên cận vệ ngồi phía trước, ba tên khác ngồi ghế sau.

Bagger hạ kính xe xuống. "Tao chỉ cần thấy một chiếc xe hơi hay nghe tiếng bất kì chiếc phản lực nào bám theo, tao sẽ cho nổ tất cả, hiểu chưa?" Hắn vẫy tay chào nhân viên FBI khi trước xe hơi lăn bánh ra khỏi nhà kho.

"Đi đâu, thưa ngài Bagger?" tay tài xế hỏi.

"Sân bay tư nhân ở phía Tây Maryland. Chiếc chuyên cơ của tao đỗ ở đó. Tao phải nhanh chóng rời khỏi đây. Tao sẽ gọi đến đó trước để bọn chúng khởi động sẵn." Hắn nhìn sang Annabelle. "Tao rất tiếc là cả ba đứa bọn mày sẽ không được đi cùng."

CHƯƠNG 77

Carter Gray là một tay câu cá đáng nể. ông chỉ không bắt được con cá mà ông mong đợi nhất khi không tìm được đúng mỗi câu. ông bỏ hàng giờ liền lục tìm cả núi tài liệu trên máy tính đến nỗi con người của ông như muốn rơi ra ngoài. Và cuối cùng, phần thưởng cho toàn bộ công sức khó nhọc đó chỉ vón vện một cái tên: Harry Jedidiah, con trai của Lesya và Rayfield Solomon, người mà còn được biết đến với cái tên thứ hai là David p. Jedidiah.

Rồi ông ra sức lùng sục nhóm những kẻ lập dị khố rách áo ôm của Oliver stone: Reuben Rhodes một nhân vật quan trọng và là cựu quân nhân mà Gray vẫn còn nhớ sau sự kiện tại núi Murder; gã thủ thư nhút nhát Caleb Shaw, kẻ vẫn chưa về nhà hay đến chỗ làm tại Thư viện Quốc hội trong vài ngày gần đây; và Milton Farb, một thiên tài hiền lành với bệnh ưa sạch sẽ. Gray đã có hồ sơ của từng người, nhưng bọn họ đã hoàn toàn biến mất. Farb và Shaw không sử dụng điện thoại di động nữa và Rhodes không đăng kí thứ gì bằng tên mình. Rhodes vừa chuyển nhà và đã không để lại địa chỉ mới. Người của Gray đã kiểm tra và vẫn không tìm được cái tên nào như thế trên dữ liệu đăng kí bất động sản. Tuy nhiên, với mạng lưới thông tin mà Gray đang nắm giữ, không ai có thể biến mất. Điều đó không có gì là ngạc nhiên vì xà lim chứa những tên khủng bố đã chứng minh rằng không có gì là không thể tìm ra. Nước Mỹ thì quá rộng lớn và cũng quá tự do. Ở một khía cạnh nào đó, người Liên Xô đã nói đúng: Hãy cảnh giác với bất kì ai vì bạn sẽ không bao giờ biết được khi nào một người bạn trở thành kẻ thù.

Giờ đây ông chuyển hướng quan tâm đến việc tìm ra con trai của Lesya. Nên tập trung vào những thứ khó che giấu nhất. ông rời khỏi ghế trong gian hầm bí mật và bật ti vi lên. Sau đó vị lãnh đạo tình báo bật nút trên điều khiển từ xa mà ông đang cầm.

Cảnh tượng mà ông đang nhìn thấy là từ tòa nhà văn phòng thương viện Hart. Roger Simpson rõ ràng sẽ là mục tiêu của con trai Lesya. Nếu vậy anh ta có thể tấn công ngài thượng nghị sĩ tại nhà hoặc văn phòng. Gray vừa kiểm tra thiết bị theo dõi ở khu căn hộ của Simpson và không phát hiện được gì. Giờ ông ta phải chuyển hướng sang văn phòng.

Ông mất hàng giờ quan sát những người đi ra, đi vào tòa nhà. Có quá nhiều người và số lượng đó làm cho mỗi người mờ đi và để lại những hình ảnh vô ích. Rồi Gray nghĩ đến một hướng thứ hai. ông cho một đĩa DVD khác vào, ngồi xuống và bắt đầu quan sát hành lang bên ngoài văn phòng của Simpson, ông bỏ ra ba giờ liền để làm việc đó, cẩn thận kiểm tra từng người trong hình.

Cuối cùng hình ảnh ông cần cũng xuất hiện, ông ngồi thẳng người và xem lại một lần nữa. Có một người đàn ông đang sửa cánh cửa văn phòng của Simpson, ông phóng to gương mặt người này. Nhìn xuyên qua lớp cải trang là một việc mà Gray đã được tập luyện từ rất lâu. Trên xương gò má phẳng phất nét của Solomon. Cái cằm, đôi mắt là của Lesya? Trái với những gì mà ông đã nói với ngài Tổng thống, ông biết rõ người phụ nữ đó.

Ông gọi hàng loạt cuộc điện thoại và mọi chuyện nhanh chóng sáng tỏ. Không ai trong văn phòng của Simpson gọi thợ đến sửa cánh cửa. Mặc dù vậy, cô tiếp tân của Simpson báo rằng người thợ đó nói anh ta được gọi đến. Nhưng không có cảnh quay nào cho thấy anh ta đã đi vào văn phòng, những đĩa ghi hình khác cũng không đem lại kết quả nào. Một chú chó đánh hơi mìn được mang đến, nhưng nó cũng không tìm thấy gì. Không ai bận tâm đến việc kiểm tra những con bộ máy tính, bởi vì con bộ không thể giết người.

Bước tiếp theo là lấy hình của người thợ sửa cửa, cắt gọt lấy những phần quan trọng và rà soát lại trên từng cơ sở dữ liệu của chính phủ. Họ đang làm tương tự với những hình ảnh thu được từ sân bay và những mô tả từ viện dưỡng lão. Mặc dù thời đại máy tính với tốc độ xử lý cao, nhưng vẫn mất chút thời gian, thứ mà Gray không hề dư giả. Không thể để Lesya rơi vào tay chính phủ. Bà ta nắm giữ quá nhiều bí mật. Chắc chắn rằng bà ta đã kể lại cho con trai mình. Và nếu Carr đi cùng họ, không ai trong số họ được quyền sống sót. Đó sẽ là một thảm họa cho quốc gia này, thế giới này. Và cả Carter Gray.

CHƯƠNG 78

Bagger ra lệnh cho bọn thuộc hạ đi xuyên qua thành phố thay vì đi vòng quanh đường cao tốc liên bang Maryland. Họ dừng lại một lần và tháo băng số xe suv phòng trường hợp bị FBI phát hiện. Sau đó họ đi tiếp, trà trộn vào hàng chục những chiếc xe giống hệt nhau trên đường.

Bagger ngồi phía sau với cái nhìn mãn nguyện khi hán ta nhấp nhấp vào cái nút trên thiết bị kích nổ.

Paddy ngồi bất động trên ghế, chăm chú nhìn Bagger. Annabelle nhìn về phía trước. Cũng như Paddy, Alex đang quan sát Bagger, chính xác hơn là ngón cái của hắn.

Annabelle nói, "Một quả bom hả Jerry? Không giống phong cách của ông tí nào."

Hắn ta cười. "Em đã dạy anh bài học đó. Không ngờ phải không? Đôi khi người ta học được nhiều điều từ thất bại hơn là thành công. Em nhắm vào anh với một trò lừa dai dẳng thay vì nhắm vào cái sòng bạc. Vì vậy anh phải trả lại cho em vài trò bịp bợm vớ vẩn. Jerry Bagger không bao giờ lùi bước, luôn luôn đứng vững và chiến đấu. Ồ, không phải lúc rồi em yêu. Và cái cảm giác này ngọt ngào biết bao."

"Rất mừng tôi có thể là một ví dụ cho ông," cô nói lạnh lùng.

"Vây kế hoạch tiếp theo là gì?" Alex hỏi. "Trừ khử chúng tôi trong rừng, trên đường ra máy bay à?"

"Liên quan gì đến mày hả thằng kia? Mày sẽ chết."

"Nhưng một khi mày trừ khử bọn tao, mày sẽ không có con tin. Mày nghĩ họ sẽ để mày chạy thoát ư?"

"Họ không hề biết tao có máy bay ở đây hay nơi mà máy bay của tao đáp. Tao sẽ chỉ còn chịu sự cưỡng chế của hên bang trong vài giờ nữa thôi."

"Bọn tao có quyền dẫn độ mọi kẻ có liên quan."

"Tao biết có những sơ hở trong đó, tin tao đi."

"Và casino Pompeii sẽ bị phá hủy tan tành."

Bagger quay lại, cười nham nhở. "Mày nghĩ một thằng như tao không có lấy một tài sản nào khác chẳng."

"Tao chắc là mày có. Nhưng mày sẽ không thể trốn thoát."

"Ồ, đúng thế. Đứa nào nói vậy?"

"Tao nói."

"Mày đang ở một chỗ rất tốt để nói điều đó." Bagger nhìn Annabelle và vỗ vào thái dương của hắn. "Mày thật sự rất thông minh, Annabelle. Ý tao là, đầu tiên là Tony Wallace và giờ là đến mày."

"Mày có muốn biết tại sao mày sẽ không thoát được không?" Alex nói.

"Nói cho tao biết đi, tao thèm được nghe đây."

Alex nhìn ra ngoài cửa sổ. Họ đang băng qua dòng sông Potomac. "Bởi vì FBI biết chính xác mày đang ở đâu."

"Thật ư? Bằng cách nào vậy? Giờ họ có khả năng ngoại cảm nữa sao?"

Alex và Paddy nhìn nhau và thân hình của người Ai-len căng ra.

Alex tháo một vài nút trên áo sơ mi của anh và banh nó ra. Bên trong lớp áo là một sợi dây. "Mày từng nghĩ đến việc tìm ra nơi ẩn nấp của mày vì những con bọ chưa, thằng đàn?"

"Chết tiệt!" Bagger hét lên. Ngay lúc đó Alex lao người về phía trước và đập mạnh gã chủ sòng

bạc vào tên tài xế, kế đó dẫn mạnh đầu hấn ta vào cửa kính. Paddy nhào người tới trước và giật mạnh ngòai nổ từ tay Bagger. Tên tài xế ngã gập xuống vô lăng, chân hấn bị đẩy vào bình xăng. Chiếc suv chao đảo mất kiểm soát và bay qua Làn xe bên cạnh.

Trong tích tắc, Alex đá mở tung cửa hông, túm lấy Annabelle và nhảy ra khỏi xe. Annabelle với lấy tay cha cô và nắm chặt lấy. Một giây sau cô đã rơi khỏi chiếc xe tải khi cha cô, với sức mạnh đã làm kinh ngạc người con gái, rút tay lại.

Hình ảnh cuối cùng mà Annabell kịp nhìn thấy trước khi ngã xuống mặt đường là cha cô với thiết bị kích nổ trong tay đang nhìn cô.

Ngay sau đó, cô và Alex va phải vỉa hè, cô ngã chồng lên anh. Một giây sau, chiếc suv đâm vào thành của chiếc cầu bê tông, vỡ tan và rơi vào trong không trung.

Alex và Annabelle giật mình khi vụ nổ phát ra trên không trung. Chiếc suv đã bị nổ tung khi nó rơi xuống dòng sông bên dưới.

Alex lấy thân mình che cho Annabelle khỏi những mảnh vỡ của chiếc xe tải đang rơi xuống xung quanh họ. Ba mươi giây sau đó họ đứng dậy trên đôi chân run rẩy, người thâm tím và đầy máu, lao đảo bước về phía cây cầu đã bị gãy và nhìn xuống. Những gì còn lại của chiếc suv và những người bên trong đó đã biến mất vào dòng sông Potomac.

Khi phần còn lại của chiếc xe trôi bên dưới dòng nước, Annabelle quay lại và bước chậm về con đường. Cô dường như bị chấn động mạnh.

Mọi người dừng xe trên cầu và chạy đến thành cầu quan sát. Những người khác chạy đến bên Alex và Annabelle.

Một người nói, "Anh có bị thương không?"

Một cụ già khác thốt lên, "Chuyện quái quỷ gì đã xảy ra vậy, cô gái?"

Alex rút huy hiệu giơ lên trước đám đông. "Mật vụ đây. Quay trở lại xe của mọi người và đi đi. Ngay lập tức!" Và rồi anh đẩy người về phía trước, quàng tay bảo vệ Annabelle, rút huy hiệu ra với một nhóm những người đang quan sát khác để đẩy lùi họ về phía sau và cả hai nhanh chóng bước ra khỏi đám đông vào màn đêm.

CHƯƠNG 79

Cả ba cùng ở trong một hầm rượu đã bỏ hoang hàng thập kỷ qua. Căn hầm lúc nhúc chuột, hôi hám và ẩm mốc. Nhưng lúc này đây, nó là nơi an toàn nhất để ẩn nấp. Ánh sáng le lói phát ra từ chiếc đèn lồng chạy bằng pin. Đây là nơi trú chân cuối cùng của Stone khi không còn nơi nào để đi.

Stone dựa lưng vào bức tường gạch ẩm ướt, và chăm chú quan sát Lesya. Bà ngồi trên một tấm thảm và chìm đắm trong suy nghĩ. Chốc chốc, Finn đi lại cửa sổ quan sát động tĩnh. Stone chuyển ánh nhìn sang người đàn ông trẻ tuổi. "Cậu đã giết Cincetti, Bingham, Cole và cả Carter Gray. Cậu đã cho nổ tung ngôi nhà Gray đã bơm đầy khí đốt với mỗi lửa là một viên đạn. Cậu trèo lên vách đá để đột nhập vào nhà ông ta và leo xuống vách đá để thoát thân."

"Đừng trả lời hần ta," Lesya răn đe, nhìn stone đầy nghi ngờ. "Ta đồng ý hợp tác với hần ta để được sống, nhưng không có nghĩa là chúng ta phải tin hần."

"Tôi không chờ đợi câu trả lời," stone nói. "Tôi chỉ muốn bày tỏ lòng ngưỡng mộ. Thực hiện các vụ ám sát như thế không dễ dàng tí nào."

"Vậy ông có nghĩ mình sắp chết là đáng rồi không?" Lesya nói. "ông cũng là một tên giết người."

"Thành thực mà nói, tôi đã chết từ lâu rồi."

"Họ đã giết vợ ông, đúng không?"

"Vì tôi muốn rời bỏ tổ chức. Và họ gần như đã giết được tôi. Tệ hơn nữa, Roger Simpson đã bắt con gái tôi làm con nuôi. Con bé không bao giờ biết tôi là cha nó."

"Simpson!" Lesya đập tay xuống sàn. "Đúng như những gì ta nghĩ về hần."

"Bà nói rằng bà đã làm việc cho chính phủ Mỹ bấy nhiêu năm. Nhưng chúng tôi được bảo rằng bà đã quy phục được Solomon và cả hai đều làm việc cho nhà nước Xô viết. Đó là lý do ông ta trở thành mục tiêu với tội danh phản quốc."

"Bọn chúng lừa gạt ông," Lesya nói ngắn gọn.

"Giờ thì tôi đã biết. Nhưng nếu cả hai người đều làm việc cho chúng tôi, tại sao họ muốn giết bà? Hoặc là ông ấy?"

"Nó liên quan đến một sứ mệnh vô cùng nguy hiểm và tối mật mà tôi và Rayfield được giao phó. Chúng tôi đã thực hiện thành công với sự giúp sức của một số người Nga trung thành với mình."

"Sứ mệnh đó là gì?"

"Tôi chưa bao giờ tiết lộ nó, kể cả con trai tôi."

"Tại sao?"

"Tôi là gián điệp. Đã là gián điệp thì không thể dễ dàng tiết lộ cơ mật."

"Nếu tôi muốn giúp bà, tôi phải biết sự thật."

"Một kẻ ám sát chồng tôi như ông mà dám ra lệnh tôi ư?"

"Chúng ta không có lực lượng hậu thuẫn dồi dào như Carter Gray. Nhưng nếu hợp tác, chúng ta có thể sẽ đối phó được với hần. Nhưng trước khi giúp, tôi cần biết toàn bộ sự thật."

Lesya trông không mấy thuyết phục.

Finn bước đến trước mặt bà. "Con đang rất lo lắng cho gia đình mình. Con không biết họ có an toàn hay không. Nếu con trở về để bảo vệ họ chẳng khác gì dẫn xác đến gặp Gray."

"Ta đã nói với con rằng mọi người đều có thể gặp rủi ro."

"Giống như con đã từng tự hỏi rằng liệu có nên vứt bỏ mọi thứ," Finn giận dữ. "Cả cuộc đời con đều do mẹ định đoạt. Nhiệm vụ đó là của con và chỉ có con mới thực hiện được."

"Ai cũng có quyền lựa chọn," Lesya nói. Bà chỉ Stone. "Giống như người đàn ông này. Ông ta chọn cách làm theo mệnh lệnh hơn là tìm hiểu. Vì thế mà ông ta đã giết nhầm người vô tội."

"Ông ta là một người lính, ông được huấn luyện để tuân theo mệnh lệnh."

"Như vậy cũng giống như Bingham, Cole và Cincetti," bà thẳng thừng, "ông ta thì có khác gì?"

"Vì ông đến để cảnh báo chúng ta. Không có ông ấy, hai mẹ con mình đã chết. Đó là sự khác biệt. Con nghĩ ông ấy xứng đáng nhận được sự tin tưởng."

"Ta không bao giờ tin tưởng ai ngoài bố con."

"Và cả con nữa," Finn nói.

"Đúng," bà thừa nhận.

"Tốt, nếu mẹ thật sự tin con thì hãy nghe con! Mẹ không thể cố chấp với suy nghĩ rằng ai cũng chống lại mình."

"Chính điều đó đã giúp ta tồn tại đến ngày hôm nay."

"Nghĩa là mẹ không tin cả Rayfield Solomon?"

Lesya lặng đi rồi quan sát khuôn mặt cậu con trai. Rồi bà chậm chậm quay sang nhìn Stone.

"Thế ông biết gì về lịch sử nhà nước Xô viết?"

"Tôi cũng biết khá nhiều nhưng không biết nó có liên quan không?"

Ông có biết hai nhà lãnh đạo của Đảng Cộng sản trước khi Gióc-ba-chốp lên cầm quyền không?

"Cả hai người đều qua đời vì bạo bệnh," Stone đáp. "Họ nổi gót theo sau cái chết của Brezhnev. Không ai nghĩ họ sẽ tồn tại được lâu."

Lesya vỗ tay. "Chính xác. Họ đều tuổi khá cao mà!"

"Ý bà là họ bị giết ư?" Stone hỏi.

Tôi không khẳng định và cũng không phủ nhận điều này. "Ai là người đã ra lệnh tìm cách giết họ?"

"Chính phủ của các ông."

Finn trôn trối nhìn bà. "Không thể được. Luật lệ Hoa Kỳ không cho phép ám sát các vị nguyên thủ quốc gia."

Bà mĩa mai. "Luật lệ có nghĩa lý gì so với nỗ lực ngăn chặn một cuộc chiến tranh hạt nhân hủy diệt cả trái đất? Nhưng nước Mỹ cho rằng một cuộc chiến tranh sẽ bùng nổ. Và cần phải khai trừ các tay lãnh đạo Đảng Cộng sản bảo thủ. Khai trừ bằng cách nào? Chúng tôi chưa rõ nhưng chúng tôi không hề đưa ra âm mưu ám sát. Đó là chính phủ Mỹ." Bà đưa mắt nhìn Stone, "ông tin đó là sự thật mà, phải không?"

"Dĩ nhiên không. Chỉ một vài người trong chúng tôi biết."

"Mệnh lệnh được giao xuống như thế nào?" Stone hỏi.

"Từ người của chúng tôi ở trong chính phủ Mỹ."

"Là ai?"

"Ông không đoán ra ư? Là Roger Simpson."

"Rayfield có hên quan đến vụ này chứ?"

"Chắc chắn. Chính quyền Xô viết cứ nghĩ rằng ông ấy làm việc cho họ."

"Làm sao bà biết mệnh lệnh đó đã được chính phủ Mỹ thông qua?"

"Tôi đã nói cho ông rồi đấy. Chúng tôi nhận chỉ thị từ Simpson, ông ta trực tiếp lãnh đạo sứ

mệnh này và báo cáo trực tiếp cho Carter Gray. Và Gray báo cáo cho giám đốc CIA."

"Và bà chỉ biết thi hành mệnh lệnh mà không một chút hoài nghi."

Lesya và Stone nhìn nhau thật lâu. "Phải," bà chậm rãi đáp.

Finn nói, "Tại sao chính phủ Mỹ lại giết bố rồi đến mẹ sau khi cả hai đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ? Tại sao họ lại kết tội bố mẹ là phản quốc?"

Stone trả lời. "Vì chính phủ Mỹ đã không ra lệnh ám sát nhà lãnh đạo Xô Viết. Có thể đó là âm mưu của CIA, hay cũng có thể chỉ của Simpson và Gray. Và khi mật vụ đã hoàn tất, họ buộc phải bịt đầu mối bằng cách thủ tiêu những kẻ có liên quan." ông nhìn Lesya. "Có phải thế không?"

"Phải," bà nói. "Và ông nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra khi sự thật khủng khiếp đó bị rò rỉ ra ngoài? Hậu quả có thể là cuộc chiến tranh giữa hai nước Nga và Mỹ. ông nghĩ họ muốn thế sao?" Bà vặn hỏi.

Finn trả lời. "Họ sẽ giết bất kỳ ai nếu thấy cần thiết."

"Không may là chúng ta là chàng trai David, và bọn chúng là gã khổng lồ Goliath" Lesya nói thêm đầy chua chát. "Người Mỹ luôn là kẻ khổng lồ Goliath."

"Nhưng David đã đánh bại Goliath. Vì thế hãy tin là chúng ta có thể làm được." "Chỉ ba chúng ta thôi ư?" Lesya hoang mang.

"Chúng ta không đơn độc," Stone nói. "Tôi còn có những người bạn."

Nếu họ còn sống.

CHƯƠNG 80

Alex gọi taxi rồi cùng với Annabelle leo lên đi. Anh quyết định không đợi những nhân viên FBI khác tới. Chiếc xe tải bị cháy thành than và những thi thể nằm phơi ở đó rành rành đang đợi họ đến. Anh gọi cho chỉ huy trưởng của FBI, báo ông biết những gì đã xảy ra và chỉ còn anh và Annabelle sống sót. "Nếu ông cần chúng tôi thì cứ đến nhà," anh nói với viên chỉ huy. "Tôi luôn sẵn sàng."

Viên chỉ huy phản đối nhưng Alex đã gạt phăng đi. "Thế là đã đủ cho một ngày rồi. Hãy cho người đến dọn cái đồng này đi rồi hãy gặp chúng tôi. Có vẻ như ông không muốn đưa Bagger ra tòa. Hắn phải ra tòa trước khi được đưa lên một phiên cao hơn."

Chiếc taxi dừng trước nhà Alex tại Manassa, ngôi nhà một tầng với chiếc gara nhỏ dẫn thẳng ra con đường lát sỏi. Phía trong gara là chiếc Corvette màu đỏ năm 69 đã được Alex phục hồi lại, sự phung phí duy nhất mà người nhân viên tình báo này tự cho phép mình. Chiếc xe tuần tra của FBI đang đỗ phía trước.

"Em đói không?" anh hỏi Annabelle, nhưng cô chỉ lắc đầu.

"Giờ mà hỏi em có thấy ổn không thì quả là hơi ngu ngốc."

"Em sẽ ổn mà."

"Anh xin lỗi, Annabelle."

Cô ngồi vào ghế. "Trong suốt những năm qua em đã rất ghét bố mình vì em nghĩ là ông gây ra cái chết cho mẹ em. Giờ thì em biết là ông ấy không phải..." Giọng cô lạc đi.

"Và giờ thì em cũng đã mất ông ấy," Alex nói tiếp. "Nhưng ít ra em cũng biết được mọi chuyện trước khi ông ấy chết, Annabelle à. Ông ấy biết em đã biết được sự thật."

"Lẽ ra ông ấy đã thoát ra khỏi chiếc xe tải đó. Và giờ này chắc ông vẫn còn sống." "Sáu tháng nữa thì căn bệnh ung thư cũng sẽ đem ông đi thôi?"

Cô nhìn anh ta chăm chăm. "Em sẽ có sáu tháng để chăm sóc ông ấy. Em nghĩ là ông đã cho rằng tự hủy hoại mình là biện pháp tốt nhất."

"Không, có thể là ông ấy muốn trả thù Bagger nhiều hơn em đã làm nữa. Có lẽ ông ấy sẵn sàng chết để bảo vệ vợ mình và em. Ít ra em cũng phải cảm phục sự can đảm của ông ấy."

"Có chứ," cuối cùng cô nói. "Nhưng em vẫn ước gì ông đã không làm thế."

"Và ông ấy đã gây ra một vết thương cho em. Ông ấy không phải là người cha vĩ đại nhất."

"Nhưng ông ấy là bố em," cô nói một cách nhỏ nhẹ.

"Và là một tên tội phạm."

"Alex. Em là một tên tội phạm."

"Đối với anh thì không." Alex lúng túng ngừng lại trước khi nói tiếp, "Em nói không đói à, nhưng anh sẽ pha chút cà phê. Khi nào em sẵn sàng để bàn luận, chúng ta sẽ nói tiếp. Thế có được không?"

"Em có thể tắm trước không? Em thấy mình bẩn thỉu quá."

Anh chỉ cho cô phòng tắm kế bên phòng ngủ rồi đi vào nhà bếp, rửa ly tách, pha cà

phê và dọn dẹp. Khi anh vừa xong thì Annabelle cũng bước ra khỏi nhà tắm. Cô đi vào nhà bếp, trên người mặc chiếc áo choàng tắm của anh.

"Mong anh không phiền," cô nói.

Mái tóc cô ướt đầm và thẳng ra.

"Tắm xong em thấy khỏe hơn chưa?"

"Tạm tạm"

Họ im lặng nhăm nháp tách cà phê. Rồi Alex đốt lửa lò sưởi trong phòng khách, Annabelle ngồi xuống sàn phía trước lò sưởi, tay hơ hơ ngọn lửa.

Cô hạ giọng thấp xuống, "Em đoán là FBI sẽ có hàng đống câu hỏi dành cho em."

"Nhiều đấy. Nhưng anh có thể giúp em trả lời nếu em muốn."

"Cảm ơn anh."

"Em đã đặt mình vào lửa rồi đấy."

Cô nhìn anh. "Anh có thể ngồi cạnh em không? Chỉ một lát thôi."

Alex ngồi xuống sàn và họ im lặng ngồi trước lò sưởi cho đến khi ngọn lửa tàn.

o o o

Carter Gray đang tập trung suy nghĩ, vẫn chưa xác định được đồng bọn của Carr. Bỗng một suy nghĩ vụt lóe lên: nhân viên tình báo Alex Ford. Anh ta và Stone rất thân nhau. Họ đã từng ở cùng nhau tại núi Murder. Anh ta biết khá nhiều về những gì Gray đã làm, giống như Stone vậy. Nếu ông có được Ford, có thể dùng anh ta để làm mọi thứ chẳng? Việc này hơi gian xảo. Anh ta là một đặc vụ. Ông không thể bắt cóc anh ta. Nhưng làm mất uy tín anh ta thì có thể làm được. Đây là một chiến thuật mà Gray rất thích dùng. Trước hết là làm mất uy tín của nạn nhân - thật ra là biến anh ta thành một tên tội phạm - và rồi truy bắt anh ta. Làm chuyện này đơn giản hơn nhiều người thường nghĩ. Và lúc này đây khi kế hoạch đã được vạch ra thì mọi chuyện rất đơn giản. Gray gọi hai cuộc điện thoại và thực hiện kế hoạch đó.

Ông nhanh chóng nhận được cú điện thoại gọi lại từ tay trong của mình ở FBI. Gã này có rất nhiều thông tin thú vị. Hắn kể cho Gray nghe chi tiết mọi chuyện xảy ra vào đêm đó với Ford và Jerry Bagger. Và còn khá thêm là có một người phụ nữ đi cùng với anh ta, một người có quá khứ đáng nghi ngờ. Họ đã thoát khỏi vụ nổ dữ dội ở Washington. Ford đã báo cho FBI là anh ta sẽ gặp họ vào ngày mai. Có lẽ anh ta đã về nhà với người phụ nữ đó.

Gray cảm ơn gã điệp viên rồi gác máy.

Thông tin này đã làm thay đổi mọi cục diện.

Công việc của Alex Ford sẽ có một sự thay đổi kinh khủng mang chiều hướng xấu.

CHƯƠNG 81

Sau khi Annabelle đi ngủ, Alex vào nhà bếp uống thêm một tách cà phê nữa. Anh cứ đưa mắt nhìn về phía phòng ngủ và nghĩ rằng mọi chuyện đã kết thúc. Nhưng thật ra còn gì nữa để cân nhắc nhỉ? Vụ này đã được đóng lại, kẻ ác cũng đã không còn nữa. Thế là cuốn phim đã kết thúc và những phần ngoại cảnh được chiếu lên. Tất nhiên trong thế giới thực thì điều đó quả là không đơn giản. Còn hằng hà sa số các thủ tục giấy tờ cần phải giải quyết. Và kể đó là một cuộc điều tra nội bộ được tiến hành để đảm bảo Alex không dính dáng tới những kẻ bị thổi bay xuống dòng sông Potomac. Mọi giải trình sẽ được chính thức đưa ra và Alex tin rằng sẽ sớm thôi, khoảng chừng vài tháng thì mọi việc sẽ kết thúc.

Tuy nhiên anh không muốn kết thúc. Thật sự không muốn. Bởi vì điều này đồng nghĩa với việc Annabelle sẽ tiếp tục con đường của cô. Anh thở dài. Cô ấy sẽ bất chấp để làm việc của mình. Và có thể đó là điều tốt, ít ra là thế. Nhìn chung cô là một kẻ lừa gạt và anh là một cảnh sát, và nếu đó không giống như dầu với nước thì anh cũng không biết đó là gì nữa.

Anh nhìn về phía phòng ngủ một lần nữa. Không, mọi chuyện không đơn giản như thế, đúng không?

Khi cô thức dậy thì anh phải làm gì đây? Yêu cầu cô ở lại? Anh có thể tìm cách để nói dối. Em phải ở lại đây cho đến khi bằng lấy khẩu cung chính thức hoàn tất. Điều này có vẻ không thật. Annabelle sẽ nhận ra ngay.

Bỗng anh ngừng suy nghĩ về vấn đề này. Họ phải đón khách, những người không được đón chào ngay khi nhìn thấy.

Alex cúi thấp người xuống, trườn tới cửa sổ và nhìn ra ngoài. Trên con đường lát sỏi, phía xa xa là một chiếc xe mà anh không nhìn thấy rõ. Là một chiếc xe tải đen không rõ lai lịch. Alex ghét những chiếc xe tải đen không rõ lai lịch. Chúng thường chở những tên không rõ lai lịch mang những khẩu súng lớn và hành xử rất thô bạo. Nỗi sợ này càng tăng lên khi anh chụp lấy chiếc ống nhòm đêm trên tủ và nhìn về phía đó. Có một thiết bị nhỏ nhận tín hiệu vệ tinh trên nóc xe. Và lúc anh còn dẫn đo nghi ngại thì những chuyển động của bụi cây bên hông nhà đã che bọn chúng lại. Một nhóm người, xe tải có gắn tín hiệu vệ tinh, tia sáng ánh lên từ họng súng dưới ánh trắng - những thứ đó làm Alex cảm thấy không ổn. Và anh nghĩ đến việc suýt mất mạng ngày hôm nay đã là quá đủ rồi.

Tuy nhiên chuyện này hơi khác một chút so với cuộc chạm trán với Jerry Bagger. Đây là đội đặc nhiệm của chính phủ. Và tại sao chính phủ lại làm như thế với một nhân viên của mình? Alex nhanh chóng tìm được câu trả lời.

Carter Gray đã không thể tìm thấy Oliver stone nên ông ta quyết định giăng lưới rộng hơn. Dù cho chuyện này có đúng như vậy hay không thì Alex sẽ không đợi cho đến lúc tìm ra được sự thật. Anh đã có một cuộc chạm trán gần như mất mạng với Carter Gray tại núi Murder; anh chẳng ham muốn gì cuộc chạm trán lần thứ hai.

Anh vớ lấy chùm chìa khóa trên cái móc trong nhà bếp và chạy nhanh vào phòng ngủ. Giơ tay bịt miệng Annabelle lại để tránh cô la lớn khi tỉnh giấc trong lúc đang ngủ say, anh thì thầm, "Có người bên ngoài. Mặc đồ vào. Nhanh lên. Chúng ta phải đi thôi."

Annabelle thay đồ và vớ lấy túi xách, lúc đó thì hai gã đàn ông đã tiến đến cửa trước và hai người khác ở cửa sau. Chúng mặc áo giáp và cầm khẩu MP-5, khẩu súng của Alex không thể đo với chúng được. Anh đành chọn cách thoát ra ngoài bằng cánh cửa gần nhà bếp dẫn thẳng ra gara.

"Đứng lại!" một gã mặc áo giáp la lên từ phòng ăn lớn.

Alex không có cách nào khác ngoài việc chạy thực mạng. Anh chỉ cố gắng để mở cánh cửa gara đủ để chiếc Corvette ở phía dưới chạy ra. Anh cầm lấy cần số và họ phóng vụt ra con đường lát sỏi bằng qua chiếc xe tải khi cửa trước nhà anh bật mở. Chiếc Corvette chạy

qua làm sỏi đá văng lên tứ phía, những lần đạn nhả ra từ phía sau bay lướt qua đầu họ. Annabelle phải cúi đầu xuống dưới băng ghế.

"Mẹ kiếp!" Alex la lên.

"Anh trúng rồi à?" Annabelle lo lắng hỏi rồi ngồi bật dậy.

"Không, nhưng anh nghĩ xe đã trúng đạn."

Anh quẹo xe sang đường lớn, cố giữ chân trên sàn xe. Anh nhìn vào kính và thở phào nhẹ nhõm. Không có ai đuổi theo phía sau.

"Alex, chuyện gì thế này?"

"Ước gì anh biết, Annabelle."

"Chúng ta đang đi đâu?"

"Ước gì anh cũng biết luôn. Bám chặt vào."

Anh ta gọi cho một người bạn ở Văn phòng phụ trách khu vực Washington của Bộ, nơi anh làm việc.

"Bobby, Alex đây. Có chuyện gì đó lạ lẫm đang xảy ra."

"Như thế nào?"

Alex kể cho anh ta nghe. "Tôi không biết bọn chúng là ai nhưng chúng được trang bị những vũ khí hạng nặng. Hãy tìm bất kì thông tin nào có thể và gọi lại cho tôi."

Anh gác máy và nhìn Annabelle. "Bobby rất tốt, anh ta có thể tìm kiếm điều gì đó để giúp chúng ta."

"Sao anh không đến trụ sở hay gọi đến đó? Chúng ta sẽ an toàn ở đó."

"Anh sẽ làm thế nhưng lại có một vài vấn đề nhỏ ở đó."

"Chuyện gì thế?"

"Trước đây anh đã từng thấy qua bộ áo liền quần mà chúng mặc."

"Ở đâu?"

"Tại một buổi tập luyện của Cục ở trại Peary."

"Có sao không?" cô ta nói, nhìn anh ta một cách bút rút.

"Đó là một trong những vật dụng huấn luyện chính của CIA".

"CIA!"

"Đơn vị bán quân sự mặc những trang phục đó."

"CIA cũng có đơn vị bán quân sự nữa à?"

"Có chứ, hình như có một căn cứ bí mật bên ngoài Beltway thì phải?"

"Vậy ý anh là chính phủ đang truy đuổi chúng mình à?"

"Đúng."

"Chúng ta đã tiêu diệt một tên trùm casino bệnh hoạn, cha em vừa nổ tung và giờ thì CIA đang đuổi chúng ta sát gót à?"

Có vẻ chính xác đấy.

"Em phải nói là anh đón nhận chuyện này rất điềm tĩnh"

"Nếu không có gì khác, Cục sẽ dạy cho nhân viên của mình phải luôn điềm tĩnh. Nhưng anh phải thừa nhận rằng tình hình đang trở nên ngày càng khó khăn."

"Mừng là anh vẫn còn là con người. Giờ phải làm sao?"

"Anh rất ghét phải làm điều này nhưng chúng ta phải giấu chiếc Corvette và tìm một nơi để ẩn nấp đã. Rồi đợi thông tin từ Bobby và hi vọng đó là tin tốt. Nhưng anh hơi nghi ngờ chuyện này đây."

CHƯƠNG 82

Họ ném chiếc Corvette của Alex xuống biển rồi bắt taxi về khu Old Town Alexandria và đi đến một nhà trọ gần đó. Annabelle đăng kí phòng, trả bằng tiền mặt với tấm thẻ chứng minh nhân dân giả, trong khi Alex đứng núp bên ngoài. Họ đi lên phòng và cài chốt cửa lại.

Một tiếng sau Bobby gọi lại. Bobby thì thầm cho Alex nghe những gì anh cần phải biết.

"Vụ việc chính thức là chúng tôi vừa vào thì cậu đã nhả súng bắn những nhân viên liên bang đang cố bắt cậu tại nhà. Và cậu đang chứa chấp một kẻ chạy trốn vô danh, một người phụ nữ. Chúng tôi không ai tin vào điều đó Alex à, nhưng giám đốc đã nổi cơn tam bành. Nghe nói ông ấy và giám đốc CIA vừa có một cuộc bàn luận qua điện thoại."

"Những tên nhân viên Liên bang đó đang cố giết hoặc bắt cóc tôi Bobby ơi! Và điều duy nhất tôi mong muốn là bắt được kẻ nào ở trong đó để tìm ra câu trả lời."

"Này, tôi luôn đứng về phía cậu. Hôm nay cậu đã không đến văn phòng và trở thành một tên tội phạm nghiêm trọng. Nhưng tốt hơn hết là cậu nên đến và trình bày mọi chuyện." Anh ta ngừng lại. "Alex này, có ai đó đang ở với cậu à?"

Alex nhìn sang Annabelle đang lo lắng nhìn lại anh. "Cám ơn Bobby. Tớ sẽ liên lạc lại."

Anh cúp máy và quăng bữa chiếc điện thoại lên giường. "Được thôi, chúng ta đã bị đẩy vào cái thế giới mà những người tốt đi đâu hết rồi."

Annabelle ngồi xuống giường cạnh anh. "Cám ơn anh."

"Này, không phải là lúc để châm biếm đâu."

"Em không có ý định châm biếm anh. Em chỉ muốn cảm ơn việc anh đã cứu mạng em tối nay. Lần thứ hai đấy!"

"Anh xin lỗi, Annabelle à. Anh đã không nhìn ra được việc này, cho đến giờ thì đã quá muộn rồi."

"Nhưng tại sao CIA lại nhắm vào chúng ta?"

"Điều duy nhất anh nghĩ đến, đó là do anh có quan hệ với Oliver."

"Nhưng tại sao bây giờ lại truy đuổi Oliver?"

"Trước đây khi Tổng thống bị bắt cóc và nước Mỹ đang trên bờ vực của chiến tranh hạt nhân..."

"Oliver có liên quan đến chuyện đó."

"Tất cả chúng tôi. Và không phải là ngẫu nhiên. Nhưng khi mọi chuyện xảy ra, Carter Gray cũng có dính vào. Và không phải là chuyện tốt đẹp gì. Oliver chính là lí do làm người đàn ông đó phải từ chức."

"Thế thì Oliver biết được điều gì đó về Carter Gray và dùng nó để bắt ông ta phải từ chức phải không?"

"Em hiểu rồi đấy."

"Nhưng Gray đã chết."

"Họ không bao giờ tìm thấy xác ông ta đâu."

"Có lẽ ông ta đã mưu toan mọi chuyện từ dưới mồ." "Có vẻ là vậy. Và chúng ta đã bị kẹt vào giữa." "Chúng ta phải tìm Oliver."

"Không dễ thế đâu. Nếu CIA đã dính vào chuyện này thì họ sẽ yêu cầu những bộ phận khác phải hợp tác hoặc tránh sang một bên."

"Nhưng chúng ta chỉ hợp tác với FBI," Annabelle đáp lại.

"Có gì đâu. An ninh quốc gia đã nắm hết mọi thứ. Có nghĩa là nhất cử nhất động của chúng ta

đều phải hạn chế. Và không giống như trên truyền hình hay phim ảnh, việc thoát khỏi bàn tay cảnh sát là chuyện không tưởng. Hàng triệu con mắt đang theo dõi chúng ta và khi có ai đó phát hiện ra thì xong. Và tất cả bọn họ đều biết diện mạo của anh như thế nào."

Annabelle giơ cái túi lên. "Em có thể làm điều gì đó. Vào phòng thay đồ đi." Cô bắt Alex ngồi vào chiếc ghế trong phòng tắm rồi lôi từ trong túi ra một chiếc hộp nhỏ và chuẩn bị một số thứ. Mọi chuyện diễn ra trong vòng một tiếng, nhưng sáu mươi phút sau thì Alex Ford không còn chút gì giống Alex Ford nữa.

Anh nhìn vào gương. "Có vẻ em rất có năng khiếu nhỉ."

"Cũng có ích đấy chứ. Sáng mai chúng ta phải tìm một cửa hàng bán tóc giả để mua vài bộ quần áo và vật dụng để hóa trang. Cứ để em làm đi và em không tin là bà Ford có thể nhận ra chồng mình."

"Không khó khăn gì mấy vì chẳng có bà Ford nào cả."

Cô đóng túi đựng đồ hóa trang lại. "Tự nhiên em thấy đói quá."

"Anh thấy một tiệm McDonald ở đằng kia."

"Em sẽ gọi một phần siêu bự," Annabelle nói.

Khi Alex đang đi về phía cửa hàng McDonald thì nhận được điện thoại của Stone. "Về nhân thân của Bagger thì Gray đã giấu nhem đi," anh nói với Stone. "Paddy chết rồi. Annabelle rất đau lòng."

"Tôi rất tiếc phải nghe điều này nhưng tôi e rằng phải nhờ cậu giúp đỡ thêm một Lần nữa."

Alex nghe Stone nói vài phút rồi bảo rằng anh ta và Annabelle sẽ gặp ông vào đêm thứ hai vì họ còn phải sắp xếp một số chuyện.

Anh tắt máy và đi vào tiệm McDonald, gọi hai phần siêu bự cho cả hai. Trên đường trở về, tay anh cầm đầy thức ăn và anh nghĩ rằng có thể đây là bữa ăn cuối cùng của mình.

CHƯƠNG 83

Lần đầu tiên trong suốt thời gian làm việc, Carter Gray đã hét lên giận dữ một cách không kiểm soát được khi được báo Alex Ford đã trốn thoát.

Mất long lên giận dữ, ông sa thải ngay gã nhân viên mặt lạnh như tiền đang đứng trước mặt. Họ đã từng để xổng Carr, Lesya và con trai cô ta và giờ điều này lại diễn ra. Việc kém cỏi này chắc hẳn không bao giờ xảy ra vào thời đó, ông tự nhủ. Khi mà ông có John Carr trong tay...

Hít thở sâu ba lần rồi Gray lại bắt tay tiếp vào công việc: Đây là một bước lùi nhưng chỉ là một bước thôi. Phòng tuyến của ông vừa bị chọc thủng cách đây ba mươi phút, ông khám phá rằng những sự việc như thế thường đến cùng một lúc.

Họ đưa khuôn mặt của người đàn ông vào cơ sở dữ liệu. Người đàn ông cùng đi với Carr và Lesya tên là Harry Finn, một cựu sĩ quan binh chủng đặc nhiệm hải quân, hiện đang làm công tác tư vấn cho Bộ Nội An với tư cách là một thành viên của đội "mã đỏ". Hoặc là anh ta đã làm những việc giống như thế, Gray không thể hình dung tiếp công việc của người đó bởi vì anh ta chắc chắn là con của Lesya Solomon. Và có nghĩa anh ta là kẻ giết người. Và anh ta phải chết trước khi ra hầu tòa.

Gray đã cử một nhóm đến nhà Finn. Anh ta sống ở một khu rất thoải mái ở ngoại ô, có một người vợ xinh đẹp và ba đứa con dễ thương. Anh ta làm huấn luyện viên bóng đá những lúc rảnh rỗi và xét về mọi khía cạnh thì anh ta quả thật là một công dân gương mẫu. Và Gray chắc rằng khi nhóm của ông đến thì ngôi nhà đó cũng hoàn toàn trống không. Một cuộc gọi cách đây mười phút đã xác nhận điều đó.

Tuy nhiên, nhóm của ông không hoàn toàn ra về tay không. Trong một tủ sắt trong gara, họ đã phát hiện ra một sổ chi tiết thú vị. Họ cũng tìm thấy một sổ giấy tờ về tủ chứa đồ. Khi đến đó, họ đã gặp nhiều hồ sơ quý giá. Trong đó có đầy đủ lý lịch của Bingham, Cole và Cincetti. Có cả Carter Gray và Roger Simpson. Và cuối cùng là John Carr. Mặc dù không có một chút thông tin nào về Rayfield và Lesya nhưng Harry Finn chắc chắn là con của họ. Chỉ còn là bây giờ anh ta đang ở đâu? Chắc chắn anh ta đang lẩn trốn. Và tùy thuộc vào Carter Gray có khả năng kiểm tra họ không, ông chỉ hi vọng là mình được may mắn.

Tuy nhiên ông linh cảm rằng mình có thể làm được. Rõ ràng họ phải đối đầu với nhau nhưng có một số lí do làm ông linh cảm rằng Stone, Lesya và Harry Finn rất thân nhau. Và nếu là như vậy, họ chắc sẽ có lúc mắc sai lầm. Có thể những sai lầm đó không cần thiết, vẫn còn nhân tố khác cần xem xét đến: đó là gia đình của Finn.

Ông nhắc điện thoại lên. "Theo dõi mọi dấu vết về thẻ tín dụng, điện thoại cầm tay và điện thoại bàn mà gia đình Finn đăng kí. Các cậu biết nơi anh ta làm việc mà, hãy theo dõi tất cả đồng nghiệp và văn phòng làm việc của anh ta. cả trường học của lũ trẻ và câu lạc bộ đọc sách của người vợ. Nếu họ xuất hiện thì hành động ngay. Dù có phải làm bất cứ điều gì thì cũng phải bắt được họ."

CHƯƠNG 84

Lại thêm một ngày ẩn thân trong hàm rượu, bóng đêm dày đặc. Stone, Finn và Lesya đã dành hết thời gian để lên kế hoạch hành động. Đêm mai nhóm của Stone sẽ tập hợp lại và thực hiện kế hoạch.

Finn cứ đi qua đi lại với tâm trạng rối bời, rồi đột nhiên lên tiếng, "Tôi phải đi thăm gia đình. Ngay bây giờ."

Lesya định lên tiếng phản đối nhưng Stone đã lên tiếng, "Họ đang ở đâu?". Finn nói cho ông biết.

Stone quay sang Lesya. "Bà cứ ở đây. Tôi sẽ đi với cậu ấy."

"Các người để tôi ở lại đây một mình à?" bà nói.

"Chỉ một lúc thôi," Stone nói thêm. "Ở đây bà sẽ an toàn."

Hai người đi ra khỏi hàm rượu.

"Vợ cậu sao rồi?" Stone hỏi khi cả hai đã bước ra bên ngoài.

"Cô ấy vô cùng hoảng sợ! Chết tiệt, ai dám buộc tội cô ấy chứ?"

"Chúng ta có thể đi xe điện ngầm rồi đi bộ một chút để đến chỗ cô ấy."

"Ông đã từng làm việc trong Lực lượng vũ trang Đặc biệt ở Việt Nam," Finn nói. "Tôi tìm được thông tin đó."

"Còn cậu?"

"Làm sao ông biết tôi cũng ở trong quân đội?"

"Tôi chỉ hỏi thôi."

"Bình chủng đặc nhiệm. Nay, chúng ta cần vũ khí. Giờ chắc họ đang lục soát nhà tôi. Tôi có một ngăn chứa đồ dùng chứa vũ khí, nhưng chắc họ cũng đã tìm thấy rồi."

"Tôi biết một nơi có súng," Stone đáp lại.

Ba mươi phút sau, Stone đứng bên ngoài chờ Finn đi vào một nhà trọ ọp ẹp ở phía Nam Alexandria.

Lũ trẻ ngay lập tức chạy đến ôm anh, gần như đẩy anh sát vào tường. Ngay cả con chó Labradoodle cũng nhào đến, sủa lên nhặng xị và nhảy lên cả người anh. Finn ôm chặt lấy lũ trẻ, tất cả đều trào nước mắt, anh nhìn vợ qua vai của David và Susie. Mandy cũng bật khóc nhưng không bước lại gần anh.

Sau vài phút ôm hôn lũ trẻ, Finn buông chúng ra và đặt chúng ngồi xuống giường. Susie đang ôm con gấu bà nội tặng nó, nước mắt cứ tuôn xuống đôi má đỏ bừng. Patrick căng thẳng cắn móng tay đầy máu và lam nham vết thương. Finn biết nó luôn làm như vậy trước các kì thi hoặc các kì đấu bóng rổ. Anh thấy đau lòng vì con trai mình như vậy là do những việc mà cha nó đã làm.

David lo lắng nhìn vào mắt anh, "Chuyện gì xảy ra vậy bố?"

Finn hít một hơi thở sâu. Anh không thể nói sự thật cho gia đình mình được, nếu làm vậy thì thà anh đừng bao giờ quay về. Trên đường đến đây anh cũng đã cố nghĩ ra một câu chuyện để nói cho mọi người nhưng giờ thì không thể. Anh không thể nói rằng, "Bố là kẻ giết người và cảnh sát đang truy đuổi bố." Không, anh không bao giờ nói như thế được,

vì chúng là con anh. Lũ trẻ và Mandy là tất cả những gì anh có. Chỉ vì công lý vẫn chưa bảo vệ được những gì mà anh đã làm.

"Có một vài chuyện xảy ra với công việc của bố, Dave à," anh bắt đầu nói khi Mandy nhìn anh. Trong mắt cô lộ rõ một sự sợ hãi tột độ cùng với sự không tin tưởng, điều này làm Finn thấy

đầu nhói. Anh đưa tay về phía cô nhưng cô đã lùi lại.

Anh quyết định nói hết sự thật. Anh đứng dựa vào tường, nhìn thẳng vào mọi người và bắt đầu nói.

"Mọi chuyện các con biết về ông bà, về bố mẹ của bố đều không phải là sự thật, ông nội các con không phải là người Ai-len và không chết trong tai nạn ô tô cách đây khá lâu. Bà nội cũng không phải người Canada. Và bà hiện không ở trong viện dưỡng lão." Anh hít sâu, cố không chú ý đến sự ngạc nhiên hiện rõ trên mặt của các thành viên trong gia đình.

Và anh kể cho chúng nghe, ông nội chúng tên thật là Rayfield Solomon, ông là điệp viên của chính phủ Mỹ. Bà nội chúng là Lesya, một người Nga, làm điệp viên cho chính phủ Liên Xô. Bà đã chuyển sang làm việc cho nước Mỹ cùng với Solomon và đã kết hôn với ông.

"Họ đã bị một số người trong CIA chơi xấu," anh nói. "Hình của Rayfield Solomon được treo ở một nơi gọi là "Bức tường ô nhục" ở Langley, họ gọi thế. Nhưng ông không đáng phải chịu sự ô nhục đó. ông đã bị những kẻ đó giết chết và sự thật không bao giờ được phanh phui. Bà nội đã sống sót nhưng phải mai danh ẩn tích từ đó."

Finn thấy nhẹ nhõm vì lũ trẻ có vẻ đã chấp nhận lời giải thích của anh, thậm chí hơi phấn khích về sự thật vừa được kể. "Nhưng sự thật đó là gì?" David hỏi. "Họ đã bị chơi xấu chuyện gì?"

Finn gật đầu. "Con trai à, bố không thể kể con nghe. Bố ước gì có thể cho con biết nhưng bố không thể. Bố chỉ mới phát hiện ra cách đây không lâu."

"Bà đang ở đâu?" Patrick hỏi.

"Bố sẽ quay lại chỗ bà sau khi ở đây."

Susie nhào đến ôm lấy chân anh. "Bố không được đi. Bố không được bỏ chúng con," con bé khóc thét lên. Những lời đó như cứa nát trái tim Finn. Anh nhe răng ngào khi nhìn thấy nước mắt cứ tuôn trào trên mặt con bé. Anh bế nó lên và ôm vào lòng. "Con à, bố xin lỗi nhưng bố sẽ hứa với con một điều. Con nghe không? Con có thể nghe bố một phút được không? Bố xin con đấy?"

Cuối cùng Susie cũng ngừng khóc. Con bé và hai anh trai nó nhìn bố chằm chằm. Chúng nó im lặng cứ như không đưa nào còn thở được nữa.

"Bố hứa với các con là bố sẽ sắp xếp mọi chuyện rồi sẽ đến đón các con, tất cả chúng ta sẽ trở về nhà và mọi chuyện lại như ngày xưa. Bố hứa mà. Bố hứa với các con như vậy mà."

"Bằng cách nào?"

Mọi người nhìn Mandy, cô đã bước về phía chồng mình.

"Bằng cách nào?" cô cao giọng lặp lại. "Làm sao anh có thể giải quyết được hết mọi chuyện? Làm sao anh có thể làm cho mọi chuyện trở lại như ban đầu? Làm sao anh có thể giải quyết được...con ác mộng đó."

"Mandy, xin em đấy." Finn liếc nhìn lũ trẻ.

"Không, Harry. Không! Anh đã lừa dối em, lũ trẻ, đã bao lâu rồi chứ? Bao lâu rồi Harry?"

"Đã lâu rồi," anh nhẹ nhàng trả lời. Anh nói thêm, "Anh xin lỗi. Nếu em biết là..." "Không, chúng tôi không cần biết." Cô giằng lấy Susie từ tay anh. "Em đã gọi Doris,

hàng xóm của chúng ta. Cô ấy nói hôm nay cảnh sát đã đến lục soát nhà. Khi cô ấy hỏi họ chuyện gì đã xảy ra thì họ bảo họ đang tìm anh, Harry à. Họ bảo anh là tội phạm."

"Không! không!" Susie hét lên. "Bố không phải là tội phạm. Không phải, không phải!" Con bé đập đập vào người mẹ nó. Finn bế lấy Susie và ôm nó chặt vào. "Susie, con không được làm thế, con không bao giờ được đánh mẹ. Mẹ thương con nhất trên đời này. Con không bao giờ được làm vậy. Hứa với bố đi."

Susie meo máo nói, "Nhưng bố không phải là người xấu phải không?"

Finn nhìn thẳng vào Mandy rồi đến hai đứa con trai. Chúng nó cũng đang nhìn anh, mặt tái lại

với đôi mắt sợ hãi.

"Không, bố cháu không phải người xấu đâu, Susie à."

Tất cả đều quay lại nhìn Oliver stone, ông đã đứng đấy từ bao giờ. Con chó Geogre cũng không sủa lên tiếng nào. Nó ngồi cạnh Stone và giương mắt nhìn ông.

"Ông là ai?" Mandy sợ hãi hỏi.

"Tôi đang cùng làm việc với chồng cô để chỉ ra những điều sai trái. Anh ta là người tốt."

"Con đã bảo mẹ rồi mà," Susie nói.

"Ông tên gì?" Mandy hỏi.

"Điều đó không quan trọng. Điều quan trọng là Harry đã nói với cô sự thật, tất cả những gì có thể và cố bảo vệ cô. Tối nay chúng tôi đến đây là một việc cực kì nguy hiểm nhưng anh ta cứ đòi đi. Thậm chí anh ta đã để bà mẹ già ốm yếu ở lại để đến gặp cô vì anh ta thật sự rất lo lắng. Anh ta phải gặp cô." ông nhìn Mandy. "Anh ta đã làm vậy." Mandy cứ đưa mắt hết nhìn Stone lại đến chồng mình. Finn từ từ giơ tay ra. Cô chậm chậm đón lấy. Rồi họ nhanh chóng siết chặt tay nhau.

"Ông có thể chỉ ra những điều sai trái không?" Mandy vừa hỏi vừa nhìn Stone một cách lo lắng.

"Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức," ông nói. "Đó là tất cả những gì chúng tôi có thể làm."

"Và mọi người không được để cảnh sát bắt," cô nói.

"Tôi ước gì có thể làm như vậy nhưng chúng tôi không thể. vẫn chưa..."

Finn đặt Susie xuống và nhặt con gấu con bé vừa làm rơi xuống lên. "Bố sẽ nói với bà là con rất thương con gấu bà tặng." Susie một tay ôm con gấu, một tay ôm lấy chân bố.

Hai mươi phút sau, stone bảo Finn rằng họ phải đi. Đến ngưỡng cửa, Mandy ôm chậm lấy chồng, trong khi stone và lũ trẻ yên lặng đứng nhìn.

"Anh yêu em hơn tất cả mọi thứ, Mandy à." Finn nói vào tai cô.

"Hãy làm xong mọi chuyện đi Harry. Làm xong và trở về với em và các con. Em xin anh đấy."

Sau khi rời khỏi, Finn quay lại nhìn Stone. "Cám ơn những gì hôm nay ông đã làm cho tôi."

"Gia đình là thứ quan trọng nhất."

"Cứ như ông là người từng trải vậy."

"Tôi ước gì mình được như vậy Harry à. Tôi ước vậy. Nhưng tôi không làm được."

CHƯƠNG 85

David Finn vô cùng thất vọng về những gì xảy ra đêm hôm qua. Cậu bé hào hứng hẳn khi được phép ra khỏi nhà nghỉ và đến cửa hàng rau quả mua đồ. Căn phòng họ đang ở có một cái bếp nhỏ và mẹ chúng đã chuẩn bị bữa tối ở đó.

Khi tiến đến quầy tính tiền, cậu bé phát hiện ra rằng mình không còn đủ tiền mặt. Cậu bé bèn dùng chiếc thẻ tín dụng mẹ cậu đưa để phòng thân nhưng căn dặn không được dùng. Cậu bé nghĩ dùng nó cũng không tai hại gì.

Nhưng đó lại là một tai họa khôn lường.

Ngay khi chiếc thẻ được quét qua, một tín hiệu báo động được truyền thẳng đến căn phòng cách xa hai ngàn dặm. Sau đó, tín hiệu được chuyển tiếp đến cơ quan đầu não của CIA, và lập tức là đến tay Carter Gray. Hai phút sau, bốn người đàn ông được phái đến nơi vừa quét chiếc thẻ.

David đã đi được nửa quãng đường về nhà nghỉ. Đột nhiên, có một chiếc xe hơi phanh kết lại, hai gã đàn ông bước xuống. Bọn chúng sấn tới, bịt mồm cậu bé và đẩy lên xe. Chiếc xe lao đi. Tất cả chỉ xảy ra trong vòng năm giây. Ba mươi phút sau, cậu bé được đưa đến một căn phòng tối bí mật cách đó hơn ba mươi ki lô mét. Lồng ngực nó nặng trĩu với những nhịp đập liên hồi. Gần như không thở được, nó thì thào, "Bố ơi, đến cứu con đi bố!"

Mọi cặp mắt đổ dồn về phía Lesya.

Stone nói, "Tôi có lý do để tin bà ta. Chắc chắn có nhân viên nào đó của CIA biết sự thật này."

"Chắc chắn," Alex nói. "Nhưng chúng ta quá mạo hiểm. Tôi muốn biết có bằng chứng xác thực. Ý tôi là, nếu đã là một tay gián điệp chuyên nghiệp thì bà hoàn toàn có thể đánh lừa chúng ta."

Stone toan nói điều gì nhưng Lesya vịn tay vào vai ông và đứng dậy. "Tôi sẽ tự bào chữa cho mình, nếu ông không phiền. Tôi chỉ hơi ngạc nhiên tại sao đến giờ câu hỏi này mới được đặt ra." Bà ghì chặt khung nặng, lật ngược nó lên và vặn cái nút cao su ở chân đế. Hai tờ giấy được cuộn lại rơi ra.

"Đây là văn bản gốc của chỉ thị tôi nhận từ CIA. Chúng tôi yêu cầu có nó vì mức độ nghiêm trọng của nhiệm vụ được giao."

Mọi người chăm chú đọc. Chúng được trình bày trên mẫu thư in sẵn của CIA, gửi đích danh cho Lesya và Rayfield. Lá thư đầu tiên hướng dẫn họ tiến hành ám sát các nhà lãnh đạo cao cấp của Liên Xô; lá thứ hai dành cho người kế nhiệm. Ở cuối mỗi lá thư đều có chữ ký của Roger Simpson. Tất cả mọi người đều bàng hoàng.

"Tôi đã hiểu vì sao bà không hề tin Simpson," stone nói.

"Chúng tôi chỉ tin tưởng lẫn nhau thôi," bà đáp.

"Đây là chữ ký của Simpson," stone xác nhận. "Tôi nhớ như in."

"Không có chữ ký phê chuẩn của Tổng thống sao?" Alex nghi ngờ hỏi. "Bà đừng nói tôi là đã tiến hành ám sát các nhà lãnh đạo liên bang Xô viết chỉ với mệnh lệnh của..., gọi là gì nhỉ, viên chỉ huy đặc vụ cấp thấp chứ?"

"Cậu nghĩ Tổng thống Hoa Kỳ sẽ đặt bút ký những chỉ thị như thế này ư?" Lesya vặn lại. "Công việc của chúng tôi là thi hành mệnh lệnh. Chúng tôi buộc phải tin rằng đó là mệnh lệnh từ cấp cao nhất đưa xuống. Nếu không, chúng tôi không thể hoàn thành công việc của mình."

"Bà ấy nói đúng," stone nói. "Nhóm Triple Six cũng hoạt động theo cách thức này."

Anh ta sầm soi lá thư dưới ánh đèn. Rồi nhìn sang Lesya. "Có một dòng mật mã bên cạnh biểu tượng in chìm."

Bà gật gù. "Chúng thư có in mật mã đặc biệt này chỉ dành cho lãnh đạo cấp cao hơn Simpson

một bậc."

"Carter Gray?"

"Phải, chúng tôi đều biết mệnh lệnh này xuất phát từ Gray. Dựa vào kinh nghiệm của mình, chúng tôi tự hiểu rằng một khi mệnh lệnh đã xuất phát từ Gray đồng nghĩa với việc đã qua cấp lãnh đạo tối cao. Chúng tôi không tin tưởng Simpson lắm. Hẳn ta là một kẻ thủ đoạn."

"Nhưng biết đâu Gray chỉ xem bà là con tốt thí mạng," Stone thẳng thừng. "Có thể Tổng thống không hề hạ lệnh."

Bà nhún vai. "Rất có thể. Thật đáng tiếc là tôi không có cơ hội đến Nhà Trắng và gặp riêng Tổng thống để hỏi rằng liệu có phải ngài đã ra lệnh giết các nhà lãnh đạo Xô viết hay không," giọng bà có phần cay cú.

"Tại sao sau đó bà không đem lá thư này đi xác minh thực hư?"

"Tôi còn không nghĩ đến nó sau cái chết của Rayfield. Thậm chí, sau một khoảng thời gian dài, tôi mới biết đây là âm mưu của chính quyền Mỹ. Vào lúc đó, tôi biết mình bị phản bội. Chúng tôi buộc phải lẫn trốn. Chúng tôi phải mất hàng chục năm để tìm ra sự thật về kẻ chủ mưu. Nhưng làm thế nào tôi có thể sử dụng bằng chứng này? Tôi là một

gián điệp Nga. Chỉ có Rayfield, Simpson và Carter Gray mới biết tôi làm việc cho chính phủ Mỹ. Nếu được phép đưa ra các bằng chứng này, liệu có ai tin tôi không. Họ sẽ giết tôi ngay lập tức."

Bà ngừng lại và quan sát những ánh mắt nhìn bà đầy hồ nghi. "Bà nghĩ họ sẽ làm như thế sao?" Bà đưa mắt nhìn Stone. "Hỏi ông ấy đi."

"Tôi tin bà, Lesya," Stone nói. "Tôi biết họ sẽ làm thế."

"Rayfield và tôi kết hôn ở Liên bang Xô viết. Khi ấy tôi đã mang thai Harry. Chúng tôi không thể để ai biết về cuộc hôn nhân này, cả người Mỹ và người Liên Xô. Chúng tôi tạo dựng cuộc sống mới, với những cái tên mới và cuối cùng định cư ở Mỹ. Rayfield dành hết toàn bộ thời gian ở bên cạnh mẹ con tôi. Khi Harry còn nhỏ, Rayfield luôn túc trực bảo vệ. Có ai đó theo dõi ông ấy. ông biết điều đó. Rồi chuyện gì đến đã đến. ông bị ám sát ở Sao Paulo trong khi làm nhiệm vụ cho chính đất nước Hoa Kỳ của ông."

"Không có cuộc điều tra nào sao?" Alex hỏi.

"Cần gì tôi phải quan tâm đến một cuộc điều tra? Tôi không muốn sự thật bị phanh phui. Tôi chỉ muốn trả thù." Bà nắm lấy tay Finn. "Chúng tôi đã làm được."

Alex hỏi, "Oliver, liệu chúng ta có thể lấy bằng chứng này đi tố cáo với cơ quan có thẩm quyền không?"

"Tôi cũng đang nghĩ như thế," Annabelle ủng hộ.

Stone lắc đầu. "Chúng ta không biết giám đốc CIA và Tổng thống Mỹ đương nhiệm có biết những mệnh lệnh này hay không? Nếu họ không biết, liệu còn ai trong chính quyền Mỹ biết đến mật vụ này không?"

"Vì thế chúng ta sẽ đi điều tra," Alex từ tốn nói.

"Và sẽ không còn gặp lại nhau nữa," Lesya nói. "Hãy xem những gì đã xảy ra với người chồng đáng thương của tôi."

"Còn nếu phơi bày sự thật trước cơ quan ngôn luận, có thể sẽ dẫn đến Thế Chiến Thứ 3," Stone nói. "Với vị thế của nước Nga ngày hôm nay cùng với cái nhìn không mấy thiện cảm của cộng đồng thế giới dành cho Hoa Kỳ, tôi e rằng người Nga sẽ kết tội chúng ta đã âm mưu ám sát các nhà lãnh đạo của họ."

"Thế kế hoạch của anh là gì?" Alex hỏi.

"Chúng ta phải tấn công Carter Gray," ông nói. "Tôi đang nghĩ cách thức đối phó hần."

Stone đang định phác họa kế hoạch của mình thì điện thoại của Finn rung bần bật. Anh lắng

nghe, cúp máy rồi nhìn mọi người. Khuôn mặt anh hoàn toàn đổi sắc. "Mandy gọi. David đã không trở về từ cửa hàng."

Lesya trầm ngâm nói, "Carter Gray đã bắt thằng bé làm mọi thứ."

Finn đứng dậy. "Vậy là đủ rồi. Tôi sẽ đánh đổi cả mạng sống để cứu con trai tôi."

"Chỉ dẫn đến một kết cuộc duy nhất thôi, Harry, cả hai sẽ chết," Stone nói. "Gray không bao giờ để tuột mất nhân chứng."

"Tôi phải cứu con trai tôi," Finn gạt phăng.

"Chúng tôi sẽ cứu thằng bé, Harry. Tôi hứa," Stone đáp.

"Bằng cách nào?" Lesya lo lắng, "ông sẽ làm gì khi thằng bé ở trong tay Gray? ông vừa nói hán ta sẽ không để ai sống sót."

"Chúng ta cần phải trao đổi David với một ai đó ngoài bà và Harry."

"Kẻ đó là ai?" Reuben hỏi.

"Kẻ mà Gray không muốn để mất."

Lesya thốt lên, "Roger Simpson."

Finn quay phắt lại nhìn Stone nói. "Tôi biết làm thế nào để tóm được hán ta."

CHƯƠNG 86

Roger Simpson đang ngồi làm việc trong văn phòng của tòa nhà Hart. Đột nhiên màn hình máy tính biến mất. Một giây sau, một bức ảnh xuất hiện trên màn hình.

Simpson há hốc đầy kinh ngạc. Hình ảnh của Rayfield Solomon lấp đầy cả màn hình. Làm sao lại có chuyện này?

Những dòng chữ bắt đầu hiện ra bên dưới màn hình. "Tôi hi vọng anh nhận ra người bạn cũ này."

"Cái gì?" Simpson hốt hoảng nhìn quanh. "Chuyện quái quỷ gì thế này?"

"Chuyện quái quỷ gì thế này?", một giọng nói vang lên khiến Simpson gần như bổ nhào khỏi ghế. Âm thanh đó xuất phát từ một thiết bị không dây mà Finn đã cài đặt khi đột nhập vào căn phòng này.

"Ông là ai? Từ đâu tới?" Simpson hỏi đầy sợ hãi.

"Điều đó không quan trọng, ông chỉ cần biết là có một trái bom được giấu bên trong chiếc máy tính."

"Cái gì!", Simpson thốt lên, chồm khỏi ghế.

"Và nếu ông cố gắng bỏ chạy khỏi căn phòng này, nó sẽ được kích nổ."

Ngay lập tức, Simpson đổ sụp xuống ghế. "Nhưng họ đã rà bom khắp văn phòng tôi rồi."

"Tháo vỏ máy phía sau máy vi tính của ông. Có một cái tua vít nằm sẵn trong ngăn kéo, tôi đã phát hiện khi có mặt ở đó."

"Nhưng tôi..."

"Làm đi!"

Đôi bàn tay run rẩy tháo từng con ốc. Simpson mở nắp thùng và nhìn chăm chăm vào cái thiết bị Finn đã đặt vào.

"Nó được thiết kế để sử dụng thành phản hóa chất và điện từ để tạo một phản ứng dây chuyền và phát nổ. Đồng thời, tôi có thể thấy được những gì ông đang làm. Đừng cố sức tháo bỏ quả bom đó, tôi sẽ cho ông nổ tung. Hiểu chứ?"

Simpson chậm chậm gật đầu.

"Đừng gật đầu suông. Tôi muốn nghe ông nói. ông hiểu rõ chứ?"

"Tôi hiểu. Có Chúa chứng giám, tôi hiểu."

"Sẽ có một người đàn ông đến văn phòng ông ngay bây giờ. ông phải đi theo ông ta mà không được kháng cự. Nếu ông báo động cho bất kỳ ai, tôi sẽ kích nổ và cả văn phòng của ông sẽ tan thành mây khói. Khi đã ra ngoài văn phòng, nếu ông cố gắng làm gì, nói gì với bất kỳ ai và tẩu thoát, vợ ông sẽ chết, ông hiểu rõ chứ?"

"Mày bắt Donna?"

"Hiện giờ cựu hoa hậu bang Alabama rất khỏe. Nhưng tình hình sẽ khác, tùy thuộc vào sự hợp tác của ông. Hiểu chứ?"

"Vâng," Simpson đầu hàng.

"Tốt. Bây giờ thì hãy chuẩn bị và đợi anh ta đến đón. Tôi vẫn luôn quan sát ông. Anh ta sẽ giải thích rằng ông được mời đến một cuộc họp khẩn cấp ở Langley để giải quyết một cuộc khủng hoảng vừa mới diễn ra. Cuộc họp cần phải có sự tham dự của giám đốc ủy ban tình báo. ông sẽ xác nhận với nhân viên của mình đúng như vậy. Hiểu không?"

"Vâng."

Một phút sau, có tiếng gõ cửa tại văn phòng Simpson. Ngay lập tức ngài thượng nghị sĩ mặt mày tái xanh trong trang phục chỉnh tề được stone hộ tống xuống thang máy. Stone mặt áo khoác đen và đeo cả kính râm. Họ bước vào xe hơi do Reuben lái. Khi chiếc xe vừa lăn bánh, Stone tháo kính xuống và quay sang nhìn Simpson.

"Chào ngài Roger, lâu quá không gặp nhỉ."

"Tôi có biết a...?" Hơi thở như nghẹn lại khi ánh mắt stone xoáy thẳng vào ông.

"Tôi nghĩ là mình không thay đổi nhiều lắm," Stone nói. "Thực tế, tôi chỉ mau già đi khi còn làm việc cho ông và Gray."

Simpson lắp bắp, "John, đừng, anh phải tin tôi. Tôi không liên quan đến những chuyện đã xảy ra với anh và vợ anh." Rồi vội vàng chống chế, "Còn nữa, chúng tôi đang chăm sóc Jackie. Chúng tôi rất yêu con bé."

Stone thúc mạnh khuỷu tay vào mạng sườn ông ta. "Con gái của tôi tên là Elizabeth, không phải Jackie."

"Gray giao nó cho tôi. ông ta không hề nói nó là con anh. ông ta chỉ mới cho tôi biết sự thật gần đây."

"Thế ai đã ra lệnh tấn công tôi?"

"Tôi nghi ngờ rằng..., " Simpson nói.

"Gray ư?"

Simpson chậm rãi nói, "Có thể. ông ta nói anh muốn rời khỏi Triple Six. ông ta không muốn điều đó. Đó là sự thật."

"Phải nói là còn nhiều thứ khác không muốn nữa. ông đã ra lệnh ám sát các nhà lãnh đạo Liên Xô, đúng không?"

Simpson gằn như ngừng thở. "Ai nói anh thế?"

"Phải không?"

"Đó là chuyện quá khứ. Dù có liên quan đến nhiệm vụ tối mật đó nhưng tôi không thừa nhận đã ra lệnh. Mệnh lệnh đó chỉ có thể được ban xuống từ cấp cao nhất."

"Tôi biết ông đang bào chữa cho mình. Tôi đã nói chuyện với Max Himmerling trước khi ông ta chết."

Mắt trái Simpson giật lên. "Himmerling?"

"Phải. Tôi cho rằng Gray đã giết ông ta bởi vì đã tiết lộ sự thật cho tôi. Và chỉ có Max mới biết xác mình được chôn vùi nơi đâu."

"Anh ta đã nói những gì?" Simpson lo lắng hỏi.

"Mọi thứ tôi muốn biết," Stone chậm rãi nói. "Đại loại như là ông hoặc Gray đã ra lệnh giết tôi."

Simpson sợ hãi không thốt nên lời. "Anh sẽ giết tôi sao?"

"Còn tùy thuộc vào ông, đúng không?" stone đeo kính và ngồi thẳng lại. "Và còn xem Carter Gray coi trọng tình bạn này như thế nào? Nếu ông ta không bắt giữ con tin, ông không còn giá trị gì đối với tôi nữa."

"Tôi có thể là Tổng thống kế nhiệm của cả đất nước này đấy!" Simpson thét lên. "Tôi đã nói rồi mà, không nghĩa lý gì cả."

CHƯƠNG 87

Simpson chậm rãi gọi điện thoại. Nội dung cuộc gọi đã được soạn sẵn. Để tránh ông ta nói khác đi với kịch bản, Stone dí thẳng khẩu súng vào đầu ông.

"Họ muốn gặp anh, Carter," ông ta nghen ngào nói.

"Tôi không biết anh đang nói gì," Gray đáp. "Anh đang nói gì thế?"

"Anh biết tôi là ai mà!"

"Tốt, vậy thì nhả với họ rằng, bất kể họ là ai, nếu đang ghi âm cuộc điện thoại này thì hãy đem nó đi mà đối phó với người khác."

"Khốn kiếp, Carter, họ bắt cóc tôi!"

"Tôi có thể gọi lực lượng cứu hộ 911 nếu anh muốn. Anh có đoán được nơi họ giam giữ mình không?"

"Họ có cái anh cần."

"Thật ư?"

"Họ biết cả David."

"Một lần nữa, Simpson. Tôi không biết anh đang nói gì hết."

"Họ có trong tay chỉ thị mà tôi đã ký. Anh cũng biết chúng."

"Không, tôi không biết gì đâu."

Simpson hét lên giận dữ, "Chính anh đã đưa ra mệnh lệnh đó, Carter."

"Được thôi. Không cần biết anh đang nói về cái gì, tôi có thể trao đổi."

"Tôi và thằng bé đó."

"Không, đổi lấy những chỉ thị đó."

"Thế còn tôi!"

"Anh thì sao, Roger?"

"Chúng sẽ giết tôi!"

"Tôi rất tiếc vì điều đó. Nhưng anh hưởng thụ cuộc sống nhàn hạ và sung túc vậy là đủ rồi. Họ muốn trao đổi ở đâu?"

"Anh đúng là tên khốn nạn!"

Stone giật điện thoại. "Chúng tôi sẽ liên lạc lại về thời gian và địa điểm. Vậy là Simpson không có tác dụng trao đổi. Tôi không muốn giữ anh ta nữa."

"John, rất vui được nghe lại giọng cậu. Cậu có biết là đã gây rắc rối cho tôi như thế nào không?"

"Đó là điều duy nhất mà tôi muốn làm."

"Và dĩ nhiên cậu sẽ không bỏ lỡ bất kỳ cơ hội nào để phục kích tôi."

"Anh cũng nên tận dụng mọi cơ hội, giống như tôi đấy."

"Nếu tôi không xuất hiện thì sao?"

"Ngay lập tức, các bản chỉ thị ám sát các nhà lãnh đạo Liên Xô sẽ được gửi đến năm người ở D.c. Không ai trong số họ là bạn của anh. Và chúng tôi chỉ cần ngồi nhìn ngài thượng nghị sĩ ấy đá anh đi để thắng tiến. Tôi nghĩ anh ta sẽ tiến nhanh lắm đấy."

"Sau chừng ấy năm, cậu nghĩ còn ai quan tâm ư?"

"Tốt thôi, nếu anh cứ nghĩ vậy thì đừng đến. Chúng tôi sẽ gửi thông điệp đến cho họ mà không

cần phải bận tâm đến anh. cần trọng, Carter."

"Đợi đã!"

Một khoảng lặng dài.

Stone lên tiếng, "Tôi không nghe thấy gì hết."

"Cậu lấy chúng ở đâu? Lesya phải không?"

"Anh không cần biết. Roger đã trông thấy chúng. Và bộ mặt xám ngoét của anh ta đã nói lên tất cả."

"Cậu ta luôn dễ bị kích động. Không giống như tôi và cậu. Được thôi, John, nhưng nếu cậu thực sự muốn thương lượng thì cậu phải nhượng bộ. Tôi muốn có cả bản thu gốc mà cậu đã ghi âm ở núi Murder."

"Cái đó không thể thương lượng."

"Ồ, có chứ. Cậu đã phá tan cả sự nghiệp của tôi. Tôi cần có nó. Đừng có ý định phát tán hay sao chép nó. Chúng tôi có kỹ thuật để phát hiện hành động này."

"Nếu tôi không đồng ý thì sao?"

"Tôi không cần phải nói cho cậu biết hậu quả, đúng không?"

Stone nhìn Finn. "Được thôi. Tôi sẽ gọi lại cho anh biết thời gian và địa điểm. Và anh phải đến đó một mình hoặc không có cuộc trao đổi nào hết."

"Tôi muốn được chọn địa điểm."

"Tôi biết nên mới đích thân chọn địa điểm. Một điều này nữa. Nếu có bất kỳ chuyện gì xảy ra với David Finn, anh đừng hòng sống sót."

"Cậu đâu còn là John của ngày xưa. Xung quanh tôi còn có đến năm mươi tay cao thủ không kém gì John ngày xưa."

"Bốn mươi chín thôi anh bạn. Tôi mới vừa xử một trong các tay cao thủ của anh cách đây một tháng, một tay gián điệp bị Triple Six quy phục."

Gray đặt điện thoại xuống và quệt những giọt mồ hôi nhễ nhại chảy thành dòng.

CHƯƠNG 88

Tối hôm đó, Mandy cùng các thành viên còn lại của gia đình Finn được Reuben, Caleb và Alex đưa đến một nơi ẩn nấp an toàn sau khi chắc chắn không bị theo dõi. Và Lesya cũng được đưa đến ở chung với họ. Caleb được phân công bảo vệ gia đình Finn đồng thời lập tức thông báo nếu có bất kỳ dấu hiệu khả nghi. Sau đó, Reuben và Alex quay trở về để giúp đỡ mọi người chuẩn bị kế hoạch trao đổi hai con tin, Simpson và David Finn.

Quay trở về nơi trú ẩn, Stone quả quyết rằng chỉ có ông và Finn mới phải tham gia trực tiếp vào cuộc trao đổi.

"Oliver," Alex lên tiếng. "Cậu không thể nào biết Gray mang theo bao nhiêu người. Cậu nhớ lúc ở núi Murder, hán mang theo một đội quân yểm trợ được trang bị súng máy tiểu liên."

Stone nói, "Lần này chúng ta sẽ có lợi thế." ông nhìn sang Annabelle. "Tuy nhiên, chúng tôi cần ai đó để đưa David ra ngoài. Vì một số lý do, cô là người thích hợp nhất. Cô có dám mạo hiểm không?"

Alex bước đến, xen giữa hai người. "Đội đã. Nếu cần có ai đi với cậu đến đó thì tôi sẽ đi, không phải Annabelle."

"Chỉ có cô ấy mới có thể đưa David ra ngoài tòa nhà. Chúng tôi có cách mà không cần phải đối đầu với Gray và thuộc hạ của hắn." ông nhìn sang Annabelle lần nữa. "Tôi biết cô rất lo lắng. Nhưng tôi sẽ không để cô mạo hiểm nếu còn nghĩ ra được phương án nào khác." Ông hạ giọng. "Và cô không có lý do gì để giúp tôi. Tôi đã bỏ rơi cô ngay lúc cần kíp nhất."

Cô đưa mắt nhìn Stone, rồi đến Alex. "Đúng, nhưng người bạn anh gửi gắm đã hết lòng giúp đỡ tôi. Tôi quyết định mạo hiểm. Kế hoạch được triển khai ở đâu?"

"Trung tâm tham quan Điện Capitol," Finn đáp.

"Nhưng nó vẫn chưa được xây xong," Milton nói.

"Đó chính là lý do tại sao chúng ta tận dụng nó," Stone trả lời.

Finn giải thích. "Công ty tôi đang tiến hành kế hoạch đột nhập vào khu tham quan. Chúng tôi thực hiện theo đơn đặt hàng của Bộ An ninh quốc gia nhằm đánh giá mức độ an ninh của một cơ quan cụ thể. Chúng tôi đã thâm nhập vào sân bay, cảng biển, lò phản ứng hạt nhân, hoặc các cơ quan chủ chốt và nhạy cảm tương tự."

"Nhưng theo lời Milton, khu tham quan vẫn chưa được khánh thành," Reuben thắc mắc. "Tại sao Bộ An ninh lại yêu cầu anh phải kiểm tra hệ thống an ninh ngay lúc này?"

"Bởi vì đó chính là điều mà kẻ khủng bố có thể nghĩ đến. Tấn công ngay trước khi nó hoàn tất và đi vào hoạt động. Nhưng lý do quan trọng hơn nữa là có một đường hầm nối liền khu vực tham quan với Điện Capitol và Thư viện Quốc hội. Bọn khủng bố có thể sử dụng nó để tấn công một trong hai tòa nhà kia từ dưới lòng đất. Tôi đã đi thăm dò khu vực tham quan. Tôi có cách để tiếp cận nó cũng như cứu con trai tôi ra ngoài."

"Khi nào hành động?" Annabelle hỏi.

"Tối ngày mai," Stone đáp.

Alex nói, "Nhưng đêm mai sẽ xảy ra một cuộc tấn công diễn tập vào điện Capitol. Chúng tôi đã nhận được thông báo từ trước. Sẽ có một cuộc hỗn loạn, Oliver. Xe cứu thương, cảnh sát, xe cứu hỏa, người bị nạn... một cảnh tượng náo loạn."

Càng hỗn loạn càng dễ bề tẩu thoát," Stone nhận xét.

"Nếu anh có cơ may trốn thoát," Annabelle nói. "Hai người các anh đơn thân độc mã xông vào một tòa nhà còn xây dở, ít đường thoát thân và đối đầu với đội quân vũ trang của chính phủ, lãnh đạo bởi một kẻ nổi tiếng thông minh và tàn bạo."

"Cô tóm lược kịch bản hay lắm," Stone lên tiếng.

"Làm sao anh biết Gray không giết Simpson? Hắn ta có thể giả vờ đồng ý cuộc trao đổi rồi sau đó cho người giết hết các anh." cả bọn đồng loạt nhìn Milton khi anh vừa dứt lời. "Một người ở gần Oliver quá lâu, đôi khi cũng bị ảnh hưởng một chút bệnh hoang tưởng."

Stone phì cười đáp. "Milton, cậu nói hoàn toàn đúng. Thực ra, tôi nghĩ Gray sẽ dễ dàng giết Simpson rồi đổ tội lên đầu chúng ta. Nhưng tôi có cái hán tà cần."

"Bằng chứng anh dùng để buộc hắn từ chức," Alex nói.

"Đó là lý do duy nhất hán phải ra mặt. Chỉ thị mà chúng ta đang sở hữu chỉ có thể buộc tội Simpson ra lệnh ám sát các nhà lãnh đạo nước ngoài thôi."

"Vậy khi Gray xuất hiện với một loạt súng ống và cuộc trao đổi được thực hiện. Một khi hắn ta đã có cái mình cần, làm thế nào anh và David thoát ra ngoài an toàn?"

"Sẽ có cách," Stone đáp. "Vì thế chúng tôi cần sự giúp sức của tất cả các bạn."

CHƯƠNG 89

Nhóm chủ lực của Finn đã chuẩn bị một chiếc xe tải kéo để sử dụng cho kế hoạch đột nhập vào khu tham quan. Kế hoạch ở công ty anh tạm thời trì hoãn sau tai nạn của Sam. Khi chiếc xe tải đã sẵn sàng vận hành, Finn trình bày cho Stone những công dụng của nó. Cựu thành viên của nhóm Triple Six trả lời cụt ngủn, "Cứ làm thế đi."

Với chùm chìa khóa trong tay, Finn dễ dàng tiếp cận chiếc xe tải được cất giữ tại một nhà kho bí mật.

Anh lái xe vào khu trung tâm của thủ đô. Khi xe vừa trờ tới cổng chính của khu vực tham quan, anh có thể thấy khung cảnh chuẩn bị náo nhiệt của cuộc tấn công diễn tập.

Anh dừng xe ở một bãi đỗ nằm trong khu vực bốc dỡ hàng và nhảy phóc xuống. Với bộ trang phục thích hợp, thẻ nhân viên và những đơn hàng vận chuyển giả mạo, anh dễ dàng qua mặt tên cảnh vệ khờ khạo. Anh nộp bản kê khai hàng hóa cho tên bảo vệ và hạ cửa sau xe tải. Tay bảo vệ kiểm tra hàng, thậm chí mở toang một số nắp thùng nằm trên cùng, sẫm soi bên trong trước khi đóng chúng lại.

Đã sáu giờ ba mươi phút. Anh biết đám công nhân xây dựng đã được cho nghỉ ca sớm lúc sáu giờ để chuẩn bị cho cuộc tấn công. Ca làm việc tiếp theo sẽ bắt đầu vào sáng hôm sau. Cuộc trao đổi với Gray sẽ được thực hiện lúc nửa đêm. Stone sẽ gọi điện thông báo thời gian và địa điểm cho hán sau hai giờ nữa. Nhờ vậy, họ sẽ có nhiều thời gian bày binh bố trận, còn Gray thì không kịp trở tay.

Bên dưới đường, Milton ngồi trong một chiếc xe hơi đậu sẵn, tay cầm điện thoại. Anh chịu trách nhiệm quan sát động tĩnh. Nếu thấy có chuyện chẳng lành xảy ra, ngay lập tức, anh sẽ gọi cảnh sát, lực lượng FBI, lính cứu hỏa và bất kỳ ai có thể huy động được. Vì đang ở gần đây, họ sẽ kịp đến tiếp cứu. Hoặc cũng có thể không. Caleb vẫn tiếp tục bảo vệ Lesya và gia đình Finn. Reuben và Alex núp gần đấy, chờ lệnh của Stone.

"Sẽ phải mất khá nhiều thời gian," Finn nói với tay bảo vệ. "Tôi không chỉ dỡ các thiết bị này xuống mà còn phải tháo chúng ra. Người phải đến phụ tôi thì lại đang ốm."

"Chính xác là bao lâu?" tên bảo vệ hỏi.

"Có thể quá nửa đêm."

"Vậy tốt hơn hết anh nên làm ngay đi," hấn nói và dừng dưng bỏ đi, chẳng buồn giúp

Finn sử dụng xe đẩy chạy bằng điện để dỡ các chiếc hộp đựng thiết bị điện, nhiệt lạnh và đẩy vào bên trong trung tâm tham quan. Bên dưới đáy của bốn chiếc hộp đều có vách ngăn được che đậy vô cùng khéo léo. Núp bên trong một chiếc hộp là Stone, một chiếc khác là Annabelle. Simpson bị trói chặt, nhét giế vào mồm và nhốt vào một chiếc hộp khác. Chiếc hộp cuối cùng được Stone và Finn dùng để cất giấu vũ khí, bao gồm cả cây súng trường bán tĩa của Stone khi còn làm việc cho nhóm Triple Six. Finn nhìn nó đầy nghi ngờ.

"Nó còn xài được đấy," Stone trấn an anh. "Chỉ có điều hơi cổ thôi."

"Không có ống ngắm ban đêm sao?"

"Không."

"Người của Gray thì có, vũ khí của bọn chúng cực kỳ tối tân," Finn chậm rãi nói. "Thực ra, tôi cũng đang nghĩ đến điều đó."

"Và cả bộ áo giáp hiện đại nhất."

"Tôi chỉ nhắm bắn vào đầu chúng."

Họ đặt Simpson bị trói chặt phía sau thùng đá ốp trần. Finn chỉ cho Stone và Annabelle những căn phòng bên trong. Hầu hết chúng vẫn chưa hoàn tất.

Stone dừng lại trước một căn phòng và ngược nhìn lên. "Ban công đây ư?"

Finn gật đầu. "Đây là sảnh chính. Từ đây có thể nhìn bao quát khu vực trung tâm của khu tham quan. Ngoài ra, còn có cả cổng trời, phòng hội nghị, khu triển lãm, nhà hát và khu vực ẩm thực."

"Tôi thích căn phòng này," Stone nói và nhìn theo bức tường bê tông cao tầm thắt lưng chạy dọc ban công. "Ở trên cao luôn luôn là những tầng sang trọng. Bây giờ thì cho tôi xem nguồn cung cấp điện gần nhất nào."

Sau khi xem xét xong, Finn dẫn họ đi dọc theo một loạt cánh cửa đóng chặt ở cuối hành lang. "Đây là hành lang ngầm dẫn đến điện Capitol. Cho đến bây giờ nó luôn luôn bị khóa chặt."

"Vậy làm thế nào tôi và David thoát khỏi đây?" Annabelle hỏi.

Finn gật đầu và chỉ lên trên đầu. "ống thông gió. Đây chính là điểm cốt lõi trong kế hoạch đột nhập của công ty tôi. ống thông gió này sẽ dẫn cô đến trực tiếp điện Capitol. Tôi đã vẽ lại sơ đồ." Anh đưa nó cho cô và hướng dẫn cụ thể, bao gồm cả việc ống thông gió sẽ dẫn vào một nhà kho nhỏ.

"Cô chỉ cần đi dọc theo một hành lang ngắn là đến cửa thoát hiểm. Không có bảo vệ ở đó và cô có thể mở cửa từ bên trong. Một anh bạn đồng nghiệp của tôi đã chui lọt qua ống thông gió khi chúng tôi đột nhập lần đầu tiên. Anh ta mập hơn cả cô và David. Vì thế cả hai sẽ không gặp vấn đề."

Stone nhìn Annabelle. "Đó là lý do tại sao tôi nói cô là người thích hợp nhất. Reuben hoặc Alex thì không thể. Caleb và Milton nhỏ người hơn, nhưng..."

"Tôi hiểu," Annabelle nói. "Nếu có gặp khó khăn tôi có thể xoay sở được."

"Alex và Reuben sẽ túc trực gần cửa thoát hiểm nơi cô sẽ chạy ra. Nếu cần thiết, Alex có thể sử dụng giấy ủy nhiệm của sở Mật vụ để đưa cô vượt qua khỏi trạm kiểm soát an ninh."

"Vậy anh muốn tôi sẽ đứng ở đâu, Oliver?" Annabelle hỏi.

"Ngay lối dẫn vào khu vực thông gió. Chúng tôi sẽ mang David đến cho cô."

Cô nhìn vào bờ vai to rộng của Finn và Stone. "Nhưng tôi không hiểu. Rõ ràng Harry và anh đều không thể chui lọt vào ống thông gió, làm thế nào cả hai trốn thoát?"

"Chúng tôi sẽ tự lo liệu được, Annabelle," Stone đáp.

CHƯƠNG 90

Hai giờ sau, Stone và Finn đã lên kế hoạch cho những sự việc sắp diễn ra tối đó. Finn vốn là người dày dạn kinh nghiệm trong việc này, nhưng cuối cùng cũng đành thừa nhận rằng vấn đề làm sao có thể giết được một người mà mình vẫn sống sót thì Oliver Stone thuộc vào hạng bậc thầy.

Rồi họ đã sẵn sàng hành động, Stone gọi điện cho Gray, sau đó cả hai phía đều vào vị trí và chờ đợi. Stone biết Gray sẽ cử một nhóm cảnh vệ đến trước thăm dò tình hình. Quả đúng như vậy, hai giờ sau, rất nhiều người đến thám thính quanh đó cùng với những nhân viên bảo vệ bên ngoài, không nghi ngờ gì nơi này đã bị phong tỏa hoặc làm ai cũng phải hoảng sợ vì những nhân viên đeo phù hiệu đứng đầy ở đây.

Rồi ông ta cũng xuất hiện. Carter Gray trông có vẻ mập và lùn hơn thường ngày. Từ vị trí bắn tỉa của mình, Stone ngay lập tức hiểu ra lý do tại sao: áo chống đạn. Việc đó không làm Stone bận tâm chút nào, vì như ông đã nói với Finn, đầu mới là đích nhắm của ông. Người ta không thể sống mà không có não. Mặc dù có vẻ như có khá nhiều người ở Washington vẫn sống như vậy.

Bên cạnh Gray là một nhân viên đang đẩy chiếc xe kéo với một chiếc túi đặt bên trên. Ông ta mở túi và lôi một cậu bé ra. David Finn đã bị bịt mắt và gắn thiết bị tiêu âm trên tai. Hơi chao đảo, cậu bé được đẩy tới đứng cạnh Gray, ông ta nhìn quanh không gian bên trong rộng lớn của Đại sảnh vẫn còn đang xây dựng dở dang.

"Được rồi," Gray nói vào khoảng không trước mặt. "Chúng tôi ở đây."

Harry Finn bước vào phòng, tay giữ Simpson đang bị bịt miệng. "Đưa thằng bé cho tôi."

Gray trông khá tức giận khi bị ra lệnh theo cách ấy. "Harry Finn, con trai của Lesya và Rayfield. Trông cậu giống mẹ hơn là cha đấy."

"Đưa thằng bé cho tôi."

"Những chỉ thị ở đâu? Và bản ghi âm của tôi nữa?"

Finn lấy từ túi áo khoác ra một bộ tài liệu và một chiếc điện thoại di động. Anh giữ chặt chúng. "Tôi muốn David bên cạnh tôi."

Finn đẩy Simpson về phía Gray, ông thượng nghị sĩ bước thêm vài bước nữa. Khi ông ta chạm vào Gray, tay tình báo ngay lập tức gỡ vật bịt miệng và tháo dây trói tay ông ra.

Tên lính đẩy David về phía bố nó. Finn ôm lấy thằng bé. "Ổn rồi, Dave, bố đã có được con." Anh tháo băng bịt mắt và thiết bị tiêu âm ra khỏi người nó.

"Bố!" David hét lên run rẩy rồi ôm chặt lấy bố mình.

Gray đưa tay ra. "Đưa chúng cho tôi, ngay bây giờ!"

Finn ném những vật đó về phía ông ta. Gray nhìn vào những chỉ thị. "Thật khó tin những thứ này còn tồn tại sau từng ấy năm."

"Rất nhiều thứ còn tồn tại sau từng ấy năm, kể cả mẹ tôi." Finn nói khi đẩy David ra phía sau mình. Anh có thể cảm giác được ngón tay của ai đó đang tiến sát đến cò súng.

Gray lắng nghe đoạn ghi âm trên điện thoại và trao nó cho gã nhân viên đứng cạnh mình, người này lấy ra một thiết bị điện tử nhỏ và nghe lại đoạn ghi âm. Anh ta đọc kết quả từ màn hình LED trên bề mặt của thiết bị. "Bản gốc, sao chép một lần."

Stone trước đây đã đưa cho Gray một bản sao.

Gray mỉm cười, bỏ điện thoại vào trong túi và nhìn Finn. "Mẹ cậu thế nào?"

"Một quả phụ, nhờ ông đấy."

Gray nhìn quanh. "John, tôi biết anh đang ở ngoài đó. Có lẽ cùng với đám bạn nhỏ nữa. Nhưng

chỉ để anh biết là khu vực này đã được tôi cho bao vây và chốt chặt khắp nơi. Và cấm cả cảnh sát, FBI, nhân viên sở mật vụ và bất kì một người nào. Tôi chắc anh biết rằng lúc này đây đang có một cuộc tập dượt tấn công chống khủng bố diễn ra ngoài kia. Đó có thể là lý do tại sao anh chọn nơi này tối nay. Có lẽ anh hy vọng rằng việc đó sẽ giúp anh trốn thoát được. Ngược lại điều đó đảm bảo rằng nếu ở đây có bắn nhau thì không ai ngoài kia sẽ nghe thấy, giả như họ có nghe được thì cũng chẳng bận tâm đi điều tra làm gì."

Đứng ở đây họ nghe thấy âm thanh của tiếng còi, tiếng súng nổ và bom nổ, tất cả những gì của một cuộc tập dượt đang diễn ra.

Gray liếc nhìn Finn. "Và anh có thể phải cảm ơn chàng trai này đây John. Anh ta đã giết Bingham, Cincetti và Cole. Anh không hề biết được họ là ba người đồng nghiệp đã được cử đi giết anh. Tất nhiên, họ đã không thành công, nhưng họ bắt được vợ anh. Cole thừa nhận rằng anh ta đã giết cô ấy, nhưng Bingham lại cố cãi lại. Họ thật sự tình nguyện làm công việc ấy. Tôi đoán là anh không thân với họ lắm."

Chỉ có sự im lặng đáp lại những lời của Gray.

Gray đợi một chút rồi nói thêm, "Anh cũng có thể muốn gặp một người mà tôi vô tình gặp trên đường đến đây."

CHƯƠNG 91

Tim của Finn như ngưng lại khi anh thấy Milton bị giải đến giữa hai cận vệ của Gray.

Từ sau lan can bê tông phía trên ban công, ngón tay của stone di chuyển chậm rãi đến gần cò của khẩu súng trường, ông có thể giết hai tay cận vệ trước khi họ làm hại đến Milton. Vấn đề duy nhất là ông không biết những tên còn lại trong đội tấn công của Gray đang ở đâu. Ông cần phải phát hiện ra bọn chúng.

Finn nhẹ nhàng nói, "Tôi nghĩ việc trao đổi kết thúc ở đây."

Gray lắc đầu. "Thật ra, Harry à, chỉ mới là bắt đầu thôi."

Ông ta gạt đầu ra hiệu cho đám nhân viên khi rút lui cùng Simpson. Khi đã đến khu an toàn, Simpson hét lớn, "Nhân tiện đây, John, tôi chính là người đã kết án tử hình anh. Không ai rời khỏi Triple Six một cách tự nguyện. Điều hối tiếc duy nhất là chúng tôi đã không giết được anh khi đó. Nhưng chuyện tốt lành sẽ đến với những ai biết chờ đợi."

Từ ban công Stone nhìn xuống vị trí nơi Simpson đang nói. ông thượng nghị sĩ cũng rất thông minh khi đứng sau một bức tường dày nhằm ngăn cách họ. Trong chốc lát, đầu óc của Stone trở nên trống tuếch, nhưng rồi mọi thứ quay trở lại. ông có việc phải làm và những gì Simpson nói không thể cản trở được, ông chạy về phía máy dỡ hàng công suất lớn mà họ đã sắp đặt trước đó.

Ngay lúc ấy, Finn túm lấy David và ấn thẳng bé nằm xuống, rút khẩu súng từ thắt lưng ra và lấy thân mình che cho con trai. Chẳng bao lâu sau, một vật thể lớn rơi xuống từ rui của mái nhà. Đó là một hàng rào chắn nặng mà họ đã kéo lên từ trước, stone vừa để cho nó rơi xuống và vội vã trở lại vị trí ngắm bắn của ông.

Rào chắn rơi xuống đúng vào điểm đã định, cách Finn và con trai anh ta một bước chân. Chấn động gần như làm mọi thứ đứt ra làm đôi nhưng họ ngay lập tức nhảy vào chỗ nấp phía sau hàng rào.

Hai nhân viên của Gray nhắm vào Milton, mục tiêu dễ dàng nhất. Trước khi ngón tay của họ kịp bóp cò súng thì hai loạt đạn từ vũ khí của Stone nổ trong một giây giết chết cả hai.

Bên cạnh Stone là cuộn dây điện dài nối với ổ cắm. ông gạt nút và cả căn phòng trở nên tối đen.

Stone chạy xuống từ trên ban công, ông đã nhớ số bước chân và các chỗ rẽ, vì vậy bóng tối không làm ông chậm lại. ông nằm lên trên chiếc xe đẩy mà họ đã tìm thấy trong kho, một loại xe cơ học được sử dụng để trượt bên dưới xe hơi. ông lướt đi trên sàn Đại sảnh, nhằm về phía Milton. Kế hoạch ban đầu là giúp Finn và con trai anh ta thoát ra bằng cách này. Nhưng Milton đang trong tình thế nguy hiểm nhất.

Ông hét lớn, "Finn! Nấp đi!"

Finn ngay lập tức nằm xuống dưới Làn hỏa lực.

Khi di chuyển, stone nháy mắt rất nhanh nhằm giúp cho mắt ông thích nghi với bóng tối. Ông dùng phải một xác chết, với tay tháo kính bảo hộ NV trên thắt lưng của kẻ đó. Rồi ông mang kính vào và lên tiếng gọi, "Milton!"

"Ở đây," Milton đáp lại yếu ớt.

Stone bật kính bảo hộ lên và nhìn sang bên phải. Milton nằm đó, tay giơ qua đầu. Một cái xác khác nằm đè trên anh ta.

Stone hỏi, "Bạn có bị thương không?"

"Không."

Stone kéo cái xác ra khỏi người bạn và "cả hai" leo lên xe đẩy, họ lướt qua gian phòng về phía cầu thang dẫn lên ban công nơi Finn đã tiêu tốn cả hai băng đạn từ khẩu súng lục của mình để

yểm trợ cho họ.

Stone nói với Milton, "Tôi đưa cậu đến chỗ Annabelle. Cô ấy, cậu và David sẽ rời khỏi đây thông qua đường ống dẫn đến điện Capitol. Nó hơi chật, nhưng các cậu có thể xoay sở được."

"Oliver, tôi không thể ra ngoài theo cách đó."

"Tại sao không?"

"Tôi sợ không gian kín."

Stone thở dài. "Được rồi, vậy cậu sẽ đi với tôi."

"Không được có không gian kín," Milton nói đầy lo lắng.

"Ở đây nơi nào cũng chật kín, Milton," Stone gắt lên. "Cậu có biết Gray dẫn theo bao nhiêu người không?"

"Cả tá."

"Vậy thì ông ta sẽ mất mười người trong số đó."

Stone hiểu rằng tiếp theo đây họ phải chạy thoát qua một không gian mở. Người của Gray chắc chắn đang theo dõi bất cứ dấu hiệu nào của họ qua kính bảo hộ NV. Stone thật sự đã tính đến chuyện đó. Kính bảo hộ là một công cụ hữu hiệu, nhưng nó có một nhược điểm.

Stone tháo kính ra, lộ vẻ hơi căng thẳng rồi ấn vào nút điều khiển một lần nữa. Đèn lóe sáng khắp mọi nơi. Ông nghe thấy tiếng la hét vì đau đớn. Là người của Gray. Khi luồng ánh sáng chiếu đến mà người đó vẫn còn đeo kính bảo hộ NV thì kết quả là người đó sẽ không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì ngoại trừ cảm thấy sức nóng trong ít nhất một phút.

Nhân cơ hội này, ông và Milton tháo chạy.

Ngay khi họ chạy đến sau nơi ẩn nấp, người của Gray hồi phục và mở màn với một trận hỏa lực áp đảo. Stone để Milton ở lại và ra khỏi chỗ nấp một lần nữa. Finn và con trai anh ta vẫn đang ở phía sau rào chắn, nằm rạp xuống sàn nhà vì hỏa lực. Stone chộp lấy chiếc xe đẩy có động cơ đang chất đầy những thiết bị như máy sưởi, quạt thông gió, điều hòa tiến về phía Finn và David. Loạt đạn do người của Gray bắn ra đã thổi tung những tấm kim loại nặng.

Nhờ chiếc xe, họ quay lại đón Milton tương đối an toàn. Họ chạy xuống sảnh và băng qua rất nhiều cửa, rồi trao cho Annabelle thằng bé David đang vô cùng khiếp sợ.

Annabelle nhìn Milton và thốt lên, "Chúa ơi, anh làm gì ở đây thế này?"

"Chuyện dài lắm và không có thời gian để kể đâu," Stone nói. "Em và David sẽ ra ngoài bằng đường ống. Milton sẽ đi với bọn anh."

Finn ôm lấy cậu con trai đang khóc lóc, thằng bé vòng chặt tay quanh người cha mình.

Cuối cùng Finn đẩy thằng bé ra và bảo David phải đi cùng Annabelle. "Con phải giúp mẹ con," anh nói. "Bố sẽ sớm đến đó chừng nào có thể."

"Bố, họ sẽ giết bố mất. Họ sẽ làm vậy."

"Bố đã từng rơi vào những tình huống khó khăn hơn thế này nhiều, tin bố đi." Finn nói và mỉm cười.

Annabelle nhìn Stone, cô nắm lấy tay ông và bóp thật chặt. "Đừng chết, Oliver. Xin anh đừng chết."

Họ giúp cô và David leo vào đường ống. Finn dẫn Stone và Milton đi theo một đường hầm khác song song với đường ống. Đường hầm này được làm ra nhằm phòng hờ trong trường hợp các công nhân xây dựng phải giải tỏa khu vực này và vì một lý do nào đó họ không thể ra ngoài qua lối thoát hiểm của trung tâm tham quan được.

Họ ngừng lại ở cửa bảo vệ. Stone bắn rơi khóa, và Finn mở cửa, trước mắt họ là một hành lang dài.

"Hành lang này sẽ dẫn chúng ta đến Tòa nhà Jefferson," Finn nói.

Stone gật đầu. "Caleb đã chỉ cho tôi cách thoát ra khỏi Jefferson mà không để ai nhìn thấy. Harry, cậu đi trước, Milton ở giữa và tôi sẽ yểm trợ phía sau."

Milton cẩn thận quan sát hành lang tối và dài. "Các cậu có chắc chỗ này an toàn không?"

"An toàn như là..."

Stone không biết viên đạn từ đâu đến. ông chỉ nghe thấy tiếng nổ. ông không nhìn thấy Finn giương súng lên và bắn. ông không bao giờ nhìn thấy kẻ bắn tĩa gục xuống.

Tất cả những gì ông thấy là ánh mắt trên khuôn mặt Milton. Đôi mắt khẽ mở rộng, như thể anh ta chỉ hơi ngạc nhiên. Rồi anh ta khuyu đầu gối xuống, mắt vẫn nhìn Stone. Máu bắt đầu trào ra từ miệng. Anh ta chỉ nói một từ: "Oliver?"

Sau đó Milton Farb đập mặt xuống sàn, toàn thân khẽ co giật một lần và anh ta nằm bất động, lỗ thủng lớn ngay giữa lưng anh bắt đầu rỉ máu.

Stone đã từng thấy nhiều người bị thương như thế, tất cả họ đều chết.

Milton đã chết.

Finn nhìn chăm chăm vào Milton. "Chúa ơi."

Stone quỳ xuống, nhấc người bạn lên, đem đến một góc và nhẹ nhàng đặt anh ta nằm xuống. Ông vuốt mát và đặt bàn tay nhỏ nhắn, mảnh dẻ lên trên bộ ngực đã bất động. Rồi ông đứng dậy, siết chặt vũ khí và đi qua Finn không nói lời nào. ông không đi về hướng an toàn, ông quay trở lại trung tâm tham quan.

Harry Finn nhìn về phía cửa dẫn đến Tòa nhà Jefferson và sự tự do. Con trai anh đã an toàn. Anh có thể gặp thằng bé chỉ ít phút nữa nếu ngay lúc này anh rời khỏi đây. Đây không còn là trận chiến của anh nữa. John Carr đã giết cha anh. Anh nợ người đàn ông này cái gì chứ?

Mọi thứ. ông ấy đã cứu anh, mẹ anh và con trai anh. Anh nợ ông ấy mọi thứ.

Anh kẹp chặt khẩu súng và chạy theo Oliver Stone.

CHƯƠNG 92

Người bước vào trận chiến đêm hôm đó không phải là một Oliver Stone giữ mờ hiền lành, tuổi trung niên nữa. Đó là cỗ máy giết người mang tên John Carr, trẻ hơn đến 30 tuổi, với tất cả những kỹ năng và sự hung tợn trong cuộc đời dồn vào việc kết liễu mạng sống của những kẻ khác theo những cách mà nhiều người không thể tưởng tượng nổi. Ông đã sử dụng từng kỹ năng đó vào đêm hôm ấy. Thế nhưng dường như có một sức mạnh vĩ đại đã tồn tại. Những viên đạn có thể kết thúc mạng sống của ông nhiều lần đã trượt qua trong gang tấc. Thảm họa có thể xảy ra nhưng đã không bao giờ thành hiện thực. Có lẽ cuối cùng đã đến lúc ông đòi lại công lý. Ông ta chỉ nghĩ về chuyện ấy sau này. Tối nay, ông ta chỉ muốn giết. Và khu trung tâm tham quan chưa xây dựng xong đã thấm đầy máu. Finn chỉ giết thêm một tên nữa. Còn Stone đã tiêu diệt đến sáu tên, hai trong số đó với các lần bắn mà Finn chưa từng thấy ai làm trước đây. Anh vẫn không thể hiểu sao Stone làm được như vậy. Dường như ông ta chỉ đơn giản muốn những viên đạn tìm đúng mục tiêu của mình.

Đối với Stone, có một cách lý giải khác về việc làm thế nào ông sống sót được. Không nghi ngờ gì, người của Gray trẻ hơn, khỏe hơn, nhanh hơn, và được rèn luyện siêu việt. Hiện nay họ luôn có lực lượng áp đảo trước khi tấn công. Họ đã giết người hàng ngàn lần - trong những cuộc tập luyện.

Tất cả những thứ đó đều khác khi đưa vào thực tế. Chỉ tính ở các chiến trường, số người Stone đã giết nhiều hơn tổng số người của Gray cộng lại. Và ông chưa bao giờ nhờ sự trợ giúp của lực lượng ứng cứu nào. Ông thường chỉ làm một mình. Việc đó làm cho ông giỏi hơn những người khác.

Khi tên cuối cùng ngã xuống, Finn và Stone đã rời khỏi đó bằng cửa thoát hiểm, đi đến tòa nhà Jefferson và thoát ra theo cách mà Caleb đã chỉ. Stone đau khổ mang xác của Milton trên vai. Trong khi ông đợi trong bụi rậm với cái xác, Finn lặng lẽ ra khỏi chỗ đó và lấy một bộ đồng phục EMT thừa từ một xe tải đậu gần tâm điểm của cuộc tập dượt tấn công chống khủng bố để thay đổi trang phục. Sau đó anh ta nhìn thấy một chiếc xe cứu thương đậu gần thư viện với chìa khóa vẫn còn trên ổ cắm. Vài phút sau, xác của Milton đã được Stone và Finn đưa vào xe cứu thương bằng cách vói một miếng vải được phủ lên mặt. Với tất cả sự hỗn loạn đang diễn ra xung quanh họ, không ai có thể phát hiện một cái xác giả từ một cái xác thật. Stone ngồi sau xe, Finn lái, đèn xe cứu thương chớp liên hồi.

Finn nhìn vào kính chiếu hậu. Stone ngồi cạnh bạn ông, đầu gục xuống, ông chấm dứt cuộc chiến không hề bình yên vô sự chút nào. Một viên đạn đã xuyên qua cánh tay phải của ông, làm thành một vết cắt đầy máu. Một viên đạn khác đã để lại một đường trên trán ông. Ông cũng không để ý đến điều đó. Finn đã phải lấy băng và gạc từ xe cứu thương để băng chúng lại trong khi Stone chỉ nhìn chăm chăm vào người bạn đã chết của mình.

Stone nhắc tấm vải lên, nắm lấy bàn tay vẫn còn ấm của Milton và bóp chặt nó. Ông bắt đầu thì thầm vài từ mà Finn không thể nghe rõ, nhưng theo bản năng anh biết ông nói gì-

"Tớ xin lỗi cậu, Milton. Tớ thành thật xin lỗi."

Một giọt nước mắt lăn xuống từ khuôn mặt đầy mệt mỏi của Stone và rơi lên tấm vải.

Finn không muốn phá vỡ giây phút riêng tư này nhưng anh không có lựa chọn nào khác. "Ông muốn đưa Milton về đâu?"

"Về nhà. Chúng ta sẽ đưa cậu ấy về nhà, Harry."

Để xe cứu thương lại cách khoảng ba khu nhà, họ mang xác Milton băng qua khu rừng phía sau khu dân cư. Stone nhẹ nhàng đặt Milton lên giường và quay lại nhìn Finn.

Cho tôi một phút.⁵

Finn gật đầu và rời khỏi phòng.

Stone là một người đã chịu nhiều đau khổ trong cuộc đời hơn bất cứ ai. ông đã sống một cách chịu đựng, cố gắng nhìn về phía trước thay vì quá khứ. Nhưng khi ông nhìn xuống xác của người bạn, mọi ký ức về thảm kịch của từng người trong cuộc đời ông trở về vây hãm lấy ông từ trong bóng tối.

Và một trong vài lần ít ỏi trong đời, Oliver Stone đã bật khóc nức nở. ông khóc nhiều đến mức đầu gối khụy xuống và ông gục xuống sàn, cơ thể ông co rúm lại giống như một đứa trẻ trong cơn hoảng loạn. Nỗi thống khổ của hàng triệu cơn ác mộng đã hội tụ trong ông hàng thập kỷ nay, giờ đây chúng đột ngột thoát ra, giống như dòng nước tràn qua một con đê vỡ.

Ba mươi phút sau đó, ông không còn một giọt nước mắt nào để rơi. stone đứng dậy và chạm tay vào khuôn mặt người bạn. "Tạm biệt, Milton."

CHƯƠNG 93

Sau cuộc trao đổi, Gray và Simpson nhanh chóng rời khỏi khu vực điện Capitol.

Simpson nói, "Bao lâu thì ông biết được khi nào Carr và con trai của Lesya bị giết?"

"Bất cứ khi nào. ông biết đấy, ông thật can đảm khi thú nhận với Carr rằng ông là người kết án tử hình ông ta."

"Tôi không muốn ông ta chết mà không biết. Việc đó sẽ khiến tôi cảm thấy không toại nguyện."

"Thế đấy, tôi sẽ không làm vậy," Gray nói.

Simpson lấy những chỉ thị trước đây từ Gray và nghiền ngẫm chúng. "Thế giới sẽ tốt đẹp hơn vì cái chúng ta đã làm."

"Tôi đồng ý. Những nhà lãnh đạo cứng rắn của Liên Xô đã chết. Theo lệnh, chúng ta đã đóng góp cho hòa bình."

"Dù vậy, chúng ta không bao giờ có được sự tán dương mà chúng ta đáng được hưởng."

Gray nói, "Đó là vì việc đó không được phép. Chúng ta đã tự giải quyết mọi vấn đề."

"Những người yêu nước phải làm việc mà họ phải làm. Vậy giờ chúng ta sẽ làm gì?"

"Những chỉ thị này và chiếc điện thoại di động sẽ được hủy." ông ta lấy lại hồ sơ từ tay Simpson.

"Có cái gì ở trong điện thoại vậy? Tôi không thể nghe được."

"Mừng vì ông không nghe được, Roger. Bằng không, tôi cũng sẽ phải giết ông."

Simpson nhìn ông ta với vẻ đầy ngờ vực. "ông đang đùa sao?"

"Dĩ nhiên rồi," Gray nói dối.

o o o

Vào lúc bốn giờ sáng, Carter Gray nhận được tin báo. Người của ông đã bị tiêu diệt. Carr và Finn đã trốn thoát. Carr, cỗ máy giết người, rõ ràng vẫn không đánh mất kỹ năng của mình, ông ta ngay lập tức gọi cho Simpson.

"Sao rồi?" Simpson hỏi.

"Đúng như chúng ta dự tính, Roger. Carr và Finn đã chết. Sẽ không có báo nào đưa tin về vụ này. Chúng tôi đã che giấu toàn bộ."

"Tuyệt vời. Giờ đây cuối cùng chúng ta có thể bỏ chuyện này lại phía sau."

Gray cúp máy. Phải rồi.

Một ngày sau khi trung tâm dành cho khách tham quan được dọn sạch, ông đến gặp Tổng thống.

Tổng thống đặc biệt không thích thú gì những việc này. "Chuyện quái quỷ gì đã xảy ra ở đó tối qua? Tôi được báo họ tìm thấy máu và bằng chứng về một cuộc đấu súng."

"Thưa ngài, chúng tôi đã Lăn theo dấu vết John Carr và con trai của Lesya tại trung tâm dành cho khách tham quan."

"Chúa ơi, tại trung tâm tòa nhà Quốc hội!"

"Tôi không biết làm thế nào họ vào được đó, nhưng họ đã vào. Ngay khi nhận được tin báo chúng tôi đã lập tức đến đó với một biệt đội bán quân sự và đã có một cuộc đấu súng quyết liệt nổ ra."

"Và điều chết tiệt gì đã xảy ra?"

"Những kẻ thích đáng đã bị tiêu diệt," Gray nói lập lờ.

"Phía ta có ai tử vong không?"

"Vâng, thật không may. Chúng tôi đang báo tin cho gia đình người bị nạn."

"Xác họ để ở đâu?"

"Vì bí mật, chúng tôi đã đem xác họ thả xuống biển. Chúng ta phải giữ kín việc này thưa ngài. Báo chí sẽ lùng sục tất cả chuyện này cả ngày."

"Này Carter, tôi là Tổng thống. Tôi muốn biết toàn bộ chuyện này là gì. Và tôi muốn biết ngay bây giờ."

Gray ngồi xuống. Dĩ nhiên ông đã mong đợi giây phút này. ông rút các chỉ thị từ trong túi ra. Ông đã hủy đi chiếc điện thoại, nhưng những chỉ thị này vẫn còn rất giá trị. Cực kỳ giá trị vì trên đó không có tên ông.

Ngài Tổng thống đọc qua toàn bộ hồ sơ. "Roger Simpson sao?"

Gray gật đầu. "Để tôi kể cho ngài nghe toàn bộ sự việc." Gray đã bịa đặt toàn bộ câu chuyện, nhưng ông kể dựa trên những căn cứ và với sự quả quyết đến mức khi ngài Tổng thống ngồi xuống, ông ta rõ ràng chấp nhận toàn bộ chuyện này là sự thật.

"Và Lesya cùng với Rayfield Solomon là những người có liên quan?" Tổng thống hỏi. "Solomon đã bị gán cho tội danh là kẻ phản quốc. Có đúng vậy không? Nếu không, bằng cách nào đó, chúng ta phải làm sáng tỏ sự việc."

Gray lưỡng lự. "Tôi không chắc chắn rằng ông ta có phải là một kẻ phản bội không thưa ngài."

"Nhưng ông nói ông ta đã bị giết, ông nói ông ta là một kẻ phản bội."

"Khi đó sự việc có vẻ là như thế. Bây giờ, có lẽ không phải vậy. Tôi phải điều tra nhiều hơn nữa."

"Ông hãy làm điều đó, Carter, ông phải làm điều đó. Và nếu sự thật là ông ta vô tội, chúng ta sẽ cải chính lại, ông có hiểu không?"

"Tôi không có lựa chọn nào khác. Ray Solomon là bạn tôi."

"Chúa ơi, hai nhà lãnh đạo vô tội đã bị ám sát bởi đất nước này. Tôi không thể tin được."

"Thưa ngài, rất ít người trong chúng ta có thể làm việc đó."

"Không phải ông nói rằng ông không biết ai sao?" Tổng thống đột ngột hỏi.

Gray lựa lời một cách cẩn thận. "Khi đó sự việc diễn biến khác. Chúng ta đôi lúc cho rằng thế nào cũng có âm mưu của Liên Xô nhằm giết các Tổng thống Mỹ, nhưng chúng ta cần có các biện pháp ngăn chặn họ. Sự thật không thể phơi bày bởi vì nó có thể dẫn đến chiến tranh hạt nhân. Nhưng ngài phải hiểu rằng cuộc Chiến tranh Lạnh đã diễn ra rất căng thẳng"

"Vậy kẻ chết tiệt nào đã ra lệnh làm điều đó?"

"Tôi không biết việc đó."

"Có phải ông nói với tôi rằng Roger Simpson, người mà nếu tôi nhớ thì chỉ là một đặc vụ, đã tự tay làm việc đó?"

"Không, không hoàn toàn như vậy. Tự ông ta sẽ không bao giờ làm những việc như thế. Ông ta chắc hẳn đã nhận lệnh từ các cấp cao hơn."

"Các cấp đã qua mặt ông? Tại sao? ông là cấp trên của ông ta, tại sao không phải là ông?"

"Không phải trong mọi chuyện thưa ngài. Và chính kiến của tôi về việc ám sát các lãnh đạo người nước ngoài là rõ ràng. Có một mệnh lệnh đã được chính phủ thông qua làm cho việc này trở nên phi pháp, và vì vậy tôi đã quyết định không tham gia."

"Ồ, có lẽ tôi nên nói chuyện trực tiếp với Roger về việc này."

"Thưa ngài, tôi không chắc đó là một việc khôn ngoan, ông ta đang chạy đua để vào Nhà Trắng, ông ta là người cùng đảng với ngài. Nếu ngài tiến hành điều tra, việc sẽ tới tai giới báo chí và

cuối cùng mọi chuyện sẽ bại lộ. Ngài biết đấy, ngày nay thật khó mà giữ được bí mật."

"Đúng tôi biết, những kẻ buôn tin khốn kiếp."

"Và thượng nghị sĩ Simpson sẽ nói gì đây? Trên các chỉ thị này có chữ ký của ông ta. Ông ta sẽ quả quyết rằng các cấp cao hơn đã ra lệnh giết người. Thậm chí ông ta có thể nói rằng tôi biết việc đó. Ngài khó lòng buộc tội ông ta vì đã cố gắng che giấu vết tích. Nhưng câu chuyện đã kết thúc. Hai nhà lãnh đạo đã chết. Một cách phi pháp? Có thể. Liệu kết quả có biện minh cho động cơ được không? Tôi nghĩ nhân loại sẽ phán xét việc đó. Thưa ngài Tổng thống, tôi cho rằng chúng ta đừng đung đến những kẻ khốn nạn đó. Hãy để họ yên."

"Tôi sẽ suy nghĩ về chuyện đó, Carter. Nhưng hãy báo cho tôi khi công việc có tiến triển."

"Một việc nữa thưa ngài."

"Được rồi."

"Tôi muốn trở lại làm việc. Với vai trò là một Cục trưởng Cục Tình báo. Tôi muốn phục vụ tổ quốc một lần nữa."

"À, ông biết đấy, vị trí đó hiện giờ vẫn bỏ trống. Vì vậy nó sẽ thuộc về ông nếu ông thật sự muốn. Tôi e rằng thượng viện sẽ gặp rắc rối trong việc phê chuẩn người giành huân chương Tự do."

"Tôi thật sự muốn vậy, ngài Tổng thống."

Ông bắt tay Gray. "Tôi đánh giá cao sự thành thật của ông hôm nay, Carter, ông là một người yêu nước chân chính. Hy vọng rằng chúng ta sẽ có được nhiều người như ông."

"Tôi chỉ làm bốn phận của tôi thôi, thưa ngài." Thật ra, Gray đang nghĩ rằng khi Carr vẫn nhớn nhơ ngoài đó, ông muốn được càng nhiều người trang bị vũ khí bảo vệ càng tốt.

"Ông biết đó, tôi luôn tin rằng ông có thể trở thành một Tổng thống tốt."

Gray cười. "Cảm ơn ngài, nhưng tôi không nghĩ mình có đủ năng lực." Điều mà Gray không nói ra là ông ta tin rằng ông ta quá thừa năng lực cho vị trí đó. Hơn nữa, ông ta muốn một vị trí với quyền lực thật sự. Tất cả những gì mà một Tổng thống có thể làm là phát động chiến tranh, mà những việc đó lại hiếm khi xảy ra. Ngoài chuyện đó ra, Gray cảm thấy vị trí đó chẳng có chút quyền lực gì.

Ông rời khỏi Nhà Trắng và leo lên máy bay. Khi nó cất cánh, ông biết mình nên cảm thấy dễ chịu, thấy chiến thắng. Nhưng ông không như vậy. Trên thực tế, ông chưa bao giờ ném trái nổ thật vọng nào đến thế trong đời mình.

CHƯƠNG 94

Oliver Stone đã không tham dự đám tang của Milton, mặc dù hầu hết mọi người đều có mặt và rất đau buồn. Caleb quá quẫn trí vì cái chết của bạn mình đến nỗi Alex và Annabelle phải dìu ông ta mới có thể đứng vững. Harry Finn muốn tham dự nhưng anh ta lại đang ẩn nấp cùng gia đình mình.

Alex đã báo cáo sự việc với cấp trên và nhận thấy mọi rắc rối của anh đều được giải tỏa. "Tôi không biết những chuyện đó là cái quái quỷ gì," cấp trên của anh nói. "Và tôi cũng không muốn biết."

Một tuần sau, tất cả tụ tập tại căn hộ của Caleb để tưởng nhớ Milton. Lần này Finn đi cùng với Lesya.

"Tôi không thể tin Oliver Stone không đến dự đám tang của Milton." Reuben nói trong khi mắt nhìn vào ly bia. "Không thể tin được." ông lặp lại, mắt đỏ lên vì giận dữ.

Annabelle nhìn sang Alex. "Anh ấy không nhẫn nhủ lời nào sao?"

Alex lắc đầu. "Harry, cậu là người cuối cùng trông thấy ông ấy. ông ấy có nói sẽ đi đâu không? Hay sẽ làm gì không?"

Finn lắc đầu. "Tôi chỉ biết ông ấy tự đổ lỗi cho mình về cái chết của Milton."

Caleb giận dữ nói, "Và tôi đọc thấy trên báo rằng Carter sắp sửa trở lại làm Cục trưởng Cục Tình báo. Điều đó không phải tuyệt vời lắm sao? Tất cả chúng ta đều biết việc ông ấy làm. Chúng ta biết, nhưng chúng ta không có bằng chứng." ông ta ngồi sụp xuống ghế và nhìn chăm chăm vào bức ảnh của Milton đang để trên kệ nơi mọi người đều có thể nhìn thấy. Những giọt nước mắt lăn trên hai gò má đầy đặn của ông.

Finn nói, "Dù thế nào đi nữa, gia đình tôi và tôi sẽ phải rời khỏi đất nước này. Gray sẽ không ngừng truy đuổi cho đến khi bắt được chúng tôi."

"Mẹ không nghĩ vậy. Đã đến lúc kết thúc chuyện ngu ngốc này."

Tất cả cặp mắt đều quay ngoắt về phía Lesya, bà đang ngồi trong góc phòng.

Bà ta lấy từ trong túi ra một vật, một thứ rất khác thường mà một bà già có thể đem theo. Đó là một con gấu bông.

"Đây là con gấu bông yêu thích của cháu gái tôi. Con gấu bông của Susie xinh đẹp mà tôi đã tặng cho con bé từ khi nó còn rất nhỏ."

Mọi người ngạc nhiên nhìn bà ta, không có gì là ngạc nhiên nếu ngay lúc này đây bà trở nên lẫn lộn.

"Việc này tôi làm với sự cho phép của Susie." Bà ta rút trong ví ra một con dao nhíp nhỏ và cắt đường khâu trên thân con gấu bông. Bà ta tách đường may ra, cho tay vào trong và lấy ra một cái hộp nhỏ.

"Tôi đã nhờ một thợ thủ công ở Nga làm cái này cho tôi." Bà lấy ra một chiếc chìa khóa, mở cái hộp và lấy từ trong hộp ra một thiết bị điện tử cỡ bằng ngón tay cái với cổng USB. "Ở đây có máy tính không?"

o o o

Trên màn hình vi tính hiện lên cảnh một căn phòng nhỏ với đồ đạc thừa thớt. Bốn người đang ngồi xung quanh một chiếc bàn gỗ. Lesya thời trẻ và Rayfield Solomon ngồi cùng một bên. Đối diện họ là Roger Simpson lúc còn trẻ. Và cạnh Simpson là một người mà cho đến nay vẫn không thay đổi gì nhiều.

Carter Gray, " Alex nói.

Lesya gật đầu. "Đây là ý tưởng của Rayfield khi bí mật ghi hình buổi họp này. Mọi người thấy

đấy, nhiệm vụ này rất đặc biệt."

Mọi người chăm chú theo dõi bốn người bàn luận về vụ ám sát. Dường như Andropov đã bị giết, và họ đang tập trung vào Konstantin Chernenko, là người duy nhất cản đường thăng tiến quyền lực của Gorbachev.

"Các bạn đã làm rất tốt ngay lần đầu tiên, Ray và Lesya," Gray nói. "Chẳng có một chút nghi ngờ nào về việc Andropov đã chết vì nguyên nhân tự nhiên."

"Có một vài chất độc không để lại dấu vết," Lesya giải thích. "Và có những kẻ cấp cao của Liên Xô không mấy buồn lòng khi chứng kiến Yuri ra đi."

"Có lẽ Chernenko cũng như vậy," Simpson nói, "Vì ông ta đã được bổ nhiệm làm tổng thư ký."

Gray ngắt lời. "Nhưng phải đợi một thời gian. Ít nhất là một năm. Việc đó sẽ cho phép chúng ta có thời gian sắp xếp lại mọi chuyện và giảm bớt sự nghi ngờ. Mọi con đường đều dẫn tới một đích đến là Gorbachev sẽ nắm quyền sau khi Chernenko chết."

"Nếu cứ chờ đợi, Konstantin sẽ tiêu diệt chúng ta mà không cần đến thuốc độc. Ông ta không phải là người tốt." Solomon nhấn mạnh.

"Vì vậy chúng ta phải đợi một năm," Gray lại lên tiếng. "Sau đó nếu ông ta vẫn còn sống, anh và Lesya có thể chắc chắn rằng ông ta sẽ không sống lâu hơn được nữa."

"Giám đốc và ngài Tổng thống cũng tán thành việc này phải không?" Solomon hỏi.

Simpson trả lời, "Đúng vậy. Họ nhận thấy việc này quan trọng cho hòa bình thế giới và sự sụp đổ của Liên Xô. Anh biết đấy, nhiều tay trong hàng ngũ Liên Xô cũng muốn thế."

Gray cười rạng rỡ, "Hai bạn đều sẽ là anh hùng," ông ta nói. Ông ta quay sang Lesya. "Việc cô tham gia vào hàng ngũ chúng tôi đã làm cho mọi chuyện thay đổi. Nếu có hòa bình giữa Mỹ và phần còn lại của Liên Xô, phần lớn sẽ là do công của cô. Và mặc dù việc đó không bao giờ được công khai trước nhân loại, cô sẽ có được lòng biết ơn vĩnh viễn của quốc gia mà cô đã cống hiến. Cô và Ray đã nhiều lần bất chấp mạng sống của mình vì quốc gia này và tôi đã nhận được lời nhắn nhủ từ chính ngài Tổng thống rằng ông ấy rất cảm kích vì tất cả những gì các bạn làm cho nước Mỹ."

Buổi họp tiếp tục thêm một vài phút và rồi kết thúc. Lesya nói, "Tôi chưa từng thấy ai có thể nói dối giỏi như Carter Gray và Roger Simpson. Bên cạnh họ, tôi chỉ là một tay nghiệp dư."

"Quý quái thế nào mà trước đây bà không cho chúng tôi xem cái này?" Alex chất vấn.

"Khi nào mẹ đưa cho chúng con những bản chỉ thị đây?" Finn hỏi.

"Chỉ có những thằng ngốc mới đưa ra tất cả những gì họ có ngay vòng đầu tiên. Luôn luôn phải giữ lại cái gì đó. Tôi đã lưu bộ phim và cài vào thiết bị này trước khi tôi đặt nó bên trong con gấu bông và đưa cho Susie."

"Chúa ơi, nhiều người đã chết, Milton đã chết," Caleb nói giọng lạnh lùng.

"Tôi không thể làm gì được," bà ta nhẹ nhàng nói. "Nếu chúng ta đưa thứ này cho họ, thì giờ chúng ta sẽ ở đâu? Nhiều người vẫn sẽ chết. Bạn của anh sẽ vẫn chết. Và chúng ta không được gì cả."

"Nhưng giờ chúng ta làm gì với cái này đây?" Alex nói. "Tôi muốn gặp Carter Gray."

"Cái gì?" Finn thốt lên.

"Gray và tôi phải mặt đối mặt."

"Nếu ông ta không muốn thì sao?" Alex nói.

Lesya mỉm cười. "Hãy để tôi trò chuyện với ông ta qua điện thoại. Sau đó ông ta sẽ gặp tôi."

CHƯƠNG 95

Lâu quá không gặp, Lesya," Gray cất tiếng khi cả hai ngồi đối diện nhau. Họ đang ở trong một khách sạn nhỏ tại Frdericksburg, bang Virginia. "Bà thay đổi rất nhiều," ông ta nhã nhặn nói.

"Những sự kiện gần đây cho thấy bản tính ông vẫn không hề thay đổi."

"Trên điện thoại bà nói sẽ có thứ cần cho tôi xem phải không?"

"Tôi biết ông có cài người sẵn bên ngoài, ông luôn luôn có thuộc hạ bảo vệ, ông Carter nhỉ."

"Phải, công việc đòi hỏi tôi phải cẩn trọng. Bà muốn cho tôi xem cái gì? Tôi không có nhiều thời gian."

Lesya bật chiếc máy tính xách tay mang theo bên người. Gray ngồi lặng lẽ xem cho đến khi màn hình vụt tắt. ông ngước lên nhìn bà.

"Cuộn phim này là ý tưởng của Rayfield phải không?"

"Phải."

"Nếu ông ta đã bắt đầu nghi ngờ, tại sao lại thi hành mệnh lệnh?"

"Vì ông ấy trung thành. Còn ông thì không. Nhưng ông ấy làm vậy để bảo vệ tôi. ông ấy lo sợ đến một lúc nào đó tôi sẽ bị hãm hại. Ít nhất ông ấy còn được bảo vệ bởi cái lai lịch người Mỹ. Còn tôi thì không."

"Tôi luôn thấy hối tiếc về những chuyện đã xảy ra cho bà và Rayfield, Lesya. Dù thế nào đi nữa, ông ấy là người bạn tốt nhất của tôi."

"Ông ấy tin ông, Carter. Còn tôi thì không, ông ấy chỉ nghi ngờ Simpson."

"Ông ấy nhìn người rất tốt." Gray ngả người ra sau, vờ như đang đoán đo liệu có nên tiết lộ sự thật hay không. "Lesya, tôi không ra lệnh giết ông ấy. Đó là Simpson. Tôi không bao giờ đối xử với Ray như thế. Không bao giờ. Tôi vô cùng căm phẫn khi phát hiện ra sự thật, nhưng không thể cứu vãn. Tôi dùng mọi biện pháp để xóa tên ông ấy trên "Bức tường ô nhục" của CIA. Nhưng Roger đã sắp đặt quá tỉ mỉ. ông ta tạo dựng một câu chuyện đầy thuyết phục về sự phản bội của Ray. Và khi Ray qua đời, tôi không còn làm gì được nữa."

"Tôi không muốn nghe lời ngụy biện của ông, Carter. Mọi chuyện đã rồi. Không gì có thể khiến chồng tôi sống lại."

"Nhưng kết quả nó đem lại thật sự vô giá. Hơn ai hết bà phải hiểu rằng vụ ám sát hai nhà cầm quyền đó có ý nghĩa như thế nào đối với thế giới này. Ray sẽ hiểu điều đó."

"Ồ, đúng thế, ông ấy sẽ hiểu. Nhưng chồng tôi đã chết. Và thanh danh của ông ấy đã bị bôi nhọ bởi tội danh phản quốc tại chính đất nước của mình, ông ấy hi sinh cuộc đời mình cho dân tộc để rồi bị kết tội bán nước. Tôi không thể chịu đựng nổi nhục nhã này."

"Nếu còn có thể làm bất kỳ chuyện gì để cứu vãn tình hình, tôi đã làm. Nhưng tôi hoàn toàn bất lực. Nếu tổ cáo Roger chẳng khác gì tôi tự tố cáo chính mình. Hẳn ta là kẻ hèn hạ nhưng không hề ngu ngốc."

"Vì thế ông đâu có đại dốt mà hi sinh sự nghiệp để cứu vớt thanh danh của người bạn 'thân nhất' của mình, đúng không? Rayfield có thể là người bạn thân nhất của ông nhưng ông không xứng đáng là bạn của ông ấy."

"Tôi thừa nhận rằng mình rất yếu đuối và ích kỷ khi không 'xả thân' vì Ray."

"Chính xác là như vậy," bà đáp cụt ngắn. "Vì thế mệnh lệnh ám sát đã không hề được chính phủ thông qua, đúng không? Đó là âm mưu của ông, Roger và một vài tên khác. Không ai trong các ông đứng trong hàng ngũ lãnh đạo chính trị. Tôi biết ông sẽ không trả lời câu hỏi của tôi, nhưng đó là sự thật. Một sự thật đã ám ảnh tôi suốt mấy chục năm qua." Bà ngồi xuống và quan sát ông ta. vẻ tự tin vốn có của Gray hoàn toàn biến mất.

Ông nói, "Roger lo sợ rằng nếu phát hiện ra kế hoạch không hề được phê chuẩn, Ray sẽ tố cáo ông ta. Không cần biết hậu quả như thế nào, ông ta sẽ là người đầu tiên gánh chịu."

"Chính xác. Chồng tôi hoàn toàn trong sạch. Thế mà ông ấy bị ám sát, còn Roger chễm chệ ngồi vào chiếc ghế thượng nghị viện."

"Lesya, bà biết đây là chuyện của quá khứ."

Bà giơ tay, cắt ngang lời ông. "Nhưng sự thật vẫn là sự thật. Ngoại trừ con người, mọi vật không hề thay đổi. Đối với hạng người thủ đoạn càng không bao giờ thay đổi. Họ mở miệng ra nào là công bằng, nào là xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Toàn là những lời dối trá. Họ chỉ quan tâm đến quyền lực và lợi ích của chính bản thân mình. Bao giờ cũng thế!"

Gray ngồi xuống. "Thế bà muốn gì? Tôi biết đây là điều bà suy nghĩ nhiều nhất trong suốt mấy chục năm qua."

"Ồ, đúng thế, tôi luôn nghĩ về nó. Tôi biết mình muốn gì. Và tôi đã chờ đợi suốt ba mươi năm ròng để nói với ông, ông là một kẻ đốn mạt. Ông sẽ phải ngồi đó, lắng nghe và làm theo những gì tôi bảo."

Khi bà dứt lời, Gray đứng dậy, bước đi. "Liệu tôi có thể lấy lại cuộn phim gốc và toàn bộ bản sao. Đối lại, tôi sẽ làm theo lời bà."

"Không, ông không thể. ông chỉ có thể đổi lấy sự im lặng vĩnh viễn của tôi. cả ông và Simpson phải nhận thấy rằng mình vẫn còn may mắn. Tôi có thể phá hủy toàn bộ sự nghiệp của cả hai ông. Đối với tôi, không còn niềm vui sướng nào hơn thế. Nhưng tôi không phải là người chỉ nghĩ đến hạnh phúc của riêng mình. Nhờ thế, mà hai ông vẫn còn giữ được mạng sống của mình. Giờ thì đi đi. Tôi không muốn gặp lại ông nữa. À, hãy nhấn lại với ngài thượng nghị sĩ tốt bụng điều này giúp tôi."

"Gì vậy?"

"Tôi nghe nói ông ta muốn trở thành Tổng thống."

"Phải, ông ta đang lên kế hoạch tranh cử."

"Tốt, nói với ông ta rằng hãy cân nhắc lại kế hoạch của mình, nếu không muốn điều trần trước dân chúng Mỹ về nội dung của cuộn phim. Hãy nhấn lại với ông ta như thế."

"Tôi sẽ nhắn. Tạm biệt, Lesya. Dù thế nào đi nữa, tôi thành thật xin lỗi."

Với một cái hất tay, bà đã xua đuổi người đàn ông sắp tái đắc cử vào vị trí hàng đầu của cơ quan tình báo quyền lực nhất trên thế giới.

o o o

Chân dung Rayfield Solomon được gỡ khỏi "Bức tường ô nhục" của CIA. Một lý do ngụy tạo được đưa ra để bào chữa cho việc lật lại lịch sử. Nó được che đậy khéo léo dưới cái tít lớn "Những chứng cứ mới nhất vừa được phát hiện." Và rồi CIA nhảy vào cuộc để xác thực chứng cứ. Các học giả sẽ phải giật mình vì điều đó trong vòng một trăm năm hoặc hơn thế nữa. Sau đó Solomon được CIA truy phong giải thưởng cao quý nhất dành cho công tác tình báo của mình. Tên ông không bao giờ còn được nhắc đến với hai tiếng "phản quốc".

Lesya Solomon được trao tặng Huân chương Tự do. Một đặc ân chưa bao giờ có đối

với một gián điệp nước ngoài. Mặc dù nguyên nhân đã được làm rõ nhưng vụ việc vẫn gây xôn xao dư luận. Thậm chí bà còn có một cuộc phỏng vấn nhằm củng cố quan hệ hai nước Hoa Kỳ và Nga. Cuối buổi trò chuyện, bà ước gì chồng bà vẫn còn sống để đón nhận danh dự cao quý này. Một anh hùng dân tộc đóng góp không ít công sức trong việc kết thúc cuộc chiến tranh lạnh. Bà từ chối các cuộc phỏng vấn tiếp theo và không bao giờ xuất hiện trước công chúng nữa.

Không có gì ngạc nhiên khi Gray dễ dàng trở thành giám đốc cơ quan tình báo CIA nhờ vào sự hậu thuẫn của thượng nghị viện. Có hẳn một chiếc phi cơ đưa đón ông từ căn cứ bảo mật ở Maryland đến văn phòng làm việc mỗi ngày. Cuộc sống của ông lại trở về với những hoạt động

nội gián bí mật và những quyết định sống còn ảnh hưởng đến cả thế giới. Một lời nói của ông có thể khiến nhiều quốc gia điên đảo. Người đàn ông đó một lần nữa đã trở về đúng môi trường của mình.

Nhưng chỉ có ai hiểu rõ con người Gray mới phát hiện ông ta đã thay đổi. Cái bản tính độc tài, không hề khoan dung đối với những sai lầm dù là nhỏ nhất cùng với bản lĩnh tự tin trong mọi tình huống nay không còn nữa. Trong văn phòng, ông thường ngồi quay mặt vào tường với một tấm hình nhỏ trên tay. Không ai có thể nhìn thấy được bức ảnh vì ông luôn cất nó trong két sắt.

Trong hình là những khuôn mặt rạng ngời và hạnh phúc của Lesya, Rayfield Solomon và Carter Gray hàng chục năm về trước. Công việc thú vị của họ đôi khi phải mạo hiểm cả chính sinh mạng của mình để hàng tỉ tỉ sinh mạng còn lại được chung sống hòa bình. Nhìn vào sắc mặt của họ, ai cũng dễ dàng nhận thấy một tình bạn đẹp, thậm chí tình yêu họ đã dành cho nhau. Ngồi đối diện với bức ảnh, những giọt nước mắt hiếm hoi của Gray tràn qua khóe mắt.

CHƯƠNG 96

Sáu tháng đã trôi qua và không ai nghe thấy tin tức của Oliver Stone. Caleb trở về làm việc tại thư viện. Những cuốn sách cổ quý hiếm đã từng khiến anh mê mẩn giờ đây chỉ là những quyển sách nhật nhõ. Reuben tiếp tục làm việc ngoài căng, sau giờ làm, anh về nhà, thả người xuống ghế trường kỷ với chai bia trong tay. Trước đây anh chưa bao giờ ngập chìm trong men rượu như thế. Anh uống đến say khướt rồi lăn ra ngủ.

Sau cái chết của một thành viên và sự mất tích của vị thủ lĩnh, Hội Camel tự động tan rã.

Harry Finn gia nhập lại nhóm "mã đỏ" và làm việc lại cho Bộ Nội An. Cùng với mệnh lệnh của Lesya và bằng chứng bà đang nắm giữ, chắc chắn Carter Gray không dám giở trò với gia đình anh lần nữa. Đồng thời Finn sẽ không bao giờ bị truy tố trước pháp luật về tội giết ba mạng người và có hành động mưu sát Carter Gray.

Vì bản chất không phải là một kẻ giết người nên Finn luôn bị ám ảnh bởi những gì mình đã làm. Cuối cùng, anh quyết định nghỉ phép sáu tháng. Anh dành trọn thời gian cho gia đình, đưa đón lũ trẻ đi học, chơi thể thao và ôm ấp vợ mỗi khi đêm về. Anh vẫn thường xuyên liên lạc với mẹ. Bà từ chối lời mời thành khẩn của anh muốn bà đến sống cùng. Anh muốn bà thoát khỏi nỗi ám ảnh của quá khứ nhưng bà lại không muốn thế. Việc đó làm cho Finn đau lòng, và anh không bao giờ thể hiện ra ngoài.

o o o

Những tưởng Annabelle sẽ rời khỏi thành phố D.c và sống thoải mái với số tiền hàng triệu đô la cuôm được của Bagger, nhưng cô đã không làm thế. Sau khi cô và Alex kết thúc việc giải trình trước lực lượng FBI về Bagger và Paddy Conroy, dĩ nhiên không hề đả động gì đến cú lừa hàng chục triệu đô la, cô nàng lại tiếp tục thực hiện một cú lừa khác. Đối tượng lần này là nhà thờ sở hữu ngôi nhà nhỏ của Stone. Cô tự xưng mình là con gái của Stone và tình nguyện dọn đến ở và chăm sóc nghĩa trang thật tinh tươm cho đến khi bố cô trở về sau chuyến đi nghỉ dài ngày mà theo cô miêu tả là rất cần thiết cho ông vào lúc này.

Cô tân trang lại chỗ ở, sắm sửa thêm đồ nội thất nhưng vẫn giữ nguyên vật dụng của Stone. Rồi cô bắt đầu chăm sóc khu vườn. Alex thường xuyên đến giúp đỡ cô. Mỗi tối, họ thường ngồi trò chuyện trước thềm nhà.

"Tôi thật sự kinh ngạc trước những gì cô đã làm nơi này," Alex nói.

"Nó đã có sẵn địa thế," Annabelle nói.

"Hầu hết các nghĩa trang đều thế." Alex nhìn cô cười nhếch mép. "Vậy cô có dự định ở đây lâu dài không?"

"Trước đây, tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ gọi nơi này là nhà. Tôi vẫn hay trêu đùa Stone lấy nghĩa địa làm nhà, nhưng giờ đây tôi thật sự thích nó."

"Tôi có thể đưa cô đi dạo phố. Nếu cô muốn."

"Tha cho tôi đi. Hẹn hò với tôi à? Đừng quên anh là một tay cóm đầy mẫn cán." "Chỉ là để hoàn thành nhiệm vụ."

"Đúng. Nhưng tôi là một tay lừa đảo, anh nhớ chứ? Đó là nhiệm vụ của tôi."

"Vậy thì hãy để tên lừa đảo ấy 'gác kiếm' đi nhé?"

"Đồng ý", dù rằng nghe giọng cô không mấy chắc chắn.

Họ dựa lưng vào ghế và nhìn ra những ngôi mộ. "Anh có nghĩ ông ấy còn sống không?" cô hỏi.

"Tôi không biết. Tôi cũng hi vọng như thế."

"Ông ấy sẽ quay lại chứ Alex?"

Không một lời đáp. Chỉ có Oliver Stone mới đưa ra được quyết định, ông ấy phải muốn quay lại. Mỗi ngày trôi qua, cái cảm giác không còn được gặp lại người bạn già của mình càng lớn dần trong anh.

CHƯƠNG 97

Sau khi nghe Carter Gray kể lại lời đe dọa của Lesya, ngài thượng nghị sĩ phản ứng ngay lập tức. "Chúng ta vẫn có thể ra tay," Simpson rên rỉ. "Tôi đã cống hiến cả cuộc đời này để được tranh cử vào Nhà Trắng." ông ta nhìn Gray đầy hi vọng.

"Tôi thấy không còn gì để làm nữa," Gray đáp.

"Ông biết bà ấy ở đâu. Nếu chúng ta..."

"Không, Roger. Lesya chịu đựng như thế là đủ rồi. Những gì bà ấy phải chịu đựng nhiều hơn rất nhiều những gì ông hay tôi phải chịu. Hãy để bà ấy sống trọn những ngày cuối đời thật thanh thản."

Sự không đồng tình thể hiện rõ qua thái độ của Simpson. Gray cảnh cáo ông ta một lần nữa rồi bỏ đi.

Thời gian dần trôi nhưng Simpson vẫn chưa hết nguôi ngoai. Solomon hồi phục lại được danh dự. Lesya được trao tặng huân chương. Gray trở lại nắm quyền. Thật không công bằng. Nỗi uất ức cứ thế gặm nhấm tâm hồn khiến ông ta càng trở nên buồn phiền và tuyệt vọng hơn bao giờ hết. Hơn thế nữa, vợ ông bắt đầu dành nhiều thời gian ở Alabama cho bạn bè, đồng nghiệp và ngày càng bỏ bê ông.

Buổi sáng hôm ấy, trời còn hơi sương, Simpson ngồi tư lự trong chiếc khăn tắm quấn quanh người, ông vẫn thường làm thế sau khi bước ra nhật tờ báo ở ngoài cổng, vợ ông đang đi thăm bạn ở Birmingham. Nhưng đó không phải là điều khiến ông tức tối. Không ai bắt cóc vợ ông. Đó chỉ là lời hù dọa của Finn và Carr để khiến ông ngoan ngoãn đi theo. Đáng lẽ ngay khi vừa ra khỏi tòa nhà và thoát khỏi quả bom, ông nên báo cảnh sát bắt Carr. Chỉ vì ông đã quá sợ hãi. Nghĩ đến đó, ông càng căm phẫn.

Tốt lắm, ông tuân một tràng cười điên dại. cả Finn và John Carr đều đã chết. Simpson không việc gì phải theo dõi Finn, còn Carr đã biến mất. Giờ đây, ông vẫn chỉ là một tay thượng nghị sĩ quèn, con đường dẫn đến Phòng Oval đã chấm hết. Quá tức giận vì giấc mơ cả đời tan thành mây khói, Simpson ném thẳng chiếc cốc cà phê vào tường.

Ông ngồi sụp xuống chiếc bàn ở nhà bếp và nhìn chăm chăm ra ngoài màn đêm phủ mờ ô cửa sổ; phải mất hàng giờ nữa những tia nắng mặt trời đầu tiên mới ló rạng đằng xa bờ biển phía đông.

"Chắc chắn phải có cách," ông tự nhủ. ông không thể để ả cựu tình báo Nga, đáng lẽ ra đã chết từ lâu ấy ngăn cản ông khỏi vị trí cao nhất. Một vị trí chỉ dành cho ông.

Ông thở dài, mở tờ báo, toàn thân tê cứng.

Đập thẳng vào mắt ông là bức ảnh nằm ngay trang bìa của tờ báo ông đang cầm.

Rồi ông nhìn trân trối vào khuôn mặt người đàn bà. ông biết bà ta là ai.

Đột nhiên cái đầu người đàn bà biến mất, để lại lỗ thủng toang hoác trên mặt báo. Simpson thờ hồn hển. ông nhìn xuống ngực. Máu tuôn xối xả từ nơi viên đạn bay đến, xuyên thẳng qua tờ báo và xé toạc khuôn mặt của người đàn bà. Một đường bắn hoàn toàn chuẩn xác.

Đôi mắt hoảng loạn ấy nhìn ra bên ngoài tấm cửa kính vỡ tan tành. Có một tòa nhà đang xây dở dang ở bên kia đường. Rồi ông sụp xuống xuống bàn, tắt thở, trong đầu kịp lóe lên suy nghĩ về kẻ vừa giết mình.

CHƯƠNG 98

Ngôi nhà nằm bên vách đá nhìn xuống vịnh Chesapeake của Gray được gấp rút xây lại. Sau sự kiện kinh hoàng vừa rồi, độ an toàn và bảo mật của ngôi giám đốc tình báo được đặt lên hàng đầu. Và dĩ nhiên, căn nhà sẽ được bảo vệ cẩn mật khỏi bị nổ tung lần nữa. Đề phòng Oliver Stone vẫn còn theo dõi, các cửa sổ đều được lắp kính chống đạn và không sử dụng nguồn khí đốt dẫn từ bên ngoài. Nhân viên cảnh vệ vẫn ngủ trong căn nhà nhỏ gần đó. Đường hầm thoát hiểm cùng căn phòng tiện nghi dưới mặt đất cũng được sửa sang lại.

Gray dậy rất sớm và đi ngủ muộn. Chiếc phi cơ đưa đón ông đi làm có thể hạ cánh bất kỳ khi nào ở sân sau của ngôi nhà. Ông còn có một chiếc phản lực riêng để đưa ông đến bất kỳ điểm nóng nào trên thế giới. Dẫu thời gian tại chức chỉ còn vài năm, nhưng ông biết rằng mình sẽ luôn được nhớ đến như một quân nhân mẫn cán suốt đời phục vụ đất nước. Điều này vô cùng có ý nghĩa với ông.

Cơn bão nhanh chóng ập đến từ ngoài khơi, ông nghe thấy tiếng sấm gào thét dữ dội khi đang thay đồ. Đã sáu giờ sáng, ông cần phải khẩn trương.

Chiếc phi cơ không thể cất cánh ngày hôm nay. Từng cơn gió bão bùng và những đợt sấm chớp liên hồi đang muốn xé toang bầu trời u ám.

Ông leo lên đoàn xe hộ tống, gồm ba chiếc xe thể thao đa năng. Xe của ông đi giữa. Tay tài xế và tên cận vệ ngồi trong chiếc Escalade; hai chiếc xe còn lại chở sáu tay thuộc hạ có trang bị vũ khí.

Qua khỏi khuôn viên khu nhà, đoàn xe lâm lũ tiến ra đường lộ. Mưa bắt đầu rơi. Quyển sách tóm lược cho cuộc họp sáng nay đã để mở trước mặt, nhưng đầu óc ông đang quanh quẩn nơi nào.

John Carr vẫn còn nhõn nhơ bên ngoài.

Đoàn xe giảm phanh để quẹo cua. Gray vừa trông thấy cái gì đó. Ông hạ kính xe để nhìn rõ hơn.

Xa xa trong đám cỏ bên vệ đường thấp thoáng một ngôi mộ với chiếc lá cò Mỹ nhỏ được cắm phía trước tấm bia trắng. Nó hoàn toàn giống tất cả các ngôi mộ ở nghĩa trang quốc gia Arlington.

Đột nhiên, Gray chợt tỉnh ra mình đã làm gì. Không kịp thốt lên, một viên đạn từ nòng súng trường tầm xa ghim thẳng vào đầu và kết liễu đời ông.

Đám cận vệ lập tức lao ra khỏi xe, rút súng lia khắp mọi hướng. Nhưng không gian vắng lặng như tờ.

Trong khi các tay súng liên tục rà soát xung quanh, một tên cận vệ chạy đến mở cửa xe. Cả thân hình bê bết máu của Carter Gray đổ ập xuống, chiếc dây đai an toàn vẫn buộc chặt nơi thắt lưng.

"Khốn kiếp," tên cận vệ lầm bầm trước khi gọi điện thoại.

CHƯƠNG 99

Oliver Stone đã nã súng từ một khoảng cách an toàn mà không cần phải trốn chạy bọn cận vệ. Trước đây, các đường bắn của ông còn khó khăn hơn thế này, nhưng giờ đây nó không còn nghĩa lý gì nữa. ông thận trọng băng qua khu rừng để tiến gần đến ngôi nhà người đàn ông vừa bị ám sát. Mưa mỗi lúc một nặng hạt, với những cơn giông và sấm chớp gầm thét. Tất cả như muốn xé toạc màn trời đêm.

Ông bắn Simpson từ tòa nhà đang xây dở phía bên kia đường, khẩu súng bắn tỉa được đặt trên một thùng dầu. Bức ảnh Stone dán vào tờ báo chính là chân dung của vợ mình, Clair. Ông muốn Simpson biết điều đó. ông đặt bức ảnh ở một vị trí dễ tiếp cận trên tờ báo, và nhắm bắn. Mọi bằng chứng về bức ảnh hoàn toàn bị xóa sạch.

Stone buộc phải lái xe đến đây để giết Gray ngay trước khi cái chết của Simpson bị phát hiện và Gray kịp lẩn trốn, ông đã kiểm tra dự báo thời tiết từ đêm hôm trước. Cơn bão từ ngoài khơi đổ vào đất liền sẽ rất dữ dội. Trục thẳng không thể cất cánh trong điều kiện thời tiết xấu như thế. Gray buộc phải đi bằng xe hơi. Stone đặt một tấm bia và lá cờ bên vệ đường, ông biết chắc rằng dù có cảnh giác đến mấy Gray cũng sẽ quay cửa kính xuống để nhìn rõ hơn. Stone chỉ cần có vậy. Với khả năng thiện xạ không bị mài mòn theo thời gian cùng khẩu súng bắn tỉa còn tốt, chắc chắn ông sẽ bắn trúng mục tiêu. Và ông đã làm được.

Ông rảo một vòng quanh khuôn viên nhà Gray. Những bước đi vững vàng, không vội vã. Ông biết chẳng mấy chốc thuộc hạ của Gray sẽ ập đến. Nhưng đây là những khoảnh khắc ông đã chờ đợi từ lâu. ông không muốn nó trôi qua vội vã.

Ông đứng trên mép của vách đá, nhìn xuống Làn nước sâu thẳm. Hình ảnh tràn về tâm trí ông lúc này là một người đàn ông chan chứa tình yêu thương, một tay ôm vợ, một tay ôm con. cả thế giới như thuộc về họ. Tương lai tươi sáng mở ra trước mắt họ. Rồi nó ngày càng thu hẹp lại theo các cuộc mưu sát tàn bạo của John Carr suốt mấy thập kỷ qua.

Suốt cả cuộc đời ông chỉ sống trong dối trá, lùa lọc và những cái chết tàn bạo, nhanh chóng dưới lời nguyền biện là "mệnh lệnh chính phủ". Chính vì nó mà ông đã đánh mất tất cả.

Ông đã lừa dối Finn vào cái ngày họ gặp nhau ở viện dưỡng lão. ông bảo Finn rằng John Carr khác với những tên Bingham, Cincetti và Cole. Nhưng thật ra không phải vậy. Xét cho cùng, ông cũng giống bọn họ thôi.

John Carr quay đầu lại và leo lên vách đá. Rồi ông đu người, leo lên vượt qua vách đá. Ông bay vào không trung với đôi tay dang ngang và đôi chân dang rộng. Đã ba mươi năm trôi qua, giờ đây bàn tay ông mới lại vấy máu. Một cú bắn ngoạn mục trước bao nhiêu tay súng bảo vệ. Ông chạy nhanh như gió; không một ai có thể đuổi kịp. ông đã chạy băng qua ba vách núi, lên rồi lại xuống và không cần phải suy tính gì ông lao thẳng vào khoảng không. Ông rơi xuống, bỏ lại những Làn đạn xối xả đang bay tới. ông nhẹ nhàng chạm vào dòng nước và khi nổi lên, ông đã bỏ lại quá khứ giết chóc phía sau.

Khi dòng nước cuốn lấy ông, tay và chân ông phối hợp cực kỳ hoàn hảo. Bản năng mà bạn không bao giờ quên được. Trí óc bạn không cần phải ra lệnh, cơ thể bạn chắc chắn biết phải làm gì. Và phần lớn trong CUỘC đời của mình, John Carr biết ông phải làm gì.

Ngay trước khi chạm vào mặt nước, Oliver Stone mỉm cười, kể từ giây phút đó John Carr đã biến mất cùng những ngọn sóng.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>